

THIỀN MÔN NHẬT TỤNG



CHÙA PHẬT ĐÀ
TU VIỆN PHÁP VƯƠNG
CHÙA LONG SƠN

**THIÊN MÔN
NHẬT TỤNG**

THIÊN MÔN NHẬT TỤNG

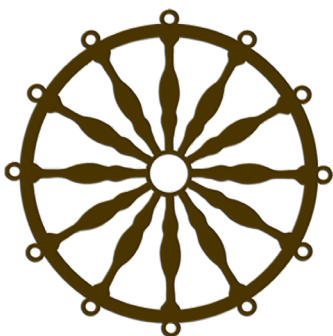
Chùa Phật Đà

Tu viện Pháp Vương

Chùa Long Sơn

ISBN-13: 978-1-7162-8205-8

THIÊN MÔN NHẬT TỤNG



CHÙA PHẬT ĐÀ
TU VIỆN PHÁP VƯƠNG
CHÙA LONG SƠN



NAM MÔ BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT

MỤC LỤC

Nghi thức Công Phu Khuya	Trang 9
Nghi thức Cầu An - Phạm Phổ Môn	Trang 33
Nghi thức Tịnh Độ - Kinh A Di Đà	Trang 57
Nghi thức Sám Hối	Trang 77
Nghi thức Cúng Ngọ	Trang 99
Nghi thức Cúng Linh	Trang 107
Nghi thức Mông Sơn Thí Thực	Trang 113
Nghi thức Truyền-Thọ Bát Quan Trai Giới ..	Trang 139
9 Điều Tâm Niệm	Trang 151
Nghi thức Tụng Tại Gia Bồ Tát Giới	Trang 153
Nghi thức Cúng Quá Đường	Trang 173
Nghi thức Thỉnh Đại Hồng Chung	Trang 179
Nghi thức Vu Lan - Báo Hiếu	Trang 189
Nghi thức Chúc Tán, Thù Ân	Trang 223
Nghi thức Lễ Phật Đản	Trang 237
Sám tụng Khánh Đản	Trang 239
Kệ Tắm Phật	Trang 246
Sám tụng Xuất Gia.....	Trang 247
Sám tụng Thành Đạo	Trang 250
Nghi thức Lễ Vía Đức Phật Di Đà	Trang 252
48 Lời Nguyện... ..	Trang 257
Sám Di Đà	Trang 269
Nghi thức Vía Bồ Tát Quán Thế Âm	Trang 273
12 Đại Nguyện (<i>âm</i>).....	Trang 273

Sám Cầu An	Trang 275
Các bài Sám thường tụng	Trang 281
Sám Hồi Phát Nguyên.....	Trang 281
Sám Phát Nguyên.....	Trang 283
Sám Quỳ Trước Điện	Trang 286
Sám Thập Phương (âm)	Trang 288
Sám Thập Phương (nghĩa).....	Trang 289
Sám Khê Thủ (âm)	Trang 290
Sám Khê Thủ (nghĩa)	Trang 296
Sám Quy Mạng (âm).....	Trang 301
Sám Quy Mạng (nghĩa, HT Nhất Hạnh)	Trang 306
Sám Quy Mạng (nghĩa, NT Trí Hải)	Trang 310
Sám Ngã Niệm (âm)	Trang 314
Sám Ngã Niệm (nghĩa)	Trang 316
Sám Nhất Tâm (âm)	Trang 318
Sám Nhất Tâm (nghĩa)	Trang 320
Sám Tổng Táng.....	Trang 322
Sám Hồng Trần	Trang 327
Kinh Pháp Hoa - Phẩm Phổ Môn (nghĩa)	Trang 331
12 Lời Nguyện (nghĩa)	Trang 343
Kinh A Di Đà (nghĩa)	Trang 345
Kinh Dược Sư	Trang 355
Kinh Bát Đại Nhân Giác (âm - nghĩa)	Trang 391
Các ngày Lễ Vía và Đại lễ của Chùa	Trang 395
Những ngày Trai	Trang 397

NGHI THỨC CÔNG PHU KHUYA



NIỆM HƯƠNG

(Thắp đèn đốt hương trầm xong,
quỳ ngay ngắn chấp tay lễ ngang ngực niệm)

CÚNG HƯƠNG

Nguyện thử diệu hương vân,
Biển mãn thập phương giới,
Cúng dường nhất thiết Phật,
Tôn pháp chư Bồ Tát,
Vô biên Thanh Văn chúng,
Cập nhất thiết Thánh Hiền,
Duyên khởi quang minh đài,
Xứng tánh tác Phật sự
Phổ huân chư chúng sanh,
Giai phát Bồ đề tâm,
Viễn ly chư vọng nghiệp,
Viên thành Vô thượng đạo. (O)

KỶ NGUYỆN

Tư thời, đệ tử chúng đấng nguyện Thập phương Thường trụ Tam Bảo, Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật, từ bi gia hộ đệ tử... Bồ đề tâm kiên cố, tự giác, giác tha, giác hạnh viên mãn, dữ pháp giới chúng sanh nhưt thời đồng đắc A nậu đa la Tam miệu tam bồ đề. (○)

TÁN PHẬT

Pháp Vương Vô thượng tôn
 Tam giới vô luân thất
 Thiên nhưn chi Đạo sư
 Tứ sanh chi Từ phụ
 Ư nhưt niệm quy y
 Năng diệt tam kỳ nghiệp
 Xưng dương nhược tán thán
 Ưc kiếp mạc năng tận. (○)

QUÁN TƯỞNG PHẬT

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,
 Cảm ứng đạo giao nan tư nghĩ,
 Ngã thử đạo tràng như đế châu,
 Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
 Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
 Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ. (○)

ĐẢNH LỄ TAM BẢO

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Tận hư không, biến pháp giới, quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng, Thường trụ Tam Bảo. (1 lạy, O)

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Ta bà Giáo chủ Điều ngự Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương lai hạ sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ pháp Chư tôn Bồ Tát, Linh sơn Hội thượng Phật Bồ Tát. (1 lạy, O)

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Tây phương Cực Lạc thế giới Đại từ Đại bi A Di Đà Phật, Đại bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyện Địa Tạng vương Bồ Tát, Thanh tịnh Đại hải chúng Bồ Tát. (1 lạy, O)

(Khai chuông mõ, đồng tụng)

TÁN TÂM NHIÊN

Tâm nhiên ngũ phạm,

Phổ chiếu thập phương.

Hương yên đồng tử ngộ chơn thường,

Tỷ quán thiết nan lương.

Thoại ái tường quang.

Kham hiển Pháp Trung Vương.

Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát. (3 lần, O)

KINH LĂNG NGHIÊM

Nam mô Lăng Nghiêm Hội thượng Phật Bồ Tát. (3 lần, O)

Diệu trạm tổng trì bất động tôn, Thủ Lăng Nghiêm Vương thế hi hữu, tiêu ngã ức kiếp điên đảo tướng.

Bất lịch tăng kỳ hoạch pháp thân, nguyện kim đắc quả thành bảo vương, hườn độ như thị hằng sa chúng, tương thử thâm tâm phụng trần sát, thị tắc danh vi báo Phật ân, phục thỉnh Thế Tôn vị chứng minh, ngũ trước ác thế đệ tiên nhập, như nhưt chúng sanh vị thành Phật, chung bất ư thử thủ nê hoàn. Đại hùng, Đại lực, Đại từ bi, hi cánh thẩm trừ vi tế hoặc, linh ngã tảo đặng Vô thượng giác, ư thập phương giới tọa đạo tràng, thuận nhĩ đa tánh khả tiêu vong, thức ca ra tâm vô động chuyển.

Nam mô Thường trụ Thập phương Phật.

Nam mô Thường trụ Thập phương Pháp.

Nam mô Thường trụ Thập phương Tăng.

Nam mô Thích Ca Mâu Ni Phật.

Nam mô Phật đánh Thủ Lăng Nghiêm.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Kim Cang Tạng Bồ Tát. (O)

Nhĩ thời Thế Tôn, tùng nhục kế trung, đồng bá bảo quang, quang trung đồng xuất, thiên diệp bảo liên, hữu hóa Như Lai, tọa bảo hoa trung, đảnh phóng thập đạo, bá bảo quang minh, nhứt nhứt quang minh, giai biến thị hiện, thập hằng hà sa, Kim Cang mật tích, kinh sơn trì sử, biến hư không giới, đại chúng ngưỡng quan, úy ái kiên bảo, cầu Phật ai hựu, nhứt tâm thính Phật, vô kiến đảnh tướng, phóng quang Như Lai, tuyên thuyết thần chú: (O)

ĐỆ NHỨT

Nam mô tát đát tha tô già đa da a ra ha đê tam miệu tam bồ đà tỏa. Tát đát tha Phật Đà cu tri sắc ni sam.

Nam mô tát bà bột đà bột địa, tát đa bệ tộ.

Nam mô tát đa nẫm tam miệu tam bồ đà cu tri nẫm. Ta xá ra bà ca tăng già nẫm.

Nam mô lô kê a la hán đa nẫm.

Nam mô tô lô đa ba na nẫm.

Nam mô ta yết rị đà già di nẫm.

Nam mô lô kê tam miệu già đa nẫm. Tam miệu già ba ra đê ba đa na nẫm.

Nam mô đề bà ly sắt nỏa.

Nam mô tất đà da tỳ địa da đà ra ly sắt nỏa. Xá ba noa yết ra ha ta ha ta ra ma tha nẫm.

Nam mô bạt ra ha ma ni.

Nam mô nhờn đà ra da.

Nam mô bà già bà đế, lô đà ra da. Ô ma bát đế, ta hê dạ da.

Nam mô bà già bà đế.

Na ra dả noa da. Bàn giá ma ha tam mộ đà ra.

Nam mô tất yết rị đa da.

Nam mô bà già bà đế, ma ha ca ra da. Địa rị bác lạc na già ra. Tỳ đà ra ba noa ca ra da. A địa mục đế. Thi ma xá na nê bà tất nê. Ma đất rị già noa.

Nam mô tất yết rị đa da.

Nam mô bà già bà đế. Đa tha già đa cu ra da.

Nam mô bát đầu ma cu na da.

Nam mô bạt xà ra cu ra da.

Nam mô ma ni cu ra da.

Nam mô già xà cu ra gia.

Nam mô bà già bà đế, đế rị trà du ra tây na, ba ra ha ra noa ra xà dà, đa tha già đa da.

Nam mô bà già bà đế.

Nam mô a di đa bà da, đa tha dà đa da, a ra ha đế, tam miệu tam bồ đà da.

Nam mô bà già bà đế, a sô bệ da, đa tha già đa da, a ra ha đế, tam miệu tam bồ đà da.

Nam mô bà già bà đế, bệ sa xà da cu lô phệ trụ rị da, bát ra bà ra xà da, đa tha già đa da.

Nam mô bà già bà đế, tam bồ sư bí đa, tát lân nại ra lạc xà da, đa tha già đa da, a ra ha đế, tam miệu tam bồ đà da.

Nam mô bà già bà đế, xá kê dã mẫu na duệ, đa tha già đa da, a ra ha đế, tam miệu tam bồ đà da.

Nam mô bà già bà đế, lạc đác na kê đô ra xà da, đa tha già đa da, a ra ha đế, tam miệu tam bồ đà da, đế biểu nam mô tát yết rị đa, ế đàm bà giá bà đa, tát đác tha già đô sắc ni sam, tát đác đa bác đác lam.

Nam mô a bà ra thị đām, bác ra đế dương kỳ ra, tát ra bà bộ đa yết ra ha, ni yết ra ha yết ca ra ha ni, bạc ra bí địa da sát đà nễ, a ca ra mật rị trụ, bát rị đát ra da nảnh yết rị, tát ra bà bàn đà na mục xoa ni, tát ra bà đột sắc tra đột tất phạp bát na nễ phạp ra ni, giả đô ra thất đế nẫm, yết ra ha ta ha tát ra nhã xà, tỳ đa băng ta na yết rị, a sắc tra băng xá đế nẫm, na xoa sát đác ra nhã xà, ba ra tát đà na yết rị, a sắc tra nẫm, ma ha yết ra ha nhã xà, tỳ đa băng tát na yết rị, tát bà xá đô lô nễ bà ra nhã xà, hô lam đột tất phạp nan giá na xá ni, bí sa xá tất đác ra, a kiết ni ô đà ca ra nhã xà, a bát ra thị đa cu ra ma ha bác ra chiến trì, ma ha điệp đa, ma ha đế

xà, ma ha thuế đa xà bà ra, ma ha bạt ra bàn đà ra
 bà tất nễ, a rị da đa ra, tỳ rị cu tri, thệ bà tỳ xà da,
 bạc xà ra ma lễ đễ, tỳ xá lô đa, bột đằng đồng ca,
 bạt xà ra chế hất na a giá, ma ra chế bà bác ra chất
 đa, bạc xà ra thiện trì, tỳ xá ra giá, phiến đa xá bệ
 đề bà bổ thị đa, tô ma lô ba, ma ha thuế đa, a rị da
 đa ra, ma ha bà ra, a bác ra, bạt xà ra thương yết
 ra chế bà, bạt xà ra cu ma rị, cu lam đà rị, bạt xà
 ra hất tất đa giá tỳ địa gia kiên giá na ma rị ca,
 khuất tô mẫu bà yết ra đá na, bệ lô giá na cu rị da,
 dạ ra thổ sắc ni sam, tỳ chiết lam bà ma ni giá, bạt
 xà ra ca na ca ba ra bà, lô xà na bạt xà ra đôn trí
 giá, thuế đa giá ca ma ra sát xa thi ba ra bà, ế đế di
 đế, mẫu đà ra yết noa, ta bệ ra sám, quật phạm đô,
 ấn thổ na mạ mạ tóa. (O)

ĐỆ NHI

Ô hồng, rị sắt yết noa, bác lặc xá tất đa, tất
 đát tha già đô sắc ni sam. Hổ hồng, đô lô ung chiêm
 bà na. Hổ hồng, đô lô ung tất đam bà na. Hổ hồng,
 đô lô ung ba ra sắc địa da tam bác xá noa yết ra.
 Hổ hồng, đô lô ung, tất bà dục xoa hất ra sát ta,
 yết ra ha nhã xà, tỳ đằng băng tất na yết ra. Hổ
 hồng, đô lô ung, giả đô ra thi đễ năm, yết ra ha, ta
 ha tất ra năm, tỳ đằng băng tất na ra. Hổ hồng, đô
 lô ung, ra xoa, bà già phạm tất đát tha già đô sắc ni
 sam, ba ra điễm xà kiết rị, ma ha ta ha tất ra, bột
 thọ ta ha tất ra thất rị sa, cu tri ta ha tất nê đế lệ, a
 tộ đề thị bà rị đa, tra tra anh ca ma ha bạt xà lô đà

ra, đế rị bô bà na, man trà na, ô hồng, ta tất đế bạc
bà đô, mạ mạ ấn thổ na mạ mạ tỏa. (O)

ĐỆ TAM

Ra xà bà dạ, chủ ra bạt dạ, a kỳ ni bà dạ, ô đà
ca bà dạ, tỳ xa bà dạ, xá tát đa ra bà dạ, bà ra chước
yết ra bà dạ, đột sắc xoa bà dạ, a xá nể bà dạ, a ca
ra mật rị trụ bà dạ, đà ra ni bộ di kiếm ba già ba đà
bà dạ, ô ra ca bà đa bà dạ, lạc xà đàng trà bà dạ, na
già bà dạ, tỳ điều đất bà dạ, tô ba ra noa bà dạ,
duợc xoa yết ra ha, ra xoa tư yết ra ha, tất rị đa yết
ra ha, tỳ xá giá yết ra ha, bộ đa yết ra ha, cru bàn
trà yết ra ha, bồ đơn na yết ra ha, ca tra bồ đơn na
yết ra ha, tất kiên độ yết ra ha, a bá tất ma ra yết
ra ha, ô đàn ma đà yết ra ha, xa dạ yết ra ha, hê rị
bà đế yết ra ha, xã đa ha rị nẳm, yết bà ha rị nẳm,
lô địa ra ha rị nẳm, mang ta ha rị nẳm, mê đà ha rị
nẳm, ma xà ha rị nẳm, xà đa ha rị nữ, thị tử đa ha
rị nẳm, tỳ đa ha rị nẳm, bà đa ha rị nẳm, a du giá
ha rị nữ, chất đa ha rị nữ, đế sam tát bệ sam, tát bà
yết ra ha nẳm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di,
ba rị bạt ra giả ca hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ
di, kê ra dạ di, trà diễn ni hát rị đờm, tỳ đà dạ xà
sân đà dạ di, kê ra dạ di, ma ha bát du bác đất dạ,
lô đà ra hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra
dạ di, na ra dạ noa hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà
dạ di, kê ra dạ di, đất đỏa già lô trà tây hát rị đờm,
tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, ma ha ca ra
ma đất rị già noa hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ

di, kê ra dạ di, ca ba rị ca hát rị đờm, tỳ đà dạ xà
 sân đà dạ di, kê ra dạ di, xà dạ yết ra, ma độ yết ra
 tát bà ra tha ta đật na hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân
 đà dạ di, kê ra dạ di, giả đốt ra bà kỳ nể hát rị đờm,
 tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, tỳ rị dương hát
 rị tri, nan đà kê sa ra dà noa bác đế, sách hê dạ hát
 rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, na yết
 na xa ra bà noa hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ
 di, kê ra dạ di, a la hán hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân
 đà dạ di, kê ra dạ di, tỳ đa ra già hát rị đờm, tỳ đà
 dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, bạt xà ra ba nể, cu
 hê dạ, cu hê dạ, ca địa bát đế hát rị đờm, tỳ đà dạ
 xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, ra thoa vông, bà dà
 phạm, ần thổ na mạ mạ tóa. (O)

ĐỆ TỬ

Bà già phạm, tát đát đa bác đá ra, Nam mô tỳ
 đô đế, a tát đa na ra lặc ca, ba ra bà tát phổ tra, tỳ
 ca tát đát đa bát đế rị, thập Phật ra thập Phật ra,
 đà ra đà ra, tần đà ra tần đà ra, sân đà sân đà. Hổ
 hồng. Hổ hồng, phần tra, phần tra, phần tra, phần
 tra, phần tra, ta ha, hê hê phần, a mâu ca da phần,
 a ba ra đề ha đa phần, ba ra bà ra đà phần, a tổ ra
 tỳ đà ra ba ca phần, tát bà đề bộ tộ phần, tát bà na
 già tộ phần, tát bà dược xoa tộ phần, tát bà kiên
 thát bà tộ phần, tát bà bổ đơn na tộ phần, ca tra bổ
 đơn na tộ phần, tát bà đột lang chỉ đế tộ phần, tát
 bà đột sáp tỳ lê hát sắc đế tộ phần, tát bà thập bà lê
 tộ phần, tát bà a bá tát ma lê tộ phần, tát bà xá ra

bà noa tậ phần, tát bà địa đế kê tậ phần, tát bà đát ma đà kê tậ phần, tát bà tỳ đà da ra thệ giá lê tậ phần, xà dạ yết ra ma độ yết ra, tát bà ra tha ta đà kê tậ phần, tỳ địa dạ giá lê tậ phần, giả đô ra phược kỳ nể tậ phần, bạt xà ra cu ma rị, tỳ đà dạ ra thệ tậ phần, ma ha ba ra đĩnh dương xoa tỳ rị tậ phần, bạt ra xa thương yết ra dạ, ba ra trượng kỳ ra xà da phần, ma ha ca ra dạ, ma ha mặt đát rị ca noa.

Nam mô ta yết rị đa dạ phần, tỳ sắc noa tỳ duệ phần, bột ra ha mâu ni duệ phần, a kỳ ni duệ phần, ma ha yết rị duệ phần, yết ra đàn trì duệ phần, miệc đát rị duệ phần, lao đát rị duệ phần, giá văn trà duệ phần, yết la ra đát rị duệ phần, ca bác rị duệ phần, a địa mục chất đa ca thi ma xá na, bà tư nể duệ phần, diễn kiết chất, tát đỏa bà tỏa, mạ mạ ấn thổ na mạ mạ tỏa. (○)

ĐỆ NGŨ

Đột sắc tra chất đa, a mặt đát rị chất đa, ô xà ha ra, già bà ha ra, lô địa ra ha ra, ta bà ha ra, ma xà ha ra, xà đa ha ra, thị tỳ đa ha ra, bạc lược dạ ha ra, kiền đà ha ra, bố sử ba ha ra, phủ ra ha ra, bà tỏa ha ra, bác ba chất đa, đột sắc tra chất đa, lao đà ra chất đa, dược xoa yết ra ha, ra sát ta yết ra ha, bé lệ đa yết ra ha, tỳ xá giá yết ra ha, bộ đa yết ra ha, cuu bàn trà yết ra ha, tát kiền đà yết ra ha, ô đát ma đà yết ra ha, xà dạ yết ra ha, a bá tát ma ra yết ra ha, trạch khô cách trà kỳ ni yết ra ha, rị Phật đế yết ra ha, xà di ca yết ra ha, xá cu ni yết ra ha,

lao đà ra nan địa ca yết ra ha, a lam bà yết ra ha, kiền độ ba ni yết ra ha, thập Phật ra yên ca hê ca, truy đế dục ca, đất lệ đế dục ca, giả đột thác ca, ni đề thập phạt ra, tử sam ma thập phạt ra, bạc đề ca, tử đề ca, thất lệ sắt mật ca, ta nê bác đế ca, tát bà thập phạt ra, thất lô kiết đế, mặt đà bệ đạt lô chế kiếm, a ỷ lô kiếm, mục khô lô kiếm, yết rị đột lô kiếm, yết ra ha yết lam, yết na du lam, đản đa du lam, hất rị dạ du lam, mặt mạ du lam, bạt rị thất bà du lam, tử lật sắc tra du lam, ô đà ra du lam, yết tri du lam, bạt tất đế du lam, ô lô du lam, thường già du lam, hắc tất đa du lam, bạt đà du lam, ta phòng án già bác ra trượng già du lam, bộ đa tử đa trà, trà kỳ ni thập bà ra, đà đột lô ca kiền đột lô kiết tri, bà lộ đa tỳ, tát bác lô, ha lăng già, du sa đất ra, ta na yết ra, tỳ sa dụ ca, a kỳ ni ô đà ca, mặt ra bệ ra, kiền đa ra, a ca ra mặt rị đột đất liêm bộ ca, địa lật lạc tra, tử rị sắc chất ca, tát bà na cu ra, tứ dẫn già tộ yết ra, rị dục xoa, đác ra xô, mặt ra thị phê đế sam, ta bệ sam, tất đất đa bác đất ra, ma ha bạc xà lô sắc ni sam, ma ha bác lạc trượng kỳ lam, dạ ba đột đà xá dụ xà na, biền đất lệ noa, tỳ đà da bàn đàm ca lô di, đế thù bàn đàm ca lô di, bát ra tỳ đà, bàn đàm ca lô di, đác điệc tha. (O)

Án, a na lệ, tỳ xá đề, bệ ra bạt xà ra đà rị, bàn đà bàn đà nê, bạt xà ra bàn ni phần. Hổ hồng, đô lô ung phần, ta bà ha. (3 lần, O)

CHÚ ĐẠI BI

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà la ni.

Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da.

Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án, tát bàn ra phạt duệ số đát na đát tỏa.

Nam mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu thầu bằng, a thệ dụng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha. Án, a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dụng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ đề dạ bồ đề dạ, bồ đà dạ, bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma

yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng kiết ra dạ, ta bà ha. Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàng ra dạ, ta bà ha.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha.

THẬP CHÚ

1. NHƯ Ý BẢO LUÂN VƯƠNG ĐÀ LA NI:

Nam mô Phật Đà Da.

Nam mô Đạt Ma Da.

Nam mô Tăng Già Da.

Nam mô Quán Tự Tại Bồ Tát ma ha tát, cụ đại bi tâm giả. Đát diệt tha.

Án chước yết ra phạt để chấn đa mạc ni, ma ha bát đẳng mế, rô rô rô rô, để sắc tra thước ra a yết rị, sa dạ, hồng phần ta ha. Án, bát đập ma chấn đa mạc ni, thước ra hồng.

Án bát lạc đà, bát đẳng mế hồng. (○)

2. TIÊU TAI CÁT TƯỜNG THẦN CHÚ:

Nặng mờ tam mãn đa, mẫu đà nẫm. Á bát ra để, hạ đa xá ta nặng nẫm. Đát diệt tha. Án, khô khô, khô hế, khô hế, hồng hồng, nhập phạt ra, nhập phạt ra, bát ra nhập phạt ra, bát ra nhập phạt ra, để sắc sá, để sắc sá, sắc trí rị, sắc trí rị, ta phần tra, ta phần tra, phiến để ca thất rị duệ, ta phạt ha. (○)

3. CÔNG ĐỨC BẢO SƠN THẦN CHÚ:

Nam mô Phật Đà Da.

Nam mô Đạt Ma Da.

Nam mô Tăng Già Da.

Án, tát đế hộ rô rô, tát đô rô, chỉ rị ba, kiết rị bà tát đạt rị, bố rô rị, ta phạ ha. (O)

4. PHẬT MẪU CHUẨN ĐỀ THẦN CHÚ:

Khê thủ quy y Tô tát đế, đầu diện đánh lễ thất cu chi.

Ngã kim xưng tán Đại Chuẩn Đề, duy nguyện từ bi thù gia hộ.

Nam mô tát đa nẫm tam miệu tam bồ đề, cu chi nẫm, đát điệt tha. Án, chiết lệ chủ lệ Chuẩn Đề, ta bà ha. (O)

5. THÁNH VÔ LƯỢNG THỌ QUYẾT ĐỊNH QUANG MINH VƯƠNG ĐÀ LA NI:

Án, nại ma ba cát ngỏa đế, a ba ra mật đạt, a ưu rị a nạp, tô tát nễ, thiết chấp đạt, điệp tả ra tể dã, đát tháp cả đạt dã, a ra ha đế, tam dục tam bát đạt dã, đát nễ dã tháp.

Án, tát rị ba, tang tư cát rị, bót rị thuật đạt, đạt ra mã đế, cả cả nại, tang mã ngột cả đế, ta ba ngỏa, tỷ thuật đế, mã hất nại dã, bát rị ngỏa rị tá hất. (O)

6. DƯỢC SƯ QUÁN ĐÁNH CHƠN NGÔN:

Nam mô bạt đà phạt đế, bệ sát xả, lụ rô thích lưu ly, bát lật bà, hất ra xà dĩa, đát tha yết đa da, a ra hất đế, tam miệu tam bột đà da. Đát diệt tha. Án, bệ sát thệ, bệ sát thệ, bệ sát xả, tam một yết đế tá ha. (O)

7. QUÁN ÂM LINH CẢM CHƠN NGÔN

Án, ma ni bác di hồng, ma hất nghê nha nạp, tích đô đặt ba đặt, tích đặt ta nạp, vi đặt rị cát, tát nhi cáng nhi tháp, bốc rị tất tháp cát nạp, bồ ra nạp, nạp bốc rị, thuru thát ban nạp, nại ma lô kiết, thuyết ra da, tá ha. (O)

8. THẤT PHẬT DIỆT TỘI CHƠN NGÔN:

Ly bà ly bà đế, cầu ha cầu ha đế, đà ra ni đế, ni ha ra đế, tỳ lê nể đế, ma ha đà đế, chơn lăng cang đế, ta bà ha. (O)

9. VÃNG SANH TỊNH ĐỘ THẦN CHÚ:

Nam mô a di đà bà dạ, Đa tha dà đa dạ, Đa diệt dạ tha.

A di rị đô bà tỳ,

A di rị đa tất đām bà tỳ,

A di rị đa tì ca lan đế,

A di rị đa, tì ca lan đa,

Dà di nị dà dà na,

Chỉ đa ca lệ ta bà ha. (O)

10. THIỆN THIÊN NỮ CHÚ:

Nam mô Phật Đà.

Nam mô Đạt Ma.

Nam mô Tăng Già.

Nam mô thất lý, ma ha đễ tử da, đát nễ dã tha, ba lý phú lâu na giá lý, tam mạn đà, đạt xá ni, ma ha tỳ ha ra dà đế, tam mạn đà, tỳ ni dà đế, ma ha ca rị dã, ba nễ ba ra, ba nễ tát rị phạ lật tha, tam mạn đà, tu bác lê đế, phú lệ na, a rị na, đạt mạ đế, ma ha tỳ cổ tất đế, ma ha Di Lặc đế, lâu phã tăng kỳ đế, hê đế tử, tăng kỳ hê đế, tam mạn đà, a tha a nậu, đà la ni. (O)

BÁT NHÃ TÂM KINH

Ma ha Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh.

Quán Tự Tại Bồ Tát hành thâm Bát nhã Ba la mật đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhứt thiết khổ ách. Xá Lợi Tử, sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ tướng hành thức diệt phục như thị.

Xá Lợi Tử, thị chư pháp không tướng, bất sanh bất diệt, bất cấu bất tịnh, bất tăng bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tướng, hành thức. Vô nhãn nhĩ tỷ thiệt thân ý, vô sắc, thanh hương vị xúc pháp, vô nhãn giới nãi chí vô ý thức giới. Vô vô minh, diệt vô vô minh tận, nãi chí vô lão tử, diệt vô lão tử tận. Vô khổ, tập, diệt, đạo. Vô trí

diệc vô đắc, dĩ vô sở đắc cố. Bồ đề tát đỏa y Bát nhã Ba la mật đa cố, tâm vô quái ngại, vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết Bàn.

Tam thế chư Phật, y Bát nhã Ba la mật đa cố, đắc A nậu đa la Tam miệu tam bồ đề.

Cố tri Bát nhã Ba la mật đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chơn thiệt bất hư. Cố thuyết Bát nhã Ba la mật đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết đế yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha. (3 lần, O)

Ma ha Bát nhã Ba la mật đa. (3 lần, O)

TÁN PHẬT

Thượng lai hiện tiền thanh tịnh chúng,
 Phúng tụng Lăng Nghiêm chư phẩm chú,
 Hồi hướng Tam Bảo chúng Long Thiên,
 Thủ hộ Già lam chư Thánh chúng,
 Tam đồ bát nạn câu ly khổ,
 Tứ ân, tam hữu tận triêm ân,
 Quốc giới an ninh binh cách tiêu,
 Phong điều vũ thuận dân an lạc,
 Đại chúng huân tu hi thắng tấn,

**Thập địa đốn siêu vô nan sự,
 Tam môn thanh tịnh tuyệt phi ngu.
 Đàn tín quy y tăng phước huê,
 Sát trần tâm niệm khả sở tri,
 Đại hải trung thủy khả ẩm tận,
 Hư không khả lượng phong khả kế,
 Vô năng thuyết tận Phật công đức,
 Thiên thượng thiên hạ vô như Phật.
 Thập phương thế giới diệc vô tỷ,
 Thế gian sở hữu ngã tận kiến,
 Nhứt thiết vô hữu như Phật giả. (O)**

**Nam mô Ta bà Thế giới, tam giới Đạo sư, tứ sanh
 Từ phụ, nhưn thiên Giáo chủ thiên bá ức hóa thân
 Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (O)**

Nam mô Thích Ca Mâu Ni Phật. (108 lần)

Nam mô Đại trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát. (3 lần)

Nam mô Đại hạnh Phổ Hiền Bồ Tát. (3 lần)

Nam mô Hộ pháp Chư tôn Bồ Tát. (3 lần)

**Nam mô Đạo tràng Hội thượng Phật, Bồ Tát.
 (3 lần, O)**

SÁM PHỔ HIỀN

**Đệ tử chúng đấng, tùy thuận tu tập Phổ hiền
 Bồ Tát, thập chủng đại nguyện:**

Nhứt giả lễ kính chư Phật,
 Nhị giả xưng tán Như Lai,
 Tam giả quảng tu cúng dường,
 Tứ giả sám hối nghiệp chướng,
 Ngũ giả tùy hỷ công đức,
 Lục giả thỉnh chuyển pháp luân,
 Thất giả thỉnh Phật trụ thế,
 Bát giả thường tùy Phật học,
 Cửu giả hằng thuận chúng sanh,
 Thập giả phổ giai hồi hướng. (○)
 Nguyệt ngã lâm dục mạng chung thời,
 Tận trừ nhất thiết chư chướng ngại,
 Diện kiến bỉ Phật A Di Đà,
 Tức đắc vãng sanh An Lạc sát. (○)

TÁN LỄ

Tán lễ Thích Tôn:
 Vô thượng năng hơn.
 Tăng kỳ cứu viễn tu chơn.
 Đẩu suất giáng thần,
 Trường từ bửu vị kim luân, tọa Bồ đề tòa đại
 phá ma quân.

**Nhứt đở minh tinh đạo thành, giảng pháp
lâm.**

Tam thừa chúng đặng qui tâm.

Vô sanh dĩ chứng.

Hiện tiền chúng đặng qui tâm.

Vô sanh tốc chứng.

**Tứ sanh, cửu hữu đồng đặng hoa tạng huyền môn.
Bát nạn, tam đồ cộng nhập Tỳ lô tánh hải. (O)**

THIÊN A TU LA

Thiên, A tu la, Dược xoa đặng,

Lai thính pháp giả ưng chí tâm.

Ủng hộ Phật pháp sử trường tồn,

Các các cần hành Thế Tôn giáo.

Chư hữu thính đồ lai chí thử,

Hoặc tại địa thượng hoặc hư không.

Thường ư nhân thế khởi từ tâm,

Trú dạ tự thân y pháp trụ

Nguyện chư thế giới thường an ổn

Vô biên phước trí ích quần sanh

Sở hữu tội chướng tịnh tiêu trừ

Viễn ly chúng khổ quy viên tịch

Hằng dụng giới hương đồ huynh thể,

Thường trì định phục dĩ tư thân.

Bồ đề diệu pháp biến trang nghiêm,

Tùy sở trụ xứ thường an lạc. (O)

**Nam mô Tam châu cảm ứng Hộ pháp Vi Đà
Tôn Thiên Bồ Tát. (3 lần, O)**

**Vi Đà thiên tướng, Bồ Tát hóa thân, ủng hộ
Phật pháp thế hoằng thâm, bảo sử trấn ma quân,
công đức nan luân, kỳ đảo phó quần tâm. (O)**

Nam mô Phổ Nhãn Bồ Tát ma ha tát. (3 lần)

HỒI HƯƠNG

Phúng kinh công đức, thù thắng hạnh

Vô biên thắng phước giai hồi hướng,

Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh,

Tốc vãng vô lượng quang Phật sát.

Nguyện tiêu tam chướng trừ phiền não,

Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu,

Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ.

Thế thế thường hành Bồ Tát đạo.

Nguyện sanh Tây Phương, Tịnh Độ trung

Cửu phẩm Liên Hoa vi phụ mẫu,

Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh,

Bất thối Bồ Tát vi bạn lữ. (O)

PHỤC NGUYỆN

Nam mô Trung Thiên Giáo Chủ Điều Ngự
Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật tác đại chứng minh.

Thượng chúc Phật nhật tăng huy, pháp luân
thường chuyển, phong điều vũ thuận, quốc thái dân
an, thế giới hòa bình, chúng sinh an lạc.

Thượng lai hiện tiền đệ tử chúng đẳng trì
tụng Lăng Nghiêm Vương tôn kinh, thần chú, cập
niệm Phật công đức chuyên vì thượng báo Tứ trọng
ân, hạ tế tam đồ khổ.

Phổ nguyện Ân sư huấn dục, Phụ mẫu sinh
thành, Đàn na tín thí, tăng ích phước điền. Pháp
giới như thiên, tình dữ vô tình, giai cộng thành
Phật đạo.

Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (O)

TAM QUY Y

Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh,
thể giải đại đạo, phát vô thượng tâm. (O)

Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh,
thâm nhập Kinh Tạng, trí tuệ như hải. (O)

Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh,
thống lý đại chúng, nhưt thiết vô ngại. (O)

Nguyện dĩ thử công đức

Phổ cập ư nhưt thiết

Ngã đẳng dĩ chúng sanh

Giai cộng thành Phật đạo. (O)

NGHI THỨC CẦU AN (Tụng Kinh Phổ Môn)



NIỆM HƯƠNG

(Thắp đèn đốt hương trầm xong,
quỳ ngay ngấn chấp tay đề ngang ngực niệm)

CÚNG HƯƠNG

Nguyện thử diệu hương vân,
Biển mẫn thập phương giới,
Cúng dường nhất thiết Phật,
Tôn pháp chư Bồ Tát,
Vô biên Thanh Văn chúng,
Cập nhất thiết Thánh Hiền,
Duyên khởi quang minh đài,
Xứng tánh tác Phật sự
Phổ huân chư chúng sanh,
Giai phát Bồ đề tâm,
Viễn ly chư vọng nghiệp,
Viên thành Vô thượng đạo. (O)

KỶ NGUYỆN

Tư thời, đệ tử chúng đấng, phúng tụng kinh chú, xưng tán hồng danh, tập thử công đức, nguyện Thập phương Thường trụ Tam Bảo, Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát, từ bi gia hộ đệ tử... pháp danh..., phiền não đoạn diệt, nghiệp chướng tiêu trừ, thường hoạch kết tường, vĩnh ly khổ ách. (○)

TÁN PHẬT

Pháp Vương Vô thượng tôn
 Tam giới vô luân thất
 Thiên nhưn chi Đạo sư
 Tứ sanh chi Từ phụ
 Ư nhứt niệm quy y
 Năng diệt tam kỳ nghiệp
 Xưng dương nhược tán tán
 Ưc kiếp mạc năng tận. (○)

QUÁN TƯỞNG PHẬT

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,
 Cảm ứng đạo giao nan tư nghĩ,
 Ngã thử đạo tràng như đế châu,
 Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
 Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
 Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ. (○)

ĐẪNH LỄ TAM BẢO

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Tận hư không, biến pháp giới, quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng, Thường trụ Tam Bảo. (1 lạy, O)

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Ta bà Giáo chủ Điều ngự Bồ đề sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương lai hạ sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ pháp Chư tôn Bồ Tát, Linh sơn Hội thượng Phật Bồ Tát. (1 lạy, O)

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Tây phương Cực Lạc thế giới Đại từ Đại bi A Di Đà Phật, Đại bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyện Địa Tạng vương Bồ Tát, Thanh tịnh Đại hải chúng Bồ Tát. (1 lạy, O)

(Khai chuông mõ, đồng tụng)

TÁN DƯƠNG CHI

Dương chi tịnh thủy

Biến sái tam thiên

Tánh không bát đức lợi nhơn thiên

Pháp giới quảng tăng diên

Diệt tội tiêu khiên

Hỏa diệm hóa hồng liên.

Nam mô Thanh Lương Địa Bồ Tát. (3 lần, O)

CHÚ ĐẠI BI

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát. (31)

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà la ni.

Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da.

Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án, tát bàn ra phạt duệ số đát na đát tỏa.

Nam mô tát kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu thân bằng, a thệ dụng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha. Án, a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dụng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ đề dạ bồ đề dạ, bồ đà dạ, bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tát đà dạ ta bà ha. Ma ha tát đà dạ ta bà ha. Tát đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tát ra tăng

a mục khô da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng kiết ra dạ, ta bà ha. Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàng ra dạ, ta bà ha.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha.
(3 lần, O)

TÁN QUÁN ÂM

Quan Âm Bồ Tát diệu nan thù

Thanh tịnh trang nghiêm luỹ kiếp tu

Thiên xứ hữu cầu thiên xứ ứng

Khổ hải thường tác độ nhơn châu. (O)

Nam mô Đại Bi Quan Thế Âm Bồ Tát. (3 lần)

Nam mô Thập phương Thường trụ Tam Bảo. (3 lần)

- TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN:

Tu rị tu rị ma ha tu rị, tu tu rị ta bà ha.

- TỊNH TAM NGHIỆP CHƠN NGÔN:

Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt mạ ta phạ, bà phạ thuật độ hám.

- ÁN THỔ ĐỊA CHƠN NGÔN:

Nam mô tam mãn đa mẫu đà nẫm. Án độ rô độ rô địa rị ta bà ha.

- **HƯ KHÔNG TẶNG BỒ TÁT PHỔ CÚNG
DUỜNG CHƠN NGÔN:**

**Án nga nga năng tam bà phạt phiệt nhựt ra
hông.** (3 lần, O)

PHÁT NGUYỆN VĂN

**Khể thủ Tam giới tôn
Quy mạng thập phương Phật,
Ngã kim phát hoằng nguyện:
Trì tụng Pháp Hoa Kinh,
Thượng báo Tứ trọng ân,
Hạ tế tam đồ khổ,
Nhược hữu kiến, văn giả,
Tất phát Bồ đề tâm,
Tận thủ nhất báo thân,
Đồng sanh Cực Lạc quốc. (O)**

Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần, O)

KHAI KINH KỆ

**Vô thượng thậm thâm vi diệu pháp
Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ
Ngã kim kiến văn đắc thọ trì
Nguyện giải Như Lai chân thật nghĩa.**

Nam mô Pháp Hoa Hội Thượng Phật Bồ Tát.

(3 lần, O)

DIỆU PHÁP LIÊN HOA KINH **QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT PHỔ MÔN PHÂM**

Nhĩ thời, Vô Tận Ý Bồ Tát tức tùng tọa khởi, thiên đản hữu kiên, hiệp chưởng hướng Phật, nhi tác thị ngôn:

Thế Tôn, Quán Thế Âm Bồ Tát dĩ hà nhơn duyên danh Quán Thế Âm?

Phật cáo Vô Tận Ý Bồ Tát: Thiện nam tử, nhược hữu vô lượng bá thiên vạn ức chúng sanh, thọ chư khổ não, vãn thị Quán Thế Âm Bồ Tát nhưt tâm xưng danh, Quán Thế Âm Bồ Tát, tức thời quán kỳ âm thanh giai đắc giải thoát.

Nhược hữu trì thị Quán Thế Âm Bồ Tát danh giả, thiết nhập đại hỏa, hỏa bất năng thiêu; do thị Bồ Tát, oai thần lực cố. Nhược vị đại thủy sở phiêu, xưng kỳ danh hiệu tức đắc thiển xứ.

Nhược hữu bá thiên vạn ức chúng sanh, vị cầu: kim ngân, lưu ly, xa cừ, mã não, san hô, hổ phách, trân châu, đẵng bảo, nhập ư đại hải; giả sử hắc phong xuy kỳ thuyền phưởng, phiêu đọa La sát quỷ quốc, kỳ trung nhược hữu nữ chí nhất nhơn, xưng Quán Thế Âm Bồ Tát danh giả, thị chư nhơn đẵng giai đắc giải thoát La sát chi nạn. Dĩ thị nhơn duyên, danh Quán Thế Âm.

Nhược phục hữu nhơn, lâm đương bị hại, xưng Quán Thế Âm Bồ Tát danh giả, bĩ sở chấp đao trượng, tầm đoạn đoạn hoại, nhi đắc giải thoát.

Nhược tam thiên đại thiên quốc độ, mãn trung Da xoa, La sát, dục lai não nhơn, văn kỳ xưng Quán Thế Âm Bồ Tát danh giả, thị chư ác quỷ, thượng bất năng dĩ ác nhãn thị chi, huống phục gia hại.

Thiết phục hữu nhơn, nhược hữu tội, nhược vô tội, nữ giới già tảo, kiểm hệ kỳ thân, xưng Quán Thế Âm Bồ Tát danh giả, giai tất đoạn hoại tức đắc giải thoát.

Nhược tam thiên đại thiên quốc độ, mãn trung oán tặc, hữu nhứt thương chủ, tương chư thương nhơn, tê trì trọng bảo kinh quá hiểm lộ, kỳ trung nhứt nhơn, tác thị xướng ngôn: “Chư thiện nam tử, vật đắc khủng bố, nữ đẳng ưng đương nhứt tâm xưng Quán Thế Âm Bồ Tát danh hiệu; thị Bồ Tát năng dĩ vô úy thí ư chúng sanh; nữ đẳng nhược xưng danh giả, ư thử oán tặc, đương đắc giải thoát”. Chúng thương nhơn văn, câu phát thính ngôn: “Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát” xưng kỳ danh cố, tức đắc giải thoát.

Vô Tận Ý! Quán Thế Âm Bồ Tát ma ha tát, oai thần chi lực, nguy nguy như thị.

Nhược hữu chúng sanh đa ư dâm dục, thường niệm cung kính Quán Thế Âm Bồ Tát tiện đắc ly

dục; nhược đa sân nhuế, thường niệm cung kính Quán Thế Âm Bồ Tát, tiện đắc ly sân; nhược đa ngu si, thường niệm cung kính Quán Thế Âm Bồ Tát tiện đắc ly si.

Vô Tận Ý! Quán Thế Âm Bồ Tát, hữu như thị đẳng đại oai thần lực, đa sở nhiều ích. Thị cố chúng sanh, thường ưng, tâm niệm.

Nhược hữu nữ nhơn, thiết dục cầu nam, lễ bái cúng dường Quán Thế Âm Bồ Tát, tiện sanh phước đức trí huệ chi nam; thiết dục cầu nữ, tiện sanh đoan chánh hữu tướng chi nữ, tức thực đức bản, chúng nhơn ái kính.

Vô Tận Ý! Quán Thế Âm Bồ Tát hữu như thị lực, nhược hữu chúng sanh, cung kính lễ bái Quán Thế Âm Bồ Tát, phước bất đường quên, thị cố chúng sanh, giai ưng thọ trì Quán Thế Âm Bồ Tát danh hiệu.

Vô Tận Ý! Nhược hữu nhơn thọ trì lục thập nhị ức hằng hà sa Bồ Tát danh tự, phục tận hình cúng dường ẩm thực, y phục, ngọa cụ, y dược, u nhữ ý vân hà? Thị thiện nam tử, thiện nữ nhơn công đức đa phủ?

Vô Tận Ý ngôn: “Thậm đa, Thế Tôn”. **Phật** ngôn: “Nhược phục hữu nhơn, thọ trì Quán Thế Âm Bồ Tát danh hiệu, nãi chí nhất thời lễ bái, cúng dường, thị nhĩ nhơn phước, chánh đẳng vô dị! Ư bá thiên vạn ức kiếp, bất khả cùng tận. **Vô Tận Ý**, thọ

trì Quán Thế Âm Bồ Tát danh hiệu, đặc như thị vô lượng vô biên phước đức chi lợi”.

Vô Tận Ý Bồ Tát bạch Phật ngôn: Thế Tôn, Quán Thế Âm Bồ Tát, vân hà du thử Ta bà thế giới? Vân hà nhi vị chúng sanh thuyết pháp? Phương tiện chi lược, kỳ sự vân hà?

Phật cáo Vô Tận Ý Bồ Tát: “Thiện nam tử, nhược hữu quốc độ chúng sanh, ưng dĩ Phật thân đặc độ giả, Quán Thế Âm Bồ Tát tức hiện Phật thân nhi vị thuyết pháp; ưng dĩ Bích Chi Phật thân đặc độ giả, tức hiện Bích Chi Phật thân nhi vị thuyết pháp; ưng dĩ Thịnh văn thân đặc độ giả, tức hiện Thịnh văn thân nhi vị thuyết pháp; ưng dĩ Phạm Vương thân đặc độ giả, tức hiện Phạm Vương thân nhi vị thuyết pháp; ưng dĩ Đế Thích thân đặc độ giả, tức hiện Đế Thích thân, nhi vị thuyết pháp; ưng dĩ Tự tại Thiên thân đặc độ giả, tức hiện Tự tại Thiên thân nhi vị thuyết pháp; ưng dĩ Đại Tự tại Thiên thân đặc độ giả, tức hiện Đại Tự tại Thiên thân nhi vị thuyết pháp; ưng dĩ Thiên đại tướng quân thân đặc độ giả, tức hiện Thiên đại tướng quân thân nhi vị thuyết pháp; ưng dĩ Tỳ Sa Môn thân đặc độ giả, tức hiện Tỳ Sa Môn thân nhi vị thuyết pháp; ưng dĩ Tiểu Vương thân đặc độ giả, tức hiện Tiểu Vương thân nhi vị thuyết pháp; ưng dĩ Trưởng giả thân đặc độ giả, tức hiện Trưởng giả thân nhi vị thuyết pháp; ưng dĩ Cư sĩ thân đặc độ giả, tức hiện Cư sĩ thân nhi vị thuyết pháp; ưng dĩ

Tể quan thân đặc độ giả, tức hiện Tể quan thân, nhi vị thuyết pháp; ung dĩ Bà la môn thân đặc độ giả, tức hiện Bà la môn thân nhi vị thuyết pháp; ung dĩ Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Ưu bà tắc, Ưu bà di thân đặc độ giả, tức hiện Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Ưu bà tắc, Ưu bà di thân nhi vị thuyết pháp; ung dĩ Trưởng giả, Cư sĩ, Tể quan, Bà la môn, Phụ nữ thân đặc độ giả, tức hiện Phụ nữ thân nhi vị thuyết pháp; ung dĩ Đồng nam, Đồng nữ thân đặc độ giả, tức hiện Đồng nam, Đồng nữ thân nhi vị thuyết pháp; ung dĩ Thiên, Long, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, Nhơn, Phi nhơn đẳng thân đặc độ giả tức giai hiện chi nhi vị thuyết pháp; ung dĩ Chấp kim cang thân đặc độ giả, tức hiện Chấp kim cang thân nhi vị thuyết pháp.

Vô Tận Ý! Thị Quán Thế Âm Bồ Tát thành tựu như thị công đức dĩ chủng chủng hình, du chư quốc độ, độ thoát chúng sanh, thị cố nữ đẳng, ung đương nhứt tâm cúng dường Quán Thế Âm Bồ Tát. Thị Quán Thế Âm Bồ Tát ma ha tát, ư bố úy cấp nạn chi trung, năng thí vô úy; thị cố thử Ta bà thế giới, giai hiệu chi vi Thí vô úy giả.

Vô Tận Ý Bồ Tát bạch Phật ngôn:

“Thế Tôn! Ngã kim đương cúng dường Quán Thế Âm Bồ Tát”. Tức giải cảnh chúng bảo châu anh lạc, giá trị bá thiên lượng kim, nhi dĩ dữ chi, tác thị ngôn: “Nhơn giả thọ thử pháp thí, trân bảo anh lạc”. Thời Quán Thế Âm Bồ Tát bất khểng thọ

chi. Vô Tận Ý phục bạch Quán Thế Âm Bồ Tát ngôn: “Nhơn giả mẫn ngã đẳng cố, thọ thử anh lạc”. Nhĩ thời Phật cáo Quán Thế Âm Bồ Tát: “Đương mẫn thử Vô Tận Ý Bồ Tát cập tứ chúng: Thiên, Long, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, Nhơn, Phi nhơn đẳng cố, thọ thử anh lạc”. Tức thời Quán Thế Âm Bồ Tát, mẫn chư tứ chúng, cập ư Thiên, Long, Nhơn, Phi Nhơn đẳng, thọ kỳ anh lạc, phân tác nhị phần: Nhất phần phụng Thích Ca Mâu Ni Phật, nhất phần phụng Đa Bảo Phật tháp.

Vô Tận Ý, Quán Thế Âm Bồ Tát hữu như thị tự tại thần lực du ư Ta bà thế giới.

Nhĩ thời Vô Tận Ý Bồ Tát dĩ kệ vấn viết:

Thế Tôn diệu tướng cụ
 Ngã kim trùng vấn bỉ
 Phật tử hà nhân duyên
 Danh vi Quán Thế Âm?

Cụ túc diệu tướng tôn

Kệ đáp Vô Tận Ý:

Nhữ thánh Quán Âm hạnh
 Thiệt ứng chư phương sở
 Hoằng thệ thâm như hải
 Lịch kiếp bất tư nghị
 Thị đa thiên ức Phật

**Phát đại thanh tịnh nguyện
Ngã vị nhữ lược thuyết
Văn danh cập kiến thân
Tâm niệm bất không quá
Năng diệt chư hữu khổ,
Giả sử hưng hại ý
Thôi lạc đại hỏa khanh
Niệm bỉ Quán Âm lực
Hỏa khanh biến thành trì.
Hoặc phiêu lưu cự hải
Long ngư chư quý nạn
Niệm bỉ Quán Âm lực
Ba lãg bất năng một.
Hoặc tại Tu di phong
Vi nhơn sở thôi đọa
Niệm bỉ Quán Âm lực
N hư nhật hư không trụ
Hoặc bị ác nhơn trọc
Đọa lạc Kim Cang sơn
Niệm bỉ Quán Âm lực
Bất năng tổn nhứt mao.
Hoặc trị oán tặc nhiều**

Các chấp đao gia hại
Niệm bử Quán Âm lực
Hàm tức khởi từ tâm
Hoặc tao vương nạn khổ
Lâm hình dục thọ chung
Niệm bử Quán Âm lực
Đao tâm đoạn đoạn hoại
Hoặc tù cấm già tở
Thủ túc bị nữ giới
Niệm bử Quán Âm lực
Thích nhiên đắc giải thoát,
Chú trớ chur độc dục
Sở dục hại thân giả
Niệm bử Quán Âm lực
Hoàn trước ư bốn hơn.
Hoặc ngộ ác La sát
Độc long chur quý đẳng
Niệm bử Quán Âm lực
Thời tất bất cảm hại.
Nhược ác thú vi nhiều
Lợi nha trảo khả bố
Niệm bử Quán Âm lực

**Tật tẩu vô biên phương.
Ngoan xà cập phúc yết
Khí độc yên hỏa nhiên
Niệm bĩ Quán Âm lực
Tâm tinh tự hồi khứ.
Vân lôi cổ xiết điện
Giáng bạc chú đại võ
Niệm bĩ Quán Âm lực
Ứng thời đắc tiêu tán.
Chúng sanh bĩ khổ ách
Vô lượng khổ bức thân
Quán Âm diệu trí lực
Năng cứu thế gian khổ.
Cụ túc thần thông lực
Quảng tu trí phương tiện
Thập phương chư quốc độ
Vô sát bất hiện thân.
Chủng chủng chư ác thú
Địa ngục quỷ, súc sanh
Sanh, lão, bệnh, tử, khổ
Dĩ tiệm tất linh diệt.
Chơn quán thanh tịnh quán.**

Quảng đại Trí huệ quán
 Bi quán cập Từ quán
 Thường nguyện thường chiêm ngưỡng.
 Vô cầu thanh tịnh quang
 Huệ nhật phá chư ám
 Năng phục tai phong hỏa
 Phổ minh chiếu thế gian.
 Bi thể giới lôi chấn
 Từ ý diệu đại vân
 Chú cam lồ pháp võ
 Diệt trừ phiền não diễm
 Tránh tụng kinh quan xú
 Bồ úy quân trận trung
 Niệm bỉ Quán Âm lực
 Chúng oán tất thối tán.
 Diệu âm Quán Thế Âm
 Phạm âm, hải triều âm
 Thắng bỉ thế gian âm
 Thị cố tu thường niệm
 Niệm niệm vật sanh nghi.
 Quán Thế Âm tịnh thánh
 Ư khổ não tử ách

Năng vị tác y hõ.
Cụ nhứt thể công đức
Từ nhân thị chúng sanh
Phước tụ hải vô lượng
Thị cố ưng đánh lễ. (O)

Nhĩ thời Trì Địa Bồ Tát, tức từng tòa khởi, tiền bạch Phật ngôn: “Thế Tôn, nhờ hữu chúng sanh văn thị Quán Thế Âm Bồ Tát phẩm, Tự tại chi nghiệp, Phổ môn thị hiện, Thần thông lực giả; đương tri thị nhơn công đức bất thiếu”.

Phật thuyết thị Phổ môn phẩm thời, chúng trung bát vạn tứ thiên chúng sanh, giai phát vô đẳng đẳng A nậu đa la tam miệu tam bồ đề tâm. (O)

DIỆU PHÁP LIÊN HOA KINH
QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT
PHỔ MÔN PHẨM CHƠN NGÔN VIẾT:

Án, đa rị đa rị, đôt đa rị, đôt đôt đa rị, ta bà ha. (3 lần, O)

LỤC TỰ ĐẠI MINH CHƠN NGÔN:
Án, ma ni bát di hồng. (108 lần, O)

PHỔ MÔN TÁN

Phổ môn thị hiện

Cứu khổ tầm thính

Từ bi thuyết pháp độ mê tân

Phó cảm ứng tùy hình

Tứ hải thanh ninh

Bát nạn vĩnh vô xâm. (O)

THẬP NHỊ NGUYỆT

1. Nam mô Hiệu Viên Thông danh Tự Tại, Quán Âm Như Lai, quảng phát hồng thệ nguyện. (1 lay, O)

2. Nam mô Nhứt niệm tâm vô quái ngại, Quán Âm Như Lai thường cư Nam hải nguyện. (1 lay, O)

3. Nam mô Trụ Ta bà, U minh giới, Quán Âm Như Lai tầm thính cứu khổ nguyện. (1 lay, O)

4. Nam mô Hàng tà ma trừ yêu quái, Quán Âm Như Lai, năng trừ nguy hiểm nguyện. (1 lay, O)

5. Nam mô Thanh tịnh bình thùi dương liễu, Quán Âm Như Lai cam lộ sái tâm nguyện. (1 lay, O)

6. Nam mô Đại từ bi, năng hỷ xả, Quán Âm Như Lai, thường hành bình đẳng nguyện. (1 lay, O)

7. Nam mô Trú dạ tuần vô tổn hoại, Quán Âm Như Lai thệ diệt tam đồ nguyện. (1 lay, O)

8. Nam mô Vọng nam nham, cần lễ bái, Quán Âm Như Lai, già tòa giải thoát nguyện. (1 lay, O)

9. Nam mô Tạo pháp thuyền du khổ hải, Quán Âm Như Lai độ tận chúng sanh nguyện. (1 lay, O)

10. Nam mô tiền tràng phan, hậu bảo cái, Quán Âm Như Lai tiếp dẫn Tây Phương nguyện. (1 lay, O)

11. Nam mô Vô lượng thọ Phật cảnh giới, Quán Âm Như Lai, Di Đà thọ ký nguyện. (1 lay, O)

12. Nam mô Đ oan nghiêm thân vô tử tái, Quán Âm Như Lai, quả tu thập nhị nguyện. (1 lay, O)

TÁN PHẬT

A Di Đà Phật thân kim sắc

Tướng hảo quang minh vô đẳng luân

Bạch hào uyển chuyển ngũ tu di

Hám mục trừng thanh tứ đại hải

Quang trung hóa Phật vô số ức

Hóa Bồ Tát chúng diệp vô biên

Tứ thập bát nguyện độ chúng sanh

Cửu phẩm hàm linh đẳng bỉ ngạn. (O)

Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (O)

Nam mô A Di Đà Phật. (Niệm nhiều ít tùy ý)

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát. (3 lần, O)

Nam mô Đại Thế Chí Bồ Tát. (3 lần, O)

Nam mô Địa Tạng Vương Bồ Tát. (3 lần, O)

Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát.
(3 lần, O)

BÁT NHÃ TÂM KINH

Ma ha Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh.

Quán Tự Tại Bồ Tát hành thâm Bát nhã Ba la mật đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhứt thiết khổ ách. Xá Lợi Tử, sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ tướng hành thức diệc phục như thị.

Xá Lợi Tử, thị chư pháp không tướng, bất sanh bất diệt, bất cấu bất tịnh, bất tăng bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành thức. Vô nhãn nhĩ tỷ thiệt thân ý, vô sắc, thanh hương vị xúc pháp, vô nhãn giới nãi chí vô ý thức giới. Vô vô minh, diệc vô vô minh tận, nãi chí vô lão tử, diệc vô lão tử tận. Vô khổ, tập, diệt, đạo. Vô trí diệc vô đắc, dĩ vô sở đắc cố. Bồ đề tát đỏa y Bát nhã Ba la mật đa cố, tâm vô quái ngại, vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết Bàn.

Tam thế chư Phật, y Bát nhã Ba la mật đa cố, đắc A nậu đa la Tam miệu tam bồ đề.

Cô tri Bát nhã Ba la mật đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chơn thiệt bất hư. Cô thuyết Bát nhã Ba la mật đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết đế yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha. (3 lần, O)

TIÊU TAI CÁT TƯỜNG THẦN CHÚ

Năng mờ tam mãn đa, mẫu đà nẫm. Á bát ra để, hạ đa xá ta nẫm nẫm. Đát diệt tha. Án, kê kê, kê hế, kê hế, hồng hồng, nhập phạ ra, nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, để sắc sá, để sắc sá, sắc trí rị, sắc trí rị, ta phẩn tra, ta phẩn tra, phiến để ca thất rị duệ, ta phạ ha. (3 lần, O)

NGUYỆN KIẾT TƯỜNG

- Nguyện trú kiết tường, dạ kiết tường

Trú dạ lục thời hằng kiết tường

Nhất thiết thời trung kiết tường giả

Nguyện chư Thượng Sư ai nhiếp thọ.

- Nguyện trú kiết tường, dạ kiết tường

Trú dạ lục thời hằng kiết tường

Nhất thiết thời trung kiết tường giả

Nguyện chư Tam Bảo ai nhiếp thọ.

- Nguyện trú kiết tường dạ kiết tường

Trú dạ lục thời hằng kiết tường
 Nhất thiết thời trung kiết tường giả
 Nguyên chú Hộ Pháp thường ủng hộ. (O)

Nam mô Tiêu Tai Giáng Kiết Tường Bồ Tát
 ma ha tát. (3 lần, O)

HỒI HƯƠNG

Phúng kinh công đức, thù thắng hạnh
 Vô biên thắng phước giai hồi hướng,
 Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh,
 Tốc vãng vô lượng quang Phật sát.
 Nguyên tiêu tam chương trừ phiền não,
 Nguyên đặc trí huệ chơn minh liễu,
 Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ.
 Thế thế thường hành Bồ Tát đạo.
 Nguyên sanh Tây Phương, Tịnh Độ trung,
 Cứu phẩm Liên Hoa vi phụ mẫu,
 Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh,
 Bất thối Bồ Tát vi bạn lữ. (O)

TÁC BẠCH TUYÊN SỚ, PHỤC NGUYỆN

Huỳnh kim mãn nguyệt tương, tam giới độ
 xung tôn, hàng phục nhứt thiết ma, chư thiên giai

cung thủ. Thế Tôn đức tướng nan tận tán dương, kim hữu đệ tử... phụng Phật tu hương phúng kinh... kỳ an tập phước sự. Kim tác: cần cụ khai khởi số chương, cung bạch Phật tiền. Duy nguyện hảo tướng quang trung phủ thù minh chứng. (Đọc số...)

Phổ nguyện: Ân sư huấn dục, Phụ mẫu sinh thành, Đàn na tín thí, tăng ích phước điền, pháp giới nhơn thiên, tình dữ vô tình, giai cộng thành Phật đạo.

Nam mô A Di Đà Phật. (O)

TAM QUY Y

Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh, thể giải đại đạo, phát vô thượng tâm. (O)

Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh, thâm nhập Kinh Tạng, trí tuệ như hải. (O)

Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh, thống lý đại chúng, nhứt thiết vô ngại. (O)

Nguyện dĩ thử công đức

Phổ cập ư nhứt thiết

Ngã đẳng dữ chúng sanh

Giai cộng thành Phật đạo. (O)

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ (TỤNG KINH A DI ĐÀ)



NIỆM HƯƠNG

(Thắp đèn đốt hương trầm xong,
quỳ ngay ngấn chấp tay để ngang ngực niệm)

CÚNG HƯƠNG

Nguyện thử diệu hương vân,
Biển mẫn thập phương giới,
Cúng dường nhất thiết Phật,
Tôn pháp chư Bồ Tát,
Vô biên Thanh Văn chúng,
Cập nhất thiết Thánh Hiền,
Duyên khởi quang minh đài,
Xứng tánh tác Phật sự
Phổ huân chư chúng sanh,
Giai phát Bồ đề tâm,
Viễn ly chư vọng nghiệp,
Viên thành Vô thượng đạo. (○)

KỶ NGUYỆN

Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật tác đại chứng minh. (O)

Tư thời đệ tử chúng đảnh phúng tụng kinh chú, xưng tán hồng danh, tập thử công đức, nguyện Thập phương Thường trụ Tam Bảo, Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Tiếp dẫn Đạo sư A Di Đà Phật, từ bi tiếp độ hương linh... pháp danh..., phiền não đoạn diệt, nghiệp chướng tiêu trừ, tốc xả mê đồ, siêu sanh Tịnh Độ. Ngưỡng nguyện Chư Phật thù từ phóng quang tiếp độ hương linh vãng sanh Cực Lạc Quốc. (O)

Nam mô Hương Cúng Dường Bồ Tát ma ha tát. (3 lần, O)

TÁN PHẬT

Pháp Vương Vô thượng tôn

Tam giới vô luân thất

Thiên nhưn chi Đạo sư

Tứ sanh chi Từ phụ

Ư nhứt niệm quy y

Năng diệt tam kỳ nghiệp

Xưng dương nhược tán tán

Ức kiếp mặc năng tận. (O)

QUÁN TƯỞNG PHẬT

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,
 Cảm ứng đạo giao nan tư nghi,
 Ngã thử đạo tràng như đế châu,
 Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
 Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
 Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ. (O)

ĐẢNH LỄ TAM BẢO

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Tận hư không, biến pháp giới, quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng, Thường trụ Tam Bảo. (1 lạy, O)

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Ta bà Giáo chủ Điều ngự Bốn sự Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương lai hạ sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ pháp Chư tôn Bồ Tát, Linh sơn Hội thượng Phật Bồ Tát. (1 lạy, O)

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Tây phương Cực Lạc thế giới Đại từ Đại bi A Di Đà Phật, Đại bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyện Địa Tạng vương Bồ Tát, Thanh tịnh Đại hải chúng Bồ Tát. (1 lạy, O)

(Khai chuông mõ, đồng tụng)

TÁN DƯƠNG CHI

Dương chi tịnh thủy

Biển sái tam thiên

Tánh không bát đức lợi nhơn thiên

Pháp giới quảng tăng diên

Diệt tội tiêu khiên

Hỏa diệm hóa hồng liên.

Nam mô Thanh Lương Địa Bồ Tát. (3 lần, O)

CHÚ ĐẠI BI

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát.

(3 lần, O)

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà la ni.

Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da.

Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án, tát bàn ra phạt duệ số đát na đát tỏa.

Nam mô tát kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu thâu bằng, a thệ dụng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha.

**Án, a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ
 đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê,
 rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt
 xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị
 ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra,
 mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật
 ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô
 lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô
 rô tô rô, bồ đề dạ bồ đề dạ, bồ đà dạ, bồ đà dạ, di
 đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na
 ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà
 ha. Tất đà du nghê thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra
 cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng
 a mục khô da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta
 bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma
 yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ,
 ta bà ha. Ma bà lị thắng kiết ra dạ, ta bà ha. Nam
 mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà
 lô yết đế, thước bàng ra dạ, ta bà ha.**

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha.

(3 lần, O)

TÁN LIÊN TRÌ HẢI HỘI

Liên trì hải hội, Di Đà Như Lai

Quán Âm, Thế Chí tọa liên đài

Tiếp dẫn thượng kim giai

Đại thế hoàng khai

Phổ nguyện ly trần ai. (O)

Nam mô Siêu Lạc Độ Bồ Tát. (3 lần, O)

Nam mô Thập phương Thường trụ Tam Bảo. (3 lần)

- **TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN:**

Tu rị tu rị ma ha tu rị, tu tu rị ta bà ha.

- **TỊNH TAM NGHIỆP CHƠN NGÔN:**

Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt mạ ta phạ, bà phạ thuật độ hám.

- **ÁN THỔ ĐỊA CHƠN NGÔN:**

Nam mô tam mãn đa mẫu đà nẫm. Án độ rô độ rô địa rị ta bà ha.

- **HƯ KHÔNG TẠNG BỒ TÁT PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN:**

Án nga nga nằng tam bà phạt phiệt nhựt ra hồng. (3 lần, O)

PHÁT NGUYỆN VĂN

Khể thủ Tam giới tôn

Quy mạng thập phương Phật,

Ngã kim phát hoằng nguyện:

Trì tụng Pháp Hoa Kinh,

Thượng báo Tứ trọng ân,

Hạ tế tam đồ khổ,

**Nhược hữu kiến, văn giả,
Tất phát Bồ đề tâm,
Tận thử nhất báo thân,
Đồng sanh Cực Lạc quốc. (O)**

Nam mô Bồn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần, O)

KHAI KINH KỆ

**Vô thượng thậm thâm vi diệu pháp
Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ
Ngã kim kiến văn đắc thọ trì
Nguyện giải Như Lai chân thật nghĩa.**

Nam mô Liên Trì Hải Hội Phật Bồ Tát. (3 lần, O)

KINH A DI ĐÀ

Phật thuyết A Di Đà Kinh.

Như thị ngã văn: Nhứt thời Phật tại Xá vệ quốc, Kỳ thọ Cấp cô độc viên, dữ đại Tỳ kheo tăng, thiên nhị bá ngũ thập nhơn câu, giai thị đại A La Hán, chúng sở tri thức:

Trưởng lão Xá Lợi Phát, Ma ha Mục Kiền Liên, Ma ha Ca Diếp, Ma ha Ca Chiên Diên, Ma ha Câu Hy La, Li Bà Đa, Châu Lợi Bàn Đà Đà, Nan Đà, A Nan Đà, La Hầu La, Kiều Phạm Ba Đề, Tân Đầu Lô Phả La Đọa, Ca Lưu Đà Di, Ma ha Kiếp Tân Na, Bạc Câu La, A Nâu Lô Đà, như thị đấng

chư đại đệ tử, tinh chư Bồ Tát ma ha tát. Văn Thù Sư Lợi pháp vương tử, A Dật Đa Bồ Tát, Càng Đà Ha Đề Bồ Tát, Thường Tinh Tấn Bồ Tát, dữ như thị đẳng, chư đại Bồ Tát; cập Thích Đề Hoàn nhơn đẳng, vô lượng chư thiên, đại chúng câu.

Nhĩ thời Phật cáo Trưởng lão Xá Lợi Phát: “Tùng thị Tây phương quá thập vạn ức Phật độ, hữu thế giới danh viết Cực Lạc kỳ độ hữu Phật hiệu A Di Đà, kim hiện tại thuyết pháp”.

Xá Lợi Phát! Bỉ độ hà cố danh vi Cực Lạc? Kỳ quốc chúng sanh vô hữu chúng khổ, đản thọ chư lạc, cố danh Cực Lạc. Hựu Xá Lợi Phát! Cực Lạc quốc độ, thất trùng lan thuẩn, thất trùng la võng, thất trùng hàng thọ, giai thị tứ bảo, châu tráp vi nhiểu, thị cố bỉ quốc danh vi Cực Lạc.

Hựu Xá Lợi Phát! Cực Lạc quốc độ, hữu thất bảo trì, bát công đức thủy, sung mãn kỳ trung, trì để thuần dĩ kim sa bố địa, tứ biên giai đạo, kim ngân, lưu ly, pha lê hiệp thành; thượng hữu, lâu các, diệc dĩ kim, ngân, lưu ly, pha lê, xa cừ, xích châu, mã não nhi nghiêm sức chi. Trì trung liên hoa, đại như xa luân, thanh sắc thanh quang, huỳnh sắc huỳnh quang, xích sắc xích quang, bạch sắc bạch quang, vi diệu hương khiết.

Xá Lợi Phát! Cực Lạc quốc độ thành tựu như thị công đức trang nghiêm.

Hựu Xá Lợi Phát! Bỉ Phật quốc độ thường tác thiên nhạc, huỳnh kim vi địa, trú dạ lục thời, vũ thiên mạn đà la hoa, kỳ độ chúng sanh thường dĩ thanh đán, các dĩ y kích thạnh chúng diệu hoa cúng dường tha phương thập vạn ức Phật, tức dĩ thực thời hườn đáo bốn quốc, phạn thực kinh hành.

Xá Lợi Phát! Cực Lạc quốc độ thành tựu như thị công đức trang nghiêm.

Phục thứ Xá Lợi Phát! Bỉ quốc thường hữu chủng chủng kỳ diệu, tạp sắc chi diệu: Bạch hạc, Khổng tước, Anh vũ, Xá lợi, Ca lãng tần già, Cộng mạng chi diệu, thị chư chúng diệu, trú dạ lục thời, xuất hòa nhã âm, kỳ âm diễn xướng: Ngũ căn, Ngũ lực, Thất bồ đề phần, Bát thánh đạo phần, như thị đẳng pháp, kỳ độ chúng sanh văn thị âm dĩ, giai tất niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng.

Xá Lợi Phát! Nhữ vật vị thử diệu, thiết thị tội báo sở sanh. Sở dĩ giả hà? Bỉ Phật quốc độ vô tam ác đạo. Xá Lợi Phát! Kỳ Phật quốc độ thượng vô ác đạo chi danh, hà hướng hữu thiết, thị chư chúng diệu, giai thị A Di Đà Phật dục linh pháp âm tuyên lưu biến hóa sở tác.

Xá Lợi Phát! Bỉ Phật quốc độ vi phong xuy động, chư bảo hàng thọ, cập bảo la võng, xuất vi diệu âm, thí như bá thiên chủng nhạc đồng thời câu tác, văn thị âm giả, tự nhiên giai sanh: niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng chi tâm. Xá Lợi Phát! Kỳ

Phật quốc độ, thành tựu, như thị công đức trang nghiêm.

Xá Lợi Phất! Ư nhữ ý vân hà? Bỉ Phật hà cố hiệu A Di Đà? Xá Lợi Phất! Bỉ Phật quang minh vô lượng, chiếu thập phương quốc, vô sở chướng ngại, thị cố hiệu vi A Di Đà.

Hựu Xá Lợi Phất! Bỉ Phật thọ mạng, cập kỳ hơn dân, vô lượng vô biên a tăng kỳ kiếp, cố danh A Di Đà.

Xá Lợi Phất! A Di Đà Phật thành Phật dĩ lai, ư kim thập kiếp.

Hựu Xá Lợi Phất! Bỉ Phật hữu vô lượng vô biên Thịnh văn đệ tử, giai A La Hán, phi thị toán số chi sở năng tri; chư Bồ Tát chúng diệc phục như thị.

Xá Lợi Phất! Bỉ Phật quốc độ thành tựu như thị công đức trang nghiêm.

Hựu Xá Lợi Phất! Cực Lạc quốc độ chúng sanh sanh giả, giai thị a bệ bạt trí, kỳ trung đa hữu nhứt sanh bồ xứ, kỳ số thậm đa phi thị toán số, sở năng tri chi, đản khả dĩ vô lượng vô biên a tăng kỳ thuyết.

Xá Lợi Phất! Chúng sanh văn giả, ưng đương phát nguyện, nguyện sanh bỉ quốc. Sở dĩ giả hà? Đắc dữ như thị chư thượng thiện hơn câu hội nhứt xứ.

Xá Lợi Phát! Bất khả dĩ thiếu thiện căn phước đức hơn duyên, đắc sanh bỉ quốc.

Xá Lợi Phát! Nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân, văn thuyết A Di Đà Phật, chấp trì danh hiệu, nhược nhứt nhựt, nhược nhị nhựt, nhược tam nhựt, nhược tứ nhựt, nhược ngũ nhựt, nhược lục nhựt, nhược thất nhựt, nhứt tâm bất loạn. Kỳ hơn lâm mạng chung thời, A Di Đà Phật dữ chư Thánh chúng, hiện tại kỳ tiền, thị hơn chung thời, tâm bất điên đảo, tức đắc vãng sanh A Di Đà Phật Cực Lạc quốc độ.

Xá Lợi Phát! Ngã kiến thị lợi, cô thuyết thử ngôn, nhược hữu chúng sanh văn thị thuyết giả, ưng đương phát nguyện, sanh bỉ quốc độ.

Xá Lợi Phát! Như ngã kim giả, tán thán A Di Đà Phật bất khả tư nghị công đức chi lợi.

Đông phương diệc hữu A Súc Bệ Phật, Tu Di Tướng Phật, Đại Tu Di Phật, Tu Di Quang Phật, Diệu Âm Phật; như thị đẳng hằng hà sa số chư Phật, các ư kỳ quốc, xuất quảng trường thiết tướng, biến phú tam thiên đại thiên thế giới, thuyết thành thiết ngôn: “Nhữ đẳng chúng sanh đương tín thị xưng tán bất khả tư nghị công đức nhứt thiết chư Phật sở hộ niệm kinh”.

Xá Lợi Phát! Nam phương thế giới hữu Nhựt Nguyệt Đẳng Phật, Danh Văn Quang Phật, Đại Diệm Kiên Phật, Tu Di Đẳng Phật, Vô Lượng Tinh

Tán Phật; như thị đẳng hằng hà sa số chư Phật, các ư kỳ quốc, xuất quảng trường thiệt tướng, biến phú tam thiên đại thiên thế giới, thuyết thành thiệt ngôn: “Nhữ đẳng chúng sanh đương tín thị, xưng tán bất khả tư nghị công đức nhưt thiệt chư Phật sở hộ niệm kinh”.

Xá Lợi Phát! Tây Phương thế giới hữu Vô Lượng Thọ Phật, Vô Lượng Tướng Phật, Vô Lượng Trang Phật, Đại Quang Phật, Đại Minh Phật, Bảo Tướng Phật, Tịnh Quang Phật; như thị đẳng hằng hà sa số chư Phật, các ư kỳ quốc, xuất quảng trường thiệt tướng, biến phú tam thiên đại thiên thế giới, thuyết thành thiệt ngôn: “Nhữ đẳng chúng sanh đương tín thị, xưng tán bất khả tư nghị công đức nhưt thiệt chư Phật sở hộ niệm kinh”.

Xá Lợi Phát! Bắc phương thế giới, hữu Diệm Kiên Phật, Tối Thắng Âm Phật, Nan Trở Phật, Nhựt Sanh Phật, Vãng Minh Phật; như thị đẳng hằng hà sa số chư Phật, các ư kỳ quốc, xuất quảng trường thiệt tướng, biến phú tam thiên đại thiên thế giới, thuyết thành thiệt ngôn: “Nhữ đẳng chúng sanh đương tín thị, xưng tán bất khả tư nghị công đức nhưt thiệt chư Phật sở hộ niệm kinh”.

Xá Lợi Phát! Hạ phương thế giới, hữu Sư Tử Phật, Danh Văn Phật, Danh Quang Phật, Đạt Ma Phật, Pháp Trang Phật, Trì Pháp Phật; như thị đẳng hằng hà sa số chư Phật, các ư kỳ quốc, xuất quảng trường thiệt tướng, biến phú tam thiên đại

thiên thể giới, thuyết thành thiết ngôn: “Nhữ đẳng chúng sanh đương tín thị, xưng tán bất khả tư nghị công đức nhứt thiết chư Phật sở hộ niệm kinh”.

Xá Lợi Phát! Thượng phương thế giới, hữu Phạm Âm Phật, Tú Vương Phật, Hương Thượng Phật, Hương Quang Phật, Đại Diệm Kiên Phật, Táp Sắc Bảo Hoa Nghiêm Thân Phật, Ta La Thọ Vương Phật, Bảo Hoa Đức Phật, Kiến Nhứt Thiết Nghĩa Phật, Như Tu Di Sơn Phật; như thị đẳng hằng hà sa số chư Phật, các ư kỳ quốc, xuất quảng trường thiết tướng, biến phú tam thiên đại thiên thể giới, thuyết thành thiết ngôn: “Nhữ đẳng chúng sanh đương tín thị, xưng tán bất khả tư nghị công đức nhứt thiết chư Phật sở hộ niệm kinh”.

Xá Lợi Phát! “Ư nhữ ý vân hà? Hà cố danh vi: Nhứt thiết chư Phật sở hộ niệm kinh?”

Xá Lợi Phát! Nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhơn văn thị Kinh thọ trì giả, cập văn chư Phật danh giả, thị chư thiện nam tử, thiện nữ nhơn, giai vi nhứt thiết chư Phật chi sở hộ niệm, giai đắc bất thối chuyển ư A nậu đa la Tam miệu tam bồ đề. Thị cố Xá Lợi Phát! Nhữ đẳng giai đương tín thọ ngã ngữ, cập chư Phật sở thuyết.

Xá Lợi Phát! Nhược hữu nhơn dĩ phát nguyện, kim phát nguyện, đương phát nguyện, dục sanh A Di Đà Phật quốc giả, thị chư nhơn đẳng giai đắc bất thối chuyển ư A nậu đa la Tam miệu tam

bồ đề, ư bỉ quốc độ nhược dĩ sanh, nhược kim sanh, nhược đương sanh.

Thị cố Xá Lợi Phát! Chư thiện nam tử, thiện nữ nhơn, nhược hữu tín giả, ưng đương phát nguyện sanh bỉ quốc độ.

Xá Lợi Phát! Như ngã kim giả, xưng tán chư Phật bất khả tư nghị công đức, bỉ chư Phật đẳng, diệc xưng tán ngã bất khả tư nghị công đức nhi tác thị ngôn: “Thích Ca Mâu Ni Phật năng vi thậm nan hy hữu chi sự, năng ư Ta bà quốc độ ngũ trước ác thế: kiếp trước, kiến trước, phiền não trước, chúng sanh trước, mạng trước trung đắc A nậu đa la Tam miệu tam bồ đề, vị chư chúng sanh, thuyết thị nhưt thiết thế gian nan tín chi pháp.

Xá Lợi Phát! Đương tri ngã ư ngũ trước ác thế, hành thử nan sự, đắc A nậu đa la Tam miệu tam bồ đề, vị nhưt thiết thế gian thuyết thử nan tín chi pháp, thị vi thậm nan.

Phật thuyết thử kinh dĩ, Xá Lợi Phát cập chư Tỳ kheo, nhưt thiết thế gian, Thiên, Nhơn, A tu la đẳng, văn Phật sở thuyết, hoan hỷ tín thọ, tác lễ nhi khứ.

Phật thuyết A Di Đà Kinh. (○)

A DI ĐÀ PHẬT TÁN

Tây phương Giáo chủ Tịnh Độ năng nhơn, tứ thập bát nguyện độ chúng sanh, phát nguyện thế hoằng thâm. Thượng phẩm thượng sanh, đồng phó bửu liên thành. (O)

TÁN PHẬT

A Di Đà Phật thân kim sắc

Tướng hảo quang minh vô đẳng luân

Bạch hào uyển chuyển ngũ tu di

Cám mục trừng thanh tứ đại hải.

Quang trung hóa Phật vô số ức,

Hóa Bồ Tát chúng diệp vô biên

Tứ thập bát nguyện độ chúng sanh

Cửu phẩm hàm linh đẳng bỉ ngạn.

Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (O)

Nam mô A Di Đà Phật. (Niệm nhiều ít tùy ý, O)

Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát. (3 lần, O)

Nam mô Đại Thế Chí Bồ Tát. (3 lần, O)

Nam mô Địa Tạng Vương Bồ Tát. (3 lần, O)

**Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát.
(3 lần, O)**

CHÍ TÂM ĐẢNH LỄ:

1. Nam mô An Dưỡng quốc, Cực Lạc giới Di Đà Hải hội, Vô Lượng Quang Như Lai. (1 lay, O)
2. Nam mô An Dưỡng quốc, Cực Lạc giới Di Đà Hải hội, Vô Biên Quang Như Lai. (1 lay, O)
3. Nam mô An Dưỡng quốc, Cực Lạc giới Di Đà Hải hội, Vô Ngại Quang Như Lai. (1 lay, O)
4. Nam mô An Dưỡng quốc, Cực Lạc giới Di Đà Hải hội, Vô Đối Quang Như Lai. (1 lay, O)
5. Nam mô An Dưỡng quốc, Cực Lạc giới Di Đà Hải hội, Diệm Vương Quang Như Lai. (1 lay, O)
6. Nam mô An Dưỡng quốc, Cực Lạc giới Di Đà Hải hội, Thanh Tịnh Quang Như Lai. (1 lay, O)
7. Nam mô An Dưỡng quốc, Cực Lạc giới Di Đà Hải hội, Hoan Hỉ Quang Như Lai. (1 lay, O)
8. Nam mô An Dưỡng quốc, Cực Lạc giới Di Đà Hải hội, Trí Huệ Quang Như Lai. (1 lay, O)
9. Nam mô An Dưỡng quốc, Cực Lạc giới Di Đà Hải hội, Nan Tư Quang Như Lai. (1 lay, O)
10. Nam mô An Dưỡng quốc, Cực Lạc giới Di Đà Hải hội, Bất Đoạn Quang Như Lai. (1 lay, O)
11. Nam mô An Dưỡng quốc, Cực Lạc giới Di Đà Hải hội, Vô Xung Quang Như Lai. (1 lay, O)
12. Nam mô An Dưỡng quốc, Cực Lạc giới Di Đà Hải hội, Siêu Nhật Nguyệt Quang Như Lai. (1 lay, O)

SÁM THẬP PHƯƠNG

Thập phương Tam thế Phật
A Di Đà đệ nhất,
Cửu phẩm độ chúng sanh
Oai đức vô cùng cực,
Ngã kim đại quy y.
Sám hối tam nghiệp tội,
Phàm hữu chư phước thiện,
Chí tâm dụng hồi hướng.
Nguyện đồng niệm Phật nhơn,
Cảm ứng tùy thời hiện,
Lâm chung Tây phương cảnh,
Phân minh tại mục tiền,
Kiến văn giai tinh tấn,
Đồng sanh Cực Lạc quốc,
Kiến Phật liễu sanh tử,
Nhu Phật độ như thiết,
Vô biên phiền não đoạn,
Vô lượng pháp môn tu,
Thệ nguyện độ chúng sanh,
Tổng giai thành Phật đạo.
Hư không hữu tận, ngã nguyện vô cùng,
Tình dữ vô tình, đồng viên chủng trí. (O)

BÁT NHÃ TÂM KINH

Ma ha Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh.

Quán Tự Tại Bồ Tát hành thâm Bát nhã Ba la mật đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhứt thiết khổ ách. Xá Lợi Tử, sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ tướng hành thức diệt phục như thị.

Xá Lợi Tử, thị chư pháp không tướng, bất sanh bất diệt, bất cấu bất tịnh, bất tăng bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tướng, hành thức. Vô nhãn nhĩ tỷ thiệt thân ý, vô sắc, thanh hương vị xúc pháp, vô nhãn giới nãi chí vô ý thức giới. Vô vô minh, diệt vô vô minh tận, nãi chí vô lão tử, diệt vô lão tử tận. Vô khổ, tập, diệt, đạo. Vô trí diệt vô đắc, dĩ vô sở đắc cố. Bồ đề tát đỏa y Bát nhã Ba la mật đa cố, tâm vô quái ngại, vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết Bàn.

Tam thế chư Phật, y Bát nhã Ba la mật đa cố, đắc A nậu đa la Tam miệu tam bồ đề.

Cố tri Bát nhã Ba la mật đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chơn thiệt bất hư. Cố thuyết Bát nhã Ba la mật đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết đế yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha. (3 lần, O)

VĂNG SINH QUYẾT ĐỊNH CHƠN NGÔN

Nam mô A Di Đà bà dạ, đa tha dà đa dạ, đa
điệt dạ tha.

A di rị đô bà tỳ,
A di rị đa, tất đam bà tỳ,
A di rị đa, tỳ ca lan đế,
A di rị đa tỳ ca lan đá,
Già di nị già già na,
Chỉ ca ca lệ ta bà ha. (3 lần, O)

HỒI HƯỚNG

Phúng kinh công đức thù thắng hạnh,
Vô biên thắng phước giai hồi hướng,
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh,
Tốc vãng vô lượng quang Phật sát.
Nguyện tiêu tam chướng trừ phiền não,
Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu,
Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ.
Thế thế thường hành Bồ Tát đạo.
Nguyện sanh Tây Phương Tịnh Độ trung,
Cửu phẩm Liên hoa vi phụ mẫu,
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh,
Bất thối Bồ Tát vi bạn lữ. (O)

KỶ NGUYỆN

Thượng lai đệ tử chúng đấng, cung tợ Phật tiên, phúng tụng Đại thừa kinh chú, cập niệm Phật công đức, chuyên vì kỳ siêu hương linh... Pháp danh... tốc xả mê đồ, siêu sanh Tịnh Độ. (O)

Phục nguyện: Nhứt thành thượng đạt, vạn tội băng tiêu, nguyện hương linh đắc độ cao siêu, kỳ gia quyến hàm triêm lợi lạc. Phổ nguyện, âm siêu dương thối, pháp giới chúng sanh, tình dữ vô tình, tề thành Phật đạo.

Nam mô A Di Đà Phật. (O)

TAM QUY Y

Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh, thể giải đại đạo, phát vô thượng tâm. (O)

Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh, thâm nhập Kinh tạng, trí tuệ như hải. (O)

Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh, thống lý đại chúng, nhứt thiết vô ngại. (O)

Nguyện dĩ thử công đức

Phổ cập ư nhứt thiết

Ngã đấng dữ chúng sanh

Giai cộng thành Phật đạo. (O)

NGHI THỨC SÁM HỐI



NIỆM HƯƠNG

(Thắp đèn đốt hương trầm xong,
quỳ ngay ngấn chấp tay để ngang ngực niệm)

CÚNG HƯƠNG

Nguyện thử diệu hương vân,
Biển mãn thập phương giới,
Cúng dường nhất thiết Phật,
Tôn pháp chư Bồ Tát,
Vô biên Thanh Văn chúng,
Cập nhất thiết Thánh Hiền,
Duyên khởi quang minh đài,
Xứng tánh tác Phật sự
Phổ huân chư chúng sanh,
Giai phát Bồ đề tâm,
Viễn ly chư vọng nghiệp,
Viên thành Vô thượng đạo. (O)

KỶ NGUYỆN

Từ thời đệ tử chúng đấng phúng tụng kinh chú, xưng tán hồng danh, tập thử công đức, nguyện Thập phương Thường trụ Tam Bảo, Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát, từ bi gia hộ đệ tử... pháp danh..., tội diệt, phước sanh, căn lành tăng trưởng, nhất thiết ác duyên tất giai tiêu diệt. (O)

CÚNG HƯƠNG

Giới hương định hương dũ huệ hương
 Giải thoát, giải thoát, tri kiến hương
 Quang minh vân đài biến Pháp giới
 Cúng dường thập phương Vô thượng tôn.

Nam mô Hương Cúng Dường Bồ Tát ma ha tát. (3 lần, O)

TÁN PHẬT

Pháp Vương Vô thượng tôn
 Tam giới vô luân thất
 Thiên như chi Đạo sư
 Tứ sanh chi Từ phụ
 Ư nhưt niệm quy y
 Năng diệt tam kỳ nghiệp
 Xưng dương nhược tán tán
 Ưc kiếp mạc năng tận. (O)

QUÁN TƯỞNG PHẬT

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,
 Cảm ứng đạo giao nan tư nghi,
 Ngã thử đạo tràng như đế châu,
 Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
 Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
 Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ. (O)

ĐẢNH LỄ TAM BẢO

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Tận hư không, biến pháp giới, quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng, Thường trụ Tam Bảo. (1 lạy, O)

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Ta bà Giáo chủ Điều ngự Bốn sự Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương lai hạ sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ pháp Chư tôn Bồ Tát, Linh sơn Hội thượng Phật Bồ Tát. (1 lạy, O)

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Tây phương Cực Lạc thế giới Đại từ Đại bi A Di Đà Phật, Đại bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyện Địa Tạng vương Bồ Tát, Thanh tịnh Đại hải chúng Bồ Tát. (1 lạy, O)

(Khai chuông mõ, đồng tụng)

TÁN DƯƠNG CHI

Dương chi tịnh thủy

Biển sái tam thiên

Tánh không bát đức lợi nhơn thiên

Pháp giới quảng tăng diên

Diệt tội tiêu khiên

Hỏa diệm hóa hồng liên.

Nam mô Thanh Lương Địa Bồ Tát. (3 lần, O)

CHÚ ĐẠI BI

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát. (3 lần, O)

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà la ni.

Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da.

Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án, tát bàn ra phạt duệ số đát na đát tỏa.

Nam mô tát kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu thâu bằng, a thệ dụng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha. Án, a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ

đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rì đà dưng, cu lô cu lô kiết môn, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rì ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rì, ta ra ta ra, tất rì tất rì, tô rô tô rô, bồ đề dạ bồ đề dạ, bồ đà dạ, bồ đà dạ, di đế rì dạ, na ra cần trì địa rì sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng kiết ra dạ, ta bà ha. Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a rì da, bà lô yết đế, thước bàng ra dạ, ta bà ha.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha.
 (3 lần, O)

TÁN QUÁN ÂM

Quan Âm Bồ Tát diệu nan thù

Thanh tịnh trang nghiêm lữ kiếp tu

Thiên xứ hữu cầu thiên xứ ứng

Khổ hải thường tác độ nhơn châu. (O)

Nam mô Đại Bi Quan Thế Âm Bồ Tát. (3 lần, O)

Nam mô Thập phương Thường trụ Tam Bảo. (3 lần)

- **TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN:**

Tu rị tu rị ma ha tu rị, tu tu rị ta bà ha.

- **TỊNH TAM NGHIỆP CHƠN NGÔN:**

Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt mạ ta phạ, bà phạ thuật độ hám.

- **ÁN THỔ ĐỊA CHƠN NGÔN:**

Nam mô tam mãn đa mẫu đà nẫm. Án độ rô độ rô địa rị ta bà ha.

- **HƯ KHÔNG TẠNG BỒ TÁT PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN:**

Án nga nga nẳng tam bà phạt phiệt nhựt ra hồng. (3 lần, O)

PHÁT NGUYỆN VĂN

Khể thủ Tam giới tôn

Quy mạng thập phương Phật,

Ngã kim phát hoằng nguyện:

Trì tụng Pháp Hoa Kinh,

Thượng báo Tứ trọng ân,

Hạ tế tam đồ khổ,

Nhược hữu kiến, văn giả,

Tất phát Bồ đề tâm,

Tận thủ nhất báo thân,

Đồng sanh Cực Lạc quốc.

Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần, O)

KHAI KINH KỆ

Vô thượng thậm thâm vi diệu pháp

Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ

Ngã kim kiến văn đắc thọ trì

Nguyện giải Như Lai chân thật nghĩa. (O)

Nam mô Hồng Danh Hội Thượng Phật Bồ Tát.

(3 lần, O)

HỒNG DANH BẢO SÁM PHÁP

Đại từ đại bi mẫn chúng sanh,

Đại hỷ đại xả tế hàm thức,

Tướng hảo quang minh dĩ tự nghiêm,

Chúng đẳng chí tâm quy mạng lễ.

Nam mô quy y Kim Cang Thượng Sư.

Quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng. (O)

Ngã kim phát tâm bất vị tự cầu Nhơn Thiên phước báu, Thanh Văn, Duyên Giác, nãi chí quyền thừa chư vị Bồ Tát, duy y Tối Thượng thừa, phát Bồ đề tâm, nguyện dữ pháp giới chúng sanh nhưt thời đồng đắc A nậu đa la Tam miệu tam Bồ đề.

Nam mô Quy y thập phương tận hư không giới nhưt thiết chư Phật.

Nam mô Quy y thập phương tận hư không giới nhứt thiết Tôn Pháp.

Nam mô Quy y thập phương tận hư không giới nhứt thiết Hiền Thánh Tăng. (O)

Nam mô Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn. (O)

Nam mô Phổ Quang Phật.

Nam mô Phổ Minh Phật.

Nam mô Phổ Tịnh Phật.

Nam mô Đa Ma La Bạt Chiên Đàn Hương Phật.

Nam mô Chiên Đàn Quang Phật.

Nam mô Ma Ni Tràng Phật.

Nam mô Hoan Hỷ Tạng Ma Ni Bảo Tích Phật.

Nam mô Nhứt Thiết Thế Gian Nhạo Kiến thượng Đại Tinh Tấn Phật.

Nam mô Ma Ni Tràng Đẳng Quang Phật.

Nam mô Huệ Cự Chiêu Phật.

Nam mô Hải Đức Quang Minh Phật.

Nam mô Kim Cang Lao Cường Phổ Tán Kim Quang Phật.

Nam mô Đại Cường Tinh Tấn Đông Mãnh Phật.

Nam mô Đại Bi Quang Phật.

Nam mô Tự Lực Vương Phật.

Nam mô Từ Tạng Phật.

**Nam mô Chiên Đàn Khốt Trang Nghiêm
Thắng Phật.**

Nam mô Hiền Thiện Thủ Phật.

Nam mô Thiện Ý Phật.

Nam mô Quảng Trang Nghiêm Vương Phật.

Nam mô Kim Hoa Quang Phật.

**Nam mô Bảo Cái Chiếu Không Tự Tại Lực
Vương Phật.**

Nam mô Hư Không Bảo Hoa Quang Phật.

Nam mô Lưu Ly Trang Nghiêm Vương Phật.

Nam mô Phổ Hiện Sắc Thân Quang Phật.

Nam mô Bất Động Trí Quang Phật.

Nam mô Hàng Phục Chúng Ma Vương Phật.

Nam mô Tài Quang Minh Phật.

Nam mô Trí Huệ Thắng Phật.

Nam mô Di Lạc Tiên Quang Phật.

**Nam mô Thiện Tịch Nguyệt Âm Diệu Tôn Trí
Vương Phật.**

Nam mô Thế Tịnh Quang Phật.

Nam mô Long Chủng Thượng Tôn Vương Phật.

Nam mô Nhựt Nguyệt Quang Phật.

Nam mô Nhựt Nguyệt Châu Quang Phật.

Nam mô Huệ Tràng Thắng Vương Phật.

Nam mô Sư Tử Hồng Tụ Tại Lực Vương Phật.

Nam mô Diệu Âm Thắng Phật.

Nam mô Thường Quang Tràng Phật.

Nam mô Quang Thế Đăng Phật.

Nam mô Huệ Oai Đăng Vương Phật.

Nam mô Pháp Thắng Vương Phật.

Nam mô Tu Di Quang Phật.

Nam mô Tu Ma Na Hoa Quang Phật.

Nam mô Ưu Đàm Bát La Hoa Thù Thắng Vương Phật.

Nam mô Đại Huệ Lực Vương Phật.

Nam mô A Súc Tỳ Hoan Hỷ Quang Phật.

Nam mô Vô Lượng Âm Thanh Vương Phật.

Nam mô Tài Quang Phật.

Nam mô Kim Hải Quang Phật.

Nam mô Sơn Hải Huệ Tụ Tại Thông Vương Phật.

Nam mô Đại Thông Quang Phật.

Nam mô Nhứt Thiết Pháp Tràng Mãn Vương Phật.

Nam mô Thích Ca Mâu Ni Phật.

Nam mô Kim Cang Bất Hoại Phật.

Nam mô Bảo Quang Phật.

Nam mô Long Tôn Vương Phật.

Nam mô Tinh Tấn Quân Phật.

Nam mô Tinh Tấn Hỷ Phật.

Nam mô Bảo Hoả Phật.

Nam mô Bảo Nguyệt Quang Phật.

Nam mô Hiện Vô Ngu Phật.

Nam mô Bảo Nguyệt Phật.

Nam mô Vô Cấu Phật.

Nam mô Ly Cấu Phật.

Nam mô Đông Thích Phật.

Nam mô Thanh Tịnh Phật.

Nam mô Thanh Tịnh Thích Phật.

Nam mô Ta Lưu Na Phật.

Nam mô Thủy Thiên Phật.

Nam mô Kiên Đức Phật.

Nam mô Chiên Đàn Công Đức Phật.

Nam mô Vô Lượng Cúc Quang Phật.

Nam mô Quang Đức Phật.

Nam mô Vô Ưu Đức Phật.

Nam mô Na La Diên Phật.

Nam mô Công Đức Hoa Phật.

Nam mô Liên Hoa Quang Du Hý Thần Thông Phật.

Nam mô Tài Công Đức Phật.

Nam mô Đức Niệm Phật.

Nam mô Thiện Danh Xưng Công Đức Phật.

Nam mô Hồng Diệm Đế Tràng Vương Phật.

Nam mô Thiện Du Bộ Công Đức Phật.

Nam mô Đâu Chiến Thắng Phật.

Nam mô Thiện Du Bộ Phật.

Nam mô Châu Tráp Trang Nghiêm Công Đức Phật.

Nam mô Bảo Hoa Du Bộ Phật.

Nam mô Bảo Liên Hoa Thiện Trụ Ta La Thọ Vương Phật.

Nam mô Pháp Giới Tạng Thân A Di Đà Phật.

Như thị đấng, nhưt thiết thế giới, chư Phật Thế Tôn, thường trụ tại thế, thị chư Thế Tôn, đương từ niệm ngã! Nhược ngã tử sanh, nhược ngã tiền sanh, tùng vô tử sanh tử dĩ lai, sở tác chúng tội, nhược tự tác, nhược giáo tha tác, kiến tác tùy hỷ. Nhược tháp, nhược Tăng, nhược tứ phương Tăng vật, nhược tự thủ, nhược giáo tha thủ, kiến thủ tùy hỷ.

Ngũ vô gián tội, nhược tự tác, nhược giáo tha tác, kiến tác tùy hỷ.

Thập bất thiện đạo, nhược tự tác, nhược giáo tha tác, kiến tác tùy hỷ.

Sở tác tội chướng, hoặc hữu phú tàng, hoặc bất phú tàng, ưng đọa địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, chư dư ác thú, biên địa, hạ tiện, cập miệt lệ xa, như thị đấng xứ, sở tác tội chướng, kim giai sám hối.

Kim chư Phật Thế Tôn, đương chứng tri ngã, đương ức niệm ngã, ngã phục ư chư Phật Thế Tôn tiền, tác như thị ngôn: Nhược ngã tử sanh, nhược ngã dư sanh, tăng hành bố thí, hoặc thủ tịnh giới, nãi chí thí dữ súc sanh, nhưt đoàn chi tự, hoặc tu tịnh hạnh, sở hữu thiện căn, thành tựu chúng sanh, sở hữu thiện căn, tu hạnh Bồ đề, sở hữu thiện căn, cập vô thượng trí, sở hữu thiện căn, nhưt thiết hiệp tập, giáo kế trừ lượng, giai tất hồi hướng A nậu đa la Tam miệu tam Bồ đề; như quá khứ, vị lai, hiện tại chư Phật sở tác hồi hướng, ngã diệt như thị hồi hướng, chúng tội giai sám hối, chư phước tận tùy

hỷ, cập thỉnh Phật công đức, nguyện thành vô thượng trí.

Khứ, lai, hiện tại Phật, ư chúng sanh tối thắng, vô lượng công đức hải, ngã kim quy mạng lễ. (O)

**Sở hữu thập phương thế giới trung,
 Tam thế nhứt thiết nhưn Sư Tử,
 Ngã dĩ thanh tịnh thân, ngữ, ý,
 Nhứt thiết biến lễ tận vô dư.
 Phổ Hiền hạnh nguyện oai thần lực,
 Phổ hiện nhứt thiết Như Lai tiền,
 Nhứt thân phục hiện sát trần thân,
 Nhứt nhứt biến lễ sát trần Phật,
 Ư nhứt trần trung trần số Phật,
 Các xứ Bồ Tát chúng hội trung,
 Vô tận pháp giới trần diệp nhiên,
 Thâm tín chư Phật giai sung mãn.
 Các dĩ nhứt thiết âm thanh hải,
 Phổ xuất vô tận diệu ngôn từ,
 Tận ư vị lai nhứt thiết kiếp,
 Tán Phật thậm thâm công đức hải.
 Dĩ chư tối thắng diệu hoa man,
 Kỳ nhạc đồ hương cập tán cái**

Như thị tối thắng trang nghiêm cụ,
Ngã dĩ cúng dường chư Như Lai
Tối thắng y phục tối thắng hương,
Mạc hương, thiên hương dữ đấng chúc,
Nhứt nhứt giai như Diệu Cao tុ,
Ngã tất cúng dường chư Như Lai
Ngã dĩ quảng đại thắng giải tâm
Thâm tín nhứt thiết tam thế Phật,
Tất dĩ Phổ Hiền hạnh nguyện lực,
Phổ biến cúng dường chư Như Lai.
Ngã tích sở tạo chư ác nghiệp,
Giai do vô thí tham, sân, si,
Tùng thân, ngũ, ý, chi sở sanh,
Nhứt thiết ngã kim giai sám hối,
Thập phương nhứt thiết chư chúng sanh,
Nhị thừa hữu học cập vô học,
Nhứt thiết Như Lai dữ Bồ Tát,
Sở hữu công đức giai tùy hỷ.
Thập phương sở hữu thế gian đấng,
Tối sơ thành tựu Bồ đề giả,
Ngã kim nhứt thiết giai khuyến thỉnh,
Chuyển ư Vô thượng diệu pháp luân,

Chư Phật nhược dục thị Niết Bàn,
 Ngã tất chí thành nhi khuyến tỉnh,
 Duy nguyện cứu trụ sát trần kiếp,
 Lợi lạc nhứt thiết chư chúng sanh.
 Sở hữu lễ tán cúng dường phước,
 Tỉnh Phật trụ thế chuyển pháp luân,
 Tuỳ hỷ sám hối chư thiện căn,
 Hồi hướng chúng sanh cập Phật đạo.
 Nguyện tương dĩ thử thắng công đức,
 Hồi hướng Vô thượng chơn pháp giới,
 Tánh tướng Phật, Pháp cập Tăng già,
 Nhị đế dung thông Tam muội ấn
 Như thị vô lượng công đức hải,
 Ngã kim giai tất tận hồi hướng,
 Sở hữu chúng sanh thân, khẩu, ý,
 Kiến hoặc đàn báng ngã pháp đấng,
 Như thị nhứt thiết chư nghiệp chương,
 Tất giai tiêu diệt tận vô dư,
 Niệm niệm trí châu ư pháp giới
 Quảng độ chúng sanh giai bất thối,
 Nãi chí hư không thế giới tận,
 Chúng sanh cập nghiệp phiền não tận,

Như thị tứ pháp quảng vô biên,
 Nguyệt kim hồi hương diệt như thị.
 Nam mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát. (3 lần, O)

BÁT NHÃ TÂM KINH

Ma ha Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh.

Quán Tự Tại Bồ Tát hành thâm Bát nhã Ba la mật đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhứt thiết khổ ách. Xá Lợi Tử, sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ tướng hành thức diệt phục như thị.

Xá Lợi Tử, thị chư pháp không tướng, bất sanh bất diệt, bất cấu bất tịnh, bất tăng bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tướng, hành thức. Vô nhãn nhĩ tỷ thiệt thân ý, vô sắc, thanh hương vị xúc pháp, vô nhãn giới nãi chí vô ý thức giới. Vô vô minh, diệt vô vô minh tận, nãi chí vô lão tử, diệt vô lão tử tận. Vô khổ, tập, diệt, đạo. Vô trí diệt vô đắc, dĩ vô sở đắc cố. Bồ đề tát đỏa y Bát nhã Ba la mật đa cố, tâm vô quái ngại, vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết Bàn.

Tam thế chư Phật, y Bát nhã Ba la mật đa cố, đắc A nậu đa la Tam miệu tam bồ đề.

Cố tri Bát nhã Ba la mật đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng

đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chơn thiệt bất hư. Cố thuyết Bát nhã Ba la mật đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết đế yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế,
bồ đề tát bà ha. (3 lần, O)

TIÊU TAI CÁT TƯỜNG THẦN CHÚ:

Năng mô tam mãn đa, mẫu đà nẫm. Á bát ra
để, hạ đa xá ta năng nẫm. Đát diệt tha. Án, kê kê,
kê hế, kê hế, hồng hồng, nhập phạ ra, nhập phạ
ra, bát ra nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, để sắc
sá, để sắc sá, sắc trí rị, sắc trí rị, ta phẩn tra, ta phẩn
tra, phiến để ca thất rị duệ, ta phạ ha. (3 lần, O)

TÁN PHẬT

A Di Đà Phật thân kim sắc

Tướng hảo quang minh vô đẳng luân

Bạch hào uyển chuyển ngũ tu di

Hám mục trùng thanh tứ đại hải

Quang trung hóa Phật vô số ức

Hóa Bồ Tát chúng diệp vô biên

Tứ thập bát nguyện độ chúng sanh

Cửu phẩm hàm linh đẳng bỉ ngạn. (O)

Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại
Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (O)

Nam mô A Di Đà Phật. (Niệm nhiều ít tùy ý, O)

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát. (3 lần, O)

Nam mô Đại Thế Chí Bồ Tát. (3 lần, O)

Nam mô Địa Tạng Vương Bồ Tát. (3 lần, O)

Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát.
(3 lần, O)

SÁM HỐI PHÁT NGUYỆN

Đệ tử kính lạy

Đức Phật Thích Ca,

Phật A Di Đà,

Thập phương chư Phật,

Vô lượng Phật Pháp,

Cùng Thánh Hiền Tăng,

Đệ tử lâu đời lâu kiếp

Nghiệp chướng nặng nề,

Tham giận kiêu căng,

Si mê lầm lạc,

Ngày nay nhờ Phật,

Biết sự lỗi lầm,

Thành tâm sám hối.

Thề tránh điều dữ,

Nguyện làm việc lành,

Ngưỡng trông ơn Phật,
 Từ bi gia hộ,
 Thân không tật bệnh,
 Tâm không phiền não,
 Hằng ngày an vui tu tập,
 Pháp Phật nhiệm màu,
 Để mau ra khỏi luân hồi,
 Minh tâm kiến tánh,
 Trí huệ sáng suốt,
 Thần thông tự tại,
 Đặng cứu độ các bậc tôn trưởng,
 Cha mẹ anh em,
 Thân bằng quyến thuộc,
 Cùng tất cả chúng sinh,
 Đều trọn thành Phật đạo. (O)

HỒI HƯỚNG

Sám hối công đức thù thắng hạnh,
 Vô biên thắng phước giai hồi hướng,
 Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh,
 Tốc vãng vô lượng quang Phật sát.
 Nguyện tiêu tam chướng trừ phiền não,
 Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu,

**Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ.
 Thế thế thường hành Bồ Tát đạo.
 Nguyện sanh Tây Phương Tịnh Độ trung,
 Cửu phẩm Liên hoa vi phụ mẫu,
 Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh,
 Bất thối Bồ Tát vi bạn lữ. (O)**

KỶ NGUYỆN

**Nam mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo
 tác đại chứng minh.**

**Thượng lai đệ tử chúng đấng, cung tợ Phật
 tiên, chí thành lễ Phật Hồng danh, sám hối công
 đức. Chuyên vì, thượng báo tứ trọng ân, hạ tế tam
 đồ khổ. Thứ nguyện, hiện tiền đệ tử chúng đấng, tội
 diệt phước sanh, căn lành tăng trưởng, nhất thiết
 ác duyên tất giai tiêu diệt.**

**Phổ nguyện, Ân sư huấn dục, Phụ mẫu sinh
 thành, Đàn na tín thí, tăng ích phước điền, pháp
 giới nhơn thiên, tình dữ vô tình, giai cộng thành
 Phật đạo.**

Nam mô A Di Đà Phật. (O)

TAM QUY Y

**Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh,
thể giải đại đạo, phát vô thượng tâm. (○)**

**Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh,
thâm nhập Kinh Tạng, trí tuệ như hải. (○)**

**Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh,
thống lý đại chúng, nhưt thiết vô ngại. (○)**

Nguyện dĩ thử công đức

Phổ cập ư nhưt thiết

Ngã đẳng dĩ chúng sanh

Giai cộng thành Phật đạo. (○)

NGHI THỨC CÚNG NGỌ



NIỆM HƯƠNG

(Thắp đèn đốt hương trầm xong,
quỳ ngay ngấn chấp tay đê ngang ngực niệm)

CÚNG HƯƠNG

Nguyện thử diệu hương vân,
Biển mẫn thập phương giới,
Cúng dường nhất thiết Phật,
Tôn pháp chư Bồ Tát,
Vô biên Thanh Văn chúng,
Cập nhất thiết Thánh Hiền,
Duyên khởi quang minh đài,
Xứng tánh tác Phật sự
Phổ huân chư chúng sanh,
Giai phát Bồ đề tâm,
Viễn ly chư vọng nghiệp,
Viên thành Vô thượng đạo. (O)

KỶ NGUYỆN

Tư thời, đệ tử chúng đấng nguyện Thập phương Thường trụ Tam Bảo, Bôn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật, từ bi gia hộ đệ tử... Bồ đề tâm kiên cố, tự giác, giác tha, giác hạnh viên mãn, dữ pháp giới chúng sanh nhưt thời đồng đắc A nậu đa la Tam miệu tam bồ đề. (○)

TÁN PHẬT

Pháp Vương Vô thượng tôn

Tam giới vô luân thất

Thiên nhưn chi Đạo sư

Tứ sanh chi Từ phụ

Ư nhưt niệm quy y

Năng diệt tam kỳ nghiệp

Xung dương nhược tán thán

Ức kiếp mạc năng tận. (○)

QUÁN TƯỞNG PHẬT

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,

Cảm ứng đạo giao nan tư nghi,

Ngã thử đạo tràng như đế châu,

Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,

Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,

Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ. (○)

ĐẢNH LỄ TAM BẢO

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Tận hư không, biến pháp giới, quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng, Thường trụ Tam Bảo. (1 lay, O)

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Ta bà Giáo chủ Điều ngự Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương lai hạ sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ pháp Chư tôn Bồ Tát, Linh sơn Hội thượng Phật Bồ Tát. (1 lay, O)

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Tây phương Cực Lạc thế giới Đại từ Đại bi A Di Đà Phật, Đại bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyện Địa Tạng vương Bồ Tát, Thanh tịnh Đại hải chúng Bồ Tát. (1 lay, O)

(Khai chuông mõ, đồng tụng)

TÁN DƯƠNG CHI

Dương chi tịnh thủy

Biển sái tam thiên

Tánh không bát đức lợi nhơn thiên

Pháp giới quảng tăng diên

Diệt tội tiêu khiên

Hỏa diệm hóa hồng liên.

Nam mô Thanh Lương Địa Bồ Tát. (3 lần, O)

BÁT NHÃ TÂM KINH

Nam mô Bát Nhã Hội Thượng Phật Bồ Tát.

(3 lần, O)

Ma ha Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh.

Quán Tự Tại Bồ Tát hành thâm Bát nhã Ba la mật đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhứt thiết khổ ách. Xá Lợi Tử, sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ tướng hành thức diệc phục như thị.

Xá Lợi Tử, thị chư pháp không tướng, bất sanh bất diệt, bất cấu bất tịnh, bất tăng bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tướng, hành thức. Vô nhãn nhĩ tỷ thiệt thân ý, vô sắc, thanh hương vị xúc pháp, vô nhãn giới nãi chí vô ý thức giới. Vô vô minh, diệc vô vô minh tận, nãi chí vô lão tử, diệc vô lão tử tận. Vô khổ, tập, diệt, đạo. Vô trí diệc vô đắc, dĩ vô sở đắc cố. Bồ đề tát đỏa y Bát nhã Ba la mật đa cố, tâm vô quái ngại, vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết Bàn.

Tam thế chư Phật, y Bát nhã Ba la mật đa cố, đắc A nậu đa la Tam miệu tam bồ đề.

Cố tri Bát nhã Ba la mật đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chơn thiệt bất hư. Cố thuyết Bát nhã Ba la mật đa chú, tức thuyết chú viết:

**Yết đế yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế,
bồ đề tát bà ha. (3 lần, O)**

CÚNG DƯỜNG

- Nam mô Thường trụ thập phương Phật.**
- Nam mô Thường trụ thập phương Pháp.**
- Nam mô Thường trụ thập phương Tăng.**
- Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.**
- Nam mô Cực Lạc Thế Giới A Di Đà Phật.**
- Nam mô Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật**
- Nam mô Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật.**
- Nam mô Thập Phương Tam Thế Thứt Thiết
Chư Phật.**
- Nam mô Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát.**
- Nam mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát.**
- Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.**
- Nam mô Đại Thế Chí Bồ Tát.**
- Nam mô Địa Tạng Vương Bồ Tát.**
- Nam mô Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát.**
- Nam mô Già Lam Thánh Chúng Bồ Tát.**
- Nam mô Lịch Đại Tổ sư Bồ Tát.**
- Nam mô Giám Trai Sứ Giả Bồ Tát**
- Nam mô Thập Điện Minh Vương Bồ Tát**
- Nam mô Đạo tràng Hội thượng Phật, Bồ Tát.**

**Nam mô tát phạt đát tha, nga đa phạt lô chỉ đế,
án tam bạt ra, tam bạt ra hồng. (3 lần, O)**

**Nam mô tô rô bà da, đát tha nga đa da, đát
điệt tha. Án tô rô, tô rô, bát ra tô rô, bát ra tô rô,
ta bà ha. (3 lần, O)**

Thử thực sắc hương vị

Thượng cúng thập phương Phật

Trung phụng chư Hiền thánh

Hạ cập lục đạo phẩm

Đẳng thí vô sai biệt

Tùy nguyện giai bảo mãn.

Linh kim thí giả

Đắc vô lượng ba la mật

Tam đức lục vị

Cúng Phật cập Tăng

Pháp giới hữu tình

Phổ đồng cúng dường. (O)

**Án nga nga nằng tam bà, phạt phiệt nhựt ra
hồng. (3 lần, O)**

TÁN PHỔ CÚNG DƯỜNG

Ngã kim phụng hiến cam lồ vị

Lượng đẳng Tu di vô quá thượng

Sắc hương mỹ vị biến hư không
Duy nguyện từ bi ai nạ thọ.
Nam mô Phổ Cúng Đường Bồ Tát. (3 lần, O)
Cúng Phật dĩ ngật
Đương nguyện chúng sanh
Sở tác giai biện
Cụ chư Phật Pháp. (O)

HỒI HƯỚNG

Cúng Ngộ công đức thù thắng hạnh,
Vô biên thắng phước giai hồi hướng,
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh,
Tốc vãng vô lượng quang Phật sát.
Nguyện tiêu tam chướng trừ phiền não,
Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu,
Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ.
Thế thế thường hành Bồ Tát đạo.
Nguyện sanh Tây Phương Tịnh Độ trung,
Cửu phẩm Liên hoa vi phụ mẫu,
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh,
Bất thối Bồ Tát vi bạn lữ. (O)

KỶ NGUYỆN

Nam mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo
tác đại chứng minh. (O)

Thượng lai đệ tử chúng đấng, cung tợ Phật
tiền, chí thành thiết lễ Cúng Ngộ. Chuyên vì,
thượng báo Tứ trọng ân, hạ tế tam đồ khổ. Thứ
nguyện, hiện tiền đệ tử chúng đấng, tội diệt phước
sinh, căn lành tăng trưởng, nhất thiết ác duyên tất
giai tiêu diệt.

Phổ nguyện, Ân sư huấn dục, Phụ mẫu sinh
thành, Đàn na tín thí, tăng ích phước điền, pháp
giới nhưn thiên, tình dữ vô tình, giai cộng thành
Phật đạo.

Nam mô A Di Đà Phật. (O)

TAM QUY Y

Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh,
thể giải đại đạo, phát vô thượng tâm. (O)

Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh,
thâm nhập Kinh Tạng, trí tuệ như hải. (O)

Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh,
thống lý đại chúng, nhưt thiết vô ngại. (O)

Nguyện dĩ thử công đức

Phổ cập ư nhưt thiết

Ngã đấng dữ chúng sanh

Giai cộng thành Phật đạo. (O)

NGHI THỨC CÚNG LINH



NIỆM HƯƠNG

(Quý Phật tử thắp hương và cầm trên tay, niệm hương)

Chủ lễ: Chư gia quyền tợ vị.

Tả chức: Bình thân giai quỳ, phần hương, niệm hương. (O)

Chủ lễ: Hữu sinh hữu tử hữu luân hồi, vô sanh vô tử vô khứ lai, sanh tử khứ lai đô thị mộng, tốc phao trần thế, thượng liên đài. (O)

Tả chức: Thượng Hương – Lễ nhị bái. (O)

Dĩ thử chân ngôn thân triệu thỉnh. Hương linh bất muội diêu văn tri, thượng thừa Tam Bảo lực gia trì, thử nhật kim thời giai phú hội. Hương linh văn triệu, văn triệu thỉnh lai lâm. (O)

Tả chức: Chuyên thân triệu thỉnh, cung vọng lai lâm, chư hiếu tử thành tâm, cần đương triệu thỉnh.

Đồng thanh: Hương hoa thỉnh, hương hoa thỉnh. (O)

Chủ lễ thỉnh: Kim ô tợ tiền, ngọc thố như thoan, tưởng cốt dục dĩ phân ly, đổ anh hùng nhi hà tại. Sơ nhiệt danh hương, sơ thân triệu thỉnh.

Nam mô nhất tâm phụng thỉnh: Lạc Bang Giáo chủ, y chánh trang nghiêm, tứ thập bát nguyện độ chúng sanh, cứu phẩm hàm linh mông thát hóa. Đại từ Đại bi Tiếp dẫn Đạo sư A Di Đà Phật, nguyện thù tiếp độ phụng vị... chi linh, lai đáo linh tiền, thỉnh pháp văn kinh, tốc xả mê đồ, siêu sanh Tịnh Độ. (O)

Đồng thanh: Hương hoa thỉnh, hương hoa thỉnh. (O)

Chủ lễ thỉnh: Viễn quan sơn hữu sắc, cận thỉnh thủy vô thanh. Xuân khứ hoa trường tại, nhơn lai điều bất kinh. Tái nhiệt danh hương, tái thân triệu thỉnh:

Nam mô nhất tâm phụng thỉnh: Phổ Đà Lạc giả thường nhập định, tùy duyên phú cảm my bất châu. Tầm thanh cứu khổ độ quần mê, thị tắc danh vi Quán Tự Tại. Đại từ Đại bi Quan Thế Âm Bồ Tát, nguyện thù tiếp độ phụng vị... chi linh, lai đáo linh tiền, thỉnh pháp văn kinh, tốc xả mê đồ, siêu sanh Tịnh Độ. (O)

Đồng thanh: Hương hoa thỉnh, hương hoa thỉnh. (O)

Chủ lễ thỉnh: Khổ hải thao thao nghiệp tự chiêu, mê nhơn bất tỉnh bán phân hào. Kim sanh bất bả Di Đà niệm, ủng tại nhơn gian tẩu nhất tao. Tam nhiệt danh hương, tam thân triệu thỉnh.

Nam mô nhất tâm phụng thỉnh: Chúng sanh độ tận, phương chứng Bồ đề, Địa ngục vị không, thệ bất thành Phật. Đại từ Đại bi, Cứu khổ bổn tôn, cứu bạt minh đồ Đại nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát nguyện thù tiếp độ phụng vị... chi linh, lai đáo linh tiền, thỉnh pháp văn kinh, tốc xả mê đồ, siêu sanh Tịnh Độ. (O)

Đồng thanh: Tam thỉnh hương linh dĩ lai lâm, thọ thử hương hoa phổ cúng dường, y nhiên thỉnh tọa thỉnh kinh văn. Diển kinh văn Bồ Tát ma ha tát. (3 lần, O)

Tả chức: Sơ hiến trà, lễ nhị bái. (O)

Chủ lễ: Cẩn y du già giáo, xưng tụng thất Như Lai, hương linh thừa Phật lực, thác hóa bảo liên đài. Chư Hiếu quyền thành tâm tấn phạn. (O)

Đồng tụng:

Nam mô Đa Bảo Như Lai,
 Nam mô Bảo Thắng Như Lai,
 Nam mô Diệu Sắc Thân Như Lai,
 Nam mô Quảng Bác Thân Như Lai,
 Nam mô Ly Bồ Úy Như Lai,
 Nam mô Cam Lộ Vương Như Lai,
 Nam mô A Di Đà Như Lai.

Nam mô tác phạ đất tha, nga đa phạ lô dĩ đế.
 Ân, tam bạt ra, tam bạt ra hồng. (3 biến, O)

**Nam mô tô rô bà da, đát tha nga đa da, đát
điệt tha. Án, tô rô tô rô, bát ra tô rô, bát ra tô rô, ta
bà ha. (3 biến, O)**

**Án, nga nga năng tam bà phạ phiệt nhật ra
hông. (3 biến, O)**

Gia trì lục Bồ Tát ma ha tát. (3 lần, O)

Tả chức: Tái hiến trà, lễ nhị bái. (O)

Đồng tụng:

**Thập phương Tam thế Phật, A Di Đà đệ nhất,
cửu phẩm độ chúng sanh, oai đức vô cùng cực. Ngã
kim vị Hương linh, sám hối tam nghiệp tội, phàm
hữu chư phước thiện, chí tâm dụng hồi hướng.
Nguyện đồng niệm Phật nhưn, cảm ứng tùy thời
hiện, lâm chung Tây phương cảnh, phân minh tại
mục tiền, kiến văn giai tinh tấn, đồng sanh Cực Lạc
quốc, Kiến Phật liễu sanh tử, như Phật độ nhưt
thiết. Vô biên phiền não đoạn, vô lượng pháp môn
tu. Thệ nguyện độ chúng sanh, tổng giai thành Phật
đạo. Hư không hữu tận, ngã nguyện vô cùng, tình
dữ vô tình, đồng viên chủng trí. (O)**

Chủ lễ: Dương Tử giang tâm thủy, Mông Sơn đánh
thượng trà, hương linh tam ẩm liễu, tảo sanh Pháp
vương gia. (O)

Tả chức: Chung hiến trà, lễ nhị bái. (O)

Đồng tụng: Bạt nhưt thiết nghiệp chướng căn bản,
đắc sanh Tịnh Độ đà ra ni:

Nam mô a di đa bà dạ, đa tha dà đa dạ, đa
 diệt dạ tha. A di rị đô bà tỳ. A di rị đa tất đām bà
 tỳ. A di rị đa tì ca lan đế. A di rị đa, tì ca lan đa. Đà
 di nị dà dà na. Chỉ đa ca lệ ta bà ha. (3 lần, O)

PHỤC NGUYỆN

Nam mô Thập Phương Thường Trú Tam
 Bảo, Nam mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật, Nam
 mô Địa Tạng Vương Bồ Tát tác đại chứng minh.

Tư thời đệ tử chúng đấng... chuyên vì kỳ
 siêu... phục vì hương linh... vãng sanh Tịnh Độ.

Nhứt thành thượng đạt, vạn tội bằng tiêu,
 nguyện Hương linh đắc độ cao siêu, cấp gia quyến
 hàm triêm lợi lạc. (O)

Đông niêm: Nam mô A Di Đà Phật. (O)

Xướng: Chư Phật tử khởi thân, lễ tạ chư Hương
 linh án tiền tứ bái. (O)

Đông tung: Nguyện sanh Tây phương Tịnh Độ
 trung, cứu phẩm liên hoa vi phụ mẫu, hoa khai kiến
 Phật ngộ vô sinh, bất thối Bồ Tát vi bạn lữ. (O)

NGHI THỨC MÔNG SƠN THÍ THỰC



Chủ lễ xướng: **Tín chủ tựu vị.**

Tả chúc xướng: **Tín chủ phần hương cúng dường.**

Hữu chúc xướng: **Thượng hương.**

Tả chúc xướng: **Tín chủ thành tâm lễ, tứ bái.**

Hữu chúc xướng: **Bình thân quỳ.**

Cử tán:

Dương chi tịnh thủy,

Biển sái tam thiên,

Tánh không bát đức lợi nhơn thiên,

Pháp giới quảng tăng diên,

Diệt tội tiêu khiên,

Hỏa diệm hóa hồng liên.

Nam mô Thanh Lương Địa Bồ Tát. (3 lần, O)

Đồng tụng:

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà la ni:

Nam mô hát ra đát na đát ra dạ da.

Nam mô a rị da. Bà lô yết đế thước bát ra da.
Bồ đề tát đỏa bà da. Ma ha tát đỏa bà da. Ma ha ca
lô ni ca da. Án. Tát bàn ra phạt duệ. Số đát na đát
tả.

Nam mô tát cát lật đỏa y mông a rị da. Bà lô
cát đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì. Hê rị ma ha bàn đá sa
mê. Tát bà a tha đậ du bằng. A thệ dưng. Tát bà
tát đá na ma bà dà. Ma phạt đặc đậ. Đát diệt tha.
Án. A bà lô hê, lô ca đế. Ca ra đế. Di hê rị. Ma ha
bồ đề tát đỏa. Tát bà tát bà. Ma ra ma ra, ma hê ma
hê rị đà dưng. Câu lô câu lô yết mông. Đồ lô đồ lô
phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế. Đà ra đà ra.
Địa rị ni. Thất Phật ra da. Đá ra đá ra. Mạ mạ. Phạt
ma ra. Mục đế lệ. Y hê y hê, thất na thất na. A ra
sâm Phật ra xá li, phạt sa phạt sâm. Phật ra xá da.
Hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị. Ta ra ta ra. Tát
rị tát rị. Tô rô tô rô. Bồ đề dạ bồ đề dạ. Bồ đà dạ bồ
đà dạ. Di đê lệ dạ. Na ra cần trì. Địa lị sắt ni na. Ba
dạ ma na, ta bà ha. Tát đà dạ, ta bà ha. Ma ha tát
đà dạ, ta bà ha. Tát đà du nghệ. Thất bàn ra dạ, ta
bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha.
Tát ra tăng a mục khư da, ta bà ha. Ta bà ma ha a
tát đà dạ, ta bà ha. Giả cát ra a tát đà dạ, ta bà ha.
Ba đà ma yết tát đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn
đà ra da, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà
ha.

**Nam mô hát ra đất na đá ra dạ da. Nam mô a
lị da. Bà lô cát đế. Thước bàn ra dạ, ta bà ha.**

**Án, tất điện đô. Mạn đà ra. Bạt đà da, ta bà
ha.**

Cử tán:

**Cát tường hội khởi,
Cam lồ môn khai,
Cô hồn phát tử giáng lâm lai,
Thính pháp phú hương trai,
Vĩnh thoát luân hồi,
U ám nhất thời khai.**

Nam mô Vân Lai Tập Bồ Tát. (3 lần, O)

Đồng tụng:

**Phổ đà lạc già thường nhập định,
Tùy duyên phú cảm mị bất châu,
Tâm thanh cứu khổ độ quần mê,
Thị tác danh vi Quán Tự Tại.**

Chú lễ xướng:

**Vạn tâm bình đẳng, pháp lực vô biên; cung
đối hàng lâm tiền, xung dương bảo hiệu:**

**Nam mô Đa Bảo Như Lai, Quảng Bác Thân,
Diệu Sắc Tướng, Cam Lộ Vương Như Lai.**

Nam mô bát già phật đấng, khóc thanh trực thượng, hàng vân tiêu lộ, thiệu thiệu, La Hán sanh hoan, hôn trừ oán.

Ngạn, tô ninh tô ninh, dĩ vi nhiều. Hộ ngạn, tất tri tất xả tả năng, duệ hê hê duệ hê hê, tất rị quan, một đà năm, de tóa ha.

Tả chúc xướng:

Thu vớ ngô đồng điệp lạc thời dạ thê thê. Triệu thỉnh chư âm linh, cô hồn lai phó hội.

Ngạn, thừa thử thừa thử, thượng liên đài.

Hộ ngạn, tất tri tất xả tả năng, duệ hê hê duệ hê hê, tất rị quan, một đà năm, de tóa ha.

Hữu chúc xướng:

Kim dạ đạo tràng pháp diên khai, hội nhiên lai. Triệu thỉnh chư âm linh, cô hồn lai phó hội.

Ngạn, tiêu lâu tiêu lâu, cổ giáo tất.

Hộ ngạn, tất tri tất xả tả năng, duệ hê hê duệ hê hê, tất rị quan, một đà năm, de tóa ha.

Chủ lễ xướng:

Ngạn, bộ bộ đế rị, dà rị đa rị, đát tha nga đa da. (3 lần, O)

Cử tán:

Dĩ thử chơn ngôn thân triệu thỉnh,

Cô hồn bất muội diêu văn tri,

Trượng thừa Tam Bảo lực gia trì,

Thử dạ kim thời lai lâm pháp hội.

Cô hồn văn triệu, văn triệu nguyện lai lâm. (2 lần, O)

Đồng hòa: **Hương hoa thỉnh, hương hoa thỉnh.**

Chủ lễ thỉnh: **Nam mô nhất tâm phụng thỉnh: Tây phương Giáo chủ Giếp dẫn đạo sư A Di Đà Phật, Đại bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát, Khải giáo A Nan Đà Tôn giả,**

Ốc tiêu sơn hạ hóa chủ Diệm nhiên Đại sĩ Diệm khẩu Quý vương Bồ Tát, tả Ngưu đầu, hữu Mã diện nhị vị tướng quân; kim thời sơ, tái, tam thân phụng thỉnh quang giáng đạo tràng, chứng minh công đức.

Đồng hòa: **Hương hoa thỉnh, hương hoa thỉnh.**

Chủ lễ thỉnh: **Nam mô nhất tâm triệu thỉnh: Kim ô tộ tiền, ngọc thổ như thoan, tướng cốt nhục dĩ phân ly, đồ âm dung nhi hà tại. Sơ nhiệt danh hương, sơ thân triệu thỉnh. Phụng vị: ... nhất vị chánh hồn.**

Tả chúc tiếp: **Duy nguyện: Thừa Tam Bảo lực, trượng bí mật ngôn, thử dạ kim thời lai lâm pháp hội.**

Đồng hòa: **Lai thọ vô giá cam lồ pháp vị. (2 lần, O)**

Chủ lễ thỉnh: Nhất tâm triệu thỉnh: Viễn quan sơn hữu sắc, cận thính thủy vô thanh; xuân khứ hoa hoàn ngự, nhơn lai điều bất kinh. Tái nhiệt danh

hương, tái thân triệu thỉnh. Phụng vị:... nhất vị chánh hồn.

Hữu chức tiếp: **Duy nguyện: Thừa Tam Bảo lực, trượng bí mật ngôn, thử dạ kim thời lai lâm pháp hội.**

Đồng hòa: **Lai thọ vô giá cam lồ pháp vị. (2 lần, O)**

Chủ lễ thỉnh: **Nhất tâm triệu thỉnh: Phù sanh như mộng, huyền chất phỉ kiên, bất bằng ngã Phật chi từ, cát toại siêu sanh chi lộ. Tam nhiệt danh hương, tam thân triệu thỉnh. Phụng vị:... nhất vị chánh hồn.**

Tả chức tiếp: **Duy nguyện: Thừa Tam Bảo lực trượng bí mật ngôn, thử dạ kim thời lai lâm pháp hội.**

Đồng hòa: **Lai thọ vô giá cam lồ pháp vị. (2 lần, O)**

Chủ lễ thỉnh: **Nhất tâm triệu thỉnh: Phụng vị: Pháp giới lục đạo, tam thập lục bộ, thập nhị loại cô hồn, hà sa nam nữ. Đa sanh phụ mẫu, tỵ tha tiên vong, gia thân quyến thuộc, viễn cập tha phương; cận ư thử xứ, nội gia viên trạch, ngoại gia viên cư. Mê linh khô cốt, châm chợ mọi rợ man di, ly mị vọng lượng, trệ phách cô hồn, oan hồn uổng tử, nam nữ thương vong. Tướng soái du hồn, trận vong binh tốt, khách thương cái giả, hình lục tù nhờn, thị tỉnh giang hồ, lộ đồ tán mạng. Quân dân sĩ tốt, phủ huyện đồn dinh, hoặc bị đao thương, hoặc tao cơ tuế; hoặc xà thương nhi thất mạng, hoặc hổ giảo dĩ tán thân.**

Thương vong hoạnh tử chi lưu, cơ khát cô hồn chi chúng.

Thượng chí vương hầu tướng tá, hạ chí sĩ nông công thương. Tôn ty nam nữ, hoặc u tù linh ngự, hoặc bộ hãm sa trường, hoặc nịch hà đọa trãm. Trúng than trúng dược, tự vẫn tự ải, sản nạn chung thân, ôn hoàn yếu thể, hoặc thiên lôi chấn kích, vương pháp gia hình, chú trớ vong thân, như tư đẳng loại.

Phục vị: Bồn cảnh, bồn thôn, bồn xứ, nội ngoại viễn cận phục thi cố khí, thảo mộc tà tinh, hoang mộ cô mộ, huyết sảo tảo thương, sa lạc bất trường, vong biên thất ký, thất tích mộ phần, ly hương biệt quán, đẳng chư âm linh, cô hồn, hoạnh hồn liệt vị.

Thiết niệm: Chúng sanh nghiệp cảm, nhất thể trầm luân, hành lục thủy trung.

Bắc khứ đông trì vân ám ám,

Hàng lai thử vãng nhật du du,

Túng phi giáo điển chơn thừa,

Na đắc hồn quy Cực Lạc.

Kim triêu hạnh ngộ, cam lồ môn khai; thừa Tam Bảo lực triệu đáo đàn diên, thỉnh diệu pháp âm, thọ cam lồ vị.

Tỷ đắc viên minh trạm tịch,

Chơn như diệu lý chi cơ quan;

**Linh tri thanh tịnh hư không,
 Đại giác Thế Tôn chi chánh giáo.
 Bất sanh bất diệt, vô khứ vô lai.
 Trường y Bát nhã chi hương ;
 Cộng chứng Bồ đề chio diệu quả.
 Khuông phò trai chủ dĩ bình an,
 Bảo hộ sanh nhơn nhi cát khánh.**

Duy nguyện: Chư âm linh, cô hồn: Tham sân si đốn đoạn, giới định huệ tu trì. Sanh sanh dự Phật vi quyền thuộc, thế thế bồ đề kết thiện duyên, hiện tiền siêu sanh Tịnh Độ.

Đồng hòa: **Triệu thỉnh cô hồn dĩ lai lâm,**

**Thọ thực hương hoa phổ cúng dường,
 Y nhiên thỉnh tọa thỉnh kinh văn,
 Diển kinh văn Bồ tát Ma ha tát. (O)**

Chủ lễ xướng: **Tiến trà.**

Tả chúc xướng: **Khởi thân lễ, nhị bái.**

Hữu chúc xướng: **Bình thân quỳ.**

Chủ lễ xướng: **Sở hữu điệp tiến chư âm linh, cô hồn, án tiền tuyên đọc.**

Công văn tuyên điệp:

Khải kiến pháp diên - Vị điệp ngưỡng sự.

Tư cứ Việt Nam Phật tử, hiện cư tại Hoa Kỳ quốc, San Diego thành phố, Phật Đà tự kiến đàn phụng Phật, tu hương hiến cúng phúng kinh:... (Hoàn kinh, Chú tượng, An vị, Khánh thành, Chung thất, Tiểu tường, Đại tường...). **Sự dĩ hoàn long, đặt tiến Thí thực Âm linh Cô hồn nhất diên vị cầu âm siêu dương thái sự.**

Kim trai chủ ... Pháp danh hiệp toàn gia nam nữ đại tiểu chúng đặng.

Duy nhật hương hoa, tải thiết phẩm vật cụ trần; ngưỡng vọng Phật ân phủ thù phóng quang tiếp độ.

Thống niệm: Pháp giới lục bộ, hà sa nam nữ, vô tự âm linh cô hồn, tự tha tiên vong gia thân quyến thuộc, cập bản xứ, viễn cận vô tự âm linh, cô mộ hoang mộ liệt vị.

Phổ triệu giới nội kỹ thứ chiến tranh, Mậu thân, Nhâm tý biến cố, tịnh toàn thế giới, chiến sĩ trận vong, nhơn dân nạn vong, oan hồn uổng tử, nam nữ thương vong, vô tự âm linh, không hành thủy lục liệt vị.

Ngôn niệm: Chỉ nhơn trực vọng, đọa lạc biên hương, bất ngộ chơn thường, trầm luân khổ thú.

Kim tiêu hạnh ngộ, cam lồ môn khai: thừa Tam Bảo lực, triệu đáo đàn tiền, thỉnh diệu pháp âm, thọ cam lồ vị.

Tỷ ngộ viên minh trạm tịch,

**Chơn nhu diệu lý chi cơ quan,
 Linh tri thanh tịnh hư không,
 Đại Giác chánh tôn chi bỉ ngạn.
 Bất sanh bất diệt, vô khứ vô lai,
 Trường y Bát nhã chi hương,
 Cộng chứng Bồ đề chi quả.
 Khuông phò trai chủ dĩ bình an,
 Bảo hộ sanh nhơn (*bổn tự, toàn gia,...*) nhi khương
 thái.**

Tu chí điệp giả - Hữu điệp ngưỡng:

Cung vọng: Nam mô Diên nhiên Vương Bồ tát, chứng minh thị hạ. Hà sa nam nữ, vô tự âm linh cô hồn liệt vị, minh trung thâm chấp. Tuế thứ:... niên,... nguyệt,... nhật,... thời thỉnh điệp.

Chủ lễ xướng: **Tiến trà.**

Tả chúc xướng: **Khởi thân lễ, nhị bái.**

Chủ lễ tuyên: **Thượng lai: Chư quĩ thân đẳng, chí tâm hiệp chưởng, phủ phục đê đầu, vật đặc ngữ tiểu huyên hoa, thiết kỵ lô tâm đãm đại.**

Oai nghi tề chỉnh, cần chỉ an tường; thỉnh ngã, Kim cương Thượng sư: Nhất nhất tuyên dương, vị nhữ thủy lục hữu tình, trùng trùng sám hối.

Ký thị kim nhật, hữu duyên hữu phân, pháp vương tòa thượng, vô đản vô biên.

Cử phục trực hạ thừa đương, cánh mạc nghi tâm thố quá. Quy y Phật, Pháp, Tăng, vĩnh bất thoái đạo đạo tâm, thọ pháp ấn, nhi tế thành chánh giác. Thanh lương cảnh nội, khả dĩ các thượng liên trì, Cực Lạc quốc trung, tự thử đồng đẳng bỉ ngạn.

Tương đương triệu thỉnh, tất nguyện lai lâm, chúng đẳng kiến thành, kim đương thán vịnh.

Đồng thán trao:

- Tu thiết trai diên,
 A Nan nhưn duyên khởi,
 Cứu khổ Quán Âm,
 Thị hiện Tiêu Diện quý,
 Niệm Phật tuyên dương,
 Bí mật công đức lực,
 Bạt tế cô hồn,
 Lai thọ cam lồ vị.
 - Đại thí môn khai,
 Tiến bạt (Âm linh) Cô hồn bói,
 Tổ nễ tiên vong,
 Ngũ tánh hoàn gia loại,
 Bát nạn tam đồ,
 Bình đẳng câu siêu tế,
 Trượng Phật quang minh,

Lai thọ cam lồ vị.
- A Di Đà Phật,
Túc hữu vô biên thế,
Quảng kiến mê đồ,
Khổ hải thường phiêu nịch,
Thùy thủ ân cần,
Đặc giá từ hàng tế,
Phổ tải chúng sanh,
Đồng phú liên trì hội.

Nam mô Liên trì hải hội Phật, Bồ Tát. (3 lần, O)

Đồng tụng: **Nam mô Hoa nghiêm Hội thượng Phật Bồ tát. (3 lần, O)**

Nam mô Diệm Nhiên Vương Bồ Tát. (3 lần, O)
Mãnh hỏa diệm diệm chiếu thiết thành,
Thiết thành lý diện nhiệt cô hồn,
Cô hồn nhược yếu sanh Tịnh Độ,
Phúng tụng Hoa Nghiêm bán kệ kinh:
Nhược nơn dục liễu tri,
Tam thế nhứt thiết Phật,
Ứng quán pháp giới tánh,
Nhứt thiết duy tâm tạo. (O)

- **PHÁ ĐỊA NGỤC CHƠN NGÔN:**

Án đà ra đế da ta bà ha. (3 lần, O)

• **PHỔ TRIỆU THỈNH CHƠN NGÔN:**

Nam mô bộ bộ đế rị, đà rị đa rị đất đa nga đa da. (3 lần, O)

• **GIẢI OAN KIẾT CHƠN NGÔN:**

Án tam đà ra đà đà ta bà ha. (3 lần, O)

Nam mô Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm kinh. (3 lần, O)

Nam mô Thường trụ Thập phương Phật,

Nam mô Thường trụ Thập phương Pháp,

Nam mô Thường trụ Thập phương Tăng,

Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật,

Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát,

Nam mô Minh Vương Cứu khổ Địa Tạng Vương Bồ Tát,

Nam mô Khải giáo A Nan Đà tôn giả. (3 lần, O)

Quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng.

Quy y Phật lương túc tôn,

Quy y Pháp ly dục tôn,

Quy y Tăng chúng trung tôn.

Quy y Phật cánh, quy y Pháp cánh, quy y Tăng cánh. (3 lần, O)

- Phật tử sở tạo chư ác nghiệp,

Giai do vô thí tham, sân, si,

**Tùng thân ngữ ý chi sở sanh,
Nhứt thiết Phật tử giai sám hối.**

**- Hữu tình sở tạo chư ác nghiệp,
Giai do vô thỉ tham, sân, si,**

**Tùng thân ngữ ý chi sở sanh,
Nhứt thiết hữu tình giai sám hối.**

**- Cô hồn sở tạo chư ác nghiệp,
Giai do vô thỉ tham, sân, si,**

**Tùng thân ngữ ý chi sở sanh,
Nhứt thiết cô hồn giai sám hối. (O)**

**- Chúng sanh vô biên thế nguyện độ,
Phiền não vô tận thế nguyện đoạn,
Pháp môn vô lượng thế nguyện học,
Phật đạo vô thượng thế nguyện thành. (O)**

(Bốn câu trên đây tụng 3 lần)

**Tự tánh chúng sanh thế nguyện độ,
Tự tánh phiền não thế nguyện đoạn,
Tự tánh pháp môn thế nguyện học,
Tự tánh Phật đạo thế nguyện thành.**

(Bốn câu trên đây tụng 3 lần)

- **DIỆT ĐỊNH NGHIỆP CHƠN NGÔN:**
Án bát ra mật lân đà nãnh ta bà ha. (3 lần, O)
- **DIỆT NGHIỆP CHƯỞNG CHƠN NGÔN:**

Án a lô lạc kế ta bà ha. (3 lần, O)

- **KHAI YẾT HẦU CHƠN NGÔN:**

Án bộ bộ đế rị, đà rị đa rị, đát đa nga đa da.
(3 lần, O)

- **TAM MUỘI DA GIỚI CHƠN NGÔN:**

Án tam muội da tát đỏa phạm. (3 lần, O)

- **BIẾN THỰC CHƠN NGÔN:**

**Nam mô tát phạ đát tha, nga đa phạ lô chỉ đế,
án tam bạt ra, tam bạt ra hồng.** (3 lần, O)

- **CAM LỒ THỦY CHƠN NGÔN:**

**Nam mô tô rô bà da, đát tha nga đa da, đát
thiệt tha, án tô rô tô rô, bát ra tô rô, bát ra tô rô, ta
bà ha.** (3 lần, O)

- **NHỨT TỰ THỦY LUÂN CHƠN NGÔN:**

Án noan noan noan noan noan. (3 lần, O)

- **NHỮ HẢI CHƠN NGÔN:**

Nam mô tam mãn đa mẫu đà nẫm án noan. (3
lần, O)

Nam mô Đa Bảo Như Lai,

Nam mô Bảo Thắng Như Lai,

Nam mô Diệu Sắc Thân Như Lai,

Nam mô Quảng Bát Thân Như Lai.

Nam mô Ly Bố Úy Như Lai,

Nam mô Cam Lồ Vương Như Lai.

Nam mô A Di Đà Như Lai. (3 lần)

Thần chú gia trì Tịnh pháp thực, phổ thí hà sa chúng Phật tử. Nguyên giai bảo mãn xả xan tham, tốc thoát u minh sanh Tịnh Độ. Quy y Tam Bảo phát Bồ đề, cứu cánh đắc thành Vô thượng đạo. Công đức vô biên tận vị lai, nhưt thiết Phật tử đồng pháp thực.

Thần chú gia trì Pháp thí thực, phổ thí hà sa chúng Hữu tình. Nguyên giai bảo mãn xả xan tham, tốc thoát u minh sanh Tịnh Độ. Quy y Tam Bảo phát Bồ đề, cứu cánh đắc thành Vô thượng đạo. Công đức vô biên tận vị lai, nhưt thiết Hữu tình đồng pháp thực.

Thần chú gia trì Cam lồ thủy, phổ thí hà sa chúng Cô hồn. Nguyên giai bảo mãn xả xan tham, tốc thoát u minh sanh Tịnh Độ. Quy y Tam Bảo phát Bồ đề, cứu cánh đắc thành Vô thượng đạo. Công đức vô biên tận vị lai, nhưt thiết Cô hồn đồng pháp thực. (○)

Nhữ đấng Phật tử chúng, ngã kim thí như cúng, thử thực biến thập phương, nhưt thiết Phật tử cộng. Nguyên dĩ thử công đức, phổ cập ư nhưt thiết, ngã đấng dữ Phật tử, giai cộng thành Phật đạo.

Nhữ đấng Hữu tình chúng, ngã kim thí như cúng, thử thực biến thập phương, nhưt thiết hữu Tình cộng. Nguyên dĩ thử công đức, phổ cập ư nhưt thiết, ngã đấng dữ Hữu tình, giai cộng thành Phật đạo.

Nhữ đẳng Cô hồn chúng, ngã kim thí nhữ cúng, thử thực biến thập phương, nhứt thiết Cô hồn cộng. Nguyên dĩ thử công đức, phổ cập u nhứt thiết, ngã đẳng dữ Cô hồn, giai cộng thành Phật đạo. (O)

• **THÍ VÔ GIẢ THỰC CHƠN NGÔN:**

Án mục lục lãng ta bà ha. (3 lần, O)

• **PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN:**

Án nga nga năng tam bà, phạ phiệt nhựt ra hồng. (3 lần, O)

Tả chức xướng: Tiến trà.

Hữu chức xướng: Tín chủ lễ, nhị bái.

Cử tán:

**Thần chú gia trì tịnh pháp thực,
Phổ thí hà sa chúng Cô hồn,
Nguyên giai bảo mãn xả xan tham,
Tốc thoát u minh sanh Tịnh Độ.**

Nam mô Phổ Cúng Dường Bồ Tát. (3 lần, O)

Đồng niệm:

Nam mô Tây Phương Cực Lạc thế giới, Đại từ Đại bi tiếp dẫn Đạo sư A Di Đà Phật.

Nam mô A Di Đà Phật. (108 biến, O)

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát. (3 lần, O)

Nam mô Đại Thế Chí Bồ Tát. (3 lần, O)

Nam mô Địa Tạng Vương Bồ Tát. (3 lần, O)

Nam mô Thanh tịnh Đại hải chúng Bồ Tát. (3 lần, O)

Đồng tụng:

**Thập phương Tam thế Phật,
A Di Đà đệ nhất,
Cứu phẩm độ chúng sanh,
Oai đức vô cùng cực,
Ngã kim vị Cô hồn,
Sám hối tam nghiệp tội,
Phàm hữu chư phước thiện,
Chí tâm dụng hồi hướng,
Nguyện đồng niệm Phật nhưn,
Cảm ứng tùy thời hiện,
Lâm chung Tây Phương cảnh,
Phân minh tại mục tiền,
Kiến văn giai tinh tấn,
Đồng sanh Cực Lạc quốc,
Kiến Phật liễu sanh tử,
Như Phật độ nhất thế,
Vô biên phiền não đoạn,
Vô lượng pháp môn tu,
Thệ nguyện độ chúng sanh,**

Tổng giai thành Phật đạo.

Hư không hữu tận,

Ngã nguyện vô cùng,

Tình dữ vô tình,

Đồng viên chủng trí.

Chủ lễ thuyết:

Cái vắn: Đại địa sơn hà chi nội, không hành thủy lục chi trung, cô hồn trệ phách hoạnh tử yếu vong. Thượng chí vương hầu tướng tá, hạ chí sĩ nông công thương. Tôn ty nam nữ, hoặc u tù lĩnh ngục, hoặc bộ hãm sa trường, hoặc nịch hà dọa tiệm; trúng than trúng dược, tự vẫn tự ải, sản nạn chung thân, ôn hoàn yếu thể; hoặc thiên lôi chấn kích, vương pháp gia hình, chú trớ vong thân, như tư đẳng loại. Nan dĩ cụ trần, ký vô phận mộ khả y, na hữu từ đường nhi thiết tế.

Tả chức tiếp:

Thê thê thăm thăm, chỉ tại minh đồ,

Yếu yếu minh minh, mặc cầu xuất ly,

Hạnh ngộ kim tiêu vô giá chi hội,

Trượng thừa hoằng nguyện, bí mật chi công,

Hà sa phát tử, từng tư nhập thánh siêu phàm,

Tự thử thừa ân giải thoát.

Chủ lễ tiếp:

Dĩ liên đài, bất ly đương xứ,

**Tịnh Độ chỉ tại mục tiền,
Bất lao đàn chỉ chúng vô sanh,
Tức tâm tiền tham Quán Tự Tại.**

Đồng hòa:

Nam mô Tiến vãng sanh Bồ Tát ma ha tát. (3 lần,
O)

*(Trong lúc này, vị Chủ lễ lấy muối, gạo, Đường, Kẹo bánh,...
đổ vào một đĩa lớn để niệm Ân chú và chuẩn bị phát chẩn).*

Chủ lễ xưng:

**Thượng lai văn điệp dĩ phu tuyên, đọc tại án
tiền; tụng bằng hỏa hóa.**

BÁT NHÃ TÂM KINH

Ma ha Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh.

**Quán Tự Tại Bồ Tát hành thâm Bát nhã Ba
la mật đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ
nhứt thiết khổ ách. Xá Lợi Tử, sắc bất dị không,
không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị
sắc, thọ tướng hành thức diệp phục như thị.**

**Xá Lợi Tử, thị chư pháp không tướng, bất
sanh bất diệt, bất cấu bất tịnh, bất tăng bất giảm.
Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tướng, hành
thức. Vô nhãn nhĩ tỷ thiết thân ý, vô sắc, thanh
hương vị xúc pháp, vô nhãn giới nãi chí vô ý thức
giới. Vô vô minh, diệp vô vô minh tận, nãi chí vô lão
 tử, diệp vô lão tử tận. Vô khổ, tập, diệt, đạo. Vô trí
diệp vô đắc, dĩ vô sở đắc cố. Bồ đề tát đỏa y Bát nhã
Ba la mật đa cố, tâm vô quái ngại, vô quái ngại cố,**

vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết Bàn.

Tam thế chư Phật, y Bát nhã Ba la mật đa cố, đắc A nậu đa la Tam miệu tam bồ đề.

Cố tri Bát nhã Ba la mật đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chơn thiệt bất hư. Cố thuyết Bát nhã Ba la mật đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết đế yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha. (3 lần, O)

VÃNG SINH QUYẾT ĐỊNH CHƠN NGÔN

Nam mô A Di Đà bà dạ, đa tha dà đa dạ, đa điệt dạ tha.

A di rị đô bà tỳ,

A di rị đa, tát đām bà tỳ,

A di rị đa, tỳ ca lan đế,

A di rị đa tỳ ca lan đā,

Già di nị già già na,

Chỉ ca ca lệ ta bà ha. (3 lần, O)

Đồng tán: Ân, tát mọ lai, tát mọ lai, di mọ năng, tát khắp ra ma ha thính khắp ra hồng. (3 lần, O)

NGUYỄN KIẾT TƯỜNG

- Nguyễn trú kiết tường, dạ kiết tường
 Trú dạ lục thời hằng kiết tường
 Nhất thiết thời trung kiết tường giả
 Nguyễn chư Thượng Sư ai nhiếp thọ. (O)

- Nguyễn trú kiết tường, dạ kiết tường
 Trú dạ lục thời hằng kiết tường
 Nhất thiết thời trung kiết tường giả
 Nguyễn chư Tam Bảo ai nhiếp thọ. (O)

- Nguyễn trú kiết tường dạ kiết tường
 Trú dạ lục thời hằng kiết tường
 Nhất thiết thời trung kiết tường giả
 Nguyễn chư Hộ Pháp thường ủng hộ. (O)

- Tứ sanh đặng ư bửu địa
 Tam hữu thác hóa liên trì
 Hà sa ngã quỷ chúng Tam hiền
 Vạn loại hữu tình đặng Thập địa. (O)
 Nam mô Siêu thập địa Bồ Tát ma ha tát. (3 lần,

O)

Chủ sám thán:

**Chơn nguyên trạm tịch, nãi tội tánh chi bốn
 không, khổ hải hồng thâm, trục vọng ba nhi bất
 tức. Do chúng sanh nghiệp cảm, trí trường kiếp dĩ
 trầm luân, thọ báo địa ngục chi trung, vĩnh la khổ**

sở. Chuyển sanh ngạ quỷ chi nội, trường nhẫn cơ hư, ký vô giải thoát chi kỳ, na hữu siêu thăng chi lộ. My trọng, Như Lai chi từ nguyện, hạc giải ác thú chi đảo huyền, chú tụng chơn thuyên, thí cam lồ chi pháp thực. Đẳng nhiên bảo cự, chúc minh giới chi u đồ, phổ sử mê lưu, câu siêu Lạc Quốc.

Kim nhật đạo tràng, dĩ thử phổ thí công đức, hồi hướng thiết vi chi nội. Diện nhiên Đại sĩ, thống lãnh tam thập lục bộ, vô lượng vô biên, hằng hà sa số, chư ngạ quỷ chúng.

Phục nguyện: Tự từng khoáng kiếp, trực chí kim sanh, thích nghiệp chướng dĩ tiêu dung, tuyệt tội khiên nhi thanh tịnh; hoạch thang đồng phát, biến thành bát đức chi liên trì, lô diệm giao huy, hóa tác thất trần chi hương cái.

Kiểm thọ giai vi ngọc thọ, đao sơn tận tác bảo sơn, biến giới thiết sàng, hiện bồ đề chi pháp tọa; mãn phủ đồng tráp, hóa cam lồ chi đề hồ, vãng tích trái chủ chi tương phùng, câu mong giải thoát.

Tích kiếp oan gia chi cộng hội, ngục chúa hưng từ, minh quang trì thiện.

Đồng tụng:

Đa sanh phụ mẫu, từng tư nhập thánh siêu phàm, tự thử thừa ân giải thoát. Thiên thượng ngũ suy bất hiện, nhưn gian tứ tướng giai không. Tu la xả tận sân tâm, địa ngục tức chư khổ não. Hà sa ngạ quỷ, hóa nhiệt não nhi tác thanh lương. Vạn loại hàm sanh, xả mê đồ nhi đặng giác ngộ.

Chủ lễ xướng: **Phổ nguyện:**

* Thử quốc độ, tha quốc độ, vô lượng chư quốc độ, nhất thể hữu tình, cộng chứng chơn thường.

* Thử thế giới, tha thế giới, vô lượng chư thế giới, vô tận hàm thức, tề thành Phật đạo.

Tứ ân tổng báo, tam hữu quân tư, pháp giới chúng sanh, đồng viên chủng trí.

Đồng tụng: Chư Phật, chánh Pháp, Bồ Tát Tăng, trực chí bồ đề ngã quy y, ngã dĩ sở tu chư thiện căn, vị lợi hữu tình nguyện thành Phật.

Chủ lễ xướng: **Tín chủ tợ vị.**

Tả chức xướng: **Tại đàn tràng, thành tâm lễ, tứ bái.**

(*Chủ lễ phát chân. Cứ một câu dưới đây, thì Chủ lễ phát một lần*).

Chủ lễ: **Thế xuất thế gian.** (*Chủ lễ phát chân, lần thứ nhất*)

Đồng hòa: **Tùy nguyện sở thành.**

Chủ lễ: **Thế xuất thế gian.** (*Chủ lễ phát chân, lần thứ hai*)

Đồng hòa: **Tùy nguyện sở thành.**

Chủ lễ: **Thế xuất thế gian.** (*Chủ lễ phát chân, lần thứ ba*)

Đồng hòa: **Tùy nguyện sở thành.**

Đồng tụng: **Cẩn y Du già giáo, kiến trí khai Pháp vương, phổ nguyện chư hữu tình, giai cộng thành Phật đạo.**

Đồng tụng:

**Thí thực công đức thù thắng hạnh,
 Vô biên thắng phước giai hồi hướng,
 Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh,
 Tốc vãng vô lượng quang Phật sát.
 Nguyện tiêu tam chương trừ phiền não,
 Nguyện đắc trí tuệ chơn minh liễu,
 Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ,
 Thế thế thường hành Bồ Tát đạo.
 Nguyện sanh Tây Phương Tịnh Độ trung,
 Cứu phẩm liên hoa vi phụ mẫu,
 Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh,
 Bất thoái Bồ Tát vi bạn hữu.
 Nguyện dĩ thử công đức,
 Phổ cập ư nhất thế,
 Ngã đẳng dĩ chúng sanh,
 Giai cộng thành Phật đạo.**

Cử tán:

**Thập phương tam thế nhất thế Phật,
 Văn Thù, Phổ Hiền, Quán Tự Tại,
 Chư tôn Bồ Tát ma ha tát,
 Ma ha Bát nhã Ba la mật.**

Chủ lễ pháp ngữ:

**Thượng lai tu thiết Thí thực Mông sơn cam lồ
pháp thực nhất diên, công đức viên mãn, phổ triêm
sa giới.**

Đồng hòa:

Hòa Nam Thánh Chúng. (O)

NGHI THỨC TRUYỀN THỌ BÁT QUAN TRAI GIỚI



CÚNG HƯƠNG

Nguyện thử diệu hương vân,
Biển mãn thập phương giới,
Cúng dường nhất thiết Phật,
Tôn pháp chư Bồ Tát,
Vô biên Thanh Văn chúng,
Cập nhất thiết Thánh Hiền,
Duyên khởi quang minh đài,
Xứng tánh tác Phật sự
Phổ huân chư chúng sanh,
Giai phát Bồ đề tâm,
Viễn ly chư vọng nghiệp,
Viên thành Vô thượng đạo. (O)

KỶ NGUYỆN

Tư thời đệ tử chúng đấng, pháp danh:... phát nguyện thọ trì Bát Quan Trai giới, nhứt nhứt nhứt dạ. Duy nguyện thập phương chư Phật, chư Đại Bồ Tát, Hộ pháp thiện thần, từ bi gia hộ Đệ tử Bồ đề tâm kiên cố, tự giác, giác tha, giác hạnh viên mãn, nhứt thời đồng đắc A nậu đa la Tam miệu tam bồ đề.

Nam mô Hương Cúng Dường Bồ Tát ma ha tát. (3 lần, O)

TÁN PHẬT

Pháp Vương Vô thượng tôn

Tam giới vô luân thất

Thiên nhưn chi Đạo sư

Tứ sanh chi Từ phụ

Ư nhứt niệm quy y

Năng diệt tam kỳ nghiệp

Xung dương nhược tán thán

Ức kiếp mạc năng tận. (O)

QUÁN TƯỞNG PHẬT

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,

Cảm ứng đạo giao nan tư nghì,

Ngã thử đạo tràng như đế châu,

Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,

**Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ. (O)**

ĐẢNH LỄ TAM BẢO

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Tận hư không, biến pháp giới, quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng, Thường trụ Tam Bảo. (1 lạy, O)

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Ta bà Giáo chủ Điều ngự Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương lai hạ sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ pháp Chư tôn Bồ Tát, Linh sơn Hội thượng Phật Bồ Tát. (1 lạy, O)

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Tây phương Cực Lạc thế giới Đại từ Đại bi A Di Đà Phật, Đại bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyện Địa Tạng vương Bồ Tát, Thanh tịnh Đại hải chúng Bồ Tát. (1 lạy, O) (Khai chuông mõ, đồng tụng)

TÁN DƯƠNG CHI

Dương chi tịnh thủy

Biển sái tam thiên

Tánh không bát đức lợi nhơn thiên

Pháp giới quảng tăng diên

Diệt tội tiêu khiên

Hỏa diệm hóa hồng liên.

Nam mô Thanh Lương Địa Bồ Tát. (3 lần, O)

CHÚ ĐẠI BI

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát. (3 lần, O)

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà la ni.

Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da.

Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án, tát bàn ra phạt duệ số đát na đát tỏa.

Nam mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu thâu bằng, a thệ dụng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha. Án, a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dụng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ đề dạ bồ đề dạ, bồ đà dạ, bồ đà dạ, di

đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tát đà dạ ta bà ha. Ma ha tát đà dạ ta bà ha. Tát đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tát ra tăng a mục khô da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tát đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tát đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tát đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng kiết ra dạ, ta bà ha. Nam mô hắc ra đát na, đā ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàng ra dạ, ta bà ha.

Án tát điện đô, mạn đā ra, bạt đà dạ, ta bà ha.
(3 lần, O)

TÁN QUÁN ÂM

Quan Âm Bồ Tát diệu nan thù

Thanh tịnh trang nghiêm luỹ kiếp tu

Thiên xứ hữu cầu thiên xứ ứng

Khổ hải thường tác độ nhơn châu.

Nam mô Đại Bi Quan Thế Âm Bồ Tát. (3 lần, O)

Nam mô Thập phương Thường trụ Tam Bảo. (3 lần, O)

(Cung thỉnh Giới sư đặng lâm pháp tòa.

Cầu Giới tử tựu ban.

Đại diện Quý Phật tử dâng lời tác bạch, thỉnh Sư truyền giới.)

Phật tử bạch:

Nam mô A Di Đà Phật, kính bạch Chư Tôn Đức Tăng (Ni), hàng Phật tử tại gia chúng con hôm nay có duyên sự, xin đầu thành đánh lễ kính dâng lời tác bạch. (Lạy 1 lạy, O)

Nam mô A Di Đà Phật. Kính bạch Quý Ngài, Chúng con pháp danh là:... vì gia duyên còn bận buộc, chưa xuất gia được. Nay chúng con y theo lời Phật dạy, nguyện tu tập Bát Quan Trai Giới một ngày một đêm. Xin thành tâm đánh lễ thỉnh cầu Chư Tôn Đức Tăng (Ni) tùy từ lân mẫn truyền trao giới pháp cho chúng con được ân triêm công đức.

Nam mô Chứng Minh Sư Bồ Tát ma ha tát.

Giới Sư đáp:

Được như vậy tốt lắm! Quý vị còn gia duyên bận buộc chưa xuất gia được, nay nguyện tu Bát Quan Trai Giới, đến thành tâm lễ cầu Chư Tôn Đức Tăng (Ni) truyền trao Trai giới, Chư Tôn Đức Tăng (Ni) rất hoan hỷ hứa khả. Vậy Quý vị hãy đứng dậy đánh lễ Tam Bảo chứng minh cho.

Chí tâm đánh lễ Thập phương pháp giới thường trụ chư Phật. (1 lạy, O)

Chí tâm đánh lễ Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật (1 lạy, O)

Chí tâm đảnh lễ đương hội đạo tràng nhất thiết chư Phật, chư tôn Pháp, chư Bồ Tát, chư Hiền Thánh Tăng. (1 lạy, O)

Chư Phật tử, quì xuống, chấp tay.

Giới Sư tụng:

Lư hương sạ nhiệt, pháp giới mông huân, chư Phật hải hội tất diêu văn, tùy xứ kiết tường vân, thành ý phương ân, chư Phật hiện toàn thân.

Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát. (3 lần, O)

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần, O)

KHAI KINH KỆ

Vô thượng thậm thâm vi diệu pháp

Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ

Ngã kim kiến văn đắc thọ trì

Nguyện giải Như Lai Tỳ Ni nghĩa.

Nam mô Khai Bảo Tạng Bồ Tát ma ha tát. (3 lần, O)

GIỚI SƯ KHAI ĐẠO

Các Thiện nam (Thiện nữ)!

Quý vị hãy lắng nghe cho kỹ: Bể khổ không bờ, nếu không có thuyền từ Bát Nhã, thì không thể vượt lên bờ giải thoát được. Người muốn chứng Vô thượng Bồ Đề, cần phải lãnh thọ giới pháp. Tất cả muôn công đức lành, đều lấy giới đây làm nền tảng. Không lờng chư Phật nhân giới đây mà thành bậc Chánh Giác.

Đại thừa, Tiểu thừa đều giữ giới pháp; tại gia, xuất gia cũng đều thọ giới. Chỉ vì người tại gia phần nhiều bị duyên trần ràng buộc, không thể suốt đời ghi nhớ được, cho nên đức Như Lai chế ra Tám pháp trai giới khiến một ngày một đêm thọ trì. Do công đức này đi tắt qua ba cõi, thẳng đến đạo Bồ Đề. Ví như ngọc Ma ni, thể nó tuy nhỏ, mà hơn tất cả ngọc báu, có thể làm chúng sinh đủ các thứ đồ vui thích, Giới này cũng lại như thế.

Tu nhân tốt này, tuy có một ngày một đêm, mà phúc báu không ngần, cho nên được công đức vượt hơn cõi người, cõi trời. Có thiện lợi như thế, cho nên cần phải tôn trọng mà lãnh thọ.

Phàm tôi có lời dặn bảo, các vị đều nói theo.

GIỚI SỰ BẢO, GIỚI TỬ NÓI THEO:

Đệ tử chúng con pháp danh là..., một lòng phụng thỉnh Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, mười phương ba đời tất cả chư Phật, chư Tôn Pháp, chư Bồ Tát, chư Hiền Thánh Tăng. Cúi xin Tam Bảo đũ lòng từ bi lai lâm chứng giám. Con nhờ sức từ Tam Bảo, được thọ giới Bát Quan Trai. Xin thương xót cho chúng con. (3 lần, O)

GIỚI SỰ BẢO, GIỚI TỬ NÓI THEO:

Đệ tử chúng con pháp danh là..., chí tâm sám hối. Về trước đã tạo các nghiệp ác, đều bởi vô trí tham, sân, si. Từ thân, miệng, ý mà sanh ra. Tất cả con nay xin sám hối. Nam mô Cầu Sám Hối Bồ Tát ma ha tát. (3 lần, O)

Nhứt tâm đảnh lễ Thập phương Tam thế nhất thiết thường trụ Tam Bảo, tam bái. (O)

Chư Phật tử, quì xuống, chấp tay.

Giới sư lại bảo rằng:

Các Thiện nam (Thiện nữ)! Các vị trước đã sám hối, thân, khẩu, ý đều thanh tịnh; vậy từ sớm (chiều) mai ngày nay, cho đến sớm (chiều) mai ngày mai, một ngày một đêm tu giữ Tám giới pháp cho thanh tịnh, tức là gây cái nhơn hạnh xuất gia, sẽ chứng quả giải thoát.

Các vị đã biết giới có lợi ích không lường như thế, nên phát khởi thiện tâm, liền được thiện giới thanh tịnh.

Tôi bảo các vị đều nói theo tôi:

Đệ tử chúng con pháp danh là...

Quy y Phật.

Quy y Pháp.

Quy y Tăng.

Một ngày một đêm tu hạnh Bát Quan Trai giới thanh tịnh. (Lặp lại đoạn trên lần, O)

Đệ tử chúng con pháp danh là...

Quy y Phật rồi.

Quy y Pháp rồi.

Quy y Tăng rồi.

Một ngày một đêm tu hạnh Bát Quan Trai giới thanh tịnh rồi. (Lặp lại đoạn trên lần, O)

GIỚI SƯ TRAO CHO GIỚI TƯỚNG

Các Thiện nam (Thiện nữ)! Từ trước đến nay đã trao Tam quy, tam kết cho các vị, Giới thể được tròn đủ; nay trao Giới tướng cho các vị để cho các vị lãnh thọ, gìn giữ cẩn thận chớ có sai phạm. Các vị phải nghe cho kỹ mà nhận lãnh, nếu có thể giữ được, thì nên đáp rằng: “Mô Phật giữ được”.

Giới thứ nhất:

Như chư Phật suốt đời không sát hại chúng sanh. Các vị một ngày một đêm không sát hại chúng sanh, có thể giữ được không?

Đáp: “Mô Phật giữ được”. (O)

Giới thứ hai:

Như chư Phật suốt đời không gian tham trộm cắp. Các vị một ngày một đêm không gian tham trộm cắp, có thể giữ được không?

Đáp: “Mô Phật giữ được”. (O)

Giới thứ ba:

Như chư Phật suốt đời không dâm dục. Các vị một ngày một đêm không dâm dục, có thể giữ được không?

Đáp: “Mô Phật giữ được”. (O)

Giới thứ tư:

Như chư Phật suốt đời không nói dối. Các vị một ngày một đêm không nói dối, có thể giữ được không?

Đáp: “Mô Phật giữ được”. (○)

Giới thứ năm:

Như chư Phật suốt đời không uống rượu. Các vị một ngày một đêm không uống rượu, có thể giữ được không?

Đáp: “Mô Phật giữ được”. (○)

Giới thứ sáu:

Như chư Phật suốt đời không đeo chuỗi anh lạc tràng hoa thơm, không xoa ướp dầu thơm vào mình. Các vị một ngày một đêm không đeo chuỗi anh lạc tràng hoa thơm, không xoa ướp dầu thơm vào mình, có thể giữ được không?

Đáp: “Mô Phật giữ được”. (○)

Giới thứ bảy:

Như chư Phật suốt đời không ngồi trên giường cao tốt đẹp, không làm trò nhạc, ca múa và cố đi xem nghe. Các vị một ngày một đêm không ngồi trên giường cao tốt đẹp, không làm trò nhạc, ca múa và cố đi xem nghe, có thể giữ được không?

Đáp: “Mô Phật giữ được”. (○)

Giới thứ tám:

Như chư Phật suốt đời không ăn phi thời. Các vị một ngày một đêm không ăn phi thời, có thể giữ được không?

Đáp: “Mô Phật giữ được”. (O)

PHÁT NGUYỆN HỒI HƯƠNG

Các Thiện nam (Thiện nữ)! Từ trước đến nay tôi đã trao giới Bát Quan Trai cho các vị xong rồi, bây giờ các vị phải phát nguyện hồi hương. Tôi bảo các vị nói theo:

Con nay nhờ công đức, thọ Bát Quan Trai này, khỏi đọa vào ác thú, bát nạn, biên địa. Nguyện đem công đức này, hồi hương cho tất cả chúng sanh, đều thành đạo Vô Thượng Chánh chân, và tương lai đồng sanh về Tịnh Độ. (O)

Giới tử đứng dậy đánh lễ.

Nhứt tâm đánh lễ Thập phương Tam thế nhất thiết Thường trụ Tam Bảo, tam bái. (3 lạy, O)

9 ĐIỀU TÂM NIỆM

của Đạo Tràng Tu Niệm Phật

Người Phật tử tham dự Khóa tu niệm Phật: Thân phải trang nghiêm, tâm phải thanh tịnh ấy là điều kiện cần thiết trên bước đường tu tập.

Chúng ta phải luôn tưởng niệm Hồng danh và hình ảnh Đức Phật A Di Đà, làm tăng thượng duyên để nguyện cầu vãng sanh về miền Tịnh Độ.

Công huân tu tập phải chí thành chí thiết, lập nguyện trên ba nhân tố là Tín, Nguyện, Hạnh. Phật tử tu pháp môn Tịnh Độ phải có một niềm tin thâm thiết nơi Đức Phật A Di Đà. Phải có một tâm nguyện sâu xa mong cầu vãng sanh về cảnh giới của Phật, và phải nhất tâm niệm Hồng danh Đức Phật một cách siêng năng không gián đoạn.

Để trợ duyên trong lúc tu tập và gia công giữ tròn oai nghi tế hạnh, cũng như ý nghĩa tu tập cao quý, người Phật tử luôn ghi nhớ 9 Điều Tâm Niệm sau đây:

1. Tinh tấn niệm Hồng danh Đức Phật A Di Đà và quán tưởng thâm sâu hình ảnh Phật.

2. Tứ oai nghi: Đi, đứng, nằm, ngồi phải trang nghiêm, thanh tịnh, để hạt giống thiện của sự niệm Phật đủ duyên lành mà kết thành quả tốt.

3. Khi phát tâm niệm Phật phải chí thành, chí thiết để nhất tâm bất loạn là thành quả của công huân niệm Phật, đưa chúng ta đến bến bờ giác ngộ.

4. Công đức niệm Phật có được, chúng ta nguyện hồi hướng cho tất cả chúng sinh phát khởi thiện tâm tu hành chân chánh, xa rời bến mê, đồng về bờ giác.

5. Tư duy sinh tử là việc lớn, sống chết là vô thường, cần phải tinh tấn niệm Phật để tự cứu mình, gấp rút như “cứu lửa cháy đầu” mà không chần chừ phóng dật.

6. Cảm niệm ân đức Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật đã hướng dẫn, chỉ bày cho chúng ta Pháp môn niệm Phật để chúng ta có được Đạo tràng niệm Phật như ngày hôm nay.

7. Tạo nhân niệm Phật là có kết quả thành Phật, theo định lý nhân quả tất nhiên niệm Phật là thành Phật.

8. Làm được thân người là khó, gặp được Phật pháp lại càng khó hơn. Nay chúng ta làm được thân người, gặp được Phật pháp, chính là nhân duyên hy hữu, phải tự nỗ lực niệm Phật mà không chần chờ, khi mất thân người, trăm kiếp ngàn đời khó mà được lại.

9. Cảm niệm tứ trọng ân mà nhất tâm niệm Phật để cầu mong đền đáp: Ân hóa độ cao dày của chư Phật, ân sanh thành giáo dưỡng của Cha Mẹ, ân dạy dỗ trưởng thành giới thân huệ mạng của Thầy Tổ và ân Đàn na Thí chủ, pháp giới chúng sinh trong sự tương quan của lẽ sống.

Chín điểm trên được nêu ra cho quý Phật tử trong Đạo tràng tu niệm Phật là cầu nguyện cho tất cả chúng ta tinh tấn tu hành, đời này và mai hậu được viên thành quả phúc.

NGHI THỨC TỤNG TẠI GIA BỒ TÁT GIỚI



**Nam mô Thanh Tịnh Pháp Thân Tỳ Lô Giá Na
Phật.** (3 lần, O)

Chúng thọ Bồ Tát giới lắng nghe:

Quy mạng Lô Xá Na,

Mười phương Kim Cương Phật.

Đảnh lễ đức Di Lạc,

Sẽ hạ sanh thành Phật.

Nay tụng ba tỳ giới,

Bồ Tát đều cùng nghe.

Giới như đèn sáng lớn,

Soi sáng đêm tối tăm.

Giới như gương báu sáng,

Chiếu rõ tất cả pháp.

Giới như châu Ma Ni,

Rưới cửa giúp kẻ nghèo.

Thoát khổ mau thành Phật,

Chỉ giới này hơn cả.

Vì thế nên Bồ Tát,

Phải tinh tấn giữ gìn.

Chư Đại chúng! Nay phần mùa (Xuân, Hạ, Đông) có trăng (không trăng) nữa tháng (một tháng) Bồ Tát tụng giới một lần. Chư Đại chúng hãy nên cẩn trọng: Ngày tháng trôi qua mau như nước dốc, mạng sống cũng theo đó giảm dần, già chết gần kề, nhằm thời mạt pháp, nhưn lúc còn mạnh khỏe, hãy nên chuyên cần nhẫn nhục, tinh tấn tu các pháp lành. Chư Phật vì muốn đắc đạo giác ngộ mà nhứt tâm cầu cầu tinh tiến siêng tu trì giới, nên chúng được quả Vô thượng Chánh đẳng chánh giác. Các vị noi gương theo đó, chớ nên chần chờ. Ngũ dục thế gian hãm hử cuốn lôi, không khéo bỏ mất cơ hội thiện duyên Bồ Đề. Ngày nay đã qua. Mạng sống giảm dần. Như cạn nước. Nào có vui chi!

Hỏi: Chúng nhóm chưa?

Đáp: Chúng đã nhóm.

Hỏi: Hòa hợp không?

Đáp: Hòa hợp.

Hỏi: Chúng nhóm để làm gì?

Đáp: Để tụng Giới Bồ Tát.

Hỏi: Người chưa thọ Giới Bồ Tát và người không thanh tịnh ra chưa?

Đáp: Trong đây không có người chưa thọ Giới Bồ Tát và người không thanh tịnh.

Hỏi: Có bao nhiêu vị Bồ Tát khiếm diện thuyết dục và thanh tịnh?

Đáp: Trong đây không có Bồ Tát khiếm diện thuyết dục và thanh tịnh.

Chư Đại chúng! Hãy chấp tay lắng nghe! Nay tôi sắp tụng lời tựa về pháp đại thừa của chư Phật. Đại chúng lắng lắng lắng nghe. Trong đây vị nào biết mình có tội phải sám hối. Sám hối thì được an vui. Nếu không sám hối thì tội lỗi càng thêm nặng. Người không có lỗi thì yên lặng. Vì yên lặng nên biết đại chúng thanh tịnh.

Chư Đại chúng lắng nghe! Sau khi đức Phật diệt độ, trong thời mạt pháp, nên phải tôn kính Ba La Đề Mộc Xoa. Ba La Đề Mộc Xoa chính là giới pháp này. Người trì giới này như đi trong đêm tối gặp đèn sáng, như nghèo được châu báu, như bệnh được lành, như người tù được thả, như kẻ đi xa được về nhà. Các vị nên biết rằng giới pháp này là bậc Thầy sáng suốt của đại chúng, không khác đức Phật còn ở đời.

Nếu không có lòng sợ tội, thì tâm lành khó nảy sanh. Cho nên trong Kinh có lời dạy: Chớ xem thường những lỗi nhỏ mà cho là không tội, giọt nước dầu nhỏ lần lần đầy cả chum lớn. Lúc tạo tội chừng trong giây phút, mà phải cả nghìn muôn năm chịu khổ nơi địa ngục. Một phen bị đọa lạc mất thân người, thì muôn đời khó được lại thân.

Sắc trẻ chuyển biến không dừng, dường như ngựa chạy. Mạng người vô thường, mau hơn nước dốc. Ngày nay dầu còn, khó bảo đảm được ngày mai. Đại chúng mỗi người nên nhất tâm cầu cầu tinh tấn. Chớ biếng nhác trễ lười, phóng túng ngủ nghỉ. Ban đêm phải nhất tâm niệm Phật tham thiền, chớ để thời gian nhàn không luống qua vô ích, mà sau này phải ăn năn không kịp.

Đại chúng! Mỗi người nên nhiếp tâm cung kính y theo giới pháp này mà tu hành, chuyên cần học tập.

Chư Đại chúng! Nay là ngày thứ mười lăm (tháng thiếu, mười bốn) có trăng (không trăng), làm phép Bồ tát tụng Bồ Tát giới. Đại chúng nên nhất tâm nghe kỹ. Ai có tội thời phát lồ. Người không tội thời im lặng. Vì im lặng nên biết Đại chúng thanh tịnh, có thể tụng giới Bồ Tát.

Tôi đã tụng lời tựa của giới Bồ Tát rồi.

Nay xin hỏi trong đại chúng đây có được thanh tịnh không? (Hỏi 3 lần)

Thưa Đại Chúng! Trong đây thanh tịnh, vì yên lặng. Việc này xin nhận biết như thế.

Nam mô Phạm Võng Hội Thượng Phật Bồ Tát (3 lần, O)

ĐỨC PHẬT KIẾT BỒ TÁT GIỚI

Thuở ấy, đức Phật Thích Ca Mâu Ni lúc mới thành đạo Vô thượng chánh giác, trong khi ngồi dưới cội Bồ Đề, Ngài bắt đầu kiết “Bồ Tát giới”.

Ngài dạy rằng: Hiếu thuận với Cha Mẹ, Sư Tăng, Tam Bảo. Hiếu thuận là pháp chí đạo. Hiếu gọi là giới, cũng gọi là cấm giới.

Liên đó, từ nơi kim khẩu của Đức Phật phóng ra vô lượng tia sáng. Bây giờ có đến trăm vạn ức đại chúng: các Bồ Tát, mười tám Phạm Thiên, sáu cõi trời dục, mười sáu Đại Quốc Vương đồng chấp tay chí tâm nghe đức Phật tụng Giới pháp đại thừa của tất cả chư Phật.

Đức Phật nói với các vị Bồ Tát rằng: Nay ta cứ mỗi nửa tháng tụng tụng giới pháp của chư Phật. Tất cả hàng Bồ Tát sơ phát tâm, nhứt đến các Bồ Tát Thập Phát Thú, Thập Trưởng Dưỡng, Thập Kim Cương, Thập Địa cũng tụng Giới ấy. Vì thế nên Giới quang từ miệng ta phóng ra. Phóng ra là vì có nguyên do, chớ chẳng phải vô cớ. Giới quang ấy chẳng phải màu xanh, vàng, đỏ, trắng và đen; chẳng phải sắc pháp cũng chẳng phải tâm pháp; chẳng phải pháp hữu, pháp vô, cũng chẳng phải pháp nhơn, pháp quả. Nó chính là bản nguyên của chư Phật, là căn bản của chúng Phật tử. Vì thế chúng Phật tử phải thọ trì, phải đọc tụng, phải học kỹ giới pháp này. (○)

Chúng Phật tử hãy lắng nghe! Nếu là người thọ giới Bồ Tát này, không luận là Quốc vương, Thái tử, các Quan chức hay Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, không luận là chư Thiên cõi sắc, cõi dục; không luận là hàng thứ dân, huỳnh môn, dâm nam, dâm nữ hay hàng nô tỳ; cũng không luận là tám bộ quỷ thần, thần Kim Cương, hay loài súc sanh, nhứt đến kẻ biến hóa, hễ ai hiểu được lời truyền giới của Pháp Sư thì đều thọ được giới, và đều gọi là thanh tịnh thứ nhất. (○)

SÁU GIỚI TRỌNG CỦA TẠI GIA BỒ TÁT

Đức Phật bảo các Phật tử rằng: Tại gia Bồ Tát có sáu giới trọng và hai mươi tám giới khinh. Nếu người đã phát tâm thọ giới Bồ Tát mà không trì tụng những giới này thì người ấy không phải là Bồ Tát, không phải là Phật tử. Tất cả tại gia Bồ Tát đã học, sẽ học và đang học cũng tụng như thế. Vậy tất cả tại gia

Bồ Tát phải hết lòng cung kính tôn trọng phụng trì. Đức Phật dạy sáu Giới trọng của Bồ Tát tại gia là:

1. GIỚI SÁT SANH

Phàm người Phật tử khi đã phát tâm thọ tại gia Bồ Tát giới rồi, dù phải vì thân mạng và cuộc sống, đối với sinh vật dù nhỏ nhít như loài trùng kiến cũng không được tự mình giết, bảo người giết, khen tặng sự giết, tùy hỷ nhưn giết, duyên giết, cách thức giết. Tất cả loài hữu tình không được cố ý giết. Là Phật tử Bồ Tát phải luôn luôn có lòng từ bi hộ mạng, lòng hiếu thuận, lập thể cứu giúp tất cả chúng sanh. Người thọ Bồ Tát giới rồi mà tự mình giết, hoặc bảo người giết, người ấy liền mất giới Bồ Tát, Noãn vị còn không thể đạt được hưởng nữa là Tứ quả Thanh Văn: Tu Đà Hoàn, Tư Đà Hàm v.v... Người ấy gọi là tại gia Bồ Tát phá giới, bất tịnh, hạ tiện, phiền não, sẽ bị đọa. (○)

2. GIỚI TRỘM CẤP

Phàm người Phật tử khi đã phát tâm thọ giới Bồ Tát rồi, dù phải vì thân mạng và cuộc sống, tuyệt đối không được trộm cắp, cũng không được bảo người trộm cắp, phương tiện trộm cắp, nhưn trộm cắp, duyên trộm cắp, cách thức trộm cắp. Tất cả tài vật có chủ hoặc của quý thần, hoặc của kẻ giặc cướp, dù vật nhỏ đến một xu cũng không được dối, gạt, lén lấy. Là Phật tử phải luôn luôn có lòng từ bi bố thí, hiếu thuận, giúp người an vui. Nếu phá giới này thì người ấy liền mất giới Bồ Tát, Noãn vị còn không được, hưởng nữa là Tứ quả Thanh Văn. Người ấy gọi là tại gia Bồ Tát phá giới, bất tịnh, hạ tiện, phiền não, sẽ bị đọa. (○)

3. GIỚI VỌNG NGŨ

Phàm người Phật tử khi đã phát tâm thọ Bồ Tát giới rồi, dù phải vì thân mạng và cuộc sống cũng không được tự mình nói dối, bảo người nói dối, thấy người nói dối mà vui mừng theo. Cho đến hoặc nghe nói dối, duyên nói dối, cách thức nói dối. Là Phật tử Bồ Tát nên nghĩ rằng: Ta đã được quán bất tịnh, có thể đạt đến quả vị A Na Hàm, nên phải luôn luôn chánh ngữ, chánh kiến và cũng làm cho chúng sanh chánh ngữ, chánh kiến. Nếu phá giới này, người ấy liền bị mất hết các giới. Noãn vị còn không thể đạt được, hưởng nữa là Tứ quả Thanh Văn. Người như thế gọi là tại gia Bồ Tát phá giới, bất tịnh, hạ tiện, phiền não, sẽ bị đọa. (○)

4. GIỚI TÀ DÂM

Phàm người Phật tử khi đã phát tâm thọ Bồ Tát giới rồi, dù phải vì thân mạng và cuộc sống cũng không được tà dâm, cho đến với súc sanh, quỷ thần, tiên thiên. Là Phật tử phải có lòng hiếu thuận, giữ thân tâm chơn chánh, đem pháp thanh tịnh khuyên dạy người. Nếu phá giới này, người ấy liền mất hết các giới. Noãn pháp còn không đạt được hưởng nữa là quả Tu Đà Hoàn, Tư Đà Hàm. Người như thế gọi là tại gia Bồ Tát phá giới, bất tịnh, hạ tiện, phiền não, sẽ bị đọa. (○)

5. GIỚI NÓI LỖI CỦA TỨ CHÚNG

Phàm người Phật tử khi đã phát tâm thọ Bồ Tát giới rồi, dù phải vì thân mạng và cuộc sống cũng không được nói tội lỗi của tứ chúng: Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di. Cũng không nên khen mình, chê người. Là Phật tử Bồ Tát lẽ ra phải thay thế chịu những

sự khinh chê khổ nhục cho tất cả chúng sanh, nhận xấu nhường tốt. Nếu người phá giới này thì liền mất hết tất cả giới, sẽ không đạt được Noãn pháp huống nữa là quả vị Tu Đà Hoàn, Tư Đà Hàm. Người như thế gọi là tại gia Bồ Tát phá giới, bất tịnh, hạ tiện, phiền não, sẽ bị đọa. (O)

6. GIỚI BÁN RƯỢU

Phàm người Phật tử đã phát tâm thọ Bồ Tát giới rồi, dù vì thân mạng và cuộc sống cũng không được bán rượu. Tất cả rượu đều không được bán. Tự mình hoặc bảo người, hoặc làm nhơn duyên phương tiện, hoặc tùy hỷ cho người bán đều phạm tội. Là Phật tử lẽ ra phải làm cho chúng sanh được giống trí huệ. Trái lại đem rượu là giống si mê điên đảo cho người uống, nên liền phạm tội, các giới khác cũng theo đó mà mất hết. Người phạm tội như thế sẽ không đạt được Noãn pháp, huống nữa là quả Tu Đà Hoàn, Tư Đà Hàm. Người như thế gọi là tại gia Bồ Tát phá giới, bất tịnh, hạ tiện, phiền não, sẽ bị đọa. (O)

HAI MƯƠI TÁM GIỚI KHINH

Tiếp theo đây là hai mươi tám Giới khinh. Đức Phật bảo các tại gia Bồ Tát rằng: Này các Phật tử! Trên đây là sáu Giới trọng của Bồ Tát tại gia, ta đã lược nói, các vị cần phải ngày đêm hết lòng gìn giữ tôn trọng phụng trì chớ để trái phạm, như thế thì sẽ được pháp vị lành thiện hiện đời và đời sau. Này các tại gia Bồ Tát! Tiếp theo đây, Ta sẽ nói hai mươi tám Giới khinh.

Các vị hãy thành tâm thanh tịnh lắng lòng nghe cho kỹ mà phụng trì. (O)

1. GIỚI KHÔNG CÚNG DƯỠNG CHA MẸ VÀ SU' TRƯỞNG

Là Phật tử khi đã phát tâm thọ Bồ Tát giới, tu Bồ Tát hạnh thì được tất cả quý thần hộ trì, chư Phật hoan hỷ, sẽ đạt được Bồ Tát đạo. Khi đã thọ Giới rồi, nên phải hết lòng hiếu thuận, cung kính cung dưỡng Cha Mẹ, cúng dường Sư trưởng dù phải hy sinh thân mạng, cho hết tài sản cũng không lẩn tiếc. Nếu ích kỷ, kiêu mạn, sân hận, lẩn tiếc mà không cúng dường Cha Mẹ, Sư trưởng, thì tại gia Bồ Tát này phạm tội vô ý, không biết khởi tâm sám hối thì tổn phước, ô uế giới thể, sẽ bị đọa. (O)

2. GIỚI KHÔNG UỐNG RƯỢU

Là Phật tử khi đã phát tâm thọ Bồ Tát giới, tu Bồ Tát hạnh, thì được tất cả quý thần ái hộ, chư Phật hoan hỷ, sẽ đạt thành quả vị Bồ Tát. Khi đã thọ Bồ Tát giới rồi mà lại còn đam mê uống rượu, hoặc đưa rượu cho người uống, thì tại gia Bồ Tát này phạm tội vô ý sẽ bị đọa lạc. Rượu là nguyên nhân gây ra tội lỗi, làm mất giống trí huệ. Nếu phạm Giới này mà không khởi tâm sám hối thì ô uế giới thể, sẽ bị đọa. (O)

3. GIỚI KHÔNG CHĂM SÓC BỆNH NHƠN

Là Phật tử khi đã phát tâm thọ Bồ Tát giới, tu Bồ Tát hạnh, lại vì lòng ích kỷ hờn giận, hận thù, nhòm góm không khởi lòng từ bi chăm sóc bệnh nhơn. Nhấn đến Cha Mẹ, Sư trưởng cũng không kính thương chăm sóc, tại gia Bồ Tát này phạm tội vô ý. Chăm sóc bệnh

nhơn là phước điền thứ nhất trong tám món phước điền. Nếu đã phạm mà không khởi tâm sám hối thì tổn phước, ô uế giới thể, sẽ bị đọa. (O)

4. GIỚI TÙY NGHI BỐ THÍ

Là Phật tử khi đã phát tâm thọ Bồ Tát giới, tu Bồ Tát hạnh, thấy người nghèo khổ, sa cơ thất thế đến xin mà không chịu tùy nghi, hỷ xả bố thí cho ít nhiều. Như thế, tại gia Bồ Tát này phạm tội vô ý. Lại cũng không biết khởi tâm tầm quý sám hối, thì phạm tội, ô uế giới thể, sẽ bị đọa. (O)

5. GIỚI KHÔNG KÍNH CHÀO BẠC TÔN TỨC THIỆN TRI THỨC

Là Phật tử khi đã phát tâm thọ Bồ Tát giới, tu Bồ Tát hạnh, phải có lòng khiêm tốn hiếu thuận. Nếu thấy các bậc trưởng lão, Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Đại đức; Ưu bà tắc, Ưu bà di, bạn đồng học, đồng hành, cho đến các bậc tôn túc, thiện tri thức mà không khởi tâm cung kính đứng dậy chào hỏi lễ lạy, tiếp rước. Như thế, tại gia Bồ Tát này phạm tội vô ý, không biết khởi tâm sám hối thì tổn phước, ô uế giới thể, sẽ bị đọa. (O)

6. GIỚI THẤY NGƯỜI PHÁ GIỚI CHẴNG NÊN KHINH MẠN

Là Phật tử khi đã phát tâm thọ Bồ Tát giới, tu Bồ Tát hạnh, phải chuyên cần nuôi dưỡng tâm khiêm kính. Đàng này thấy tứ chúng phạm giới lại sanh tâm kiêu mạn, tự nói ta hơn họ, có ý tự cao khinh mạn. Như thế tại gia Bồ Tát này phạm tội vô ý. Nếu không biết khởi tâm tầm quý sám hối thì tổn phước, ô uế giới thể, sẽ bị đọa. (O)

7. GIỚI KHÔNG GIỮ NGÀY TRAI CÚNG DƯỜNG TAM BẢO

Là Phật tử khi đã phát tâm thọ Bồ Tát giới, tu Bồ Tát hạnh, mà trong mỗi tháng không tu Bát Quan Trai, không giữ được sáu ngày chay, không cúng dường Tam Bảo, lại cũng không biết sanh lòng hổ thẹn cần cầu tinh tấn. Như thế, tại gia Bồ Tát này phạm tội vô ý, lại không biết khởi tâm sám hối, thì bị tổn phước, ô uế giới thể, sẽ bị đọa. (O)

8. GIỚI KHÔNG ĐI NGHE PHÁP

Là Phật tử khi phát tâm thọ Bồ Tát giới, tu Bồ Tát hạnh, phạm nơi nào trong khoảng bốn mươi dặm có bậc chơn Tăng thạc học thuyết pháp giảng kinh, mà không thiết tha tinh tấn đến cầu nghe học hỏi. Như thế, tại gia Bồ Tát này phạm tội vô ý, lại không biết khởi tâm sám hối, thì bị tổn phước, ô uế giới thể, sẽ bị đọa. (O)

9. GIỚI THỌ NHẬN VẬT DỤNG CỦA TĂNG

Là Phật tử khi đã phát tâm thọ Bồ Tát giới, tu Bồ Tát hạnh, cần phải hết lòng hộ trì Tam Bảo, chớ nên xen tâm nhận lãnh vật cúng dường của Tăng, hoặc của thường trụ như: Ngọa cụ, giường ghế, chiếu mền các vật dụng. Nếu cố tâm tham lam thọ nhận, thì tại gia Bồ Tát này phạm tội vô ý, không biết khởi tâm sám hối, thì tổn phước, ô uế giới thể, sẽ bị đọa. (O)

10. GIỚI UỐNG NƯỚC CÓ TRÙNG

Là Phật tử khi đã phát tâm thọ Bồ Tát giới, tu Bồ Tát hạnh, lẽ ra phải nuôi dưỡng tâm từ bi hộ mạng chúng sanh. Trái lại, nghi nước có trùng mà không chịu

lạc, cố ý uống. Như thế tại gia Bồ Tát này tổn thất tâm từ bi, phạm tội vô ý, không biết khởi tâm sám hối, ô uế giới thể, sẽ bị đọa. (O)

11. GIỚI KHÔNG ĐI MỘT MÌNH TRONG CHỖ HIỂM NẠN

Là Phật tử khi đã phát tâm thọ Bồ Tát giới, tu Bồ Tát hạnh, nếu không có bạn đồng hành, chớ nên đi một mình trong chỗ hiểm nạn, biết chỗ hiểm nạn mà vẫn đi một mình. Như thế tại gia Bồ Tát này phạm tội vô ý, lại không biết khởi tâm sám hối, thì ô uế giới thể, sẽ bị đọa. (O)

12. GIỚI MỘT MÌNH NGỦ ĐÊM CHÙA NI

Là Phật tử khi đã phát tâm thọ Bồ Tát giới, tu Bồ Tát hạnh, nên tinh tấn giữ gìn thân tâm thanh tịnh, tránh sự nghi ngờ, không được một mình ngủ đêm tại chùa viện chỉ một Tăng hoặc một Ni. Nếu phạm, tại gia Bồ Tát này mắc tội vô ý, lại không biết khởi tâm sám hối, thì ô uế giới thể, sẽ bị đọa. (O)

13. GIỚI VÌ CỦA ĐÁNH NGƯỜI

Là Phật tử khi đã phát tâm thọ Bồ Tát giới, tu Bồ Tát hạnh, đáng lẽ ra phải trưởng dưỡng lòng hỷ xả, trái lại vì tiền của mà đánh mắng tôi tớ, bà con, người ngoài. Như thế, tại gia Bồ Tát này thiếu tâm từ bi hỷ xả, phạm tội vô ý. Nếu không biết khởi tâm sám hối, thì ô uế giới thể, sẽ bị đọa. (O)

14. GIỚI CÚNG CHO TỨ CHÚNG ĐỒ THỪA ĐỒ

Là Phật tử khi đã phát tâm thọ Bồ Tát giới, tu Bồ Tát hạnh, lẽ ra phải có lòng kính trọng giúp hộ tất cả mọi người, huống nữa là tứ chúng. Đàng này lại đem thức ăn thừa cúng cho các Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Ưu bà tặc, Ưu bà di. Còn riêng mình thì dùng đồ ngon tốt. Như thế, tại gia Bồ Tát này phạm tội vô ý. Nếu không khởi tâm sám hối thì tổn phước, ô uế giới thể, sẽ bị đọa. (O)

15. GIỚI NUÔI MÈO CHỒN

Là Phật tử khi đã phát tâm thọ Bồ Tát giới, tu Bồ Tát hạnh, thì phải một lòng hộ mạng tất cả chúng sanh, không nên nuôi mèo chồn. Nếu không như vậy, tại gia Bồ Tát này phạm tội vô ý. Nếu không khởi tâm sám hối, thì ô uế giới thể, sẽ bị đọa. (O)

16. GIỚI NUÔI SÚC VẬT

Là Phật tử khi đã phát tâm thọ Bồ Tát giới, tu Bồ Tát hạnh, lại còn nuôi voi, ngựa, trâu, dê, lạc đà, tất cả loài gia súc, mà không làm phép tịnh thí để cho lại những người chưa thọ giới, tại gia Bồ Tát này phạm tội vô ý. Nếu không biết khởi tâm sám hối, thì ô uế giới thể, sẽ bị đọa. (O)

17. GIỚI KHÔNG CHỨA PHÁP CỤ CÚNG DƯỜNG

Là Phật tử khi đã phát tâm thọ Bồ Tát giới, tu Bồ Tát hạnh mà không lưu tâm sắm sẵn y, bát, tích trượng để cúng dường cho các bậc xuất gia. Như thế,

tại gia Bồ Tát này phạm tội vô ý. Nếu không biết khởi tâm sám hối thì ô uế giới thể, sẽ bị đọa. (O)

18. GIỚI GIEO TRỒNG KHÔNG LỰA CHỖ ĐẤT TỐT

Là Phật tử khi đã phát tâm thọ Bồ Tát giới, tu Bồ Tát hạnh, vì sự sống cần phải canh tác, mà không chịu tìm chỗ nước sạch, đất ruộng tốt. Như thế, tại gia Bồ Tát này phạm tội vô ý. Nếu không biết khởi tâm sám hối, thì ô uế giới thể, sẽ bị đọa. (O)

19. GIỚI BUÔN BÁN CHÂN CHÁNH

Là Phật tử khi đã phát tâm thọ Bồ Tát giới, tu Bồ Tát hạnh, vì sự sống mà phải làm nghề buôn bán. Lẽ ra, cân, đong, phải đầy đủ; khi đã nói giá không nên rút lời. Trái lại, trước bằng lòng bán, sau lại cân thiếu nói là đủ; đồ xấu nói là đồ tốt; bỏ người nghèo bán cho người giàu; cân lường, lời nói trước sau bất nhưt. Không chân chánh như thế, tại gia Bồ Tát này phạm tội vô ý. Nếu không biết khởi tâm sám hối, thì tổn phước, ô uế giới thể, sẽ bị đọa. (O)

20. GIỚI HÀNH DÂM PHI THỜI XỨ

Là Phật tử khi đã phát tâm thọ Bồ Tát giới, tu Bồ Tát hạnh, lẽ ra phải biết ái dục là nguồn gốc của sanh tử luân hồi, quán thân bất tịnh, tiết dục cần tu, không nên hành dâm trong chốn Già lam Tự viện và trong những ngày chay lạt. Nếu không cẩn trọng để phạm, thì tại gia Bồ Tát này mắc tội vô ý, lại không biết khởi tâm sám hối, thì ô uế giới thể, sẽ bị đọa. (O)

21. GIỚI BUÔN BÁN TRÓN THUẾ

Là Phật tử khi đã phát tâm thọ Bồ Tát giới, tu Bồ Tát hạnh, nếu vì kế sanh nhai mà phải hành nghề thương mại mậu dịch buôn bán, thì phải sòng phẳng thuế má cho nhà nước, không được lường lợc, trôn thuế dối dờ. Nếu không như vậy, tại gia Bồ Tát này phạm tội vô ý, lại không biết khởi tâm sám hối, thì ô uế giới thể, sẽ bị đọa. (○)

22. GIỚI PHẠM LUẬT NƯỚC

Là Phật tử khi đã phát tâm thọ Bồ Tát giới, tu Bồ Tát hạnh, lẽ ra phải thể hiện hành vi tâm niệm đời sống mô phạm, lợi ích cho đời, không phạm luật pháp quốc gia. Nếu tác hại làng nước, thì tại gia Bồ Tát này phạm tội vô ý; không biết khởi tâm sám hối cầu tiến, thì ô uế giới thể, sẽ bị đọa. (○)

23. GIỚI KHÔNG ĂN TRƯỚC KHI CÚNG TAM BẢO

Là Phật tử khi đã phát tâm thọ Bồ Tát giới, tu Bồ Tát hạnh, phải nuôi dưỡng lòng tôn kính Tam Bảo. Đối với thực phẩm như gạo, trái cây, dưa, rau, đậu, tương v.v... không được dùng trước khi dâng cúng Tam Bảo. Nếu không như thế, tại gia Bồ Tát này phạm tội vô ý; lại không biết khởi tâm sám hối, thì ô uế giới thể, sẽ bị đọa. (○)

24. GIỚI THUẾT PHÁP NÊN THỈNH Ý TẶNG

Là Phật tử khi đã phát tâm thọ Bồ Tát giới, tu Bồ Tát hạnh, lẽ ra gặp Sư Tăng thuyết pháp phải tinh tấn đến nghe học hỏi. Trái lại, khinh tâm chê dờ, tự khen mình thuyết pháp hay, rồi đương nhiên nhận lấy

trách nhiệm thuyết pháp mà không cần thỉnh ý Sư Tăng. Như thế, tại gia Bồ Tát này phạm tội vô ý. Nếu không biết khởi tâm sám hối, thì ô uế giới thể, sẽ bị đọa. (O)

25. GIỚI KHÔNG ĐƯỢC ĐI TRƯỚC NĂM CHÚNG

Là Phật tử khi đã phát tâm thọ Bồ Tát giới, tu Bồ Tát hạnh, luôn luôn khởi lòng tôn kính bậc xuất gia, không nên lấn lướt đi trước Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Sa di, Sa di ni, Thức xoa ma na. Nếu không như vậy, tại gia Bồ Tát này phạm tội vô ý, không biết khởi tâm sám hối, thì ô uế giới thể, sẽ bị đọa. (O)

26. GIỚI CÚNG DƯỜNG TẶNG KHÔNG PHÂN BIỆT

Là Phật tử khi đã phát tâm thọ Bồ Tát giới, tu Bồ Tát hạnh, đối với chư Tăng nên thành tâm bình đẳng tôn kính. Không nên lựa thức ăn ngon, phẩm vật tốt, dành phần về thầy mình. Nếu không như thế tại gia Bồ Tát này phạm tội vô ý; mà không biết khởi tâm sám hối, thì ô uế giới thể, sẽ bị đọa. (O)

27. GIỚI KHÔNG NUÔI TẮM

Là Phật tử khi đã phát tâm thọ Bồ Tát giới, tu Bồ Tát hạnh, nên nuôi dưỡng lòng từ bi hộ mạng chúng sanh. Không nên vì lợi dưỡng mà nuôi tắm. Cũng không nhờ cậy khuyến khích người nuôi. Nếu không như thế, tại gia Bồ Tát này phạm tội vô ý; không biết khởi tâm sám hối, thì ô uế giới thể, sẽ bị đọa. (O)

28. GIỚI ĐI ĐƯỜNG GẶP BỆNH NHƠN CHĂM SÓC GỞI GẮM

Là Phật tử khi đã phát tâm thọ Bồ Tát giới, tu Bồ Tát hạnh, lúc nào cũng nuôi dưỡng lòng từ bi bình đẳng. Khi đi đường gặp người bệnh hoạn, nên khởi tâm thương xót lân mẫn tìm phương săn sóc giúp đỡ, hoặc tìm cách gửi gắm lại cho người địa phương giúp hộ, chớ nên làm ngơ bỏ đi. Nếu không như thế, tại gia Bồ Tát này phạm tội vô ý, không khởi tâm tầm quý sám hối, thì tôn phước, ô uế giới thể, sẽ bị đọa. (○)

TỔNG KẾT

Đức Phật dạy: Đó là hai mươi tám Giới khinh mà mỗi tại gia Bồ Tát cần phải cầu học, hết lòng tôn trọng phụng trì. Các vị hãy lắng lòng nghe cho kỹ! Sáu Giới trọng và hai mươi tám Giới khinh này là chuỗi anh lạc, là hương trang nghiêm, vô cùng vi diệu, thơm khắp mười phương, có khả năng ngăn trừ các điều ác, sanh trưởng các pháp lành. Giới Bồ Tát này là nước cam lồ có năng lực làm tắt lửa phiền não, gội sạch tam ác nghiệp, đưa người trở nên bậc thánh thiện, tiến đến đạo quả Niết Bàn. Các Bồ Tát trong quá khứ, vị lai và hiện tại đều do trì Giới pháp này mà được thành tựu đạo quả. Nay các Bồ Tát tại gia chí tâm phụng trì Giới pháp này chắc chắn sẽ được phước đức vi diệu, đạt thành quả vị tịch tịnh giải thoát.

Chư Đại chúng! Bồ Tát có hai hạng. Ấy là xuất gia Bồ Tát và tại gia Bồ Tát. Xuất gia Bồ Tát thọ trì Giới pháp chẳng khó. Tại gia Bồ Tát phụng hành Giới pháp khó hơn. Vì người tại gia có nhiều nhơn duyên trói buộc, nếu phát tâm giữ trọn thì hiện đời là đáng

trượng phu trong cõi nhơn gian, đời sau là bạn hiền của Bồ Tát. (O)

KỆ KHEN NGỢI GIỚI PHÁP

Người trí nhiều phước duyên

Chuyên trì giới pháp này

Khi chưa thành Phật quả

Đã được năm điều lợi:

Một là Thập Phương Phật,

Thương tưởng hộ trì luôn.

Hai là lúc lâm chung,

Chánh niệm lòng an vui.

Ba là sanh chỗ nào,

Làm bạn cùng Bồ Tát.

Bốn là những công đức,

Nhờ Giới đều thành tựu.

Năm đời này, đời sau

Đủ Giới đức, Phước huệ

Vì thế nên Phật tử

Phải phát tâm đồng mãnh

Nghiêm trì Giới của Phật

Tròn sạch như minh châu

Là nhịp cầu giải thoát

Là đường đến quả Phật.

**Người gìn giữ Giới này,
Phước đức nhiều vô lượng
Hồi hướng cho chúng sanh
Đồng chứng nhất thiết trí.
Nguyện ai nghe pháp này,
Đều được thành Phật đạo.**

KỆ HỒI HƯỚNG

**Trên đài Liên Hoa Tạng
Đức Phật Xá Na Tôn
Lược giảng Tâm Địa pháp môn
Truyền lại chư Thế Tôn
Khinh, trọng phân rành rõ
Tất cả được nhờ ơn.**

**Nam mô Phạm Võng Giáo Chủ Lô Giá Na Phật
Biến Pháp Giới Tam Bảo. (3 lần, O)**

(Tụng Bát Nhã, Hồi hướng)

NGHI THỨC QUÁ ĐƯỜNG



*(Đại chúng đứng xếp hàng tề chỉnh nghe tiếng khánh,
chấp tay đồng xá ngồi xuống.)*

ĐOAN TỌA (NGÔI THẮNG)

**Chánh thân đoan tọa, đương nguyện chúng
sanh, tọa bồ đề tòa, tâm vô sở trước. Án phạt tát ba
ra a ni bát ra ni áp đa da tá ha. (3 lần)**

(Thỉnh 3 hồi bãng, vào 3 hồi khánh.)

CHÚ ĐẠI BI

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát. (31)

**Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà la
ni.**

Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da.

**Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da,
Bồ đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca
lô ni ca da. Án, tát bàn ra phạt duệ số đát na đát
tỏa.**

**Nam mô tát kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô
kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.**

Nam mô na ra cần trì hê rị ma ha bàn đa sa
 mé, tát bà a tha đậu thầu bằng, a thệ dụng, tát bà
 tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, dát diệt tha.
 Án, a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ
 đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê,
 rị đà dụng, cu lô cu lô kiết môn, độ lô độ lô, phạt
 xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị
 ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra,
 mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật
 ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô
 lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tát rị tát rị, tô
 rô tô rô, bồ đề dạ bồ đề dạ, bồ đà dạ, bồ đà dạ, di
 đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na
 ta bà ha. Tát đà dạ ta bà ha. Ma ha tát đà dạ ta bà
 ha. Tát đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra
 cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tát ra tăng
 a mục kê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tát đà dạ, ta
 bà ha. Giả kiết ra a tát đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma
 yết tát đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ,
 ta bà ha. Ma bà lị thắng kiết ra dạ, ta bà ha. Nam
 mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà
 lô yết đế, thước bàng ra dạ, ta bà ha.

Án tát điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha.

(3 lần, O)

CÚNG DƯỜNG

Cúng dường Thanh tịnh Pháp thân Tỳ Lô
 Giá Na Phật.

Viên mãn Báo thân Lô Xá Na Phật.

Thiên bá ức Hóa thân Thích Ca Mâu Ni Phật.

Đương lai hạ sanh Di Lạc Tôn Phật.

Cực Lạc Thế giới A Di Đà Phật.

Thập phương Tam thế nhứt thiết chư Phật.

Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát.

Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát.

Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.

Chư tôn Bồ Tát ma ha tát.

Ma ha Bát nhã ba la mật.

Tam đức, lục vị cúng Phật cập Tăng, pháp giới hữu tình, phổ đồng cúng dường, nhược phạn thực thời, đương nguyện chúng sanh, thiên duyệt vi thực, pháp hỷ sung mãn.

XUẤT SANH (THẦY CÁ)

Pháp lực bất tư nghi, từ bi vô chướng ngại, thất liệt biến thập phương, phổ thí châu sa giới. Ấn độ lợi ích tá ha. (3 lần, O)

BIẾN THỰC CHƠN NGÔN:

Năng mô tát phạ đát tha, nga đa phạ lô chỉ đế, án tam bạt ra, tam bạt ra hồng. (3 lần, O)

CAM LỒ THỦY CHƠN NGÔN:

Năng mô tô rô bà da, đát tha nga đa da, đát điệt tha. Ấn tô rô tô rô, bát ra tô rô, bát ra tô rô ta bà ha. (3 lần, O)

Án Nga nga nẳng Tam Bà Phạ Phiệt Nhựt Ra Hồng. (3 lần, O)

THỊ GIẢ TÓNG THỰC

Đại bàng kim súy điều, khoảng dã quý thân chúng, la sát quý tử mẫu, cam lồ tất sung mãn. Án mục đế tá ha. (7 lần, O)

XUỐNG TĂNG BẠT

Phật chế Đại chúng thực tôn ngũ quán, tán tâm tạp thoại tín thí nam tiêu. Đại chúng văn khánh thính các chánh niệm.

Đồng niệm: **Nam mô A Di Đà Phật.** (O)

Án tam bạt ra dà da. (7 lần, O)

Hai tay bung bát ngang trán, thâm đọc:

Chấp trì ứng khí, đương nguyện chúng sanh, thành tựu pháp khí, thọ thiên nhơn cúng. Án chỉ rị chỉ rị phạ nhựt ra hồng phấn tra. (3 lần, O)

LƯU PHẠM KỆ CHÚ

(Đề ít cơm ra chén, bung chén lưu phạm lên thâm đọc)

Dĩ kim sở tu phúc, phổ triêm ư quỷ chúng, thực dĩ miễn cực khổ, xả thân sinh lạc xứ. Bồ Tát chi phước báo, vô tận nhược hư không, thí hoạch như thị quả, tăng trưởng vô hư tức. Án độ lợi ích tá ha. (3 lần, O)

TAM ĐỀ

Muỗng thứ nhất: **Nguyện đoạn nhứt thiết ác.**

Muỗng thứ hai: **Nguyện tu nhứt thiết thiện.**

Muỗng thứ ba: **Nguyện độ nhứt thiết chúng sanh.**

NGŨ QUÁN

Nhất kế công đa thiếu, lượng bỉ lai xứ.

Nhị thốn kỷ đức hạnh, toàn khuyết ứng cúng.

Tam phòng tâm ly quá, tham đẳng vi tông.

Tứ chánh sự lương dục, vị liệu hình khô.

Ngũ vị thành đạo nghiệp, ưng thọ thử thực.

TƯỚC DƯƠNG CHI KỆ CHÚ

(Xia răng)

Tước dương chi thời, dương nguyện chúng sanh, kỳ tâm điều tịnh, phệ chư phiền não. Án a mộ dà, di ma lê, nhĩ phạ ca ra, tăng thân đà nễ, bát đầu ma, câu ma ra, nhĩ phạ tăng thân đà da, đà ra đà ra, tổ di ma lê, sa phạ ha. (3 lần, O)

ẨM THỦY KỆ CHÚ

(Uống nước)

Phật quán nhứt bát thủy, bát vạn tứ thiên trùng, nhược bát trì thử chú, như thực chúng sanh nhục. Án phạ tất ba ra ma ni tá ha. (3 lần, O)

KIẾT TRAI

Khể thủ quy y Tô tát đế, đầu diện đánh lễ thất cu chi. Ngã kim xưng tán Đại Chuẩn Đề, duy nguyện từ bi thù gia hộ. Nam mô tát đa nẫm tam miệu tam bồ đề, cu chi nẫm, đát điệt tha. Án, chiết lệ chủ lệ Chuẩn Đề, ta bà ha. (3 lần, O)

Sở vị bồ thí giả, tất hoạch kỳ lợi ích, nhược vị nhạo bồ thí, hậu tất đắc an lạc. Phạn thực dĩ ngật, đương nguyện chúng sanh, sở tác giai biện, cụ chư Phật Pháp. (O)

PHỤC NGUYỆN

Thân phi nhất lũ, thường tư chức nữ chi lao, nhựt thực tam xan, mỗi niệm nông phu chi khổ. Phổ nguyện hiện tiền tứ chúng phước huệ song tu, một hậu đắc Di Đà thọ ký. Âm siêu dương thối, hải yển hà thanh, pháp giới chúng sanh, tình dữ vô tình, tề thành Phật đạo. (O)

Đồng niệm: Nam mô A Di Đà Phật. (O)

Đại chúng: Kinh Hành - Niệm Phật

Hồi hướng - Tam Quy Y

NGHI THỨC THỈNH ĐẠI HỒNG CHUNG



(Thức Chung: đập 2 tiếng. Khai chung: Thỉnh 7 tiếng nhỏ, 3 tiếng lớn)

Buổi sáng niệm: Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần, O)

Buổi tối niệm: Nam mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật. (3 lần, O)

Nguyện thử chung thỉnh siêu pháp giới, thiết vi u ám tất giai văn, văn trần thanh tịnh chứng viên thông, nhứt thiết chúng sanh thành Chánh giác. (O) *Nguyện tiếng chuông này ngân khắp cõi, thiết vi ngục tối thấy xa nghe, cõi trần trong sạch đều thông suốt, giác ngộ sanh linh cả mọi loài.*

Văn chung thỉnh phiền não khinh, trí huệ trưởng, bồ đề sanh, ly địa ngục, xuất hỏa khanh, nguyện thành Phật, độ chúng sanh. (O) *Nghe chuông, phiền não nhẹ lâng lâng, Bồ đề thêm lớn, Tuệ sáng ngần, xa rời địa ngục, qua hầm lửa, nguyện thành như Phật, độ chúng sanh.*

Án Già Ra Đế Da Tóa Ha. (3 lần, O)

Hồng chung sơ khẩu, bảo kê cao âm, thượng thông thiên đường, hạ triệt địa phủ. (O) *Hồng chung khởi thỉnh tiếng ban đầu, bảo kê ngậm cao thoát nhiệm mâu, trên thấu thiên đường vui an lạc, dưới thông địa ngục diệt khổ đau.*

Nam mô U Minh Giáo Chủ, cứu khổ Bản tôn, cứu bạt minh đồ, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ Tát ma ha tát. (O)

Hồng chung nhị khẩu, bảo kê cao âm, thượng thông thiên đường, hạ triệt địa phủ. (O) *Hồng chung khẩu thỉnh lần thứ hai, bảo kê ngâm cao giọng ngân dài, trên thâu thiên đường trời niệm Phật, dưới thông địa ngục, ngục tiêu tai.*

Nam mô U Minh Giáo Chủ, cứu khổ Bản tôn, cứu bạt minh đồ, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ Tát ma ha tát. (O)

Hồng chung tam khẩu, bảo kê cao âm, thượng thông thiên đường, hạ triệt địa phủ. (O) *Hồng chung kính thỉnh lần thứ ba, bảo kê ngâm cao chiếu bảo tòa, Trên thâu thiên đường thông sáu nẻo, dưới sâu địa ngục độ bao la.*

Nam mô U Minh Giáo Chủ, cứu khổ Bản tôn, cứu bạt minh đồ, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ Tát ma ha tát. (O)

Thượng chúc Phật nhật tăng huy, Pháp luân thường chuyển. Phong điều vũ thuận, quốc thái dân an. (O) *Ngưỡng chúc Phật pháp mãi rạng ngời, bánh xe pháp đời đời chuyển vận. Gió hòa, mưa thuận thấm nhuần, dân an, nước thịnh, khắp cùng nơi nơi.*

Tam giới tứ sanh chi nội, các miễn luân hồi. Cửu hữu thập loại chi trung, tất ly khổ hải. (O) *Tứ sinh ba cõi nhờ ân, luân hồi sáu đạo lụy thân đã nhiều. Nguyên cầu báo chướng đều tiêu, mười loài chín cõi an, siêu vện toàn.*

Ngũ phong thập võ, miễn tao cơ căn chi niên. Nam mầu Đông giao, câu triêm Nghiêu Thuấn chi

nhựt. (O) *Trần gian duyên nghiệp làm than, nguyện tiêu tất cả tội mang nhiều loài. Bão lụt đói khát nạn tai, nam hòa đông thuận, như đời Thuần Nghiêu!*

Chiến mã hư chinh, địa lợi nhơn hòa. Trận bại thương vong, câu sanh Tịnh Độ. (O) *Thôi chảm dứt chiến tranh, tử nạn những thương vong. Điều siêu sanh Tịnh Độ, đất lành, người hoàn hảo.*

Phi cầm tẩu thú, la võng bắt phùng. Lãng tử cô tôn, tảo hoàn hương tịch. (O) *Loài chim bay, thú chạy, không bị lưới, bẫy giăng. Kẻ lưu lãng cô thân, sớm quay về hương quán.*

Vô biên thế giới, địa cửu thiên trường. Viễn cận Đản na, tăng duyên phước thọ. (O) *Vô biên thế giới, đất rộng trời cao. Tín thí gần xa, phước thọ dồi dào.*

Thiền môn hưng thịnh, Phật pháp trường hưng. Thổ địa Long thần, an Tăng hộ pháp. (O) *Thiền môn hưng thịnh, Phật pháp phát huy. Thổ địa Long thần, hộ Tăng an tịnh.*

Phụ mẫu Sư trưởng, tôn vong tịnh lợi. Lịch đại tổ nãi, đồng đẳng bỉ ngạn. (O) *Cha Mẹ cùng Thầy Tổ, mắt còn lợi lạc vẫn trong chơn thường. Đồng về bốn giác quê hương, đồng đẳng bỉ ngạn Tây Phương Di Đà.*

Khể thủ nhất thiết xuất thế gian, tam giới tôi tôn công đức hải. Trí giả năng siêu phiền não cấu, Chánh giác ngã kim quy mạng lễ. (O) *Chư Phật chí tôn trong ba cõi, Trí tuệ diệt tận gốc vô minh. Công đức rộng sâu như biển cả, chúng con đánh lễ xin quy y.*

Nam mô Thanh Tịnh Pháp Thân Tỳ Lô Giá Na Phật. (O)

Khê thủ năng bạt sanh tử hiểm, phổ kiệt ưu não tham si hải, phá bỉ trần lao tội nghiệp sơn, ngã kim quy lễ Diệu Pháp bảo. *Pháp bảo vi diệu diệt phiền não, phá trừ tội chướng như núi cao, đưa chúng sinh thoát biển sanh tử, chúng con đánh lễ xin qui y.*

Nam mô Viên Mãn Báo Thân Lô Xá Na Phật.
(O)

Thế Tôn sắc tướng như kim sơn, diệp như thiên nhựt chiếu thế gian, năng bạt nhứt thiết chư khổ não, ngã kim kê thủ đại Pháp vương. *Thế Tôn sắc tướng như núi vàng, lại như mặt trời chiếu thế gian, nhổ sạch gốc rễ mọi khổ não, chúng con đánh lễ đấng Pháp Vương.*

Nam mô Thiên Bá Ưc Hóa Thân Thích Ca Mâu Ni Phật. (O)

Đại sĩ cửu thành đấng Chánh giác, thành thực hữu tình cư Đâu Suất, trú dạ thường chuyển bát thối luân, Long Hoa tam hội độ vô cực. *Bồ Tát chứng Đấng giác đã lâu, ngự cung Đâu suất độ hữu tình, ngày đêm chuyển bánh xe bát thối, Hội Long Hoa độ chúng hằng sa.*

Nam mô Long Hoa Giáo Chủ Đương Lai Hạ Sanh Di Lạc Tôn Phật. (O)

Chúng đức nghiêm thân phi số lượng, quang minh biến chiếu quá thập phương, tam thế Như Lai vô dữ đấng, hằng thí chúng sanh đại từ hàng. *Vô lượng công đức trang nghiêm thân, ánh sáng chiếu soi khắp mười phương, Chư Phật ba đời không thể sánh, thuyên từ hàng cứu vớt chúng sinh.*

Nam mô Tây Phương Giáo Chủ Cực Lạc Thế Giới A Di Đà Phật. (O)

Tam thế Như Lai chi Đạo sư, trí nguyện quảng đại nan tư nghi, vô biên sát hải vi quốc độ, đương lai Phổ Kiến Thiện Thệ Tôn. *Thầy của chư Phật khắp ba đời, trí nguyện rộng lớn khó dùng lời, thế giới mười phương là quốc độ, sẽ thành Phổ Kiến Phật tương lai.*

Nam mô Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát. (O)

Lục nha bạch tượng vi bảo tòa, chư độ vạn hạnh tác tần thân, Hoa Tạng thế giới xưng trưởng tử, thập phương sát độ hiện toàn thân. *Voi trắng sáu ngà làm bảo tọa, muôn hạnh giải thoát làm phân thân, thế giới Hoa Tạng xưng trưởng tử, ứng hiện độ sinh khắp mười phương.*

Nam mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát. (O)

Phổ đà lạc già thường nhập định, tùy duyên phó cảm mị bất châu, tầm thanh cứu khổ độ quần mê, thị tắc danh vi Quán Tự Tại. *Trong núi Phổ đà thường nhập định, tùy duyên cứu độ khắp hằng sa, nghe tiếng kêu cầu liền ứng hiện, sáng cả hồng danh Quán Thế Âm.*

Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát. (O)

Đảnh thượng bảo bình hiện Phật sự, nhất mao khổng trung kiến thập phương, cử túc chân kinh chư quốc độ, phổ nhiếp tịnh nhơn quy Lạc Bang. *Bình báu trên đầu hiện Phật sự, trong một sợi lông thấy mười phương, cất bước chân động các quốc độ, tiếp người tu Tịnh về Lạc Bang.*

Nam mô Đại Hùng Đại Lực Đại Thế Chí Bồ Tát. (O)

Bi nguyện sơ tùng cứu thân khởi, phân thân biến độ thực nan lương, địa ngục vị không bất

thành Phật, ngã kim khể thủ Đại thế vương. *Bi nguyện khởi từ cứu mẫu thân, phân thân độ khắp khó ai lường, địa ngục chưa trống không thành Phật, cúi đầu đánh lễ Đại Nguyện Vương.*

Nam mô Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát. (O)

Đảnh thượng bảo châu thanh quang diệu, diệt trừ chúng sanh tội như không, ngã kim khể thủ Sám ma chủ, tam chương đốn tiêu phước huệ dung. *Ngọc báu trên đầu sáng nhiệm màu, diệt trừ tội chướng cho chúng sinh, cúi đầu đánh lễ bậc Sám chủ, ba chương tiêu, phúc tuệ viên dung.*

Nam mô Hư Không Tạng Bồ Tát. (O)

Đức tướng đoan nghiêm như kim tự, đầu đà khổ hạnh tự chung thân, thân truyền Như Lai chánh pháp nhãn, Kê Túc sơn trung đái Từ Tôn. *Đức tướng đoan nghiêm sáng như vàng, suốt một đời khổ hạnh đầu đà, Thế Tôn thân truyền chánh pháp nhãn, trong núi Kê túc đợi Từ Tôn.*

Nam mô Đệ Nhất Tổ Ma Ha Ca Diếp tôn giả. (O)

Đắc độ thân tiên thất Vương tử, Lãng Nghiêm hội thượng chứng viên thông, hồng dương luật giáo Tỳ Ni Tạng, Phật pháp do tư trụ thể long. *Được độ trước bảy vị Vương tử, Pháp hội Lãng Nghiêm chứng viên thông, chuyên hành trì hồng dương Giới Luật, khiến cho Phật pháp trụ ở đời.*

Nam mô Đệ Nhất Nhiếp Luật Ưu Ba Li tôn giả. (O)

Đa văn chúng trung xưng đệ nhất, chứng đạo thân ly tứ oai nghi, kết tập Như Lai chánh pháp tạng, vĩnh tác nhưn thiên độ thế sư. *Nghe nhiều nhớ kỹ nhất Tăng đoàn, chứng đạo không như bốn oai nghi, kết tập Tạng Kinh không thiếu sót, vĩnh viễn làm Thầy độ nhân thiên.*

Nam mô Khải Giáo A Nan Đà tôn giả. (O)

Như Lai thọ ký tác Phổ Minh, tùy cơ thuyết pháp nhi hóa độ, bắt từ lao quyền nhập tam đồ, Luận tạng xưng dương giải Phật ngôn. *Như Lai thọ ký làm Phổ Minh, tùy cơ thuyết pháp hay hóa độ, không hề mệt nhọc vào ba cõi, Luận tạng ngợi khen giải lời Phật.*

Nam mô Phú Lô Na tôn giả. (O)

Thần thông đồng kiệt trí nan lường, oai linh nhi tài phục ma quân. Bảo sử dĩ quy tùng Chánh Giác, ủng hộ Phật Pháp sử trường tồn. *Thần thông siêu xuất, trí khó bằng, oai nghiêm chinh phục các ma quân, bảo khiến theo về với Chánh Pháp, ủng hộ Phật Pháp khiến trường tồn.*

Nam mô Tội tà phụ chánh ủng hộ đạo tràng Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát. (O)

Điều Ngự thù từ thần thông giám, pháp kim quang chiếu phá hôn cù, diễn diệu Pháp Hoa khuynh vạn trở, ân triêm vạn khoảnh lợi nhưn thiên. *Điều Ngự lòng từ dùng thần thông, pháp hào quang chiếu phá tối tăm, nói Pháp Hoa lành, độ vạn khó, trời người hưởng được muôn điều lành.*

Nam mô Đại thừa Diệu Pháp Liên Hoa Kinh, Pháp Hoa Hội Thượng Phật Bồ Tát. (O)

Thập phương tam thế thất Như Lai, bát thập bát Phật tọa bảo đài, lục đạo chúng sanh mong giải khổ, cửu u thập loại thoát trần ai. *Mười phương ba đời, đấng Như Lai, tám mươi tám Phật, tọa bảo đài, sáu nẻo chúng sanh cầu cứu khổ, chín cõi mười loài khỏi trần ai.*

Nam mô Siêu Lạc Độ Bồ Tát ma ha tát. (O)

Chung thính cửu thập hựu lô chùy, tịnh diện Tăng già đấng đấng tri, tham phóng tứ thời tuân khổ chế, hạ đơn lưỡng bộ các oai nghi. *Chùy chạm chuông ngân chín mươi lần, chúng Tăng thanh tịnh lộ nghiêm thân, bốn thời tinh tấn tham thiên tịnh, nhẹ bước rời đơn niệm độ sinh.*

Nam mô Đương sơn Bốn xứ Hộ giáo Hộ giới Già lam Thánh chúng Bồ Tát. (O)

VÃNG SANH QUYẾT ĐỊNH

CHƠN NGÔN:

Nam mô a di đa bà dạ, Đa tha dà đa dạ, Đa điệt dạ tha.

A di rị đô bà tỳ,

A di rị đa tất đam bà tỳ,

A di rị đa tì ca lan đế,

A di rị đa, tì ca lan đa,

Dà di nị dà dà na,

Chỉ đa ca lệ ta bà ha. (3 lần, O)

TÁN PHẬT

A Di Đà Phật thân kim sắc

Tướng hảo quang minh vô đẳng luân

Bạch hào uyển chuyển ngũ tu di

Cám mục trừng thanh tứ đại hải.

Quang trung hóa Phật vô số ức,

Hóa Bồ Tát chúng diệp vô biên

Tứ thập bát nguyện độ chúng sanh

Cửu phẩm hàm linh đấng bỉ ngạn.

**Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại
Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (O)**

Nam mô A Di Đà Phật. (108 lần, O)

Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát. (O)

Nam mô Đại Thế Chí Bồ Tát. (O)

Nam mô Địa Tạng Vương Bồ Tát. (O)

Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát.

(O)

HỒI HƯỚNG

Phúng kinh công đức thù thắng hạnh,

Vô biên thắng phước giai hồi hướng,

Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh,

Tốc vãng vô lượng quang Phật sát. (O)

Nguyện tiêu tam chướng trừ phiền não,
 Nguyện đặc trí huệ chơn minh liễu,
 Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ.
 Thế thế thường hành Bồ Tát đạo. (O)
 Nguyện sanh Tây Phương Tịnh Độ trung,
 CỬu phẩm Liên hoa vi phụ mẫu,
 Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh,
 Bất thối Bồ Tát vi bạn lữ. (O)

Nguyện dĩ thử công đức,
 Phổ cập u nhứt thiết,
 Ngã đẳng dĩ chúng sanh,
 Giai cộng thành Phật đạo. (O)

Kệ thâm chuông: (kết thúc thời đóng chuông)

**Bá bát chung tinh hướng Phật tiền, thượng
 thông hạ triệt lạc vô biên, lục đạo chúng sanh mong
 thoát khổ, cửu u thập loại xuất khạnh nhiên.** *Trăm
 tám chuông vàng lễ Phật danh, trên thông dưới thấu diệu vô ngần,
 sáu nẻo sanh linh cầu giải cứu, chín cõi mười loài thoát hỏa khạnh.*

**Nam mô Siêu Lạc Độ Bồ Tát ma ha tát. (3 lần,
 O)**

(O OO O)

NGHI THỨC VU LAN - BÁO HIẾU



NIỆM HƯƠNG

(Thắp đèn đốt hương trầm xong,
quỳ ngay ngấn chấp tay để ngang ngực niệm)

CÚNG HƯƠNG

Nguyện thử diệu hương vân,
Biển mẫn thập phương giới,
Cúng dường nhất thiết Phật,
Tôn pháp chư Bồ Tát,
Vô biên Thanh Văn chúng,
Cập nhất thiết Thánh Hiền,
Duyên khởi quang minh đài,
Xứng tánh tác Phật sự
Phổ huân chư chúng sanh,
Giai phát Bồ đề tâm,
Viễn ly chư vọng nghiệp,
Viên thành Vô thượng đạo. (O)

KỶ NGUYỆN

Nay chính là ngày chư Tăng kiết hạ, đem đức lành chú nguyện chúng sanh, chúng con một dạ chí thành, cúng dường trì tụng, đem công đức này. Nguyện khắp mười phương, ba ngôi Tam Bảo, đức Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật, đức Tiếp dẫn Đạo sư A Di Đà Phật, cùng các vị Bồ Tát, tịnh đức chúng Tăng, từ bi gia hộ cho Cứu huyền Thất tổ, Cha Mẹ nhiều đời của đệ tử, cùng tất cả chúng sanh sớm rõ đường lành, thoát vòng mê muội, ra khỏi u đồ, siêu sanh Lạc Quốc, ngưỡng mong oai đức vô cùng xót thương tiếp độ.

Nam mô Hương Cúng Dường Bồ Tát ma ha tát. (3 lần, O)

TÁN PHẬT

Pháp Vương Vô thượng tôn

Tam giới vô luân thất

Thiên nhưn chi Đạo sư

Tứ sanh chi Từ phụ

Ư' nhứt niệm quy y

Năng diệt tam kỳ nghiệp

Xung dương nhược tán thán

Úc kiếp mạc năng tận. (O)

QUÁN TƯỞNG PHẬT

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,
 Cảm ứng đạo giao nan tư nghi,
 Ngã thử đạo tràng như đế châu,
 Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
 Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
 Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ. (O)

ĐẢNH LỄ TAM BẢO

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Tận hư không, biến pháp giới, quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng, Thường trụ Tam Bảo. (1 lay, O)

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Ta bà Giáo chủ Điều ngự Bốn sự Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương lai hạ sanh Di Lạc Tôn Phật, Đại trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ pháp Chư tôn Bồ Tát, Linh sơn Hội thượng Phật Bồ Tát. (1 lay, O)

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Tây phương Cực Lạc thế giới Đại từ Đại bi A Di Đà Phật, Đại bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyện Địa Tạng vương Bồ Tát, Thanh tịnh Đại hải chúng Bồ Tát. (1 lay, O)

(Khai chuông mõ, đồng tụng)

TÁN DƯƠNG CHI

Dương chi tịnh thủy

Biển sái tam thiên

Tánh không bát đức lợi nhơn thiên

Pháp giới quảng tăng diên

Diệt tội tiêu khiên

Hỏa diệm hóa hồng liên.

Nam mô Thanh Lương Địa Bồ Tát. (3 lần, O)

CHÚ ĐẠI BI

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát. (31)

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà la ni.

Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da.

Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án, tát bàn ra phạt duệ số đát na đát tóa.

Nam mô tát kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu thân bằng, a thệ dụng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha. Án, a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dụng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt

xà da đế, ma ha phật xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phật ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá lợi, phật sa phật sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ đề dạ bồ đề dạ, bồ đà dạ, bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng kiết ra dạ, ta bà ha. Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàng ra dạ, ta bà ha.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha.

(3 lần, O)

TÁN QUÁN ÂM

Quan Âm Bồ Tát diệu nan thù

Thanh tịnh trang nghiêm luỹ kiếp tu

Thiên xứ hữu cầu thiên xứ ứng

Khổ hải thường tác độ nhơn châu. (O)

Nam mô Đại Bi Quan Thế Âm Bồ Tát. (3 lần)

Nam mô Thập phương Thường trụ Tam Bảo. (3 lần)

- **TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN:**

Tu rị tu rị ma ha tu rị, tu tu rị ta bà ha.

- **TỊNH TAM NGHIỆP CHƠN NGÔN:**

Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt mạ ta phạ, bà phạ thuật độ hám.

- **ÁN THỔ ĐỊA CHƠN NGÔN:**

Nam mô tam mãn đa mẫu đà nẫm. Án độ rô độ rô địa rị ta bà ha.

- **HƯ KHÔNG TẠNG BỒ TÁT PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN:**

Án nga nga năng tam bà phạt phiệt nhựt ra hồng. (3 lần, O)

PHÁT NGUYỆN VĂN

Khể thủ Tam giới tôn

Quy mạng thập phương Phật,

Ngã kim phát hoằng nguyện:

Trì tụng Vu Lan Kinh,

Thượng báo Tứ trọng ân,

Hạ tế tam đồ khổ,

Nhược hữu kiến, văn giả,

Tất phát Bồ đề tâm,

Tận thử nhất báo thân,

Đồng sanh Cực Lạc quốc.

Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần, O)

KHAI KINH KỆ

Vô thượng thậm thâm vi diệu pháp

Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ

Ngã kim kiến văn đắc thọ trì

Nguyện giải Như Lai chân thật nghĩa.

Nam mô Vu Lan Hội Thượng Phật Bồ Tát.

(3 lần, O)

PHẬT NÓI**KINH VU LAN BỒN**

Ta từng nghe lời tạc như vậy:

Một thuở nọ, Thế Tôn an trụ,

Xá Vệ thành, Kỳ Thụ viên trung.

Mục Liên mới đặng lục thông,

Muốn cho cha mẹ khỏi vòng trầm luân.

Công dưỡng dục thâm ân dốc trả,

Nghĩa sanh thành đạo cả mong đền.

Làm con hiếu hạnh vi tiên,

Bèn dùng huệ nhãn dưới trên kiếm tầm.

Thấy vong mẫu sanh làm ngựa quỉ,

Không uống ăn tiêu tụy hình hài.

Mục Liên thấy vậy bi ai,

Biết mẹ đói khát ai hoài tình thâm.
Lo phẩm vật đem dâng từ mẫu,
Đặng đỡ lòng cực khổ bấy lâu.
Thấy cơm, mẹ rất lo âu.
Tay tả che đậy, hữu hầu bốc ăn.
Lòng bồn sấn tiền căn chưa dứt.
Sợ chúng ma cướp giựt của bà.
Cơm đưa chưa đến miệng đà
Hóa thành than lửa, nuốt mà đặng đâu.
Thấy như vậy âu sầu thâm,
Mục Kiên Liên bi cảm xót thương.
Mau mau về đến giảng đường,
Bạch cùng Sư Phụ tìm phương giải nạn.
Phật mới bảo rõ ràng căn cội,
Rằng mẹ ông gốc tội rất sâu.
Dầu ông thần lực nhiệm mầu,
Một mình không thể ai cầu đặng đâu.
Lòng hiếu thảo của ông dầu lớn,
Tiếng vang đồn thấu đến cửu thiên.
Cùng là các bậc thần kỳ,
Tà ma ngoại đạo, bốn vì Thiên Vương.
Cộng ba cõi sáu phương tụ tập,
Cũng không phương cứu tế mẹ người.
Muốn cho cứu đặng mạng người

Phải nhờ thần lực của mười phương Tăng.
Pháp cứu tế Ta toan giảng nói,
Cho mọi người thoát khỏi ách nàn.
Bèn kêu Mục Thị đến gần,
Truyền cho Diệu Pháp ân cần thiết thi.
Rằm tháng bảy là ngày Tụ tứ,
Mười phương Tăng đều dự lễ này.
Phải toan sắm sửa chớ chầy,
Đồ ăn trăm món, trái cây năm màu.
Lại phải sắm giường nằm nệm lót
Cùng thau, bồn, đèn đuốc, nhang dầu.
Món ăn tinh sạch bấu màu
Đựng trong bình bát vọng cầu kính dâng.
Chư Đại đức mười phương thọ thực,
Trong bảy đời sẽ đặng siêu thăng.
Lại thêm cha mẹ hiện tiền,
Đặng nhờ phước lực tiêu khiên ách nàn.
Vì ngày ấy Thánh Tăng đều đủ,
Dầu ở đâu cũng tụ hội về.
Nhu người thiên định sơn khê,
Tránh điều phiền não, chăm về thiên na.
Hoặc người đặng bốn tòa đạo quả,
Công tu hành nguyện thỏa vô sanh.
Hoặc người thọ hạ kinh hành,

Chẳng ham quyền quý, ẩ danh lâm tòng.
 Hoặ người đặng lục thông tấn phát,
 Và những hàng Duyên Giác, Thinh Văn.
 Hoặ chư Bồ Tát mười phương,
 Hiện hình làm sãi ở gần chúng sanh.
 Đều trì giới rất thanh, rất tịnh
 Đạo đức dày chánh định chơn tâm.
 Tất cả các bậc Thánh phàm,
 Đồng lòng thọ lãnh bát cơm lục hòa.
 Người nào có sấm ra vật thực,
 Đặng cúng dường Tụ tứ Tăng thời.
 Hiện tiền phụ mẫu của người,
 Bà con quyến thuộc thấy đều nhờ ơn.
 Tam đồ khổ chắc rằng ra khỏi,
 Cảnh thanh nhàn hưởng thọ tự nhiên.
 Như còn cha mẹ hiện tiền,
 Nhờ đó cũng đặng bá niên thọ trường.
 Như cha mẹ bầy đời quá vãng,
 Sẽ hóa sanh về cõi thiên cung
 Người thời tuấn tú hình dung,
 Hào quang chiếu sáng khắp cùng châu thân.
 Phật dạy bảo mười phương Tăng chúng,
 Phải tuân theo thể thức sau này:
 Trước khi thọ thực đàn chay,

**Phải cầu chú nguyện cho người tín gia.
Cầu thất thế mẹ cha thí chủ,
Định tâm thần quán đủ đừng quên.
Cho xong định ý hành thiền,
Mới dùng phẩm vật đàn tiền hiến dâng.
Khi thọ dụng, nên an vật thực.
Trước Phật Đài hoặc tự tháp trung.
Chư Tăng chú nguyện viên dung,
Sau rồi tự tiện thọ dùng bữa trưa.
Pháp cứu tế Phật vừa nói dứt,
Mục Liên cùng Bồ Tát chư Tăng
Đồng nhau tỏ dạ vui mừng,
Mục Liên cũng hết khóc thương rầu buồn.
Mục Liên mẫu cũng trong ngày ấy,
Kiếp khổ về ngã quỷ được tan.
Mục Liên bạch với Phật rằng:
Mẹ con nhờ sức Thánh Tăng khỏi nạn.
Lại cũng nhờ oai thần Tam Bảo,
Bằng chẳng thì nạn khổ khó ra.
Nhu sau đệ tử xuất gia,
Vu Lan Bồn pháp dùng mà độ sanh.
Độ cha mẹ còn đương tại thế,
Hoặc bảy đời có thể đặng không?
Phật rằng: Lời hỏi rất thông,**

Ta vừa muốn nói con liền hỏi theo.
 Thiện nam tử, Tỳ kheo nam nữ,
 Cùng Quốc vương, Thái tử, Đại thần,
 Tam công, Tể tướng, Bá quan,
 Cùng hàng lê thứ vạn dân cõi trần.
 Như chí muốn đền ơn cha mẹ,
 Hiện tại cùng thất thế tình thâm.
 Đến rằm tháng bảy mỗi năm
 Sau khi kiết hạ chư Tăng tựu về.
 Chính ngày ấy Phật Đà hoan hỷ,
 Phải sắm sanh bá vị cơm canh,
 Đựng trong bình bát tinh anh,
 Chờ giờ Tự tứ chúng Tăng cúng dường.
 Đặt cầu nguyện song đường trường thọ
 Chẳng ốm đau cũng chẳng khổ chi.
 Cùng cầu thất thế đồng thì,
 Là nơi nọ quả sanh về hơn thiên.
 Đặng hưởng phước nhân duyên vui đẹp.
 Lại xa lìa nạn khổ cực thân.
 Môn sanh Phật tử ân cần,
 Hạnh tu hiếu thuận phải cần phải chuyên.
 Thường cầu nguyện thung huyên an hảo.
 Cùng bảy đời phụ mẫu siêu sanh
 Ngày rằm tháng bảy mỗi năm

Vì lòng hiếu thảo ơn thâm phải đền.
 Lễ cứu tế chí thành sắp đặt,
 Ngõ cúng dường chư Phật chư Tăng.
 Ấy là báo đáp thù ân
 Sanh thành dưỡng dục song thân buổi đầu.
 Đệ tử Phật lo âu gìn giữ
 Mới phải là Thích tử Thiên môn.
 Vừa nghe dứt pháp Lan Bồn,
 Môn sanh tứ chúng thấy đồng hỷ hoan.
 Mục Liên với bốn ban Phật tử,
 Nguyên một lòng tín sự phụng hành.
 Trước là trả nghĩa sanh thành,
 Sau là cứu vớt chúng sanh muôn loài.
 Nam mô Đại Hiếu Mục Kiền Liên Bồ Tát. (3 lần,
 0)

PHẬT NÓI KINH

ĐẠI BÁO PHỤ MẪU TRỌNG ÂN

Một thuở nọ, Thế Tôn an trụ
 Xá Vệ Thành, Kỳ Thọ viên trung,
 Chư Tăng câu hội rất đông
 Tính ra đến số hai muôn tám ngàn.
 Lại cũng có các hàng Bồ Tát
 Hội tại đây đủ mặt thường thường

Bấy giờ, Phật lại lên đường
 Cùng hàng đại chúng nam phương tiến hành.
 Đáo bán lộ đành rành mắt thấy
 Núi xương khô bỏ đấy lâu đời
 Thế Tôn bèn vội đến nơi
 Lạy liền ba lạy, rồi rơi giọt hồng.
 Đức A Nan trong lòng ái ngại
 Chẳng hiểu sao Phật lạy đống xương
 Vội vàng xin Phật dạy tường
 Thầy là Từ Phụ ba phương bốn loài.
 Ai ai cũng kính Thầy dường ấy
 Cớ sao thầy lại lạy xương khô
 Phật rằng: trong các môn đồ
 Người là đệ tử đứng đầu dày công.
 Bởi chưa biết đục trong cho rõ
 Nên vì người ta tỏ đuôi đầu
 Đống xương dồn dập bấy lâu
 Cho nên trong đó biết bao cốt hài.
 Chắc cũng có ông bà cha mẹ
 Hoặc thân ta hoặc kẻ ta sanh
 Luân hồi sanh tử, tử sanh
 Lục thân đời trước, thi hài còn đây.
 Ta lễ bái kính người tiền bối
 Và ngậm ngùi vì nhớ kiếp xưa

**Đống xương hỗn tạp chẳng vừa
Không phân trai gái bỏ bừa khó coi.
Người chịu khó xét soi cho kỹ
Phân làm hai, bên nữ bên nam
Để cho phân biệt cốt phàm
Không còn lộn lạo nữ nam chất chồng.
Đức A Nan trong lòng tha thiết
Biết làm sao phân biệt khỏi sai
Ngài bèn xin Phật chỉ bày
Vì khó chọn lựa gái trai lúc này.
Còn sanh tiền dễ bề sắp đặt
Cách đứng đi ăn mặc phân minh
Chớ khi rã xác tiêu hình
Xương ai như vậy, khó nhìn khó phân.
Phật mới bảo A Nan nên biết
Xương nữ nam phân biệt rõ ràng
Đàn ông xương trắng nặng quăn
Đàn bà xương nhẹ đen thâm dễ nhìn.
Người có biết có sao đen nhẹ?
Bởi đàn bà sanh đẻ mà ra
Sanh con ba đấu huyết ra
Tám học bốn đấu sữa hòa nuôi con.
Vì có ấy hao mòn thân thể
Xương đàn bà đen nhẹ hơn trai.**

A Nan nghe vậy bi ai
Xót thương cha mẹ công dày dưỡng sanh.
Bèn cầu Phật thi ân dạy bảo
Phương pháp nào báo hiếu song thân
Thế Tôn mới bảo lời rằng:
Vi người, Ta sẽ phân trần khá nghe.
Thân đàn bà nhiều bề cực nhọc
Sanh đặng con mười tháng cru mang
Tháng đầu, thai đậu tợ sương
Mai chiều gìn giữ sợ tan bất thường.
Tháng thứ nhì dường như sữa đặc
Tháng thứ ba như cục huyết ngưng
Bốn tháng đã tượng ra hình
Năm tháng ngũ thể hiện sinh rõ ràng.
Tháng thứ sáu lục căn đều đủ
Bảy tháng thì đủ bộ cốt xương
Lại thêm đủ lỗ chân lông
Cộng chung đến số tám muôn bốn ngàn.
Tháng thứ tám hoàn toàn tạng phủ
Chín tháng thì đầy đủ vóc hình
Mười tháng là đến kỳ sinh
Nếu con hiếu thuận xuôi mình ra luôn.
Bằng ngỗ nghịch làm buồn thân mẫu
Nó vấy vùng đạp quấu lung tung

Làm cho cha mẹ hải hùng
Sự đau sự khổ không cùng tỏ phân.
Khi sanh đặng muôn phần khoái lạc
Cũng ví như được bạc được vàng
Thế Tôn lại bảo A Nan:
Ơn cha nghĩa mẹ mười phần phải tin.
Điều thứ nhất giữ gìn thai giáo
Mười tháng trường châu báu mọi bề
Thứ hai sanh để gớm ghê
Chịu đau chịu khổ mỗi mê trăm phần.
Điều thứ ba, thâm ân nuôi dưỡng
Cực đến đâu bền vững chẳng lay
Thứ tư ăn đấng nuốt cay
Để dành bùi ngọt đủ đầy cho con.
Điều thứ năm lại còn khi ngủ
Uớt mẹ nằm, khô ráo phần con
Thứ sáu, sù nước nhai cơm
Miễn con no ấm chẳng nhìn chẳng ghê.
Điều thứ bảy không chê ô uế
Giặt đồ dơ của trẻ không phiền
Thứ tám chẳng nở chia riêng
Nếu con đi vắng cha phiền mẹ lo.
Điều thứ chín miễn con sung sướng
Dầu phải mang nghiệp chướng cũng cam

Tính sao có lợi thì làm
Chẳng màng tội lỗi, bị giam bị cầm.
Điều thứ mười chẳng ham trau chuốt
Dành cho con các cuộc thanh nhàn
Thương con như ngọc như vàng
Ơn cha nghĩa mẹ sánh bằng Thái Sơn!
Phật lại bảo: A Nan nên biết
Trong chúng sanh tuy thiệt phẩm người
Mười phần mê muội cả mười
Không tường ơn trọng đức dày song thân.
Chẳng kính mến, quên ơn, trái đức
Không xót thương dưỡng dục cù lao
Ấy là bất hiếu mặc giao
Thì những người ấy đời nào nên thân.
Mẹ sanh con cưu mang mười tháng
Cực khổ dường gánh nặng trên vai
Uống ăn chẳng đặt vì thai
Cho nên thân thể hình hài kém suy.
Khi sanh sản hiểm nguy chi xiết
Sanh dạng rồi tinh huyết đầm đề
Ví như thọc huyết trâu dê
Nhất sanh thập tử nhiều bề gian nan.
Con còn nhỏ phải năng chăm sóc
Ăn đắng cay bù ngọt phần con

Phải tắm, phải giặt, rửa trôn
Biết rằng dơ dáy mẹ không ngại gì.
Nằm phía ướn con nằm phía ráo
Sợ cho con ướn áo, ướn chăn
Hoặc khi ghẻ chóc khắp thân
Ất con phải chịu trăm phần thảm thương.
Trộn ba năm bú nường sữa mẹ
Thân gầy mòn nào nệ với con
Đến khi vừa được lớn khôn
Cha mẹ dạy bảo cho con vỡ lòng.
Cho đi học mở thông trí huệ
Dựng vợ chồng có thể làm ăn
Ước mong con được nên thân
Dầu cho cha mẹ cơ bản quản chi.
Con ốm đau tức thì lo chạy
Dầu tốn hao cách mấy cũng đành
Khi con căn bệnh nặng lành
Thì cha mẹ mới an thần định tâm.
Công dưỡng dục sánh bằng non biển
Cớ sao con chẳng biết ơn này
Hoặc khi làm lỗi bị rầy
Chẳng tuân thì chớ lại bày ngỗ ngang.
Hỗn cha mẹ phùng mang trộn mắt
Khinh trưởng huynh nộ nạt thê nhi

Bà con chẳng kể ra chi
Không tuân sự phụ lễ nghi chẳng tường.
Lời dạy bảo song đường không kể
Tiếng khuyên răn anh chị chẳng màng
Trái ngang chóng báng mọi đàng
Ra vào lui tới mắng càn người trên.
Vì lỗ mãng tánh quen làm bướng
Chẳng kể lời trưởng thượng dạy răn
Lớn lên theo thói hung hăng
Đã không nhẫn nhịn lại càng hành hung.
Bỏ bạn lành theo cùng chúng dữ
Nết tập quen làm sự trái ngang
Nghe lời dụ dỗ quân hoang
Bỏ cha bỏ mẹ trốn sang quê người.
Trước còn tập theo thời theo thế
Thân lập thân tìm kế sanh nhai
Hoặc đi buôn bán kiếm lời
Hoặc vào quân lính với với đòi lập công.
Vì ràng buộc đồng công mỗi nợ
Ngoặc trở ngăn vì vợ vì con
Quên cha quên mẹ tình thâm
Quên xứ quên sở lâu năm không về.
Ấy là nói những người có chí
Chớ phần nhiều du hý mà thôi

Sau khi phá hết cửa rồi
Phải tìm phương kế kiếm đôi đồng xài.
Theo trộm cướp hoặc là bài bạc
Phạm tội hình, tù rạc phải vương
Hoặc khi mang bệnh giữa đường
Không người nuôi dưỡng bỏ thân ngoài đồng.
Hay tin dữ, bà con cô bác
Cùng mẹ cha xao xác buồn rầu
Thương con than khóc âu sầu
Có khi mang bệnh đui mù vẫn vương.
Hoặc bệnh nặng vì thương quá lẽ
Phải bỏ mình làm quỷ giữ hồn
Hoặc nghe con chẳng lo lường
Trà đình tử điểm phố phường ngao du.
Cứ mài miệt với đồ bất chánh
Chẳng mấy khi thần tỉnh mộ khan
Làm cho cha mẹ than van
Sanh con bất hiếu phải mang tiếng đời.
Hoặc cha mẹ đến hồi già yếu
Không ai nuôi thiếu thốn mọi điều
Ốm đau đói rách kêu rêu
Con không cấp dưỡng bỏ liều chẳng thương.
Phận con gái còn nương cha mẹ
Thì có lòng hiếu để thuận hòa

Cần lao phục dịch trong nhà
Dễ sai dễ khiến hơn là nam nhi.
Song đến lúc tùng phu xuất giá
Lo bên chồng chẳng xá bên mình
Trước còn lai vãng viếng thăm
Lần lần ngội lạnh biệt tằm biệt nhà.
Quên dưỡng dục song thân ân trọng
Không nhớ công mang nặng để đau
Chẳng lo báo bổ cù lao
Làm cho cha mẹ buồn rầu thảm thay.
Nếu cha mẹ la rầy quở mắng
Trở sanh lòng hờn giận chẳng kiêng
Chớ chi chồng đánh liên miên
Thì cam lòng chịu chẳng phiền chẳng than.
Tội bất hiếu lưỡng ban nam nữ
Nói không cùng nghiệp dữ phải mang
Nghe Phật chỉ rõ mọi đàng
Trong hàng đại chúng lòng càng thảm thay.
Gieo xuống đất, lấy cây lấy củi
Đập vào mình, vào mũi vào hông
Làm cho các lỗ chân lông
Thảy điều ruộm máu ướm dầm cả thân.
Đến hôn mê tâm thần bất định
Một giây lâu mới tỉnh than rằng

Bọn ta quả thiệt tội nhờn
Xưa nay chẳng rõ không hơn người mù.
Nay tỏ ngộ biết bao lầm lạc
Ruột gan dường như nát như tan
Tội tình khó nổi than van
Làm sao trả đặng muôn ngàn ơn sâu.
Trước Phật tiền ai cầu trần tở
Xin Thế Tôn mãi cố bi lân
Làm sao báo đáp thù ân
Tỏ lòng hiếu thuận song thân của mình.
Phật bèn dụng phạm thỉnh sáu món
Phân rõ cùng Đại chúng lóng nghe:
Ơn cha nghĩa mẹ nặng nề
Không phương báo đáp cho vừa sức đâu!
Ví có người ơn sâu dốc trả
Công mẹ cha tất cả hai vai
Giáp vòng hòn núi Tu Di
Đến trăm ngàn kiếp ơn kia chưa đền.
Ví có người gặp cơn đói rét
Nuôi song thân dưng hết thân này
Xương nghiền, thịt nát phân thân
Trải trăm ngàn kiếp ơn đây chưa đồng.
Ví có người vì công sanh dưỡng
Tự tay mình khoét thủng song người

Chịu thân mù tối như vậy
 Đến trăm ngàn kiếp ơn này thấm đâu.
 Ví có người cầm dao thiệt bén
 Mổ bụng ra, rút hết tâm can
 Huyết ra khắp đất chẳng than
 Đến trăm ngàn kiếp thâm ân đâu bằng.
 Ví có người dùng ngàn mũi nhọn
 Đâm vào mình bất luận chỗ nào
 Tuy là sự khó biết bao
 Trải trăm ngàn kiếp không sao đáp đền.
 Ví có người vì ơn dưỡng dục
 Tự treo mình cúng Phật thế đèn
 Cứ treo như vậy trọn năm
 Trải trăm ngàn kiếp ân thâm chưa đền.
 Ví có người xương nghiền ra mỡ
 Hoặc dùng dao chặt bửa thân mình
 Xương tan thịt nát chẳng phiền
 Đến trăm ngàn kiếp ơn trên chưa đồng.
 Ví có người vì công dưỡng dục
 Nuốt sắt nóng thẩu ruột thẩu gan
 Làm cho thân thể tiêu tan
 Đến trăm ngàn kiếp thâm ân chưa đền.
 Nghe Phật nói thấy đều kinh hãi
 Giọt lệ tràn khó nổi cản ngăn

**Đồng thanh bạch Phật lời rằng
Làm sao trả đặng thâm ân song đường?
Phật mới bảo các hàng Phật tử
Phải lắng nghe ta chỉ sau này
Các người muốn đáp ơn dày
Phải toan biên chép Kinh đây lưu truyền.
Vì cha mẹ trì chuyên phúng tụng
Cùng ăn năn những tội lỗi xưa
Cúng dường Tam Bảo sớm trưa
Cùng là tu phước chẳng chừa món chi.
Rằm tháng bảy đến ngày TỰ TƯ
Thập phương Tăng đều dự lễ này
Sắm sanh lễ vật đủ đầy
Chờ giờ câu hội đặt bày cúng dâng.
Đặng cầu nguyện song đường trường thọ
Hoặc sanh về Tịnh Độ an nhàn
Ấy là báo đáp thù ân
Sanh thành dưỡng dục song thân của mình.
Mình còn phải cần chuyên trì giới
Pháp Tam Quy, Ngũ Giới giữ gìn
Những lời ta dạy đình ninh
Khá nên y thủ phụng hành đừng sai.
Được như vậy mới là khỏi tội
Bằng chẳng thì ngục tối phải sa**

Trong năm đại tội kể ra
Bất hiếu thứ nhất, thật là trọng thay.
Sau khi chết bị đày vào ngục
Ngục vô gián, cũng gọi A Tỳ
Ngục này trong núi Thiết Vi
Vách phen bằng sắt vây quanh bốn bề.
Trong ngục này hàng ngày lửa cháy
Đốt tội nhân hết thấy thành than
Có lò nấu sắt cho tan
Rót vào trong miệng tội nhân hành hình.
Một vá đủ cho người thọ khổ
Lột thịt da đau thấu tâm can
Lại có chó sắt, rắn gang
Phun ra khói lửa đốt đoàn tội nhơn.
Ở trong ngục có giường bằng sắt
Bất tội nhơn nằm khắp đó xong
Rồi cho một ngọn lửa hồng
Nướng quay chúng nó da phồng thịt thau.
Móc bằng sắt, thương đao, gươm giáo
Trên không trung đổ tháo như mưa
Gặp ai chém nấy chẳng chừa
Làm cho thân thể nát như như tương.
Nhưng hình phạt vô phương kể hết
Mỗi ngục đều có cách trị riêng

Như là xe sắt phân thân
Chim ưng mổ mắt, trâu cày lưỡi le.
Chớ chi đặng chết liền rất đờ
Vì nghiệp duyên không nỡ hành thân
Ngày đêm chết sống muôn lần
Đến trăm ngàn kiếp không ngừng một giây.
Sự hành phạt tại A Tỳ ngục
Rất nặng nề ngộ nghịch song thân
Chúng người đều phải ân cần
Thừa hành các việc phân trần khoản trên.
Nhất là phải Kinh này in chép
Truyền bá ra cho khắp đông tây
Như ai chép một quyển này
Ví bằng đặng thấy một vì Thế Tôn.
Nếu in đặng ngàn muôn quyển ấy
Thì cũng bằng thấy Phật vạn thiên
Do theo nguyện lực tùy duyên
Chư Phật ủng hộ y như sở nguyện.
Cha mẹ đặng xa miền khốc lãnh
Lại hóa sanh về cảnh thiên cung
Khi lời Phật giảng vừa xong
Khắp trong tứ chúng một lòng kính vâng.
Lại phát nguyện thà thân này nát
Ra bụi tro, muôn kiếp chẳng nài

**Dầu cho lưới kéo trâu cày
Đến trăm ngàn kiếp lời Thầy không quên.
Ví như bị bá thiên đao kiếm
Khắp thân này đâm chém phân thân
Hoặc như lưới trời thân này
Trải trăm ngàn kiếp lời Thầy chẳng sai.
Dầu thân này bị cưa bị chặt
Phân chia ra muôn đoạn rã rời
Đến trăm ngàn kiếp như vậy
Chúng con cũng chẳng trái lời Thầy khuyên.
Đức A Nan kiên thiên đánh lễ
Cầu Thế Tôn đặt để hiệu Kinh
Ngày sau truyền bá chúng sanh
Để bề phúng tụng, trì chuyên tu hành.
Phật mới bảo A Nan nên biết
Quyển kinh này quả thiệt cao xa
Đặt tên “Báo Hiếu Mẹ Cha”
Cùng là “Ân Trọng” thiệt là chơn kinh.
Các người phải giữ gìn châu báu
Đặng đời sau y giáo phụng hành
Sau khi Phật dạy rành rành
Bốn hàng Phật tử rất mừng rất vui.
Thấy một lòng vâng theo lời Phật
Và kính thành tin chắc vẹn truyền**

**Đồng nhau tựu tại Phật tiền
Nhất tâm đánh lễ rồi liền lui ra.**

SÁM VU LAN

**Đệ tử chúng con,
Vâng lời Phật dạy,
Ngày rằm tháng bảy,
Gặp Hội Vu Lan,
Phạm Vũ huy hoàng,
Đốt hương đánh lễ.
Mùi phương Tam Thế,
Phật, Pháp, Thánh, Hiền,
Noi gương Đức Mục Kiền Liên,
Nguyện làm con thảo,
Lòng càng áo nảo,
Nhớ nghĩa thân sanh,
Con đến trưởng thành,
Mẹ dày gian khổ,
Ba năm nhủ bộ,
Chín tháng cưu mang.
Không ngớt lo toan,
Quên ăn bỏ ngủ,
Ấm no đầy đủ,
Cậy có công Cha,**

**Chẳng quản yếu già,
Sanh nhai lam lũ,
Quyết cùng hoàng vũ,
Phấn đấu nuôi con,
Giáo dục vuông tròn,
Đem đường học đạo,
Đệ tử ơn sâu chưa báo,
Hỗ phận kém hèn,
Giờ này quỳ trước đài sen,
Chí thành cung kính,
Đạo tràng thanh tịnh,
Tăng bảo trang nghiêm.
Hoặc thừa Tự Tứ.
Hoặc hiện tham thiền,
Đầy đủ thiện duyên,
Dủ lòng lân mẫn,
Hộ niệm cho:
Bấy kiếp Cha Mẹ chúng con,
Đượm nhuần mưa Pháp,
Còn tại thế:
Thân tâm an ổn,
Phát nguyện tu trì,
Đã qua đời:
Ác đạo xa lìa,**

**Chóng thành Phật quả,
Ngưỡng trông các đức Như Lai,
Khấp cỗi hư không,
Từ bi gia hộ.**

**Nam mô Đại Hiếu Mục Kiền Liên Bồ Tát ma
ha tát. (3 lần, O)**

BÁT NHÃ TÂM KINH

Ma ha Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh.

**Quán Tự Tại Bồ Tát hành thâm Bát nhã Ba
la mật đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ
nhứt thiết khổ ách. Xá Lợi Tử, sắc bất dị không,
không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị
sắc, thọ tướng hành thức diệt phục như thị.**

**Xá Lợi Tử, thị chư pháp không tướng, bất
sanh bất diệt, bất cấu bất tịnh, bất tăng bất giảm.
Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tướng, hành
thức. Vô nhãn nhĩ tỷ thiệt thân ý, vô sắc, thanh
hương vị xúc pháp, vô nhãn giới nãi chí vô ý thức
giới. Vô vô minh, diệt vô vô minh tận, nãi chí vô lão
 tử, diệt vô lão tử tận. Vô khổ, tập, diệt, đạo. Vô trí
diệt vô đắc, dĩ vô sở đắc cố. Bồ đề tát đỏa y Bát nhã
Ba la mật đa cố, tâm vô quái ngại, vô quái ngại cố,
vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu
cánh Niết Bàn.**

Tam thế chư Phật, y Bát nhã Ba la mật đa cố, đắc A nậu đa la Tam miệu tam bồ đề.

Cố tri Bát nhã Ba la mật đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chơn thiệt bất hư. Cố thuyết Bát nhã Ba la mật đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết đế yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha. (3 lần, O)

VĂNG SINH QUYẾT ĐỊNH CHƠN NGÔN

Nam mô A Di Đà bà dạ, đa tha dà đa dạ, đa diệt dạ tha.

A di rị đô bà tỳ,

A di rị đa, tất đam bà tỳ,

A di rị đa, tỳ ca lan đế,

A di rị đa tỳ ca lan đá,

Già di nị già già na,

Chỉ ca ca lệ ta bà ha. (3 lần, O)

HỒI HƯỚNG

Phúng kinh công đức, thù thắng hạnh

Vô biên thắng phước giai hồi hướng,

Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh,

Tốc vãng vô lượng quang Phật sát.

Nguyện tiêu tam chướng trừ phiền não,
 Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu,
 Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ.
 Thế thế thường hành Bồ Tát đạo.
 Nguyện sanh Tây Phương, Tịnh Độ trung,
 Cửu phẩm Liên Hoa vi phụ mẫu,
 Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh,
 Bất thối Bồ Tát vi bạn lữ. (O)

TÁC BẠCH TUYÊN SỚ, PHỤC NGUYỆN

Huỳnh kim mãn nguyệt tướng, tam giới độc
 xung tôn, hàng phục nhứt thiết ma, chư thiên giai
 cung thủ. Thế Tôn đức tướng nan tận tán dương,
 kim hữu đệ tử... phụng Phật tu hương, hiến cúng
 phúng kinh... kỳ siêu. Kim tác: cẩn cụ khai khởi sớ
 chương, cung bạch Phật tiền. Duy nguyện hảo
 tướng quang trung phủ thùy minh chứng. (Đọc sớ...)

Phổ nguyện: Ân Sư huấn dục, Phụ Mẫu sanh
 thành, Đàn na tín thí, tăng ích phước điền, pháp
 giới nhơn thiên, tình dữ vô tình, giai cộng thành
 Phật đạo.

Động niệm: Nam mô A Di Đà Phật. (O)

TAM QUY Y

**Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh,
thể giải đại đạo, phát vô thượng tâm. (○)**

**Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh,
thâm nhập Kinh Tạng, trí tuệ như hải. (○)**

**Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh,
thống lý đại chúng, nhưt thiết vô ngại. (○)**

Nguyện dĩ thử công đức

Phổ cập ư nhưt thiết

Ngã đẳng dĩ chúng sanh

Giai cộng thành Phật đạo. (○)

NGHI THỨC CHÚC TÁN, THÙ ÂN



(Chúc tán Thù ân khuya 30 và 14 mỗi tháng. Đánh lễ Tam Bảo như thường lệ. Khai bảng trống, chuông mõ xong.)

NGHI CHỨC THÁNH

ĐÔNG TỤNG: Bảo đảm nhiệt danh hương, phổ biến thập phương. Kiên thiêng phụng hiến Pháp Trung Vương, chuyên vì toàn quốc chúc phước thọ địa cứu thiên trường, chuyên vì toàn quốc chúc phước thọ địa cứu thiên trường.

Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát ma ha tát. (3 lần, O)

(Cắm hương lên hư nhang)

ĐÔNG TỤNG: (Trong khi tụng lay 3 lay) **Thánh Vô Lượng Thọ Quyết Định Quang Minh Đà Ra Ni: Án, Nại ma ba cát ngỏa đế, A ba ra mật đạp, A ưu rị a nạp, tô tát nể, Thiệt chấp đạp, Điệp tá ra tể dã, Đát tháp cả đạt dã, A ra ha đế, Tam dục tam bất đạt dã, Đát nể dã tháp. Án, tát rị ba, Tang tu cát rị, Bót rị thuật đạp, Đạt ra mã đế, Cả cả nại, Tang mã ngọt cả đế, Ta ba ngỏa, Tỷ thuật đế, Mã hất nại dã, Bát rị ngỏa rị tá hất. (3 lần, O)**

Nam mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo
(3 lần, O)

SÁM CHỦ XƯỚNG:

Dược Sư Lưu Ly, chúng hòa: Chứng minh công đức. (1 lạy, O)

Dược Sư Lưu Ly, chúng hòa: Chứng minh công đức. (1 lạy, O)

Dược Sư Lưu Ly, chúng hòa: Chứng minh công đức. (1 lạy, O)

SÁM CHỦ QUỲ CHÚC:

Đại viên mãn giác, ứng tích Tây càn, tâm bao thái hư, lượng châu sa giới, ngưỡng khẩu hồng từ, phủ thùy minh chứng.

Việt Nam Phật tử, hiện cư tại Mỹ Quốc, California tiểu bang, San Diego thành phố, Tỳ kheo ... chúng đấng, ư kim... niên,... ngoạt, sóc đán (sóc đán: là sáng mừng một, nếu là sáng rằm thì đọc là: vọng đán) chi thời, vân tập Tăng chúng, đấng lâm bửu điện, phúng diễn bí chương, xưng dương gia hiệu, sở tận hồng nhân, đoan vì chúc diên kim thượng toàn quốc nhơn dân vạn tuế. (Chúng hòa) vạn tuế, vạn vạn tuế.

Phục nguyện: Kim luân vĩnh trấn, ngọc chúc thường điều, bát huyền an hữu đại chi trường, tứ hải lạc vô vi chi hóa (sám chủ vừa xá vừa đứng lên đọc): Hiện tiền đại chúng đồng niệm: Kim cang Vô

Lượng Thọ hộ quốc nhân vương Bồ Tát ma ha tát.
(*Chúng hòa*) **Ma ha Bát nhã Ba la mật.**

(*Tiếp tụng LĂNG NGHIÊM ... tụng tới*): **Án, a na lệ, tỳ xá đề, bệ ra bạt xà ra đà rị, bàn đà bàn đà nễ, bạt xà ra bàn ni phẩn. Hồ hồng, đô lô ung phẩn, ta bà ha. Thì tiếp qua: “Thượng lai hiện tiền thanh tịnh chúng...”**

(*Niệm Thích Ca rồi, đến chúc ngài Hộ Pháp*).

NGHI CHÚC VI ĐÀ

ĐỒNG TỤNG: **Thiện Thiên Nữ chú: Nam mô Phật Đà. Nam mô Đạt Ma. Nam mô Tăng Già. Nam mô thất lý, ma ha đề tỷ da, đát nễ dã tha, ba lý phú lâu na giá lý, tam mạn đà, đạt xá ni, ma ha tỳ ha ra đà đế, tam mạn đà, tỳ ni dà đế, ma ha ca rị dã, ba nễ ba ra, ba nễ tát rị phạ lật tha, tam mạn đà, tu bác lê đế, phú lệ na, a rị na, đạt mạ đế, ma ha tỳ cổ tất đế, ma ha Di Lặc đế, lâu phã tăng kỳ đế, hê đế tỹ, tăng kỳ hê đế, tam mạn đà, a tha a nậu, đà la ni.**
(*3 lần, O. Trong khi tụng Thiện Thiên Nữ chú thì sám chủ lay 3 lay*)

Nam mô Tam châu cảm ứng Hộ Pháp Vi Đà tôn thiên Bồ Tát. (3 lần, O)

SÁM CHỦ QUỲ CHÚC: **Thần công cự trác, mật hạnh nan tư. Thị đồng kiện ư thiên luân, tòi tà phụ chánh. Thọ di chú ư Đại giác, hộ pháp an tăng. Ngưỡng khải thiên từ, phủ thùy minh chứng:**

Việt Nam Phật tử, hiện cư tại Mỹ Quốc, California tiểu bang, San Diego thành phố, Tỳ kheo

... chúng đấng, u kim... niên,... ngoạt, sóc đán (*vọng đán*) chi thời, vân tập Tăng chúng, cung nghệ từ hạ, phúng diễn bí chương, xung dương gia hiệu, sở tập công đức, chuyên thân kỳ đảo:

Nam mô Tam châu cảm ứng Hộ Pháp Vi Đà tôn thiên Bồ Tát, thị tòng thiên đấng.

Phục niệm: Mật pháp Tăng hạnh, đạo lực suy vi, chướng duyên thiên xí, duy xý Bồ Tát thần lực minh tư, sử pháp luân chuyển xứ, nội chướng ngoại chướng dĩ tiệm tiêu, Tăng hải hòa thời, ác hữu ác ma nhi vĩnh ly, nhơn nhơn ngộ Tỳ lu tánh hải, cá cá nhập Phổ Hiền hạnh môn, cung phụng đàn na, quân triêm thẳng ích (*đứng dậy, vừa tụng vừa lay 3 lay*).

ĐÔNG TỤNG: (hoặc tán theo lối tang 2 mô 1): Vi Đà thiên tướng, Bồ Tát hóa thân, ủng hộ Phật pháp thế hoàng thâm, bảo sử trấn ma quân, công đức nan luân, kỳ đảo phó quần tâm.

Nam mô Phổ Nhãn Bồ Tát ma ha tát. (3 lần, O)
Ma ha Bát nhã Ba la mật.

NGHI CHÚC GIÀ LAM

ĐÔNG TỤNG: Đại Bi chú (1 lần).

Nam mô Già Lam Thánh Chúng Bồ Tát. (3 lần, O)

(Trong khi tụng Đại Bi, sám chủ lay 3 lay rồi quỳ xuống chúc, khi chúc cầm 3 cây nhang).

SÁM CHỦ CHÚC: Thần oai hữu hách, nguyện lực duy thâm, tể nhứt tự chi quyền hoành, tác chúng

tăng chi bảo chướng, ngưỡng khải thần thông, phủ thùy chiếu giám.

Việt Nam Phật tử, hiện cư tại Mỹ Quốc, California tiểu bang, San Diego thành phố, Tỳ kheo ... chúng đấng, u kim... niên,... ngoạt, sóc đản (vọng đản) chi thời, vân tập Tăng chúng, cung nghệ từ hạ, phúng diễn bí chương, xưng dương gia hiệu, sở tập công đức, chuyên thân kỳ đảo:

Nam mô Già Lam chi thần, đương sơn Thổ địa, nhứt thiết chơn tể.

Phục nguyện: Sơn môn trấn tịnh, hải chúng an hòa, hộ pháp hóa dĩ hưng long, vệ đàn tràng nhi kết khánh, như tri kỳ đảo, tát vọng minh gia.

(Sám chủ đứng dậy cắm nhang vào lư, lạy 3 lạy và tụng).

TÁN (hoặc Tụng): Già Lam chủ giả, hiệp tự oai linh, khâm thừa Phật sắc cộng du thành, ủng hộ Pháp vương thành, vi hàng vi bình, phạm sát vĩnh an ninh.

Nam mô Hộ pháp tạng Bồ Tát ma ha tát. (3 lần, O) Ma ha Bát nhã Ba la mật.

NGHI CHÚC TỔ SƯ

ĐÔNG TỤNG: Tâm kinh (1 lần). Vãng sanh (3 lần).

Nam mô Tây thiên tứ thất, Đông độ nhị tam lịch đại Tổ sư Bồ Tát. (3 lần, O)

(Trong khi tụng Tâm kinh, sám chủ lạy 3 lạy, quỳ xuống chúc):

SÁM CHỦ CHÚC: Nhất hoa hiện thoại, ngũ điệp lưu phương, phú pháp tạng u Tây càn, bá tầm tông u Đông chân, ngưỡng khải Thánh thông, phủ thùy chiếu giám.

Việt Nam Phật tử, hiện cư tại Mỹ Quốc, California tiểu bang, San Diego thành phố, Tỳ kheo ... chúng đấng, u kim... niên,... ngoạt, sóc đán (*vọng đán*) chi thời, vân tập Tăng chúng, cung lâm từ hạ, phúng diễn bí chương, xưng dương gia hiệu, sở tập công đức, chuyên thân kỳ đảo.

Nam mô Tây thiên Đông độ, Việt Nam Tổ sư Bồ Tát, bốn tự khai sơn Hòa thượng chư vị Giác linh.

Phục nguyện: Tông phong vĩnh chấn, Tổ ấn trùng quang, giác hoa hương biến u thiên lâm, pháp võ ân triêm u học địa, như tư kỳ đảo, tất vọng minh gia.

(*Sám chủ cắm hương vào lư, lạy 3 lạy và tụng*):

TỤNG (hoặc tán): Niêm hoa ngộ chỉ, Tổ đạo sơ hưng, miên diên tứ thất diễn chơn thừa, lục đại viễn truyền đấng, dịch điệp tương thừa, chánh pháp vĩnh xương minh.

Nam mô Độ nhơn sư Bồ Tát ma ha tát. (3 lần,
○) Ma ha Bát nhã Ba la mật.

NGHI THỨC GIÁM TRAI

ĐÔNG TỤNG: Khê thủ quy y Tô tất đế, đầu diện đánh lễ thất cu chi. Ngã kim xưng tán Đại Chuẩn Đề, duy nguyện từ bi thù gia hộ. Nam mô tát đa nẫm tam miệu tam bồ đề, cu chi nẫm, đát diệt tha. Án, chiết lệ chủ lệ Chuẩn Đề, ta bà ha. (3 lần, O)

Nam mô Đại thánh Cẩn na la vương Bồ Tát
(3 lần, O)

(Trong khi tụng Chuẩn Đề thì sám chủ lay 3 lay, quỳ xuống chúi):

SÁM CHỦ CHÚC: Công tư đánh nại, chức nhậm tư thành, viễn thừa Hương Tích chi phong, vĩnh tác vân trù chi chủ, ngưỡng khải thần thông, phủ thù chiếu giám.

Việt Nam Phật tử, hiện cư tại Mỹ Quốc, California tiểu bang, San Diego thành phố, Tỳ kheo ... chúng đấng, u kim... niên,... ngoạt, sóc đán (*vọng đán*) chi thời, vân tập Tăng chúng, cung lâm từ hạ, phúng diễn bí chương, xưng dương gia hiệu, sở tập công đức, chuyên thân kỳ đảo.

Nam mô Giám trai sứ giả Đại thánh Cẩn na la vương chi thần.

Phục nguyện: Nhị thời vô pháp, lục vị thường doanh, chưởng thủy hỏa dĩ bình an, cúng Phật, Tăng nhi phong bị, như tri kỳ đảo tất vọng minh gia.

(Sám chủ đứng dậy cắm hương vào lư, lay 3 lay rồi tụng):

ĐÔNG TỤNG (hoặc tán): Giám trai sứ giả, hỏa bộ oai thần, điều hòa bá vị tiến duy hình. Tài hao vĩnh vô xâm, hộ mạng tư thân, thanh chúng vĩnh mông ân.

Nam mô Diệm huệ địa Bồ Tát ma ha tát. (3 lần, O) Ma ha Bát nhã Ba la mật.

ĐẢNH LỄ

1. Nhất tâm đánh lễ A tỳ ngục tốt, sơ phát thiện tâm, Bản Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

2. Nhất tâm đánh lễ Tam kỳ quả mãn, bách kiếp nhơn viên, Bản Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

3. Nhất tâm đánh lễ Nhất sanh bổ xứ, hiện trú Đâu Suất, Bản Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

4. Nhất tâm đánh lễ Ta Bà hóa độ, ứng hiện sanh thân, Bản Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

5. Nhất tâm đánh lễ Đâu Suất giáng trần, Ma Da ứng mộng, Bản Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

6. Nhất tâm đánh lễ Hoàng cung thác chất, hiện trú thai tạng, Bản Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

7. Nhất tâm đánh lễ Vô Ưu thọ hạ, thị hiện đản sanh, Bản Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

8. Nhất tâm đánh lễ Hiện thọ dục lạc, yểm ác vô thường, Bản Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

9. Nhất tâm đảnh lễ Du quán tứ môn, yếm lão bệnh tử, Bồ Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

10. Nhất tâm đảnh lễ Bán dạ du hành, xuất gia học đạo, Bồ Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

11. Nhất tâm đảnh lễ Thanh sơn đoạn phát, phỏng đạo tầm sư, Bồ Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

12. Nhất tâm đảnh lễ Tuyệt lãnh tu hành, lục niên khổ hạnh, Bồ Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

13. Nhất tâm đảnh lễ Bồ đề thọ hạ, hàng phục ma quân, Bồ Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

14. Nhất tâm đảnh lễ Công viên quả mãn, đồ tinh thành đạo, Bồ Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

15. Nhất tâm đảnh lễ Lộ giả uyển, thị Chuyển pháp luân, Bồ Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

16. Nhất tâm đảnh lễ tứ thập ngũ niên, thuyết pháp độ sinh, Bồ Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

17. Nhất tâm đảnh lễ Tam Thừa giáo bị, hóa độ dĩ tất, Bồ Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

18. Nhất tâm đảnh lễ Ta la song thọ, thị hiện Niết Bàn, Bồ Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

19. Nhất tâm đảnh lễ Lưu bố xá lợi, phước lợi hơn thiên, Bồ Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

20. Nhất tâm đảnh lễ Ta bà Giáo chủ, Bồ Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

21. Nhất tâm đánh lễ Nam mô Long Hoa Giáo Chủ Đương Lai Hạ Sanh Từ Thị Di Lạc Tôn Phật.

22. Nhất tâm đánh lễ Nam mô Đông phương Giáo chủ Tiêu tai Diên thọ Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật.

23. Nhất tâm đánh lễ Nam mô Tây Phương Giáo chủ, Tịnh Độ Năng Nhon, Tiếp dẫn Đạo sư A Di Đà Phật.

24. Nhất tâm đánh lễ Nam mô Thập Phương Tam Thế Nhất Thiết Chư Phật.

25. Nhất tâm đánh lễ Nam mô Đại Tiểu Thừa Kinh, Luật, Luận, Giáo Hạnh lý tán nhất thiết Tôn Pháp.

26. Nhất tâm đánh lễ Nam mô Đại Thừa Hoa Nghiêm Kinh Hoa Nghiêm Hội Thượng Phật Bồ Tát.

27. Nhất tâm đánh lễ Nam mô Đại Thừa Bát Nhã Kinh, Bát Nhã Hội Thượng Phật Bồ Tát.

28. Nhất tâm đánh lễ Nam mô Đại Thừa Diệu Pháp Liên Hoa Kinh, Pháp Hoa Hội Thượng Phật Bồ Tát.

29. Nhất tâm đánh lễ Nam mô Ngũ Đài Sơn Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát ma ha tát.

30. Nhất tâm đánh lễ Nam mô Nga Mi Sơn Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát ma ha tát.

31. Nhất tâm đánh lễ Nam mô Phổ Đà Sơn Đại Bi Quan Thế Âm Bồ Tát ma ha tát.

32. Chí tâm đánh lễ Nam mô Vô Biên Quảng Trí Thân Đại Hùng Đại Lực Đại Thế Chí Bồ Tát ma ha tát.

33. Nhất tâm đánh lễ Nam mô Cửu Hoa Sơn Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ Tát ma ha tát.

34. Nhất tâm đánh lễ Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát ma ha tát.

35. Nhất tâm đánh lễ Nam mô Thần Thông Đệ Nhất Cứu Độ Song Thân Đại Hiếu Mục Kiền Liên Bồ Tát ma ha tát.

36. Nhất tâm đánh lễ Nam mô Tam Châu Cảm Ứng Hộ Pháp Vi Đà Tôn Thiên Bồ Tát ma ha tát.

37. Nhất tâm đánh lễ Nam mô Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát ma ha tát.

38. Nhất tâm đánh lễ Nam mô Thất Bảo Trì Nội, Liên Trì Hải Hội Phật Bồ Tát ma ha tát.

39. Nhất tâm đánh lễ Nam mô Tây Thiên Đông Độ Nhị Thập Bát Tổ Bồ Đề Đạt Ma Tôn Sư.

40. Nhất tâm đánh lễ Nam mô Việt Nam Phật Giáo Sơ Tổ Tỳ Ni Đa Lưu Chi Tôn Sư.

41. Nhất tâm đánh lễ Nam mô Việt Nam Phật Giáo Quá Khứ Chư Vị Truyền Giáo, Truyền Giới, Khai Sơn Trùng Hưng Phật Pháp Lịch Đại Tôn Sư.

42. Nhất tâm đánh lễ Nam mô Khai Sơn Thiên Tôn Tự thượng Thiệt hạ Diệu, hiệu Liễu Quán Tôn Sư.

43. Nhất tâm đánh lễ Nam mô Quảng Đức Tu Viện Vị Pháp Thiêu Thân thượng Quảng hạ Đức Đại Lão Hòa Thượng Tôn Sư.

44. Nhất tâm đánh lễ Nam mô Việt Nam Quá Khứ Chư Vị Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức Tăng Ni vị pháp vong thân chi Giác Linh.

45. Nhất tâm đánh lễ Nam mô Từ Lâm Tế Chánh Tôn Tứ Thập Tam Thế hựu thượng Tâm hạ Bản, tự Truyền Lai, hiệu Trí Nghiêm Đại Lão Hòa Thượng Tôn Sư.

46. Nhất tâm đánh lễ Nam mô Ma Ha Tỷ Kheo Bồ Tát Giới, hựu thượng Đức hạ Nhuận, hiệu Trí Tạng Đại Lão Hòa Thượng Tôn Sư.

47. Nhất tâm đánh lễ Nam mô Từ Lâm Tế Chánh Tôn, Tứ Thập Tam Thế, Trùng kiến Từ Đàm, Thiên Tôn nhị tự, hựu thượng Tâm hạ Phật, tự Trí Đức, hiệu Thiện Siêu Đại Lão Hòa Thượng Tôn Sư.

48. Nhất tâm đánh lễ Nam mô Từ Lâm Tế Chánh Tôn, Tứ Thập Tam Thế, Sắc Tứ Long Sơn Tự Trụ Trì, hựu thượng Tâm hạ Nhẫn, tự Hành Từ, hiệu Chí Tín Đại Lão Hòa Thượng Tôn Sư.

49. Nhất tâm đánh lễ Nam mô Từ Lâm Tế Chánh Tôn Tứ Thập Nhị Thế, Ninh Thuận Thiên

Lâm Phó Pháp, Khánh Hòa Long Sơn Hóa Đạo, hứ thượng Thị hạ Khai, tự Hạnh Huệ, hiệu Đồng Minh Đại Lão Hòa Thượng Tôn Sư.

50. Nhất tâm đánh lễ Nam mô Thế Độ Phú Pháp Bản Sư Ân

51. Nhất tâm đánh lễ Nam mô Khai Đàn Truyền Giới Đường Đầu Hòa Thượng Tôn Sư Ân.

52. Nhất tâm đánh lễ Nam mô Nhị Vị Yết Ma, Giáo Thọ, Thất Vị Tôn Chứng Sư, Tứ Vị Dẫn Thỉnh Sư Ân.

53. Nhất tâm đánh lễ Nam mô Hiệp Đàn Liệt Vị Tăng Già Hộ Giới Ân.

54. Đại vị Thiên Địa Nhật Nguyệt khai tải chiếu giám ân, đánh lễ Thập phương Thường trụ Tam Bảo.

55. Đại vị Quốc Dân Thủy Thổ Ân, đánh lễ Thập phương Thường trụ Tam Bảo.

56. Đại vị Pháp Giới Đa Sinh Phụ Mẫu Sinh Thành Dưỡng Dục Ân, đánh lễ Thập phương Thường trụ Tam Bảo.

57. Đại vị Sư Trưởng Lương Bằng, Thiện Hữu Tri Thức ân, đánh lễ Thập phương Thường trụ Tam Bảo.

58. Đại vị Đàn Việt Tín Thí chi ân, đánh lễ Thập phương Thường trụ Tam Bảo.

59. Đại vị Thiên Môn Công Vụ, vận thủy băng xài, chủng chủng công phu công quả ân, đánh lễ Thập phương Thường trụ Tam Bảo.

60. Nhất tâm đánh lễ Nam mô Phật Đà Pháp Vương Long Sơn Đạo Tràng, Chư Phật, Chư Đại Bồ Tát, Nhất Thiết Hiền Thánh Tăng.

ĐỒNG QUỲ TỤNG SÁM PHỔ HIỂN: Nhất giả lễ kính...

TIẾP TỤNG: Tán lễ Thích Tôn, Vô thượng Năng nhân ...

ĐỒNG TỤNG: Chúc tán công đức thù thắng hạnh ...

LAY: Tự quy y Phật ...

NGHI THỨC LỄ PHẬT ĐẢN



NIỆM HƯƠNG

(Thắp đèn đốt hương trầm xông. Cử nhạc Trầm hương đốt.
Quy ngay ngấn chấp tay để ngang ngực niệm)

CÚNG HƯƠNG

Nguyện đem lòng thành kính, gửi theo đám mây hương, phưởng phất khắp mười phương, cúng dường ngôi Tam Bảo. Thề trọn đời giữ đạo, theo tự tánh làm lành, cùng pháp giới chúng sanh, cầu Phật từ gia hộ. Tâm Bồ Đề kiên cố, xa bễ khổ nguồn mê, chóng quay về bờ giác. (O)

Nay chính là ngày, Đức Thích Tôn giáng thế để hóa độ chúng sanh. Chúng con một dạ vui mừng, cúng dường kỷ niệm. Kính dâng một nén tâm hương, ba nghiệp tinh cần, cúi đầu đánh lễ, quyết theo Phật Pháp làm lành, báo đền công ơn hóa độ, Tâm Bồ Đề kiên cố, chí tu học vững bền, cùng pháp giới chúng sanh, nghiệp chướng tiêu trừ, căn lành tăng trưởng, mau chứng quả Vô Thượng Bồ Đề. Ngưỡng mong Phật tổ cao vời, từ bi gia hộ. (O)

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật tác đại chứng minh. (O)

Nam mô Hương Cúng Dường Bồ Tát ma ha tát. (3 lần, O)

ĐẢNH LỄ

1. Chí tâm đánh lễ: A tỳ ngục tốt, mới phát lòng lành, nhiều kiếp tu hành, như viên quả mãn.

Chúng hòa: BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT (O)

2. Chí tâm đánh lễ: Một đời bổ xứ, hiện ở Suất Đà, hóa độ Ta Bà, giảng sanh trần thế.

Chúng hòa: BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT (O)

3. Chí tâm đánh lễ: Từ trời Đâu Suất, ứng mộng Ma Gia, cõi voi sáu ngà, vào trong lòng mẹ.

Chúng hòa: BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT (O)

4. Chí tâm đánh lễ: Dưới cây Vô Ưu, đản sanh thị hiện, chín rồng phun nước, bảy bước xung tôn.

Chúng hòa: BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT (O)

(Lễ Phật Đản, lặp lại câu 4 này, 3 lần)

5. Chí tâm đánh lễ: Hiện hưởng dục lạc, chán cảnh vô thường, dạo chơi bốn phương, thương đời đau khổ.

Chúng hòa: BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT (O)

6. Chí tâm đánh lễ: Nửa đêm vượt thành, xuất gia tìm đạo, tóc xanh cắt bỏ, núi Tuyết tu hành.

Chúng hòa: BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT (O)

7. Chí tâm đánh lễ: Dưới cây đạo thọ, hàng phục ma quân, thấy ánh sao mai, thành Bồ đề đạo.

Chúng hòa: BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT (O)

8. Chí tâm đánh lễ: Bốn mươi lăm năm, độ sanh thuyết pháp, ba thừa giáo hóa, hạnh nguyện viên thành.

Chúng hòa: Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (O)

9. Chí tâm đánh lễ: Dưới cây Sa la, Niết Bàn thị hiện, để lại Xá lợi, phước khắp trần gian.

Chúng hòa: Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (O)

10. Chí tâm đánh lễ: Hiện tọa đạo tràng, Ta bà giáo chủ, Đạo sư ba cõi, Từ phụ bốn loài.

Chúng hòa: Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (O)

(Lễ Đức Phật Thành Đạo, lặp lại câu 10 này, 3 lần)

(Khai chuông mõ, đồng tụng)

SÁM KHÁNH ĐẢN

Đệ tử hôm nay

Gặp ngày Khánh Đản

Một dạ vui mừng

Cúi đầu đánh lễ

Thập phương Tam Thế

Điều Ngự Như Lai

Cùng Thánh Hiền Tăng

Chúng con cùng pháp giới chúng sanh

Bởi thiếu nhờn lành

Thấy đều sa đọa

**Tham sân chấp ngã
Quên hẳn đường về
Tình ái si mê
Tù trong lục đạo
Trăm dây phiền não
Nghiệp báo không cùng
Nay nhờ Phật Tổ Năng Nhân
Dủ lòng lân mẫn
Không nở sinh linh thiếu phước
Nặng kiếp luân hồi
Đêm dày tăm tối
Đuốc tuệ rạng soi
Nguyện cứu muôn loài
Pháp dùng phương tiện
Ta Bà thị hiện
Thích chủng thọ sanh
Thánh Ma Da mộng ứng điềm lành
Vua Tịnh Phạn phước sinh con thảo
Ba mươi hai tướng hảo
Vừa mười chín tuổi xuân
Lòng từ ái cực thuần
Trí xuất trần quá mạnh
Ngai vàng quyết tránh
Tìm lối xuất gia**

Sáu năm khổ hạnh rừng già
Bảy thất nghiêm tinh thiên tọa
Chứng thành đạo quả
Hàng phục ma binh
Ba cõi đều dậy tiếng hoan nghênh
Muôn vật thấy nhờ ơn tế độ
Chúng con nguyện:
Dứt bỏ dục tình ngoan cố
Học đòi đức tánh quang minh
Cúi xin Phật Tổ giám thành
Từ bi gia hộ:
Chúng con cùng pháp giới chúng sanh
Chóng thành đạo quả.

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (30 lần, O)

Nam mô Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát. (3 lần, O)

Nam mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát. (3 lần, O)

Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát. (3 lần, O)

Nam mô Đạo Tràng Hội Thượng Phật Bồ Tát. (3 lần, O)

XUNG TÁN NHƯ LAI

Xung tán đức Thế Tôn, bậc Vô thượng Năng Nhân, từng trải qua vô lượng kiếp tu nhân, rồi từ cung Đâu Xuất giáng thân, giã từ ngôi vị quốc vương. Ngôi gốc Bồ Đề, đại phá Ma quân, một sáng sao mai vừa mọc, đạo lớn viên thành, rồi đại chuyển Pháp luân. Muôn loài cùng quy hướng nhất tâm, Đạo Vô sinh sẽ chứng, muôn loài cùng quy hướng nhất tâm, Đạo Vô sinh mau chứng. (O)

CÚNG DƯỜNG

- Nam mô Thường trụ thập phương Phật.**
- Nam mô Thường trụ thập phương Pháp.**
- Nam mô Thường trụ thập phương Tăng.**
- Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.**
- Nam mô Cực Lạc Thế Giới A Di Đà Phật.**
- Nam mô Đương Lai Hạ Sanh Di Lạc Tôn Phật.**
- Nam mô Thập Phương Tam Thế Thứt Thiết Chư Phật.**
- Nam mô Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát.**
- Nam mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát.**
- Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.**
- Nam mô Đại Thế Chí Bồ Tát.**
- Nam mô Địa Tạng Vương Bồ Tát.**
- Nam mô Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát.**
- Nam mô Già Lam Thánh Chúng Bồ Tát.**

Nam mô Lịch Đại Tổ sư Bồ Tát.

Nam mô Giám Trai Sứ Giả Bồ Tát

Nam mô La Hán Chư Thiên Bồ Tát

Nam mô Đạo tràng Hội thượng Phật Bồ Tát.

**Nam mô tát phạt đất tha, nga đa phạt lồ chỉ đế,
án tam bạt ra, tam bạt ra hồng. (3 lần, O)**

**Nam mô tô rô bà da, đất tha nga đa da, đất
điệt tha. Án tô rô, tô rô, bát ra tô rô, bát ra tô rô,
ta bà ha. (3 lần, O)**

**Thử thực sắc hương vị, thượng cúng thập
phương Phật, trung phụng chư Hiền thánh, hạ cập
lục đạo phẩm, đẳng thí vô sai biệt, tùy nguyện giai
bảo mãn.**

**Linh kim thí giả, đắc vô lượng ba la mật. Tam
đức lục vị, cúng Phật cập Tăng, pháp giới hữu tình,
phổ đồng cúng dường.**

**Án nga nga nằng tam bà, phạt phiệt nhựt ra
hồng. (3 lần, O)**

TÁN PHỔ CÚNG DƯỜNG

**Ngã kim phụng hiến cam lồ vị, lượng đẳng
Tu di vô quá thượng, sắc hương mỹ vị biến hư
không, duy nguyện từ bi ai nập thọ.**

Nam mô Phổ Cúng Dường Bồ Tát. (3 lần, O)

**Cúng Phật dĩ ngật, đương nguyện chúng
sinh, sở tác giai biện, cụ chư Phật Pháp. (O)**

BÁT NHÃ TÂM KINH

Ma ha Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh.

Quán Tự Tại Bồ Tát hành thâm Bát nhã Ba la mật đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhứt thiết khổ ách. Xá Lợi Tử, sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ tướng hành thức diệc phục như thị.

Xá Lợi Tử, thị chư pháp không tướng, bất sanh bất diệt, bất cấu bất tịnh, bất tăng bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tướng, hành thức. Vô nhãn nhĩ tỷ thiết thân ý, vô sắc, thanh hương vị xúc pháp, vô nhãn giới nãi chí vô ý thức giới. Vô vô minh, diệc vô vô minh tận, nãi chí vô lão tử, diệc vô lão tử tận. Vô khổ, tập, diệt, đạo. Vô trí diệc vô đắc, dĩ vô sở đắc cố. Bồ đề tát đỏa y Bát nhã Ba la mật đa cố, tâm vô quái ngại, vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết Bàn.

Tam thế chư Phật, y Bát nhã Ba la mật đa cố, đắc A nậu đa la Tam miệu tam bồ đề.

Cố tri Bát nhã Ba la mật đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chơn thiết bất hư. Cố thuyết Bát nhã Ba la mật đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết đế yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha. (3 lần, O)

THẤT PHẬT DIỆT TỘI CHƠN NGÔN:

**Ly bà ly bà đế, cầu ha cầu ha đế, đà ra ni đế,
ni ha ra đế, tỳ lê nễ đế, ma ha dà đế, chơn lăng cang
đế, ta bà ha. (3 lần, O)**

TAM QUY Y

**Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh,
thể giải đại đạo, phát vô thượng tâm. (O)**

**Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh,
thâm nhập Kinh Tạng, trí tuệ như hải. (O)**

**Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh,
thống lý đại chúng, nhứt thiết vô ngại. (O)**

Nguyện dĩ thử công đức

Phổ cập ư nhứt thiết

Ngã đẳng dữ chúng sanh

Giai cộng thành Phật đạo. (O)

KỆ TẨM PHẬT

Ngã kim quán mộc chư Như Lai
 Tịnh trí trang nghiêm công đức tụ
 Ngũ trước chúng sanh linh ly cấu
 Đồng chứng Như Lai tịnh pháp thân.
 Tỳ gia thành lý bất tăng sanh
 Ta la thọ gian bất tăng diệt
 Bất sanh bất diệt lão Cù Đàm
 Nhân trung khán kiến trùng thêm tiết
 Kim triều chánh thị tứ ngoạ bát
 Tịnh Phạn Vương Cung sanh Tất Đạt
 Cứu long phúng thủy thiên ngoại lai
 Bồng túc liên hoa tùng địa phát.
 Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (○)

(Niệm cho đến khi Đại chúng Tẩm Phật xong.)

Nguyên đem công đức này
 hướng về khắp tất cả
 Đệ tử và chúng sanh
 Đều trọn thành Phật đạo. (○)

*(Phần đầu nghi lễ tương tự như
Nghi thức Lễ Phật Đản, trang 237)*

SÁM TỤNG PHẬT XUẤT GIA

(Mùng tám tháng hai)

**Kính lạy Bồ Tát Tất Đạt Đa,
Tánh đức từ bi hăng biểu lộ,
Trải bao cuộc du hành mục đồ,
Xót sinh linh kiếp số trầm luân,
Cảnh sinh, già, đau, chết, gian truân,
Luống chịu khổ, không ngừng gây khổ.
Mê chấp tánh tham, si, tật đố,
Mãi cùng nhau vầy ổ oan gia,
Nợ tuần hoàn vay trả không xa,
Trong sáu đạo trùng phùng quanh quẩn.
Bồ Tát rủ từ tâm lân mẫn,
Quyết hy sinh độ tận hữu tình,
Đoạn ái ân phú quý riêng mình,
Chọn diệu sống quang minh vô trụ,
Tìm hạnh phúc lâu dài đầy đủ,
Cùng quần sinh hưởng thú an lành,
Gặp tuần trăng giữa lúc đêm thanh,**

Rời cung cấm băng thành tìm Đạo.
 Hiếu tình đặt ra ngoài quyền sáo,
 Mở lòng thương trời bể bao la,
 Chiết thân vui bạn với yên hà,
 Theo tiếng gọi lòng từ giục nhắc.
 Lên yên ngựa cùng Tôi, Xa Nặc,
 Lướt bụi hồng hướng nẻo rừng xanh,
 Non sông gấm vóc thiên thành,
 Cỏ hoa hớn hỡ bao quanh đón chào.
 A Nô Ma sóng vỗ rạt rào,
 Hy Mã Lạp tuyết ngời lóng lánh,
 Nơi đánh dấu bước đường lên Thánh,
 Dừng vó câu thả gánh tang bồng,
 Gởi lời về tâu trước bệ rồng,
 Cầu Vương Phụ giải lòng trông đợi.
 Rừng khỏ hạnh lần dò bước tới,
 Xét hành nhưn lắm lỗi nhiều phương,
 Bối người chưa rõ lý chơn thường,
 Hạnh kỳ đặc hồi đầu vô ích.
 Tạm dời gót trên đường điểu tích,
 Tìm tận nơi tịch mịch thiên nhiên,
 Trọn sáu năm núi Tuyết tham thiền,
 Kham chịu cảnh màn trời chiếu đất,
 Đây ba đức cõi lòng chơn tịnh,

**Không ngại ngục thú dữ ma thiêng.
 Công đức vừa đầy đủ hơn duyên,
 Trên Pháp tọa Bồ đề chứng quả.
 Hóa độ khắp đại thiên thiên hạ,
 Muôn loài đều một dạ ghi ơn.
 Chúng con nay phát nguyện tu hơn,
 Nhờ tắm gội từ vân pháp vũ.
 Trước bảo điện trì kinh niệm chú,
 Kỷ niệm ngày lịch sử thiêng liêng,
 Cúi xin Phật Pháp, Thánh Hiền,
 Gia hộ chóng tiêu trừ nghiệp chướng.
 Ngưỡng mộ đấng Pháp Vương vô thượng,
 Một lòng đồng đánh lễ quy y.**

Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (30 lần, O)

Nam mô Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát. (3 lần, O)

Nam mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát. (3 lần, O)

**Nam Mô Đạo Tràng Hội Thượng Phật Bồ
 tát.** (3 lần, O)

*(Phần đầu nghi lễ tương tự như
Nghi thức Lễ Phật Đản, trang 237)*

SÁM THÀNH ĐẠO

**Hào quang chiếu diệu
Sáng tỏ mùi hương,
Ngộ lý chơn thường,
Phá màn hôn ám.
Đệ tử lòng thành bài sám,
Trước điện dâng hoa,
Cúng dường Phật Tổ Thích Ca,
Ba ngôi thường trú.
Đệ tử chúng con,
Nhân lành chưa đủ,
Nghiệp báo theo hoài.
Nay nhờ Văn Phật Như Lai,
Giáng trần cứu độ,
Sáu năm khổ hạnh,
Bảy thất tham thiền,
Ma oán dẹp yên,
Thần long che chở,
Tâm quang rực rỡ.**

Chứng lục thần thông.
Lộ chiếu minh tinh,
Đạo thành Chánh giác,
Trời, người hoan lạc,
Dậy tiếng hoan hô.
Năm mươi năm hóa độ,
Ba trăm hội đàm Kinh,
Cứu phàm ngu thoát khỏi mê đồ,
Tiếp Hiền Thánh siêu sinh Tịnh Độ
Muôn đời xưng tán,
Vạn đức hồng danh,
Đệ tử chí thành,
Lễ bày kỷ niệm.
Tâm hương phụng hiến,
Gọi chút báo ân,
Ngửa trông Vô thượng Pháp vương
Từ bi gia hộ.

Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần, O)

Nam mô Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát. (3 lần, O)

Nam mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát. (3 lần, O)

Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát. (3 lần, O)

Nam mô Đạo Tràn Hội Thượng Bồ Tát. (3 lần, O)

NGHI THỨC LỄ VÍA ĐỨC PHẬT A DI ĐÀ



NIỆM HƯƠNG

(Thắp đèn đốt hương trầm xong.
Quý ngay ngấn chấp tay đê ngang ngực niệm)

CÚNG HƯƠNG

Nguyện đem lòng thành kính, gửi theo đám mây hương, phưởng phất khắp mười phương, cúng dường ngôi Tam Bảo. Thề trọn đời giữ đạo, theo tự tánh làm lành, cùng pháp giới chúng sanh, cầu Phật từ gia hộ. Tâm bồ đề kiên cố, xa bề khổ nguồn mê, chóng quay về bờ giác. (O)

Kỳ nguyện: tư thời, đệ tử chúng đấng nguyện Thập phương Thường trụ Tam Bảo, Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật, từ bi gia hộ đệ tử... Bồ đề tâm kiên cố, tự giác, giác tha, giác hạnh viên mãn, dữ pháp giới chúng sanh nhứt thời đồng đắc A nậu đa la Tam miệu tam bồ đề. (O)

Nam mô Hương Cúng Dường Bồ Tát ma ha tát. (3 lần, O)

TÁN PHẬT

Pháp Vương Vô thượng tôn, tam giới vô luân thất, thiên nhơn chi Đạo sư, tứ sanh chi Từ phụ, u nhứt niệm quy y, năng diệt tam kỳ nghiệp, xưng dương nhược tán thán, ức kiếp mạc năng tận. (O)

QUÁN TƯỞNG PHẬT

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch, cảm ứng đạo giao nan tư nghi, ngã thử đạo tràng như đế châu, thập phương chư Phật ảnh hiện trung, ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền, đầu diện tiếp túc quy mạng lễ. (O)

ĐẢNH LỄ TAM BẢO

Chí tâm đánh lễ: Nam mô Tận hư không, biến pháp giới, quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng, Thường trụ Tam Bảo. (1 lay, O)

Chí tâm đánh lễ: Nam mô Ta bà Giáo chủ Điều ngự Bồn sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương lai hạ sanh Di Lạc Tôn Phật, Đại trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ pháp Chư tôn Bồ Tát, Linh sơn Hội thượng Phật Bồ Tát. (1 lay, O)

Chí tâm đánh lễ: Nam mô Tây phương Cực Lạc thế giới Đại từ Đại bi A Di Đà Phật, Đại bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyên Địa Tạng vương Bồ Tát, Thanh tịnh Đại hải chúng Bồ Tát. (1 lay, O) (Khai chuông mõ, đồng tụng)

TÁN DƯƠNG CHI

Dương chi tịnh thủy

Biển sái tam thiên

Tánh không bát đức lợi nhơn thiên

Pháp giới quảng tăng diên

Diệt tội tiêu khiên

Hỏa diệm hóa hồng liên.

Nam mô Thanh Lương Địa Bồ Tát. (3 lần, O)

CHÚ ĐẠI BI

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát. (3 lần, O)

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà la ni.

Nam mô hắc ra đất na, đa ra dạ da.

**Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da,
Bồ đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca
lô ni ca da. Án, tát bàn ra phạt duệ số đất na đất
tỏa.**

**Nam mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô
kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.**

**Nam mô na ra cần trì hê rị ma ha bàn đa sa
mê, tát bà a tha đậu thâu bằng, a thệ dụng, tát bà
tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha.
Án, a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ
đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê,**

rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt
 xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị
 ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra,
 mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật
 ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô
 lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô
 rô tô rô, bồ đề dạ bồ đề dạ, bồ đà dạ, bồ đà dạ, di
 đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na
 ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà
 ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra
 cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng
 a mục khô da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta
 bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma
 yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ,
 ta bà ha. Ma bà lị thắng kiết ra dạ, ta bà ha. Nam
 mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà
 lô yết đế, thước bàng ra dạ, ta bà ha.

Ấn tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha.

(3 lần, O)

TÁN LIÊN TRÌ HẢI HỘI

Liên trì hải hội, Di Đà Như Lai

Quán Âm, Thế Chí tọa liên đài

Tiếp dẫn thượng kim giai

Đại thế hoàng khai

Phổ nguyện ly trần ai.

Nam mô Siêu Lạc Độ Bồ Tát. (3 lần, O)

Nam mô Thập phương Thường trụ Tam Bảo. (3 lần)

- **TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN:**

Tu rị tu rị ma ha tu rị, tu tu rị ta bà ha.

- **TỊNH TAM NGHIỆP CHƠN NGÔN:**

Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt mạ ta phạ, bà phạ thuật độ hám.

- **ÁN THỔ ĐỊA CHƠN NGÔN:**

Nam mô tam mãn đa mẫu đà nẫm. Án độ rô độ rô địa rị ta bà ha.

- **HƯ KHÔNG TẠNG BỒ TÁT PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN:**

Án nga nga nẳng tam bà phạt phiệt nhựt ra hồng. (3 lần, O)

Nam mô BỔN Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần, O)

KHAI KINH KỆ

Vô thượng thậm thâm vi diệu pháp

Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ

Ngã kim kiến văn đắc thọ trì

Nguyện giải Như Lai chân thật nghĩa.

Nam mô Liên Trì Hải Hội Phật Bồ Tát. (3 lần, O)

BỐN MƯƠI TÁM LỜI NGUYỆN CỦA ĐỨC PHẬT A DI ĐÀ

1. **Nguyện thứ nhất: Tôi thành Phật được,
Thì nước tôi là nước tịnh thanh.
Ngục hình, ngạ quỷ, súc sanh,
Thấy đều chẳng có sanh thành nơi đây.**
2. **Nguyện thứ hai: Nước này tịnh giới,
Đàn bà cùng con gái tịch nhiên.
Những người trong cõi Nhân, Thiên,
Cùng loài cầm thú cần chuyên tu hành.
Thấy đều đặng hóa sanh thọ cảm
Thất bảo trì, cửu phẩm Liên hoa.**
3. **Nguyện thứ ba: Dân chúng Phật Đà,
Khi cần ăn uống hóa ra sẵn sàng.
Bát thất bảo, bửu bành đựng lẫm,
Trăm món ngon khỏi sắm ở đâu.
Ăn rồi khí dụng liền tiêu,
Khỏi cần phải rửa, phải lau nhọc nhằn.**
4. **Nguyện thứ tư: Nhân dân trong nước,
Muốn áo quần, khăn lược, mào giầy.
Thấy đều hóa đủ sẵn bày,
Khỏi mua, khỏi giặt, khỏi may cực lòng.**

5. **Nguyện thứ năm: Giáp vòng địa lợi,**
Từ đất bằng lên tới hư không.
Thấy đều lâu các, điện cung,
Cùng là cây trái, ao sông, cửa nhà.
Các thứ ấy đều là trân bảo,
Cùng bá thiên hoa báu, hương thơm.
Hiệp nhau thành tạo, kết đơm,
Trau dồi trang sức, cho làm phiền ba.
Mùi hương ấy xông ra khắp đủ,
Cả mùi phương hưởng thụ cấp kỳ.
Chúng sanh hạnh nguyện chuyên trì,
Tin và tưởng Phật, đến thì vãng sanh.
6. **Nguyện thứ sáu: Dân lành quốc độ,**
Thương kính nhau, ví tợ ruột rà.
Không lời qua lại bất hòa,
Không ganh, không ghét, sanh ra tranh giành.
7. **Nguyện thứ bảy: Dân sanh trong nước,**
Không có lòng uế trọc dâm ô.
Cũng không có tánh tục thô,
Cùng là nóng giận, hồ đồ, ngu si.
8. **Nguyện thứ tám: Chuyên trì thiện niệm,**
Cứ đường ngay tiệt tiệt lướt đi.
Nếu ai muốn nói chuyện gì,
Người kia hiểu ý tức thì khỏi phân.

9. **Nguyện thứ chín: Chúng dân từ thiện,
Tai chẳng nghe những chuyện không lành.
Có đâu sự ác, sự hành,
Mấy điều nghiệp chướng đã thành vô danh.**
10. **Nguyện thứ mười: Chúng sanh đều ví,
Huyền thân là mộng mị mà thôi.
Vậy nên lòng chẳng nhiễm đời,
Tánh không tham muốn, khắp nơi vui cười.**
11. **Nguyện mười một: Tiên, người tuy khác,
Hình dung đồng một sắc vàng y.
Mặt mày nghiêm chỉnh phương phi,
Trong ngần đẹp đẽ, không chi sánh bằng.**
12. **Nguyện mười hai: Mười phương thế giới,
Thiên, Nhân cùng các loại súc sanh.
Hóa thân về cõi Lạc thành
Chúng ngôi Duyên giác, Thanh văn trùng trùng.
Ngôi thiền tọa tám lòng tịch tịnh,
Hiệp cùng nhau tính tuổi ít nhiều.
Chẳng hề biết đặng bao nhiêu,
Ngàn, muôn, ức kiếp số nhiều khó phân.**
13. **Nguyện mười ba: Thiên Nhân trên giải,
Hiệp cùng nhau đếm mãi dân cư.
Không hề biết rõ số dư,
Tại An Dưỡng quốc nhiều như cát Hằng.**

14. **Nguyện mười bốn: Dân trong quốc độ,
Thấy thấy đồng trường thọ miên miên.
Không sao biết đặng số niên,
Sống lâu vô lượng, vô biên kiếp đời.**
15. **Nguyện mười lăm: Dân thời thanh tịnh,
Trụ vào nơi thật tánh trạm nhiên.
Ly chur loạn tướng đảo điên,
Đắc vô phân biệt, mãn viên Niết Bàn.**
16. **Nguyện mười sáu: Lạc Bang dân chúng,
Vui vẻ mà thọ dụng đủ điều.
Thấy đồng với các Tỳ kheo,
Chứng phần Vô lậu hết theo sự đời.**
17. **Nguyện mười bảy: Khi Tôi thành Phật,
Sẽ giảng kinh, thuyết thật độ sanh.
Làm cho sở nguyện đắc thành,
Công Tôi giảng đạo trọn lành hơn ai.**
18. **Nguyện mười tám: Hóa thai khởi dục,
Người người đều đắc Túc mạng thông.
Rõ điều tiền kiếp xa trông,
Hằng hà sa số như đồng kim sanh.**
19. **Nguyện mười chín: Chúng sanh ức vạn,
Đắc thần thông Thiên nhãn tịnh quang.
Thấy toàn vũ trụ mười phương,
Trùng trùng duyên khởi thế gian tổ tường.**

20. **Nguyện hai mươi: Tây Phương dân chúng,
Thiên nhĩ thông, đắc dụng nghe xa.
Những lời thuyết pháp bủa ra,
Của trăm ngàn ức Phật Đà khẩu tuyên.**
21. **Nguyện hăm một: Nhân, Thiên trong nước,
Tha tâm thông biết đợc chẳng sai.
Những điều tâm niệm mỗi loài,
Thập phương thế giới không ngoài tánh linh.**
22. **Nguyện hăm hai: Chúng sanh quốc độ,
Thần túc thông đắc ngộ rong chơi.
Bao hàm thế giới nơi nơi,
Vượt qua một mạch mau thời hơn bay.**
23. **Nguyện hăm ba: Khi Tôi thành Phật,
Danh hiệu Tôi vang dội mười phương.
Phật và đại chúng tán dương,
Còn dân trong nước lai vương Tôi hoài.
Thiên, Nhân cùng các loài thú vật,
Niệm danh Tôi cho thật chí thành.
Sanh lòng vui vẻ, hiền lành,
Lâm chung sẽ đặng hóa sanh sen vàng.**
24. **Nguyện hăm bốn: Ánh quang minh chiếu,
Nơi đầu Tôi, tuyệt diệu rõ ràng.
Mặt trời cùng ánh mặt trăng,
Tuy là sáng tỏ chẳng bằng Phật quang.**

25. Nguyệt hăm lăm: Hào quang Tôi chói,
 Khấp cùng nơi chỗ tối khúc quanh.
 Thiên, Nhân cùng các súc sanh,
 Thấy liền đặng khởi lòng thành quy y.
26. Nguyệt hăm sáu: Bất kỳ nhân, thú,
 Trong mười phương vũ trụ vân vân.
 Nhờ hào quang chiếu đến thân,
 Từ hòa tâm tánh hơn dân cõi Trời.
27. Nguyệt hăm bảy: Tiên, người phát ý,
 Tâm Bồ đề, trì chí giới trai.
 Lục Ba la mật quảng khai,
 Làm nhiều công đức chẳng sai một thì.
 Khi thọ mạng tới kỳ viên mãn,
 Có Tôi cùng các hạng Tăng lành,
 Phóng quang tiếp dẫn vãng sanh,
 Đặng làm Bồ Tát tại thành Lạc Bang.
28. Nguyệt hăm tám: Thiên, Nhân vũ trụ,
 Nghe danh Tôi sắm đủ bửu bàng.
 Hương, hoa, đặng, chúc huy hoàng.
 Tràng phan, bảo cái cúng dường Như Lai.
 Tạo tháp, tự, trì trai thanh tịnh,
 Làm việc lành tâm định tưởng Tôi.
 Tưởng luôn trọn một ngày thôi,
 Chắc là sẽ đặng nước Tôi rước về.

29. **Nguyện hăm chín: Nhân, Thiên mười cõi,
Nếu dốc lòng ra khỏi bến mê.
Hiệu Tôi mười niệm chuyên bền,
Lâm chung sẽ đặng sanh về Lạc Bang.
Trừ những kẻ hung tàn hỗn tạp,
Cùng những người Phật pháp dễ khinh,
Ai mang tội ấy vào mình,
A Tỳ địa ngục thọ hình chung thân.**
30. **Nguyện ba mươi: Thiên, Nhân, cảm thú,
Trong thập phương vũ trụ khôn lường.
Trước đà tạo tội thường thường,
Sau nghe danh Phật, tỏ tường cung khai.
Cầu sám hối, trì trai, giới sát,
Nguyện làm lành, nước Phật mong sanh.
Lâm chung sẽ đặng công lành,
Khỏi Tam đồ khổ, hóa sanh Liên đài.**
31. **Nguyện băm một: Tiên, người mười cảnh,
Nghe danh Tôi, lễ đảnh theo về.
Vui mà tu hạnh Bồ đề,
Người người cung kính, một bề tán dương.**
32. **Nguyện băm hai: Thập phương thế giới,
Những đàn bà, con gái chán đời.
Phát tâm tín niệm danh Tôi,
Thân sau tránh khỏi phục hồi nữ nhơn.**

33. **Nguyện băm ba: Chúng dân mới tới,
Quả vô sanh bất thối chứng liền.
Lại thêm quả Phật siêu nhiên,
Ngoại trừ những vị bỗn nguyên độ sanh.
Tôi sẽ giúp cho thành sở mộ,
Tới tha phương tế độ hàm linh.
Hạnh tu Bồ Tát rất tinh,
Lại còn lấy sức oai linh hộ truyền.
Cho người ấy tinh chuyên tấn bộ,
Cùng chúng sanh tín thọ pháp huyền,
Bồ đề, Tịch diệt, Phổ Hiền,
Tấn thêm Tôi thẳng, cần chuyên thi hành.**
34. **Nguyện băm bốn: Dân lành trong nước,
Độ chúng sanh, dùng đủ mọi phương.
Ước nguyện sẽ đặng như lòng,
Bao nhiêu nghiệp ác ba đường khỏi mang.**
35. **Nguyện băm lăm: Các hàng Bồ Tát,
Muốn cúng dường chư Phật đâu đâu.
Hoa hương, anh lạc, trân châu,
Liền đi khắp đủ, vừa hầu bữa ăn.**
36. **Nguyện băm sáu: Muôn ngàn báu vật,
Muốn cúng dường chư Phật, Thánh Hiền.
Ước ra thì có đủ liền,
Cúng dâng khắp cả về miền chưa trua.**

37. **Nguyện bẩy bảy: Ai vừa đọc tụng,
Hoặc thọ trì, phụng cúng chư Kinh,
Đặng tài biện luận thông minh,
Lại thêm Bát nhã, trí lành cao siêu.**
38. **Nguyện bẩy tám: Giảng điều pháp lý,
Đủ viên thông, đầy trí tuệ tâm,
Nghĩa kinh cùng với pháp âm,
Dầu rằng vi diệu cao thâm đều cùng.**
39. **Nguyện bẩy chín: Quốc trung Bồ Tát,
Thấy thấy đồng đồng bạt kiên cần.
Mỗi người đều đặng kim thân,
Bảy hai tướng tốt, mười phân sắc màu.
Thuyết các pháp gồm thâm đạo Phật,
Cũng y như chư Phật đương thời.**
40. **Bốn mươi nguyện: Nước của Tôi,
Hoàn toàn tinh sạch, chiếu soi một màu.
Chư Bồ Tát ví như muốn thấy,
Cõi Phật nào là thấy chẳng ngoa.
Dòm trong “bảo thọ” hiện ra,
Cảnh nào Phật nấy như là soi gương.**
41. **Nguyện bốn một: Mọi đường công đức,
Bồ Tát nào chưa được hoàn toàn.
Đặng nghe, đặng thấy “Đạo tràng”,
Bề cao cho đến bốn ngàn na do.**

42. **Nguyện bốn hai: Các đồ nhật dụng,
Quốc độ Tôi thiết đúng tinh minh.
Chói ngời hình sắc đẹp xinh,
Dẫu thiên nhân chẳng nhìn hình dạng dẫu.**
43. **Nguyện bốn ba: Ai ai trong nước,
Chỉ mong cầu nghe được pháp kinh.
Tự nhiên sở nguyện đắc thành,
Không chờ mời thỉnh, thường tình thế gian.**
44. **Nguyện bốn bốn: Thanh văn, Duyên giác,
Trong nước Tôi đều đắc oai thần.
Hào quang tỏ rạng vô ngần,
Biện tài thuyết pháp ngang phần Pháp vương.**
45. **Nguyện bốn lăm: Tha phương Bồ Tát,
Nghe danh Tôi tấn phát phụng hành.
Thấy đều đặn pháp tịnh thanh,
Định thần, giải thoát, phước lành thưởng ban.
Như ai muốn cúng dường Phật pháp,
Trong một giờ đi khắp hà sa.
Tuy là đường xá rất xa,
Định thần không lạc, thiên na chẳng lìa.**
46. **Nguyện bốn sáu: Chư tôn Bồ Tát
Ở tha phương nghe đạt danh Tôi.
Quy y tinh tấn vừa rồi,
“Định thiên bình đẳng” phục hồi bản nguyên.**

**Đắc pháp nhãn lên ngôi chánh giác,
Đặng thấy thường các bậc Như Lai.**

47. Lời nguyện bốn bảy như vậy:

**Tha phương Bồ Tát về đầy nước Tôi.
Hướng đạo cả tâm hồi bất nhị,
Chẳng thối lui địa vị cao sâu.**

48. Lời nguyện bốn tám báu mầu:

**Tha phương Bồ Tát khấu đầu quy y.
Chư vị ấy đắc kỳ sở nguyện,
Nhất, nhị, tam Nhẫn thiện Pháp vương.
Pháp môn của Phật khôn lường,
Thập phương vững trụ dẫn đường chúng sanh.**

BÁT NHÃ TÂM KINH

Ma ha Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh.

Quán Tự Tại Bồ Tát hành thâm Bát nhã Ba la mật đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhứt thiết khổ ách. Xá Lợi Tử, sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ tướng hành thức diệc phục như thị.

Xá Lợi Tử, thị chư pháp không tướng, bất sanh bất diệt, bất cấu bất tịnh, bất tăng bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tướng, hành thức. Vô nhãn nhĩ tỷ thiệt thân ý, vô sắc, thanh hương vị xúc pháp, vô nhãn giới nãi chí vô ý thức

giới. Vô vô minh, diệt vô vô minh tận, nãi chí vô lão tử, diệt vô lão tử tận. Vô khổ, tập, diệt, đạo. Vô trí diệt vô đắc, dĩ vô sở đắc cố. Bồ đề tát đỏa y Bát nhã Ba la mật đa cố, tâm vô quái ngại, vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết Bàn.

Tam thế chư Phật, y Bát nhã Ba la mật đa cố, đắc A nậu đa la Tam miệu tam bồ đề.

Cô tri Bát nhã Ba la mật đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chơn thiệt bất hư. Cố thuyết Bát nhã Ba la mật đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết đế yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha. (3 lần, O)

VÃNG SINH QUYẾT ĐỊNH CHƠN NGÔN

Nam mô A Di Đà bà dạ, đa tha dà đa dạ, đa diệt dạ tha.

A di rị đô bà tỳ,

A di rị đa, tất đām bà tỳ,

A di rị đa, tỳ ca lan đế,

A di rị đa tỳ ca lan đā,

Già di nị già già na,

Chỉ ca ca lệ ta bà ha. (3 lần, O)

SÁM DI ĐÀ

**Muôn đi có một đường này,
Nhứt tâm niệm Phật khó gì thoát ra,
Vậ khuyên phải niệm Di Đà,
Hồng danh sáu chữ thật là rất cao.
Hay trừ tám vạn trần lao,
Tham thiên quán tưởng pháp nào cũng thua,
Di Đà xưa cũng làm vua,
Bỏ ngôi bỏ nước vô chùa mà tu,
Xét ra từ kiếp đã lâu,
Hiệu là Pháp Tạng Tỳ kheo đó mà.
Trong khi Ngài mới xuất gia,
Bốn mươi tám nguyện phát ra một lần.
Nguyện nào cũng lấm oai thần,
Nguyện nào cũng trọng về phần độ sanh,
Vì thương thế giới bất bình,
Nên chi đầu Phật mà đành bỏ ngôi,
Thầy là Bảo Tạng Như Lai,
Bạn là Bảo Hải tức ngài Thích Ca.
Thích Ca nguyện độ Ta Bà,
Di Đà nguyện mở cửa nhà Lạc Bang,**

Mở ao chín phẩm sen vàng,
Xây thành bá bảo đồ đàn thất trân.
Lưu ly quả đất sáng ngàn,
Lầu châu, các ngọc mười phần trang nghiêm.
Hoa trời rưới cả ngày đêm,
Có cây rất báu, có chim rất kỳ,
Lạ lùng cái cảnh phương Tây,
Mười phương cõi Phật cảnh nào cũng thua.
Phong quang vui vẻ bốn mùa,
Nước reo pháp Phật gió khua nhạc trời.
Di Đà có thế một lời,
Mở ra cõi ấy tiếp người vãng sanh,
Mười phương ai phát lòng lành,
Nhất tâm mà niệm hồng danh của Ngài.
Hằng ngày trong lúc hôm mai,
Niệm từ mười tiếng đến vài ba trăm,
Khi đi, khi đứng, khi nằm,
Chuyên trì niệm Phật, lòng chăm phát nguyện.
Nguyện sanh về cõi bảo liên,
Là nơi Cực Lạc ở miền Tây phương,
Đến khi thọ mạng vô thường,
Thì Ngài phóng ngọn hào quang rước liền.

**Biết bao phước đức hơn duyên,
 Đã về Cực Lạc còn phiền não chi,
 Sự vui trời cũng chẳng bì,
 Đêm đêm thong thả ngày ngày vui chơi.
 Sống lâu kiếp kiếp đời đời,
 Không già không chết không dòi đi đâu.**

HỒI HƯỚNG

**Phúng kinh công đức thù thắng hạnh,
 Vô biên thắng phước giai hồi hướng,
 Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh,
 Tốc vãng vô lượng quang Phật sát.
 Nguyện tiêu tam chướng trừ phiền não,
 Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu,
 Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ.
 Thế thế thường hành Bồ Tát đạo.
 Nguyện sanh Tây Phương Tịnh Độ trung,
 Cứu phẩm Liên hoa vi phụ mẫu,
 Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh,
 Bất thối Bồ Tát vi bạn lữ. (O)**

KỶ NGUYỆN

Thượng lai đệ tử chúng đấng, cung tợ Phật tiên, phúng tụng Đại thừa kinh chú, cập niệm Phật công đức, chuyên vì kỳ siêu hương linh... Pháp danh... tốc xả mê đồ, siêu sanh Tịnh Độ. (O)

Phục nguyện: Nhứt thành thượng đạt, vạn tội băng tiêu, nguyện hương linh đắc độ cao siêu, kỳ gia quyền hàm triêm lợi lạc. (O)

Phổ nguyện: Âm siêu dương thối, pháp giới chúng sanh, tình dữ vô tình, tề thành Phật đạo.

Nam mô A Di Đà Phật. (O)

TAM QUY Y

Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh, thể giải đại đạo, phát vô thượng tâm.

Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh, thâm nhập Kinh tạng, trí tuệ như hải.

Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh, thống lý đại chúng, nhứt thiết vô ngại.

Nguyện dĩ thử công đức

Phổ cập ư nhứt thiết

Ngã đấng dữ chúng sanh

Giai cộng thành Phật đạo. (O)

NGHI THỨC LỄ VÍA ĐỨC QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT



(TỤNG KINH PHỔ MÔN TRANG 39)

Lạy 12 Đại Nguyên BỒ TÁT QUÁN THẾ ÂM

1. Nam mô Hiệu Viên Thông, danh Tự Tại, Quán Âm Như Lai quảng phát hồng thệ nguyện.
Chúng hòa: Đại từ Đại bi Quán Thế Âm Bồ Tát.
2. Nam mô Nhứt niệm tâm vô quái ngại, Quán Âm Như Lai thường cư Nam Hải nguyện.
Chúng hòa: Đại từ Đại bi Quán Thế Âm Bồ Tát.
3. Nam mô Trụ Ta Bà, U Minh giới, Quán Âm Như Lai tâm thình cứu khổ nguyện.
Chúng hòa: Đại từ Đại bi Quán Thế Âm Bồ Tát.
4. Nam mô Hàng tà ma trừ yêu quái, Quán Âm Như Lai năng trừ nguy hiểm nguyện.
Chúng hòa: Đại từ Đại bi Quán Thế Âm Bồ Tát.

5. Nam mô Thanh tịnh bình, thùi dương liễu, Quán Âm Như Lai cam lồ sái tâm nguyện.

Chúng hòa: Đại từ Đại bi Quán Thế Âm Bồ Tát.

6. Nam mô Đại từ bi, năng hỷ xả, Quán Âm Như Lai thường hành bình đẳng nguyện.

Chúng hòa: Đại từ Đại bi Quán Thế Âm Bồ Tát.

7. Nam mô Trú dạ tuần vô tổn hoại, Quán Âm Như Lai thế diệt tam đồ nguyện.

Chúng hòa: Đại từ Đại bi Quán Thế Âm Bồ Tát.

8. Nam mô Vọng Nam nham, cầu lễ bái, Quán Âm Như Lai già tỏa giải thoát nguyện.

Chúng hòa: Đại từ Đại bi Quán Thế Âm Bồ Tát.

9. Nam mô Tạo Pháp thuyền, du khổ hải Quán Âm Như Lai độ tận chúng sanh nguyện.

Chúng hòa: Đại từ Đại bi Quán Thế Âm Bồ Tát.

10. Nam mô Tiên tràng phan, hậu bảo cái, Quán Âm Như Lai tiếp dẫn Tây Phương nguyện.

Chúng hòa: Đại từ Đại bi Quán Thế Âm Bồ Tát.

11. Nam mô Vô Lượng Thọ Phật cảnh giới, Quán Âm Như Lai Di Đà thọ ký nguyện.

Chúng hòa: Đại từ Đại bi Quán Thế Âm Bồ Tát.

12. Nam mô Đoan nghiêm thân, vô tử toại, Quán Âm Như Lai quả tu thập nhị nguyện.

Chúng hòa: Đại từ Đại bi Quán Thế Âm Bồ Tát.

TÁN PHẬT**A Di Đà Phật thân kim sắc****Tướng hảo quang minh vô đẳng luân****Bạch hào uyển chuyển ngũ tu di****Hám mục trùng thanh tứ đại hải****Quang trung hóa Phật vô số ức****Hóa Bồ Tát chúng diệp vô biên****Tứ thập bát nguyện độ chúng sanh****Cửu phẩm hàm linh đấng bửu ngạn****Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại****Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (O)****Nam mô A Di Đà Phật. (Niệm nhiều ít tùy ý, O)****Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát. (3 lần, O)****Nam mô Đại Thế Chí Bồ Tát. (3 lần, O)****Nam mô Địa Tạng Vương Bồ Tát. (3 lần, O)****Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát.****(3 lần, O)****SÁM CẦU AN****Con quỳ lạy Phật chứng minh****Hai hàng Phật tử tụng kinh cầu nguyện****Cầu cho tín chủ hiện tiền****Nội gia quyền thuộc bình yên điều hòa.**

Thọ trường hưởng phước nhàn ca
 Phổ Môn kinh tụng trong nhà thánh thời
 Quán Âm phò hộ vui chơi
 Mười hai câu niệm độ đời nên danh.
 Thiện nam tín nữ lòng thành
 Ăn chay niệm Phật làm lành vái van
 Quán Âm xem xét thế gian
 Rước người chìm nổi mười phương phiêu trầm
 Mau mau niệm Phật Quán Âm
 Tai qua nạn khỏi định tâm sáng lò
 Đương cơn lửa cháy đốt ta
 Niệm danh Bồ Tát hóa ra sen vàng
 Gió đông đi biển chìm thuyền
 Niệm danh Bồ Tát sóng tan hết liền.
 Tà ma quỷ báo khùng điên
 Niệm danh Bồ Tát mạnh liền khôn ngoan.
 Vào rừng cọp rắn nghinh ngang
 Niệm danh Bồ Tát nó càng chạy xa.
 Tội tù ngục tối khảo tra
 Quán Âm tưởng niệm thả ra nhẹ nhàng.
 Bị trừ bị ếm mê man
 Quán Âm niệm niệm vái van tịnh bình

Quán Âm thọ ký làm tin
Tùy duyên thuyết Pháp độ mình hết mê.
Nương theo Bồ Tát trở về
Thấy mình ngôi gốc Bồ Đề giống in
Tay cầm bầu nước tịnh bình
Tay cầm hành liễu quang minh thân vàng
Cam lồ rưới khắp thế gian
Tốt tươi mát mẻ mười phương thanh nhàn
Quán Âm cứu hết tai nàn
Độ đời an lạc mười phương thái bình
Quán Âm điểm điểm đạo độ mình
Quán Âm Bồ Tát chứng minh độ đời. (O)

BÁT NHÃ TÂM KINH

Ma ha Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh.

Quán Tự Tại Bồ Tát hành thâm Bát nhã Ba
la mật đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ
nhứt thiết khổ ách. Xá Lợi Tử, sắc bất dị không,
không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị
sắc, thọ tướng hành thức diệc phục như thị.

Xá Lợi Tử, thị chư pháp không tướng, bất
sanh bất diệt, bất cấu bất tịnh, bất tăng bất giảm.
Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tướng, hành

thức. Vô nhãn nhĩ tử thiệt thân ý, vô sắc, thanh hương vị xúc pháp, vô nhãn giới nãi chí vô ý thức giới. Vô vô minh, diệt vô vô minh tận, nãi chí vô lão tử, diệt vô lão tử tận. Vô khổ, tập, diệt, đạo. Vô trí diệt vô đắc, dĩ vô sở đắc cố. Bồ đề tát đỏa y Bát nhã Ba la mật đa cố, tâm vô quái ngại, vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết Bàn.

Tam thế chư Phật, y Bát nhã Ba la mật đa cố, đắc A nậu đa la Tam miệu tam bồ đề.

Cố tri Bát nhã Ba la mật đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chơn thiệt bất hư. Cố thuyết Bát nhã Ba la mật đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết đế yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha. (3 lần, O)

TIÊU TAI CÁT TƯỜNG THẦN CHÚ

Năng mô tam mãn đa, mẫu đà nẫm. Á bát ra đễ, hạ đa xá ta năng nẫm. Đát diệt tha. Án, kê kê, kê hê, kê hê, hồng hồng, nhập phạ ra, nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, đễ sắc sá, đễ sắc sá, sắc trí rị, sắc trí rị, ta phần tra, ta phần tra, phiến đễ ca thất rị duệ, ta phạ ha. (3 lần, O)

PHỤC NGUYỆN

Vừa rồi bao nhiêu công đức, bấy nhiêu hương hoa, thành kính thiết tha, nguyện xin cúng dường. Quán Âm liên hoa tọa thượng, Bồ Tát thánh đản lương thân, duy nguyện ai lân, thù từ minh chứng.

Phục nguyện: thần thông cảm ứng, diệu dụng thiêng liêng, gia hộ cho chúng con: Biển khổ may gặp từ thuyền, đường mê mong lên Pháp giá. Vượt qua bể cả, cùng tận đường dài, vui sống dưới bóng kim đài, an tâm trong vòng bảo thủ. Viên thông giáo chủ, Tự Tại Quán Âm, chúng đảnh thành tâm, một lòng Niệm Phật.

Nam mô A Di Đà Phật. (O)

TAM QUY Y

Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh, thể giải đại đạo, phát vô thượng tâm. (O)

Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh, thâm nhập Kinh Tạng, trí tuệ như hải. (O)

Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh, thống lý đại chúng, nhưt thiết vô ngại. (O)

Nguyện dĩ thử công đức

Phổ cập ư nhưt thiết

Ngã đảnh dũ chúng sanh

Giai cộng thành Phật đạo. (O)

CÁC BÀI SÁM THƯỜNG TỤNG



SÁM HỐI PHÁT NGUYỆN

Đệ tử kính lạy
Đức Phật Thích Ca,
Phật A Di Đà,
Thập phương chư Phật,
Vô lượng Phật Pháp,
Cùng Thánh Hiền Tăng.
Đệ tử lâu đời lâu kiếp,
Nghiệp chướng nặng nề,
Tham giận kiêu căng
Si mê lầm lạc.
Ngày nay nhờ Phật,
Biết sự lỗi lầm,
Thành Tâm sám hối,

**Thề tránh điều dữ,
Nguyện làm việc lành.
Ngưỡng trông ơn Phật,
Từ bi gia hô,
Thân không tật bệnh,
Tâm không phiền não,
Hằng ngày an vui tu tập,
Phép Phật nhiệm màu,
Để mau ra khỏi luân hồi,
Minh tâm kiến tánh,
Trí tuệ sáng suốt,
Thần thông tự tại,
Đặng cứu độ các bậc tôn trưởng,
Cha mẹ anh em,
Thân bằng quyến thuộc,
Cùng tất cả chúng sinh,
Đồng thành Phật đạo. (O)**

SÁM PHÁT NGUYỆN

Đệ tử chúng con từ vô thủy,
Gây bao tội ác bởi lầm mê,
Đắm trong sinh tử đã bao lần,
Nay đến trước đài Vô Thượng Giác.
Biển trần khổ lâu đời luân lạc,
Với sinh linh vô số điêu tàn,
Sống u hoài trong kiếp lầm than,
Con lạc lõng không nhìn phương hướng.
Đàn con dại từ lâu vất vưởng,
Hôm nay trông thấy Đạo huy hoàng,
Xin hướng về núp bóng Từ Quang,
Lạy Phật Tổ soi đường dẫn bước.
Bao tội khổ trong đường ác trực,
Vì tham sân si mạn gây nên.
Thì hôm nay giữ trọn lời nguyện,
Xin sám hối để lòng thanh thoát.
Trí Phật quang minh như nhật nguyệt,
Từ bi vô lượng cứu quần sinh.
Ôi từ lâu, ba chốn ngục hình,

**Giam giữ mãi, con nguyên ra khỏi,
Theo gót Ngài vượt qua khổ hải,
Nương thuyền Từ, vượt khỏi ái hà,
Nhớ lời Ngài: “Bờ giác không xa,
Hành thập thiện cho đời tươi sáng,
Bỏ việc ác để đời quang đấng,
Đem phúc lành gieo rắc phàm nhân”.
Lời ngọc vàng ghi mãi bên lòng,
Con nguyện được sống đời rộng rãi,
Con niệm Phật để lòng nhớ mãi,
Hình bóng Người cứu khổ chúng sinh,
Để theo Ngài trên bước đường lành,
Chúng con khổ nguyện xin cứu khổ,
Chúng con khổ nguyện xin tự độ,
Ngoài tham lam sân hận ngập trời,
Phá si mê trí tuệ tuyệt vời,
Con nhớ Đức Di Đà Lạc quốc.
Phật A Di Đà thân kim sắc,
Tướng tốt quang minh tự trang nghiêm,
Năm Tu Di uyển chuyển bạch hào,
Bốn biển lớn trong ngàn mắt biếc.
Trong hào quang hóa vô số Phật,**

Vô số Bồ Tát hiện ở trong.

Bốn mươi tám nguyện độ chúng sinh,

Chín phẩm sen vàng lên Giải thoát.

Quy mạng lễ A Di Đà Phật,

Ở phương Tây thế giới an lành,

Con nay xin phát nguyện vãng sanh,

Cúi xin Đức Từ Bi tiếp độ.

**Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại
Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (O)**

Nam mô A Di Đà Phật. (Niệm nhiều ít tùy ý, O)

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát. (3 lần, O)

Nam mô Đại Thế Chí Bồ Tát. (3 lần, O)

Nam mô Địa Tạng Vương Bồ Tát. (3 lần, O)

**Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát.
(3 lần, O)**

SÁM QUỲ TRƯỚC ĐIỆN

(HT Thích Trí Thủ trước tác)

Đệ tử hôm nay quỳ trước điện,
Chí tâm đánh lễ Đấng Từ Tôn.
Đã bao phen sanh tử dập dồn,
Trôi lăn mãi trong vòng lục đạo.
Thế Tôn đã định ninh di giáo,
Mà con còn đắm đuối mê say.
Mắt ưa xem huyễn cảnh hằng ngày,
Tai thích tiếng mật đường dưa nịnh,
Mũi quen ngửi mùi thơm bất tịnh,
Lưỡi dẹt thêu lăm chuyện gay go,
Thân ưa dùng gấm vóc se sưa,
Ý mơ tưởng bao la vũ trụ.
Bối lục đục lòng tham chưa đủ,
Lấp che mờ trí huệ từ lâu,
Hôm nay con giác ngộ hồi đầu,
Xin sám hối phơi bày tỏ rõ.

**Nguyện tội ác từ nay lia bỏ,
Chuyển sáu căn ra khỏi lầm mê,
Trước đài sen thành kính hướng về,
Tịnh tâm ý quy y Tam Bảo.
Phật giới cấm chuyên trì chu đáo,
Dứt tận cùng cội rễ vô minh,
Chí phạm phụ tự lực khó thành,
Cầu Đại Giác từ bi gia hộ.
Dầu phải chịu muôn ngàn gian khổ,
Con dốc lòng vì đạo hy sinh.
Nương từ quang tìm đến Bảo Thành
Đặng tự giác, giác tha viên mãn. (O)**

SÁM THẬP PHƯƠNG (âm)

Thập phương Tam Thế Phật
 A Di Đà đệ nhất,
 Cứu phẩm độ chúng sanh
 Oai đức vô cùng cực,
 Ngã kim đại quy y.
 Sám hối tam nghiệp tội,
 Phàm hữu chư phước thiện,
 Chí tâm dụng hồi hướng.
 Nguyên đồng niệm Phật nhơn,
 Cảm ứng tùy thời hiện,
 Lâm chung Tây Phương cảnh,
 Phân minh tại mục tiền,
 Kiến văn giai tinh tấn,
 Đồng sanh Cực Lạc quốc,
 Kiến Phật liễu sanh tử,
 Như Phật độ nhất thiết,
 Vô biên phiền não đoạn,
 Vô lượng pháp môn tu,
 Thệ nguyện độ chúng sanh,
 Tổng giai thành Phật đạo.
 Hư không hữu tận, ngã nguyện vô cùng,
 Tình dữ vô tình, đồng viên chủng trí. (O)

SÁM THẬP PHƯƠNG (nghĩa)

Ba đời mười phương Phật
 A Di đà bậc nhất
 Chín phẩm độ chúng sinh
 Oai đức không cùng cực
 Đệ tử nguyện quy y
 Sám hối ba nghiệp tội
 Phàm được bao phước thiện
 Chí tâm nguyện hồi hướng
 Nguyện cùng người niệm Phật
 Cảm ứng hiện theo thời
 Lâm chung cảnh Tây Phương
 Rõ ràng bày trước mắt
 Thấy nghe đều tinh tấn
 Đồng sinh nước Cực Lạc
 Thấy Phật thoát sinh tử
 Như Phật độ hết cả
 Đoạn vô biên phiền não
 Tu vô lượng pháp môn
 Thệ nguyện độ chúng sinh
 Đều trọn thành Phật Đạo.
 Hư không có hạn, nguyện con không cùng
 Tình với vô tình, đều thành Phật Đạo. (O)

SÁM KHÊ THỦ (âm)

**Khê thủ Tây Phương An Lạc Quốc,
Tiếp dẫn chúng sinh Đại Đạo Sư,
Ngã kim phát nguyện nguyện vãng sanh
Duy nguyện Từ Bi ai nhiếp thọ.
Đệ tử chúng đấng
Phổ vị tứ ân tam hữu,
Pháp giới chúng sanh,
Cầu ư chư Phật
Nhất thừa vô thượng
Bồ đề đạo cố,
Chuyên tâm trì niệm
A Di Đà Phật,
Vạn đức hồng danh
Kỳ sanh Tịnh Độ.
Hựu dĩ nghiệp trọng phước khinh,
Chướng thâm huệ thiểu,
Nhiễm tâm dị xí,
Tịnh đức nan thành.**

**Kim ư Phật tiền,
Kiêu cần ngũ thể,
Phi lịch nhất tâm,
Đầu thành sám hối.
Ngã cập chúng sinh,
Khoáng kiếp chí kim,
Mê bôn tịnh tâm,
Túng tham sân si,
Nhiễm ứ tam nghiệp,
Vô lượng vô biên
Sở kết tội cấu,
Vô lượng vô biên
Sở kết oan nghiệp,
Nguyện tất tiêu diệt.
Tùng ư kim nhật,
Lập thâm thệ nguyện,
Viễn ly ác pháp,
Thệ bất cánh tạo,
Cần tu Thánh đạo,
Thệ bất thối đọa,
Thệ thành Chánh giác,
Thệ độ chúng sinh.
A Di Đà Phật
Dĩ từ bi nguyện lực,**

Đương chứng tri ngã,
Đương ai mẫn ngã,
Đương gia bị ngã.
Nguyện thiên quán chi trung,
Mộng mị chi tế,
Đắc kiến A Di Đà Phật
Kim sắc chi thân,
Đắc lịch A Di Đà Phật
Bảo nghiêm chi độ,
Đắc mộng A Di Đà Phật
Cam lồ quán đảnh,
Quang minh chiếu thân,
Thủ ma ngã đầu,
Y phú ngã thể.
Sử ngã túc chướng tự trừ,
Thiện căn tăng trưởng,
Tật vô phiền não,
Đốn phá vô minh,
Viên giác diệu tâm,
Hoách nhiên khai ngộ,
Tịch quang chân cảnh,
Thường đắc hiện tiền,
Chí ư lâm dục mạng chung,
Dự tri thời chí,

**Thân vô nhất thiết
Bệnh khổ ách nạn,
Tâm vô nhất thiết
Tham luyến mê hoặc,
Chư căn duyệt dự,
Chánh niệm phân minh,
Xả báo an tường,
Như nhập thiên định
A Di Đà Phật
Dữ Quán Âm Thế Chí,
Chư Thánh Hiền chúng,
Phóng quang tiếp dẫn,
Thùy thủ đề huề,
Lâu các tràng phan,
Dị hương thiên nhạc,
Tây Phương thánh cảnh,
Chiêu thị mục tiền,
Linh chư chúng sinh,
Kiến giả văn giả,
Hoan hỷ cảm thán,
Phát bồ đề tâm.
Ngã ư nhĩ thời,
Thừa Kim Cang đài,
Tùy tùng Phật hậu,**

Ư đàn chỉ khoảnh
Sinh Cực Lạc Quốc,
Thất bảo trì nội,
Thắng liên hoa trung,
Hoa khai kiến Phật,
Kiến chư Bồ Tát,
Văn Diệu pháp âm,
Hoạch vô sanh nhẫn.
Ư tu du gian,
Thừa sự chư Phật,
Thân mông thọ ký,
Đắc thọ ký dĩ,
Tam thân tứ trí,
Ngũ nhãn lục thông,
Vô lượng bách thiên
Đà La Ni môn,
Nhất thiết công đức
Giai tất thành tựu.
Nhiên hậu bất vi An dưỡng,
Hồi nhập Ta Bà,
Phân thân vô số,
Biến thập phương sát,
Dĩ bất khả tư nghì
Tự tại thân lực,

**Chủng chủng phương tiện
Độ thoát chúng sinh,
Hàm linh ly nhiễm,
Hoàn đắc tịnh tâm,
Đồng sinh Tây Phương,
Nhập bất thối địa.
N hư thị đại nguyện,
Thế giới vô tận,
Chúng sinh vô tận,
Nghiệp cập phiền não
Nhất thiết vô tận,
Ngã nguyện vô tận.
Nguyện kim lễ Phật phát nguyện,
Tu trì công đức,
Hồi thí hữu tình,
Tứ ân tổng báo,
Tam hữu tề tu,
Pháp giới chúng sinh,
Đồng viên chủng trí. (○)**

SÁM KHÊ THỦ (nghĩa)

Cúi đầu lạy đức Pháp Vương,
Độ sanh về cõi Tây Phương an nhàn,
Tôi nguyện cho được bước sang,
Cúi xin thương xót rước mang tôi về.
Nay đệ tử thành tâm phát nguyện
Vì bốn ơn ba cõi hữu tình,
Khắp trong pháp giới chúng sanh,
Cầu trên chư Phật ơn lành ban ra.
Nhứt thừa đại, thật là vô thượng,
Đạo Bồ đề, vô lượng chơn truyền,
Hồng danh vạn đức kết duyên,
Di Đà chuyên niệm, Tây Thiên nguyện về.
Bởi nghiệp trọng, thêm bề phước kém,
Chướng đã sâu, huệ thiếu voi voi,
Lại thêm lòng nhiễm dễ bồi,
Mà còn đức tịnh khó thời đạt nên.
Nay tôi ở hiện tiền các Phật,
Gieo vóc nằm sát đất chí thành,
Tỏ bày một tấm chơn tình,

Thiệt lòng sám hối tội mình những bao.
Ta cùng với những nào các loại,
Trải qua bao nhiêu kiếp mãi đến nay,
Bồn tâm tịnh đã mê say,
Buông lòng tham ó, sân, si đủ điều.
Ba nghiệp nhiễm, biết bao dơ uest,
Gây tội tình, nào kể cho xong.
Nghiệp oan kết đã vô cùng
Ngày nay cầu nguyện hai đường sạch trong.
Từ nay đến hết, lòng khẩn thiết,
Gắng xa lìa việc ác chẳng sanh,
Cần tu thánh đạo cho thành,
Dứt đường thói chuyển, quyết tình tiến lên.
Bực Chánh giác, nguyện nên đạo cả,
Chốn mê đồ, độ cả chúng sanh,
A Di Đà Phật chứng minh,
Dùng Từ bi lực, thương tình hộ cho.
Cầu khi ngủ, tưởng mơ thấp thoáng,
Hay khi trong thiền quán lặng an,
Thấy Di Đà Phật rõ ràng,
Hiện ra đức tướng sắc vàng quang minh.
Đặng vào chốn nước thành đẹp đẽ,
Toàn thất trần đầy vẻ trang nghiêm,

Nhờ ơn đức Phật oai thiêng,
Nước cam lồ rưới lên trên đỉnh này.
Hào quang sáng phủ vẫy thân thể,
Cánh tay vàng Phật để đầu tôi,
Lấy y Phật đắp luôn hồi,
Khiến cho chướng cũ dứt rồi còn chi.
Thiện căn lớn, lại lìa phiền não,
Gốc vô minh, mở tháo khỏi lòng,
Tánh mâu viên giác khai thông,
Tịch quang chơn cảnh được trông thấy liền.
Lúc lâm chung gần viên thân báo,
Biết ngày giờ sắp đáo nhưn duyên,
Thân không ách nạn khổ phiền,
Lòng không một chút mê huyền thích ham.
Các căn đã hân hoan viên mãn,
Lại rõ ràng niệm quán chánh chơn,
Nhẹ nhàng bỏ khúc báo thân,
Như vào thiền định vui mừng thanh thoi.
Vô Lượng Thọ, một ngôi Pháp chủ,
Quan Âm cùng Thế Chí hầu kê,
Thánh Hiền đông đủ ê hề,
Phóng quang dìu dắt đề huề tiếp tay.
Trong lâu các phát bay phan phướn,

Hương đượm nồng nhạc xướng thanh tao,
Tây Phương thánh cảnh đẹp sao !
Hiện ra trước mặt, xiết bao vui mừng.
Khiến hết thấy muôn trùng sinh chúng,
Đều được nghe, thấy đúng không sai,
Vui mừng cảm kích khen hoài,
Bồ đề tâm địa kịp thời phát ra.
Trong lúc ấy còn ta vui vẻ,
Cỡi kim đài, hầu kế Phật gia,
Móng tay vừa khảy búng ra,
Đã về Cực Lạc, đến nhà Tây Phương.
Ao thất bảo chín từng sen nở,
Liên hóa sanh ngồi ở phẩm trên,
Hoa nở thấy Phật hiện tiền,
Các ngài Bồ Tát luân phiên chào mừng.
Nghe Phật thuyết vô cùng pháp diệu,
Nhẫn vô sanh, liễu chứng tức thời,
Chỉ trong một khoảnh khắc thôi,
Vâng thờ chư Phật cầu Ngài dạy cho.
Được thọ ký còn lo chi nữa,
Bốn trí về cùng thừa ba thân,
Hiện bày ngũ nhãn, lục thông,
Tổng trì vô lượng trăm ngàn pháp môn.

Nào xiết kể các công đức tánh,
Đều chung qui muôn hạnh tự thành,
Rồi sau trở lại nguyện mình,
Tánh nương an dưỡng, thân hoành trần ai.
Trong thế giới khắp mười phương cõi,
Phân thân này qua lại vô cùng,
Lực thần tự tại không lường,
Phương này chước nạn mở đường độ sanh.
Khiến lìa hết các tình nhiễm trước,
Bốn tâm mau lại được tịnh thanh,
Tây phương cõi Phật đồng sanh,
Vào nơi bất thối, đến thành biến tri.
Lời đại nguyện, gắng ghi như vậy,
Chúng sanh và thế giới đó đây,
Nghiệp duyên phiền não đông thay,
Thấy còn mãi mãi, nguyện này không phai.
Nay lễ Phật, nguyện này chí quyết,
Rán tu trì nhứt thiết đức công,
Bốn ân, ba cõi trả xong,
Đáp đền ơn nghĩa khắp trong hữu tình,
Nư Lai chủng trí viên thành. (O)

SÁM QUY MẠNG (âm)*Di Sơn Thiên Sư*

**Qui mạng thập phương Điều Ngự Sư.
Xiển dương thanh tịnh vi diệu pháp,
Tam thừa, Tứ quả giải thoát Tăng,
Nguyện tứ từ bi ai nhiếp thọ.
Đệ tử chúng đấng:
Tự vi chơn tánh,
Uống nhập mê lưu,
Tùy sanh tử dĩ phiêu trầm,
Trục sắc thính nhi tham nhiễm.
Thập triền thập sử,
Tích thành hữu lậu chi nhơn.
Lục căn lục trần,
Vọng tác vô biên chi tội.
Mê luân khổ hải,
Thâm nịch tà đồ.
Trước ngã đăm nhơn,
Cữ uống thố trực.**

Lụy sanh nghiệp chướng,
Nhứt thế khiên vu,
Ngưỡng Tam Bảo dĩ từ bi,
Lịch nhứt tâm nhi sám hối.
Sở nguyện: Năng nhơn chũng bặt,
Thiện hữu đề huề,
Xuất phiền não chi thâm uyên.
Đáo Bồ Đề chi bỉ ngạn.
Thử thế: phước cơ mạng vị,
Các nguyện xương long.
Lai sanh: trí chủng linh miêu,
Đồng hy Tăng tú.
Sanh phùng trung quốc,
Trưởng ngộ minh sư.
Chánh tín xuất gia,
Đồng chơn nhập đạo
Lục căn thông lợi,
Tam nghiệp thuần hòa.
Bất nhiễm thế duyên,
Thường tu phạm hạnh.
Chấp trì cấm giới,
Trần nghiệp bất xâm.

**Nghiêm hộ uy nghi,
Quyên phi vô tổn.
Bất phùng bát nạn,
Bất khuyết tứ duyên,
Bất nhã trí dĩ hiện tiền,
Bồ đề tâm nhi bất thoái.
Tu tập chánh pháp,
Liễu ngộ Đại thừa,
Khai Lục độ chi hạnh môn,
Việt tam kỳ chi kiếp hải,
Kiến pháp tràng ư xứ xứ,
Phá nghi võng ư trùng trùng,
Hàng phục chúng ma,
Thiệu long Tam Bảo.
Thừa sự thập phương chư Phật,
Vô hữu bì lao,
Tu học nhất thiết pháp môn,
Tất giai thông đạt.
Quảng tác phước huệ,
Phổ lợi trần sa,
Đắc lục chủng chi thần thông,
Viên nhất sanh chi Phật quả.**

Nhiên hậu: Bất xả pháp giới,
Biến nhập trần lao,
Đẳng Quan Âm chi từ tâm.
Hành Phổ Hiền chi nguyện hải.
Tha phương thử giới,
Trục loại tùy hình,
Ứng hiện sắc thân,
Diễn dương diệu pháp.
Nê lê khổ thú,
Ngạ quỷ đạo trung,
Hoặc phóng đại quang minh,
Hoặc hiện chư thần biến.
Kỳ hữu kiến ngã tướng,
Nãi chí văn ngã danh,
Giai phát Bồ đề tâm,
Vĩnh xuất luân hồi khổ.
Hỏa thạch băng hà chi địa,
Biến tác hương lâm.
Âm đồng thực thiết chi đồ,
Hóa sanh Tịnh Độ.
Phi mao đới giác,
Phụ trái hàm oan,

**Tận bǎi tân toan,
Hàm triêm lợi lạc.
Tật dịch thể nhi,
Hiện vi dược thảo,
Cứu liệu trầm kha.
Cơ cần thời nhi,
Hóa tác đạo lương,
Tế chư bản nổi.
Đản hữu lợi ích,
Vô bất hưng sùng.
Thứ kỳ: lụy thể oan thân,
Hiện tồn quyền thuộc,
Xuất tứ sanh chi cốt một,
Xả vạn kiếp chi ái triền.
Đẳng dữ hàm sanh,
Tề thành Phật Đạo.
Hư không hữu tận,
Ngã nguyện vô cùng,
Tình dữ vô tình,
Đồng viên chủng trí.**

SÁM QUY MẠNG (nghĩa)

TS. Thích Nhất Hạnh dịch

Quy mạng mười phương Vô Thượng Giác
Pháp mầu vi diệu đã tuyên dương
Thánh Tăng bốn quả ba thừa độ
Duỗi cánh tay vàng nguyện xót thương.
Ngược dòng chân tính từ lâu,
Chúng con trôi nổi biển sâu sông mê.
Thấy đâu lối thoát đường về,
Bập bênh sóng nước chưa hề đoái lui.
Nguyên nhân hữu lậu gây rồi,
Bao nhiêu nghiệp chướng lâu đời tạo ra.
Biết đâu nẻo chính đường tà,
Oan khiên nghiệp báo thật là nặng sâu.
Nay con khẩn thiết cúi đầu,
Phơi bày sám hối cần cầu Hồng ân.
Chí thành cầu đấng Năng Nhân,
Từ bi cứu vớt trầm luân mọi loài.
Nguyện cùng thiện hữu ra khơi,
Tìm lên bờ giác lìa nơi nảo phiền.

Kiếp này xin nguyện xây thêm
Cao tòa phúc đức vững nền đạo tâm.
Chờ mong đạo nghiệp vun trồng,
Từ bi, trí tuệ nảy mầm tốt tươi.
Kiếp sau xin được làm người,
Sinh ra gặp pháp sống đời chân tu.
Dắt dìu nhờ bậc minh sư,
Nương vào chính tín hạnh từ xuất gia.
Sáu căn, ba nghiệp thuần hòa,
Không vương tục lụy theo đà thế nhân.
Một lòng tấn đạo nghiêm thân,
Giữ gìn phạm hạnh nghiệp trần lánh xa.
Oai nghi phong độ chói lòa,
Lòng từ hộ mạng trước là vi sinh.
Lại thêm đầy đủ duyên lành,
Bao nhiêu tai nạn biến thành hư không.
Bồ Đề nguyện kết một lòng,
Đài sen Bát Nhã Chân Không hiện tiền.
Nhờ công tu tập tinh chuyên,
Đại Thừa liễu ngộ chứng truyền chân tâm.
Thoát ngoài kiếp hải trầm luân,
Hoằng khai lục độ hạnh môn cứu người.

Đạo tràng dựng khắp nơi nơi,
Lưới nghi phá hết trong ngoài sạch không.
Tà ma hàng phục đến cùng,
Truyền đấng Phật pháp nối dòng vô chung.
Vâng làm Phật sự mười phương,
Không vì lao nhọc, nản lòng tinh chuyên.
Bao nhiêu diệu pháp thâm huyền,
Thấy đều thực hiện siêu nhiên độ mình.
Rồi đem phúc tuệ độ sinh,
Chứng nên Phật quả, hoàn thành Pháp thân.
Tùy cơ ứng biến cõi trần,
Phân thân vô số độ dần chúng sinh.
Nước Từ rưới khắp nhân thiên,
Mênh mông biển Hạnh lời nguyện độ tha.
Khắp hòa thế giới gần xa,
Diễn dương diệu pháp, trước là độ sinh.
Những nơi khổ thú trầm luân,
Hào quang chiếu diệu hiện thân tốt lành.
Chỉ cần thấy dạng nghe danh,
Muôn loài thoát khỏi ngục hình đón đau.
Phát lời nguyện ước cao sâu
Muôn nghìn khổ địa thấy đều tiêu tan.

**Bao nhiêu nghiệp trái hàm oan,
Bao nhiêu đau khổ trong hàng súc sinh,
Đều nhờ thần lực oai linh,
Sương tan núi biếc bình minh rạng ngời.
Thuốc thang cứu cấp cho đời,
Áo cơm cứu giúp cho người bần dân.
Bao nhiêu lợi ích hưng sùng,
An vui thực hiện trong vòng trầm luân.
Bao nhiêu quyến thuộc thân oan
Cũng nguyện vượt biển trần gian nổi chìm.
Xa lìa ái nhiễm liên miên,
Đoạn trừ những mối phược triền thân tâm.
Vun trồng đạo nghiệp thiện nhân,
Cùng bao loài khác pháp thân hướng về.
Hư không dù có chuyển di,
Nguyện con muôn kiếp không hề lung lay.
Nguyện cầu vạn pháp xưa nay,
Hoàn thành trí nghiệp vững cây Bồ Đề. (O)**

SÁM QUY MẠNG (nghĩa)

NT. Thích Nữ Trí Hải dịch

Quy mạng lễ mười phương Chư Phật
 Diễn Pháp mầu như thật sâu xa
 Quy y Thánh chúng Tăng già
 Xin thương đoái tưởng hằng xa hữu tình.
 Chúng con những tự mình phản bội
 Lỡ sa chân chìm nổi sông mê
 Bao phen sanh tử não nề
 Lại theo danh sắc mà mê đắm hoài
 Bối ngu si tạo mười trời buộc
 Là nhân gây nên cuộc thương đau
 Căn trần sáu mối duyên đầu
 Khiến xui con tạo biết bao lỗi lầm.
 Lạc nẻo tà trôi lãn khổ hải
 Chấp ngã, nhờn xa trái đường ngay
 Bao nhiêu nghiệp chướng đẩy đẩy
 Dưới chân Từ Phụ trải bày tâm can
 Kính lạy đáng tình thương vô thượng
 Con nguyện xin sám vạ lầm mê

Tay vàng duỗi cánh từ bi
Cứu con thoát ngục ngu si não phiền.
Xin kiếp này đủ duyên phước đức
Mong đời sau thần thức chớ quên
Sanh nơi chánh Pháp lưu truyền
Trưởng thành được gặp thánh hiền minh sư
Tin pháp màu khiến ưa xuất thế
Tuổi xanh chưa nhiễm uế hồng trần
Sáu căn phát tiết tinh thần
Thân, lời, ý thấy thuần thành thoát ly
Duyên đời chẳng chút chi giao động
Hạnh sạch lâu tợ bóng trăng thanh
Uy nghi cử động nghiêm minh
Không làm tổn hại sanh linh muôn mòng
Tám nạn dữ thời không mắc vướng
Bốn duyên lành tăng trưởng càng thêm
Xuất trần trí tuệ cao thâm
Chẳng duyên gì khiến lui tâm Bồ Đề
Nương Pháp Phật quay về chơn tánh
Lục độ cùng vạn hạnh Pháp môn
Thấy đều ứng dụng lưu thông
Khiến cho vĩnh viễn thoát vòng trầm luân

**Khai đạo tràng hiển chân, phá vọng
Dẹp tan muôn trùng sóng hoài nghi
Quần ma úy phục theo về
Ba ngôi báu thịnh như kỳ tượng sơ
Hành Phật sự không giờ phút chán
Pháp môn tu tám vạn đều thông
Rộng gieo phước huệ khắp cùng
Cho muôn cõi nước đều mong ơn lành
Đắc lực thông viên thành Phật quả
Con nguyên không lia xả chúng sanh
Mà quay về cõi diêu linh
Noi gương Quán Thế, Phổ Hiền chư tôn
Ở cõi này và muôn cõi khác
Hóa thân nhiều như cát biển Đông
Tùy loài, tùy nghiệp, ngữ ngôn
Mà khai Diệu Pháp cứu cơn khổ nản
Hoặc ở chốn cơ hàn địa ngục
Đói triền miên lạnh buốt xương da
Hoặc là bị khổ hình gia
Từ bi vô ngại hiển ra pháp mầu
Khiến người kẻ hoặc dầu thấy tướng
Hoặc nghe danh nghiệp chướng liền tiêu**

Phát tâm vô thượng cao siêu
Luân hồi khổ rưng như chiều lá thu
Rừng thơm hương biển từ sỏi đá
Địa ngục bùng khai đóa bạch liên
Người trong hỏa ngục hiện tiền
Nhờ nương thần lực sanh liên Lạc Bang
Loài súc sanh lỗ mang phải lột
Bị nợ nần hoặc chuốt oan khiên
Từ quang pháp lực vô biên
Làm cho tiêu sạch lụy phiền đắng cay
Gặp thời dịch hóa ngay cỏ thuốc
Cứu bệnh nguy thần dược kê môi
Hay khi đói kém cơ trời
Xin nguyện hóa lúa khắp nơi khôn cùng
Với muôn loài nhất tâm phụng sự
Lại cầu cho bạn lữ gần xa
Người thân thuộc, kẻ oan gia
Vĩnh ly sanh tử vượt qua ái triền
Cùng chúng sanh đồng lên bến giác
Tánh hư không dù mát vô biên
Nguyện con vô tận triền miên
Mong cho tất cả đồng nên Bồ Đề. (O)

SÁM NGÃ NIỆM (âm)

Pháp sư Viên, Tông Thiên Thai, Đồi Tống

Ngã niệm tự từng vô lượng kiếp,
 Thất viên minh tánh tác trần lao
 Xuất sanh nhập tử thọ luân hồi,
 Di trạng thù hình tao khổ sở.
 Túc tư thiếu thiện sanh như đạo,
 Hoạch ngộ di phong đặc xuất gia,
 Phi truy, tức phát loại Sa Môn,
 Hủy giới phá trai đa quá hoạn,
 Hoại sanh hại vật vô từ niệm,
 Đạm nhục san huân dưỡng uế xu,
 Chúng nhưn tài thực tứ xâm mãn,
 Tam Bảo tư duyên đa hồ dụng,
 Tà mạng ác cầu vô yếm túc
 Đam dâm thị tửu dũ hoang mê,
 Mạn Phật, khinh Tăng, báng Đại thừa,
 Bội nghĩa vô thân hủy Sư Trưởng,
 Vãn quá sức phi dương kỷ đức,
 Hạnh tai lạc họa yếm tha năng,
 Hư cuồng khi vuu cạnh lợi danh

Đấu cầu thị phi tranh nhơn ngã,
Ác niệm tà tư vô tạm tức,
Kinh phù trạo tán vị thường đình,
Truy phạm nhơn sự dũ tinh chuyên,
Trì tụng Phật kinh duy khôn khổ,
Ngoại hiện oai nghi tăng siểm trá,
Nội hoài ngã mạn cánh sơ cuồng,
Lại đọa huân tu tứ thùy mạnh,
Xan tật, tham lam vô úy sĩ,
Dã điền uế bổn tương hà dụng,
Đại hải phù thi bất cứu đình.
Kí vô nhứt niệm khả tư thân,
Tất đọa tam đồ anh chúng khổ,
Ngưỡng nguyện Bốn Sư Vô Lượng Thọ
Quán Âm, Thế Chí, Thánh Hiền Tăng
Đồng triển oai quang phổ chiếu lâm,
Cộng tứ minh gia hàm cứu bạt,
Vô tử kim sanh chư tội chướng,
Lục căn tam nghiệp chúng khiên vu,
Nhứt niệm viên quang tội tánh không,
Đẳng đồng pháp giới hàm thanh tịnh. (O)

SÁM NGÃ NIỆM (nghĩa)

**Nghĩ con trải tự kiếp nào,
Chơn tâm mất hết trần lao khởi hoài,
Đường sanh nẻo tử vãng lai,
Thay hình đổi dạng gặp tai nạn liền,
Chút lành nhờ có túc duyên,
Làm người lại được pháp truyền xuất gia,
Hình dung tuy giống Tăng già,
Hủy trai phá giới tạo ra tội nhiều,
Sát sanh hại vật đủ điều,
Tham mùi huyết nhục, tung tiu xác phàm,
Cửa người buông dạ tham lam,
Cửa trong Tam Bảo dụng làm cửa riêng,
Khởi tâm tà ác liền liền,
Rượu ngon gái đẹp càng ghiền càng ưa,
Khinh Tăng hủy báng Phật thừa,
Mẹ cha thầy bạn, ơn xưa bạc tình,
Khoe hay che lỗi của mình,
Sự người tốt đẹp lại sanh chê gièm,
Đường danh nẻo lợi đua tìm,
Thị phi hơn ngã móng niềm đấu tranh,**

Lòng xằng dạ quấy hằng sanh,
Khinh phù tán loạn vọng tình khởi luôn,
Sự đời siêng sản luôn luôn,
Sự mình tụng niệm ra tuồng giễu chơi,
Bề ngoài đạo đức lờ đời,
Mà trong ngã mạn khinh người dám ghê.
Biếng lười chỉ thích ngủ nghê,
Tham lam bôn xển ai chê cũng lỳ,
Gốc như nơi ruộng ích chi,
Thây trôi giữa biển mấy khi cứu đình?
Đã không chút phước đỡ mình,
Trong ba đường ác, khổ hình phải sa.
Ngửa mong đức Phật Di Đà,
Quan Âm, Thế Chí hai tòa Thánh Tăng,
Phóng quang soi xuống cõi trần,
Thương mà cứu độ cho thân mạng này,
Tội tình kiếp trước đến nay,
Sáu căn ba nghiệp tội gì cũng vong,
Tỏ lòng tội tánh trống không,
Một màu pháp giới vốn đồng thanh quang.

SÁM NHẤT TÂM (âm)

**Nhứt tâm quy mạng,
Cực Lạc thế giới,
A Di Đà Phật,
Nguyện dĩ tịnh quang chiếu ngã,
Từ thệ nhiếp ngã.
Ngã kim chánh niệm,
Xưng Như Lai danh,
Vị Bồ đề đạo,
Cầu sanh Tịnh Độ.
Phật tích bốn thệ:
Nhược hữu chúng sinh,
Dục sanh ngã quốc,
Chí tâm tín nhạo,
Nãi chí thập niệm,
Nhược bất sanh giả,
Bất thủ Chánh giác.
Dĩ thử niệm Phật nhưn duyên,
Đắc nhập Như Lai
Đại thệ hải trung,
Thừa Phật từ lực,**

**Chúng tội tiêu diệt,
Thiện căn tăng trưởng,
Nhược lâm dục mạng chung,
Tự tri thời chí,
Thân vô bệnh khổ,
Tâm bất tham luyến,
Ý bất điên đảo,
Như nhập thiền định.
Phật cập Thánh chúng,
Thủ chấp kim đài,
Lai nghinh tiếp ngã,
Ư' nhứt niệm khoảnh,
Sanh Cực Lạc quốc,
Hoa khai kiến Phật,
Tức văn Phật thừa,
Đôn khai Phật huệ,
Quảng độ chúng sinh,
Mãn Bồ đề nguyện,
Quảng độ chúng sinh,
Mãn Bồ đề nguyện. (O)**

SÁM NHẤT TÂM (nghĩa)

HT Huệ Đăng, Tổ Đình Thiên Thai, 1967.

Một lòng chánh tín nguyện ra,
Nguyện về Tịnh Độ nước A Di Đà.
Nguyện Phật phóng hào quang ra,
Dứt trừ nghiệp chướng thân ta an hòa.
Lòng thành nguyện Phật độ ta,
Ta nay chánh tín niệm A Di Đà.
Nguyện làm nên đạo chẳng xa,
Cầu về Tịnh Độ ngôi tòa kim liên.
Phật xưa lời thệ lưu truyền,
Chúng sinh bằng muốn về miền Lạc Bang.
Hết lòng tin tưởng rõ ràng,
Những đến mười niệm cũng sanh Lạc Thành.
Nhưng mà chẳngặng đặng vắng sanh,
Thệ không chướng quả lạc thành Pháp vương.
Nhơn duyên niệm Phật không lường,
Đặng vào biển thệ nguyện vương Di Đà.
Nương nhờ đức Phật độ ta,

Thiện căn thêm lớn phước ta vô cùng.
Nguyện cho đến lúc lâm chung,
Ngày giờ biết hết hình dung như thường.
Thân không bệnh khổ vẫn vương,
Lòng không tham mến sự thường thế gian.
Ý không điên đảo trở trang,
Nhu khi thiên định an nhàn thảnh thơi.
Rõ ràng thấy đức Như Lai,
Các vị Thánh chúng cầm đài Kim Cang.
Không lường hiện thoại phóng quang,
Rước ta về đến Tây Phương tức thì.
Hoa sen liền nở một khi,
Đoan nghiêm tướng hảo liễu tri pháp mầu.
Mở mang Phật huệ thâm sâu,
Nhứt thừa thọ ký lại cầu vô sanh.
Bồ đề phát nguyện viên thành,
Chúng sinh độ hết Tây Phương đồng về. (O)

SÁM TÓNG TÁNG

Cuộc hồng trần xoay vần quá ngán,
Kiếp phù sinh tụ tán mấy hồi,
Người đời có biết chằng ôi,
Thân người tuy có, có rồi hoàn không!
Chiêm bao khéo khuấy lạ lòng,
Mơ màng trong một giấc nồng mà chi,
Làm cho buồn bã thế ni!
Hình dung mới đó bữa nay đâu rồi?
Khi nào đứng đứng ngồi ngồi
Bây giờ thêm thiếp như chồi cây khô.
Khi nào du lịch giang hồ
Bây giờ nhắm mắt mà vô quan tài.
Khi nào lược giắt trâm cài
Bây giờ gởi xác ra ngoài gò hoang.
Khi nào trau ngọc chuốt vàng
Bây giờ một nắm xương tàn lạnh tanh.
Khi nào mắt đẹp mày xanh
Bây giờ thấy dạng thấy hình là đâu.

**Khi nào lên các xuồng lâu
Bây giờ một nắm cỏ sàu xanh xanh.
Khi nào liệt liệt oanh oanh
Bây giờ một trận tan tành gió mưa.
Khi nào ngựa lộc, xe lừa
Bây giờ mây rước, trăng đưa mơ màng.
Khi nào ra trướng vào màn
Bây giờ nhà cửa xóm làng cách xa.
Khi nào mẹ mẹ cha cha
Bây giờ bóng núi cách xa muôn trùng.
Khi nào vợ vợ chồng chồng
Bây giờ trăng khuyết còn mong chi tròn.
Khi nào cháu cháu con con
Bây giờ hai ngã nước non xa vời.
Khi nào cốt nhục vẹn mười
Bây giờ lá héo nhành tươi vui gì.
Khi nào bạn hữu sum vầy
Bây giờ chén rượu cuộc kỳ vắng thiu.
Cái thân như tắt bóng chiều
Như chum bọt nước phập phều biển khơi.
Xưa ông Bành Tổ sống đời
Tám trăm tuổi thọ nay thời còn đâu!**

Sang mà đến bậc Công hầu
Giàu mà đến bậc bầy lâu Thạch sùng.
Nghèo mà đói khát lạnh lùng
Khổ mà tóc cháy da phỏng trần ai.
Phù du sớm tối một mai
Giàu sang cũng thác, xạt xài cũng vong
Thông minh tài trí anh hùng
Si mê đại đột cũng chung một gò.
Biển trần nhiều nỗi gay go
Mau mau nhẹ gót qua đò sông mê.
Sự đời nên chán nên chê
Tầm nơi giải thoát mà về mới khôn.
Vong hồn ơi, hỡi vong hồn,
Cuộc đời nay biển mai còn tỉnh chưa,
Tỉnh rồi một giấc say sưa,
Sẽ xin niệm Phật mà đưa hồn về,
Hồn về Cực Lạc nước kia,
Cho xa hang quỷ mà lìa kiếp ma,
Nhờ ơn đức Phật Di Đà,
Phóng ra một ngón chói lò hào quang,
Trong khi tiếp dẫn rõ ràng,
Dắt hồn ra khỏi sáu đàng nghiệp nhơn,

**Quán Âm Bồ Tát vui mừng,
Tay cầm nhánh liễu tay bưng kim đài,
Với cùng Thế Chí các ngài,
Cũng đều khuyến thỉnh lên ngai sen vàng,
Có bảo cái, có tràng phan,
Có mùi hương lạ, có đàn ngọc xây,
Có Trời các cõi truy tùy,
Có đờn, có trống, rước đi một đường,
Rước về đến cảnh Tây Phương,
Có ao Thất bảo, có hương ngũ phần,
Lưu ly có đất sáng ngàn,
Ma ni có nước trong tràn chảy quanh,
Thất trân có bảy lớp thành,
Bảy hàng cây báu, bảy vành lưới châu,
Có ngân các, có kim lâu,
Có chim nói pháp nhiệm màu dễ nghe,
Nghe rồi tỏ đạo Bồ Đề,
Bao nhiêu nghiệp chướng hồn mê dứt liền,
Đã sanh về chín phẩm sen,
Mấy tai cũng xảy, mấy duyên cũng tròn,
Phật như thể mẹ tìm con,
Con mà gặp mẹ lại còn lo chi,**

Lầu vàng đài các thiếu gì,
Ăn thì cơm ngọc, mặc thì áo châu,
Không ơn, không oán, không sầu,
Không già, không chết, có đâu luân hồi,
Tánh xưa nay đã tỏ rồi,
Gương xưa rày đã lau chùi trần ô,
Tu hành phải đợi kiếp mô,
Nguồn tình biển ái đã khô bao giờ,
Lựa là phải lựa thiên cơ,
Mà đèn trí huệ để lờ đi đâu
Mấy lời hộ niệm trước sau,
Nguyện cho thành Phật mau mau nữa mà,
Phân thân ra khỏi Ta Bà,
Từ bi tiếp độ những là chúng sanh. (O)

SÁM HỒNG TRẦN

Cõi hồng trần gởi thân trăm tuổi,
Kiếp phù sinh thay đổi mấy lần,
Có thân nên khổ vì thân,
Bởi xưa chơn tánh niệm lần say mê.
Nhơn vô minh vọng tình nhiễm trước,
Thọ, tướng, hành, ý thức nghiệp duyên,
Luân hồi sanh tử lộn quanh,
Ra vào ba cõi xuống lên sáu đường.
Đời dĩ vãng Tam Hoàng, Ngũ Đế,
Khó toan phương cõi thế thọ trường,
Những là diệu dược thần nông,
Dễ đâu cứu hết mạng vong số người.
Thuốc linh đơn tài y Biển thước,
Cũng nan điều hết được bệnh nhơn.
Hữu hình, hữu hoại là thân,
Có đâu sống mãi ngàn năm trên đời.
Trường danh lợi lãng xăng lui tới,
Áng công hầu sớm tối đua chen,
Sang giàu nghèo khổ lộn xen,

Chung qui rồi cũng một phen tan tành.
Oai lầy lừng Vua Tần Hoàng Thủy,
Tiếng anh hùng cái thế Hạng Vương,
Quyết lòng thâm đoạt giang sơn,
Dè đâu ý định sao hơn mạng Trời.
Chẳng lâu đòi mạng Tần ngăn ngủi,
Sông Ô giang Hạng Võ bỏ mình,
Hớn trào, Hàn Tín công nghìn,
Tề vương đoạt ấn dễ mang đặng nào?
Họ Thạch giàu của bao xiết kể,
Mà bây giờ còn để lại đâu?
Tuổi Nhan Hồi băm hai yếu số,
Sống tám trăm Bành Tổ mạng trường,
Xanh mày với tóc bạc sương,
Sống lâu thác yếu, một đường khác chi.
Mùi tục lụy đắng cay mấy nổi,
Bả đỉnh chung nhiều nổi nhọc lòng,
So tài đấu trí đại khôn,
Công danh, phú quý mộng hồn hoàn lương.
Cảnh vô thường tang thương biến đổi.
Người lẽ đâu sớm tối an nhàn,
Sanh giả không, tử giả không,

Mấy ai trăm tuổi uống công lo đời.
Còn chút hơi ai ơi nghĩ lại,
Muôn việc đời cả thấy đừng mong,
Vắng đi ba tác hơi lòng,
Bao nhiêu sự nghiệp còn trông chút gì?
Dấu của tiền vạn thiên chất chứa,
Bực vương hầu Khanh tướng vinh huê,
Ôn thâm nghĩa trọng tận tình,
Đem ra chuộc thể mạng mình được chăng?
Có chi bằng tầm phương tế độ,
Niệm Di Đà giác ngộ thiện tâm,
Đạo là vô thượng thậm thâm,
Nếu không sớm gặp kiếm tầm dễ chi?
Xét thân này một khi gặp gỡ,
Để mất rồi muôn thuở khó toan,
Kiếp người sanh giữa trần gian,
Nhờ nơi chướng đặng thiện căn lâu đời.
Vậy mấy lời hôm nay tỉnh giấc,
Nguyện vong hồn khoái lạc siêu sanh,
Bao nhiêu những việc tiền trình,
Bây giờ thôi cũng phải đành hoàn không.
Một khoảnh đồng bật tấm chôn xác,

**Ôi! Đành cho đất cát lấp vùi,
Biệt ly là cảnh ngậm ngùi,
Bi tâm thán biệt năm mô ngàn thu.
Bóng trắng lu, nhìn đầu ác xế,
Tháng ngày qua quạnh quẽ mộ phần,
Gió mưa, nắng tuyết bao lần,
Cổ kim lai vãng tử sanh một đàng.
Cõi dinh hoàn, trần gian chung cảnh,
Kiếp luân hồi không rảnh thoát ly,
Mong nhờ pháp lực hộ trì,
Xả mê tòng giác tiêu diêu Lạc Thành.
Nguyện vãng sanh về miền Cực Lạc,
Dứt hết liên ác nghiệp trần lao,
Liên hoa chín phẩm đặng vào,
Trường xuân tự tại tiêu dao hưởng nhàn. (O)**

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA PHẨM PHỔ MÔN

(Phân dịch nghĩa của HT Thích Trí Tịnh)

Lúc bấy giờ, Ngài Vô Tận Ý Bồ Tát liền từ chỗ ngồi đứng dậy trịch áo bày vai hữu, chấp tay hướng Phật mà bạch rằng: “Thế Tôn! Ngài Quán Thế Âm Bồ Tát do nhân duyên gì mà tên là Quán Thế Âm?”

Phật bảo Ngài Vô Tận Ý Bồ Tát: “Thiện nam tử! Nếu có vô lượng trăm nghìn muôn ức chúng sanh chịu các khổ não, nghe Quán Thế Âm Bồ Tát này một lòng xưng danh. Quán Thế Âm Bồ Tát tức thì xem xét tiếng tăm kia, đều được giải thoát.

Nếu có người trì danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát này, dầu vào trong lửa lớn, lửa chẳng cháy được, vì do sức uy thần của Bồ Tát này được như vậy.

Nếu bị nước lớn làm trôi, xưng danh hiệu Bồ Tát này liền được chỗ cạn.

Nếu có trăm nghìn muôn ức chúng sanh vì tìm vàng, bạc, lưu ly, xa cừ, mã não, san hô, hổ phách, trân châu các thứ báu, vào trong biển lớn, giả sử gió lớn thổi ghe thuyền của kia trôi tấp nơi

nước quỷ la sát, trong ấy nếu có nhân đến một người xưng danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát, thì các người đó đều được thoát khỏi nạn quỷ la sát. Do nhân duyên đó mà tên là Quán Thế Âm.

Nếu lại có người sắp sẽ bị hại, xưng danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát, thì dao gậy của người cầm liền gãy từng khúc, người ấy liền được thoát khỏi.

Nếu quỷ Dạ xoa cùng La sát đầy trong cõi tam thiên đại thiên muốn đến hại người, nghe người xưng hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát, thì các quỷ dữ đó còn không thể dùng mắt dữ mà nhìn người, huống lại làm hại được.

Dầu lại có người hoặc có tội, hoặc không tội, gông cùm xiềng xích trói buộc nơi thân, xưng danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát thấy đều đứt rã, liền được thoát khỏi.

Nếu kẻ oán tặc đầy trong cõi tam thiên đại thiên, có một vị thương chủ dắt các người buôn đem theo nhiều cửa báu, trải qua nơi đường hiểm trở, trong đó có một người xưng rằng: “Các Thiện nam tử! Chớ nên sợ sệt, các Ông nên phải một lòng xưng danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát, vị Bồ Tát đó hay đem Pháp Vô Úy thí cho chúng sanh, các Ông nếu xưng danh hiệu thì sẽ được thoát khỏi oán tặc này”.

Các người buôn nghe rồi, đều lên tiếng xưng rằng: “Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát!” vì xưng danh hiệu Bồ Tát nên liền được thoát khỏi.

Vô Tận Ý! Quán Thế Âm Bồ Tát sức oai thần to lớn như thế.

Nếu có chúng sanh nào nhiều lòng dâm dục, thường cung kính niệm Quán Thế Âm Bồ Tát, liền được ly dục.

Nếu người nhiều giận hờn, thường cung kính niệm Quán Thế Âm Bồ Tát, liền được lìa lòng giận.

Nếu người nhiều ngu si, thường cung kính niệm Quán Thế Âm Bồ Tát, liền được lìa ngu si.

Vô Tận Ý! Quán Thế Âm Bồ Tát có những sức oai thần lớn, nhiều lợi ích như thế, cho nên chúng sanh thường phải một lòng tưởng nhớ.

Nếu có người nữ, giả sử muốn cầu con trai, lễ lạy cúng dường Quán Thế Âm Bồ Tát, liền sanh con trai phúc đức trí huệ; giả sử muốn cầu con gái, bèn sanh con gái có tướng xinh đẹp, trước đã trông gốc phước đức, mọi người đều kính mến.

Vô Tận Ý! Quán Thế Âm Bồ Tát có sức thần như thế.

Nếu có chúng sanh cung kính lễ lạy Quán Thế Âm Bồ Tát, thì phước đức chẳng lường mất. Cho nên chúng sanh đều phải thọ trì danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát.

Vô Tận Ý! Nếu có người thọ trì danh tự của sáu mươi hai ức hằng hà sa Bồ Tát lại trọn đời cúng dường đồ ăn uống y phục, giường nằm, thuốc thang. Ý ông nghĩ sao? Công đức của người Thiện nam tử, Thiện nữ như đó có nhiều chăng?

Vô Tận Ý thưa: “Bạch Thế Tôn! Rất nhiều”.

Phật nói: “Nếu lại có người thọ trì danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát, nhân đến một thời lễ lạy cúng dường, thì phước của hai người đó bằng nhau không khác, trong trăm nghìn ức kiếp không thể cùng tận.

Vô Tận Ý! Thọ trì danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát được vô lượng vô biên phước đức lợi ích như thế.”

Ngài Vô Tận Ý Bồ Tát bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Quán Thế Âm Bồ Tát dạo đi trong cõi Ta bà như thế nào? Sức phương tiện đó như thế nào?”

Phật bảo Vô Tận Ý Bồ Tát: “Thiện nam tử! Nếu có chúng sanh trong quốc độ nào đáng dùng thân Phật được độ thoát thời Quán Thế Âm Bồ Tát liền hiện thân Phật vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Duyên Giác được độ thoát, liền hiện thân Duyên Giác mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Thanh Văn được độ thoát, liền hiện thân Thanh Văn mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Phạm Vương được độ thoát, liền hiện thân Phạm Vương mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Đế Thích được độ thoát, liền hiện thân Đế Thích mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Tự Tại Thiên được độ thoát, liền hiện thân Tự Tại Thiên mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Đại Tự Tại Thiên được độ thoát, liền hiện thân Đại Tự Tại Thiên mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Thiên Đại Tướng Quân được độ thoát, liền hiện thân Thiên Đại Tướng Quân mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Tỳ Sa Môn được độ thoát, liền hiện thân Tỳ Sa Môn mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Tiểu vương được độ thoát, liền hiện thân Tiểu vương mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Trưởng giả được độ thoát, liền hiện thân Trưởng giả mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Cư sĩ được độ thoát, liền hiện thân Cư sĩ mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Tể quan được độ thoát, liền hiện thân Tể quan mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Bà la môn được độ thoát, liền hiện thân Bà la môn mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di được độ thoát, liền hiện thân Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Phụ nữ của Trưởnggiả, Cư sĩ, Tể quan, Bà la môn được độ thoát, liền hiện thân Phụ nữ mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Đồng nam, Đồng nữ được độ thoát, liền hiện thân Đồng nam, Đồng nữ mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Trời, Rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Đà, Nhơn cùng Phi Nhơn được độ thoát, liền đều hiện ra mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Chấp Kim Cang Thần được độ thoát, liền hiện thân Chấp Kim Cang Thần mà vì đó nói pháp.

Vô Tận Ý! Quán Thế Âm Bồ Tát đó thành tựu công đức như thế, dùng các thân hình, dạo đi trong các cõi nước để độ thoát chúng sanh, cho nên các ông phải một lòng cúng dường Quán Thế Âm Bồ Tát.

Quán Thế Âm đại Bồ Tát đó ở trong chỗ nạn gấp sợ sệt hay ban sự Vô Úy, cho nên cõi Ta bà này đều gọi Ngài là vị “Thí Vô Úy”.

Vô Tận Ý Bồ Tát bạch Phật: “Thế Tôn! Con nay phải cúng dường Quán Thế Âm Bồ Tát”. Liền

mở chuỗi ngọc bằng các châu báu nơi cổ giá trị trăm nghìn lượng vàng, đem trao cho Ngài Quán Thế Âm mà nói rằng: “Xin Ngài nhận chuỗi trân bảo pháp thí này”.

Khi ấy Quán Thế Âm Bồ Tát chẳng chịu nhận chuỗi. Ngài Vô Tận Ý lại thưa cùng Quán Thế Âm Bồ Tát rằng: “Xin Ngài vì thương chúng tôi mà nhận chuỗi ngọc này”.

Bấy giờ Phật bảo Quán Thế Âm Bồ Tát: “Ông nên thương Vô Tận Ý Bồ Tát này và hàng Tứ Chúng cùng Trời, Rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Đà, Nhơn và Phi Nhơn v.v...” mà nhận chuỗi ngọc đó.

Tức thời Quán Thế Âm Bồ Tát thương hàng Tứ Chúng và Trời, Rồng, Nhơn, Phi Nhơn v.v... mà nhận chuỗi ngọc đó chia làm hai phần: Một phần dâng Đức Thích Ca Mâu Ni Phật, một phần dâng Tháp của Phật Đa Bảo.

Vô Tận Ý! Quán Thế Âm Bồ Tát có sức thần tự tại như thế, dạo đi nơi cõi Ta bà.

Lúc đó, Ngài Vô Tận Ý Bồ Tát nói kệ hỏi Phật rằng:

Thế Tôn đủ tướng tốt!

Con nay lại hỏi kia,

Phật tử nhân duyên gì?

Tên là Quán Thế Âm?

Đấng đầy đủ tướng tốt.
Kệ đáp Vô Tận Ý:
Ông nghe hạnh Quán Âm,
Khéo ứng các nơi chỗ,
Thệ rộng sâu như biển,
Nhiều kiếp chẳng nghĩ bàn,
Hầu nhiều nghìn Đức Phật,
Phát nguyện thanh tịnh lớn.
Ta vì ông lược nói,
Nghe tên cùng thấy thân,
Tâm niệm chẳng luống qua,
Hay diệt khổ các cõi.
Giả sử sanh lòng hại,
Xô rớt hầm lửa lớn,
Do sức niệm Quán Âm,
Hầm lửa biến thành ao.
Hoặc trôi dạt biển lớn,
Các nạn quỷ, cá, rồng,
Do sức niệm Quán Âm,
Sóng mòi chẳng chìm được.
Hoặc ở chót Tu di,
Bị người xô rớt xuống,

Do sức niệm Quán Âm,
N như mặt nhật treo không.
Hoặc bị người dữ rượt,
Rớt xuống núi Kim Cang,
Do sức niệm Quán Âm,
Chẳng tổn đến mảy lông.
Hoặc gặp oán tặc vây,
Đều cầm dao làm hại,
Do sức niệm Quán Âm,
Đều liền sanh lòng lành.
Hoặc bị khổ nạn Vua,
Khi hành hình sắp chết,
Do sức niệm Quán Âm,
Dao liền gãy từng đoạn.
Hoặc tù cầm xiềng xích,
Tay chân bị gông cùm,
Do sức niệm Quán Âm,
Tháo rã được giải thoát.
Nguyên rửa các thuốc độc,
Muốn hại đến thân đó,
Do sức niệm Quán Âm,
Trở hại nơi bốn nhân.

Hoặc gặp la sát dữ,
Rồng độc các loài quỷ,
Do sức niệm Quán Âm,
Liên đều không dám hại.
Hoặc thú dữ vây quanh,
Nanh vuốt nhọn đáng sợ,
Do sức niệm Quán Âm,
Vội vàng bỏ chạy thẳng.
Rắn độc cùng bò cạp,
Hơi độc khói lửa đốt,
Do sức niệm Quán Âm,
Theo tiếng tự bỏ đi.
Mây sấm nổ sét đánh,
Tuôn giá, xối mưa lớn,
Do sức niệm Quán Âm,
Liên được tiêu tan cả.
Chúng sanh bị khổ ách,
Vô lượng khổ bức thân,
Quán Âm sức trí diệu,
Hay cứu khổ thế gian.
Đầy đủ sức thần thông,
Rộng tu trí phương tiện,

Các cõi nước mười phương,
Không cõi nào chẳng hiện.
Các loài trong đường dữ:
Địa ngục, quỷ, súc sanh,
Sanh, già, bệnh, chết khổ,
Lần đều khiến dứt hết.
Chơn quán Thanh tịnh quán,
Trí huệ quán rộng lớn,
Bi quán và Từ quán,
Thường nguyện thường chiêm ngưỡng.
Sáng thanh tịnh không nhớ,
Tuệ nhật phá các tối,
Hay phục tai khói lửa,
Khắp soi sáng thế gian.
Lòng bi răn như sấm,
Ý từ diệu dường mây,
Xối mưa pháp cam lồ,
Dứt trừ lửa phiền não.
Cải kiện qua chỗ quan,
Trong quân trận sợ sệt,
Do sức niệm Quán Âm,
Cừ oán đều lui tan.

Diệm Âm, Quán Thế Âm,
 Phạm Âm, Hải Triều Âm,
 Tiếng hơn thế gian kia,
 Cho nên thường phải niệm.
 Niệm niệm chớ sanh nghi,
 Quán Âm Bạc Tịnh Thánh,
 Nơi khổ não nạn chết,
 Hay vì làm nương cậy.
 Đủ tất cả công đức,
 Mắt lành trông chúng sanh,
 Biển phước lớn không lường,
 Cho nên phải đánh lễ.

Bây giờ, Ngài Trì Địa Bồ Tát liền từ chỗ ngồi đứng dậy đến trước Phật bạch rằng: “Thế Tôn! Nếu có chúng sanh nào nghe phẩm Quán Thế Âm Bồ Tát đạo nghiệp tự tại, Phổ Môn thị hiện sức thần thông này, thì phải biết công đức người đó chẳng ít”.

Lúc Phật nói phẩm Phổ Môn này, trong chúng có tám muôn bốn nghìn chúng sanh đều phát tâm vô đẳng đẳng Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. (O)

12 LỜI NGUYỆN CỦA BỒ TÁT QUÁN THẾ ÂM

Nguyện thứ nhất: Khi thành Bồ Tát, danh hiệu tôi: Tự Tại Quán Âm. Mười hai lời nguyện cao thâm, Nghe tiếng cứu khổ, Quán Âm thể nguyện. (○)

Nguyện thứ hai: Không nài gian khổ, quyết một lòng cứu độ chúng sanh; luôn luôn thị hiện biển Đông, vớt người chìm đắm khi giông gió nhiều. (○)

Nguyện thứ ba: Ta bà ứng hiện, chôn U Minh nhiều chuyện khổ đau, oan oan tương báo hại nhau, nghe tiếng than thở, mau mau cứu liền. (○)

Nguyện thứ tư: Hay trừ yêu quái. Bao nhiêu loài ma quỷ góm ghê, độ cho chúng hết u mê, dứt trừ nguy hiểm, không hề nhiều nhưng. (○)

Nguyện thứ năm: Tay cầm Dương liễu, nước cam lồ rưới mát nhân thiên, chúng sanh điên đảo, đảo điên, an vui mát mẻ, ưu phiền tiêu tan. (○)

Nguyện thứ sáu: Thường hành bình đẳng, lòng từ bi thương xót chúng sanh, hỷ xả tất cả lỗi

**lầm, thường hành bình đẳng, chúng sanh mọi loài.
(O)**

Nguyện thứ bảy: Dứt ba đường dữ, chốn ngục hình, ngã quỷ, súc sanh, cạp beo, thú dữ vây quanh, Quán Âm thị hiện, chúng sanh thoát nạn. (O)

Nguyện thứ tám: Giải thoát còng la, nếu tội nhân sắp bị khảo tra, thành tâm lễ bái thiết tha, Quán Âm phù hộ, thoát ra nhẹ nhàng. (O)

Nguyện thứ chín: Cứu vớt hàm linh, trên con thuyền Bát nhã lên đênh, bốn bề biển khổ chông chênh, Quán Âm độ hết, đưa lên Niết Bàn. (O)

Nguyện thứ mười: Tây phương tiếp dẫn, tràng hoa thơm, kỹ nhạc, lọng tàng, tràng phan bảo cái trang hoàng, Quán Âm tiếp dẫn đưa đàng về Tây. (O)

Nguyện mười một: Di đà thọ ký, cảnh Tây Phương, tuổi thọ khôn lường, chúng sanh muốn sống miên trường, Quán Âm nhớ niệm, Tây Phương mau về. (O)

**Nguyện mười hai: Tu hành tinh tấn, dù thân này tan nát cũng đành, thành tâm nghiêm chỉnh thực hành, mười hai câu nguyện độ sanh đời đời.
(O)**

KINH A DI ĐÀ

*Hán dịch: Ngài Tam Tạng Pháp Sư Cưu Ma La Thập.
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Tịnh*

Ta nghe như vậy: Một thuở nọ Đức Phật ở nơi vườn Kỳ Thọ, Cấp Cô Độc nước Xá Vệ, cùng với một nghìn hai trăm năm mươi vị đại Tỳ Kheo câu hội: đều là bậc A La Hán mọi người đều quen biết, như là: Trưởng lão Xá Lợi Phất, Đại Mục Kiền Liên, Đại Ca Diếp, Ma Ha Ca Chiên Diên, Ma Ha Câu Hy La, Ly Bà Đa, Châu Lợi Bàn Đà Già, Nan Đà, A Nan Đà, La Hầu La, Kiều Phạm Ba Đề, Tân Đầu Lư Phả La Đọa, Ca Lưu Đà Di, Ma Ha Kiếp Tân Na, Bạc Câu La, A Nâu Lâu Đà, những vị đại đệ tử như thế. Và hàng Đại Bồ Tát, Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương Tử, A Dật Đa Bồ Tát, Càn Đà Ha Đề Bồ Tát, Thường Tinh Tấn Bồ Tát... cùng với các vị Đại Bồ Tát như thế và với vô lượng chư Thiên như ông Thích Đề Hoàn Nhơn v.v... đại chúng cùng đến dự hội.

Bấy giờ đức Phật bảo ngài Trưởng lão Xá Lợi Phất rằng: “Từ đây qua phương Tây quá mười muôn ức cõi Phật, có thế giới tên là Cực Lạc, trong

thế giới đó có đức Phật hiệu là A Di Đà hiện nay đương nói pháp.

Xá Lợi Phất! Cõi đó vì sao tên là Cực Lạc? Vì chúng sanh trong cõi đó không có bị những sự khổ, chỉ hưởng những điều vui, nên nước đó tên là Cực Lạc.

Xá Lợi Phất! Lại trong cõi Cực Lạc có bảy tầng bao lơn, bảy tầng màn lưới, bảy tầng hàng cây, đều bằng bốn chất báu bao bọc giáp vòng, vì thế nên nước đó tên là Cực Lạc.

Xá Lợi Phất! Lại trong cõi Cực Lạc có ao bằng bảy chất báu, trong ao đầy đầy nước đủ tám công đức, đáy ao thuần dùng cát vàng trải làm đất. Vàng bạc, lưu ly, pha lê hiệp thành những thềm, đường ở bốn bên ao; trên thềm đường có lầu gác cũng đều nghiêm sức bằng vàng, bạc, lưu ly, pha lê, xa cừ, xích châu, mã não.

Trong ao có hoa sen lớn như bánh xe: hoa sắc xanh thời ánh sáng xanh, sắc vàng thời ánh sáng vàng, sắc đỏ thời ánh sáng đỏ, sắc trắng thời ánh sáng trắng, màu nhiệm thơm tho trong sạch.

Xá Lợi Phất! Cõi nước Cực Lạc thành tựu công đức trang nghiêm dường ấy.

Xá Lợi Phất! Lại trong cõi nước của đức Phật đó, thường trời nhạc trời, đất bằng vàng ròng, ngày đêm sáu thời rưới hoa trời mạn đà la. Chúng sanh trong cõi đó thường vào lúc sáng sớm, đều lấy đũa

hoa đưng những hoa tốt đem cúng dường mười muôn ức đức Phật ở phương khác, đến giờ ăn liền trở về bổn quốc ăn cơm xong đi kinh hành.

Xá Lợi Phất! Cõi nước Cực Lạc thành tựu công đức trang nghiêm dường ấy. Lại nữa, Xá Lợi Phất! Cõi đó thường có những giống chim màu sắc xinh đẹp lạ thường, nào chim Bạch hạc, Khổng tước, Anh vũ, Xá lợi, Ca lãng tần già, Cộng mạng; những giống chim đó ngày đêm sáu thời kêu tiếng hòa nhã.

Tiếng chim đó diễn nói những pháp như Ngũ căn, Ngũ lực, Thất bồ đề phần, Bát thánh đạo phần v.v... Chúng sanh trong cõi đó nghe tiếng chim xong thấy đều niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng!

Xá Lợi Phất! Ông chớ cho rằng những giống chim đó thiệt là do tội báo sanh ra. Vì sao? Vì cõi của đức Phật đó không có ba đường dữ.

Xá Lợi Phất! Cõi của đức Phật đó tên đường dữ còn không có huống gì lại có sự thật. Những giống chim đó là do đức Phật A Di Đà muốn làm cho tiếng Pháp được tuyên lưu mà biến hóa làm ra đấy thôi.

Xá Lợi Phất! Trong cõi nước của đức Phật đó, gió nhẹ thổi động các hàng cây báu và động mảnh lưới báu, làm vang ra tiếng vi diệu, thí như trăm nghìn thứ nhạc đồng một lúc hòa chung. Người nào

nghe tiếng đó tự nhiên đều sanh lòng niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng.

Xá Lợi Phất! Cõi nước của đức Phật đó thành tựu công đức trang nghiêm dường ấy.

Xá Lợi Phất! Nơi ý ông nghĩ sao? Đức Phật đó vì sao hiệu là A Di Đà?

Xá Lợi Phất! Đức Phật đó, hào quang sáng chói vô lượng, soi suốt các cõi nước trong mười phương không bị chướng ngại vì thế nên hiệu là A Di Đà.

Xá Lợi Phất! Đức Phật đó và nhân dân của Ngài sống lâu vô lượng vô biên a tăng kỳ kiếp, nên hiệu là A Di Đà.

Xá Lợi Phất! Đức Phật A Di Đà thành Phật nhân loại đến nay, đã được mười kiếp.

Xá Lợi Phất! Lại đức Phật đó có vô lượng vô biên Thanh Văn đệ tử đều là bậc A La Hán, chẳng phải tính đếm mà có thể biết được, hàng Bồ Tát chúng cũng đông như thế.

Xá Lợi Phất! Cõi nước của đức Phật đó thành tựu công đức trang nghiêm dường ấy.

Xá Lợi Phất! Lại trong cõi Cực Lạc, những chúng sanh vãng sanh vào đó đều là bậc bất thối chuyển.

Trong đó có rất nhiều vị bậc nhất sanh bổ xứ, số đó rất đông, chẳng phải tính đếm mà biết được,

chỉ có thể dùng số vô lượng vô biên a tăng kỳ để nói thôi!

Xá Lợi Phất! Chúng sanh nào nghe những điều trên đây, nên phải phát nguyện cầu sanh về nước đó. Vì sao? Vì đặng cùng với các bậc Thượng thiện hơn như thế câu hội một chỗ.

Xá Lợi Phất! Chẳng có thể dùng chút ít thiện căn phước đức hơn duyên mà đợc sanh về cõi đó.

Xá Lợi Phất! Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân nào nghe nói đức Phật A Di Đà, rồi chấp trì danh hiệu của đức Phật đó, hoặc trong một ngày, hoặc hai ngày, hoặc ba ngày, hoặc bốn ngày, hoặc năm ngày, hoặc sáu ngày, hoặc bảy ngày, một lòng không tạp loạn. Thời người đó đến lúc lâm chung đức Phật A Di Đà cùng hàng Thánh Chúng hiện thân ở trước người đó. Người đó lúc chết tâm thần không điên đảo, liền đợc vãng sanh về cõi nước Cực Lạc của đức Phật A Di Đà.

Xá Lợi Phất! Ta thấy có sự lợi ích ấy nên nói những lời như thế.

Nếu có chúng sinh nào, nghe những lời trên đó, nên phải phát nguyện sanh về cõi nước Cực Lạc.

Xá Lợi Phất! Như Ta hôm nay ngợi khen công đức lợi ích chẳng thể nghĩ bàn của đức Phật A Di Đà, phương Đông cũng có đức A Súc Bệ Phật, Tu Di Tướng Phật, Đại Tu Di Phật, Tu Di Quang

Phật, Diệu Âm Phật. Hằng hà sa số những đức Phật như thế đều ở tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi Tam thiên Đại thiên mà nói lời thành thật rằng: “Chúng sanh các ngươi phải nên tin kinh: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm này”.

Xá Lợi Phát! Thế giới phương Nam, có đức Nhật Nguyệt Đấng Phật, Danh Văn Quang Phật, Đại Diệm Kiên Phật, Tu Di Đấng Phật, Vô Lượng Tinh Tấn Phật... Hằng hà sa số những đức Phật như thế, đều tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng: “Chúng sanh các ngươi phải nên tin kinh: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm này”.

Xá Lợi Phát! Thế giới phương Tây, có đức Vô Lượng Thọ Phật, Vô Lượng Tướng Phật, Vô Lượng Tràng Phật, Đại Quang Phật, Đại Minh Phật, Bửu Tướng Phật, Tịnh Quang Phật... Hằng hà sa số những đức Phật như thế, đều tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng: “Chúng sanh các ngươi phải nên tin kinh: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm này”.

Xá Lợi Phát! Thế giới phương Bắc, có đức Diệm Kiên Phật, Tối Thắng Âm Phật, Nan Trở Phật, Nhựt Sanh Phật, Vãng Minh Phật... Hằng hà

sa số những đức Phật như thế, đều tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng: “Chúng sanh các ngươi phải nên tin kinh: Xưng Tán Bất Khả Tur Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm này”.

Xá Lợi Phát! Thế giới phương dưới, có đức Sur Tử Phật, Danh Văn Phật, Danh Quang Phật, Đạt Ma Phật, Pháp Tràng Phật, Trì Pháp Phật... Hằng hà sa số những đức Phật như thế, đều tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng: “Chúng sanh các ngươi phải nên tin Kinh: Xưng Tán Bất Khả Tur Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm này”.

Xá Lợi Phát! Thế giới phương trên, có đức Phạm Âm Phật, Tú Vương Phật, Hương Thượng Phật, Hương Quang Phật, Đại Diệm Kiên Phật, Tạp Sắc Bửu Hoa Nghiêm Thân Phật, Ta La Thọ Vương Phật, Bửu Hoa Đức Phật, Kiến Nhất Thiết Nghĩa Phật, Như Tu Di Sơn Phật... Hằng hà sa số những đức Phật như thế, đều tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng: “Chúng sanh các ngươi phải nên tin Kinh: Xưng Tán Bất Khả Tur Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm này”.

Xá Lợi Phát! Nơi ý của ông nghĩ thế nào, vì sao tên là Kinh: Nhứt Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm?

Xá Lợi Phát! Vì nếu có Thiện nam tử, Thiện nữ nhân nào nghe Kinh này mà thọ trì đó, và nghe danh hiệu của đức Phật, thời những thiện nam tử cùng thiện nữ nhân ấy đều được tất cả các đức Phật hộ niệm, đều được không thôi chuyển nơi đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Xá Lợi Phát! Cho nên các ông đều phải tin nhận lời của Ta và của các đức Phật nói.

Xá Lợi Phát! Nếu có người đã phát nguyện, hiện nay phát nguyện, sẽ phát nguyện muốn sanh về cõi nước của đức Phật A Di Đà, thời những người ấy đều đặng không thôi chuyển nơi đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác; nơi cõi nước kia, hoặc đã sanh về rồi, hoặc hiện nay sanh về, hoặc sẽ sanh về.

Xá Lợi Phát! Cho nên các thiện nam tử thiện nữ nhân nếu người nào có lòng tin thời phải nên phát nguyện sanh về cõi nước kia.

Xá Lợi Phát! Như ta hôm nay ngợi khen công đức chẳng thể nghĩ bàn của các đức Phật, các đức Phật đó cũng ngợi khen công đức chẳng thể nghĩ bàn của Ta mà nói lời này: “Đức Thích Ca Mâu Ni Phật hay làm được việc rất khó khăn hi hữu, có thể ở trong cõi Ta Bà đời ác năm món trước: kiếp trước, kiến trước, phiền não trước, chúng sanh

trước, mạng trước, mà Ngài chứng được ngôi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, Ngài vì các chúng sanh nói Kinh pháp mà tất cả thế gian khó tin này”. Xá Lợi Phất! Phải biết rằng Ta ở trong đời ác ngũ trước thật hành việc khó này: đặng thành bậc Vô thượng Chánh giác và vì tất cả thế gian nói Kinh pháp khó tin này, đó là rất khó!

Đức Phật nói Kinh này rồi, ngài Xá Lợi Phất cùng các vị Tỳ Kheo, tất cả trong đời: Trời, Người, A Tu La v.v... nghe lời của đức Phật dạy, đều vui mừng tin nhận đánh lễ mà lui ra.

Phật nói kinh A Di Đà. (○)

NGHI THỨC TRÌ TỤNG KINH DƯỢC SƯ



NIỆM HƯƠNG

(Thắp đèn đốt hương trầm xong,
quỳ ngay ngắn chấp tay đề ngang ngực niệm)

CÚNG HƯƠNG

Nguyệt thủ diệu hương vân,
 Biến mãn thập phương giới,
 Cúng dường nhất thiết Phật,
 Tôn pháp chư Bồ Tát,
 Vô biên Thanh Văn chúng,
 Cập nhất thiết Thánh Hiền,
 Duyên khởi quang minh đài,
 Xứng tánh tác Phật sự
 Phổ huân chư chúng sanh,
 Giai phát Bồ đề tâm,
 Viễn ly chư vọng nghiệp,
 Viên thành Vô thượng đạo. (O)

KỶ NGUYỆN

Tư thời, đệ tử chúng đấng, phát nguyện thọ trì Đại Thừa Phật Thuyết Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Như Lai Bốn Nguyện Công Đức Kinh, xưng tán hồng danh, tập thử công đức, nguyện Thập phương Thường trụ Tam Bảo, Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát, từ bi gia hộ đệ tử... pháp danh..., phiền não đoạn diệt, nghiệp chướng tiêu trừ, thường hoạch kết tường, vĩnh ly khổ ách.

Nam mô Hương Cúng Dường Bồ Tát ma ha tát. (3 lần, O)

TÁN PHẬT

Pháp Vương Vô thượng tôn

Tam giới vô luân thất

Thiên nhưn chi Đạo sư

Tứ sanh chi Từ phụ

Ư nhưt niệm quy y

Năng diệt tam kỳ nghiệp

Xưng dương nhược tán thán

Ức kiếp mạc năng tận. (O)

QUÁN TƯỞNG PHẬT

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,
 Cảm ứng đạo giao nan tư nghi,
 Ngã thử đạo tràng như đế châu,
 Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
 Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
 Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ. (O)

ĐẢNH LỄ TAM BẢO

Chí tâm đánh lễ: Nam mô Tận hư không, biên pháp giới, quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng, Thường trụ Tam Bảo. (1 lay, O)

Chí tâm đánh lễ: Nam mô Ta bà Giáo chủ Điều ngự Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương lai hạ sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ pháp Chư tôn Bồ Tát, Linh sơn Hội thượng Phật Bồ Tát. (1 lay, O)

Chí tâm đánh lễ: Nam mô Tây phương Cực Lạc thế giới Đại từ Đại bi A Di Đà Phật, Đại bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyện Địa Tạng vương Bồ Tát, Thanh tịnh Đại hải chúng Bồ Tát. (1 lay, O)

(Khai chuông mõ, đồng tụng)

TÁN DƯƠNG CHI

Dương chi tịnh thủy

Biển sái tam thiên

Tánh không bát đức lợi nhơn thiên

Pháp giới quảng tăng diên

Diệt tội tiêu khiên

Hỏa diệm hóa hồng liên.

Nam mô Thanh Lương Địa Bồ Tát. (3 lần, O)

CHÚ ĐẠI BI

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát. (31)

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà la ni.

Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da.

Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án, tát bàn ra phạt duệ số đát na đát tỏa.

Nam mô tát kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu thâu bằng, a thệ dụng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha. Án, a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê,

rị đà dưng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt
 xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị
 ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra,
 mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật
 ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô
 lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô
 rô tô rô, bồ đề dạ bồ đề dạ, bồ đà dạ, bồ đà dạ, di
 đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na
 ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà
 ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra
 cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng
 a mục khô da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta
 bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma
 yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ,
 ta bà ha. Ma bà lị thắng kiết ra dạ, ta bà ha. Nam
 mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà
 lô yết đế, thước bàng ra dạ, ta bà ha.

Ấn tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha.

(3 lần, O)

TÁN LƯ HƯƠNG

Lư hương sạ nhiệt,
 Pháp giới mông huân,
 Chư Phật hải hội tất diêu văn,
 Tùy xú kiết tường vân,
 Thành ý phương ân,
 Chư Phật hiện toàn thân.

Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát ma ha tát. (3 lần, O)
Nam mô Thập phương Thường trụ Tam Bảo. (3 lần, O)

- **TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN:**

Tu rị tu rị ma ha tu rị, tu tu rị ta bà ha.

- **TỊNH TAM NGHIỆP CHƠN NGÔN:**

Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt mạ ta phạ, bà phạ thuật độ hám.

- **ÁN THỔ ĐỊA CHƠN NGÔN:**

Nam mô tam mãn đa mẫu đà nẫm. Án độ rô độ rô địa rị ta bà ha.

- **HƯ KHÔNG TẶNG BỒ TÁT PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN:**

Án nga nga nẳng tam bà phạt phiệt nhựt ra hồng. (3 lần, O)

PHÁT NGUYỆN VĂN

Khê thủ Tam giới tôn

Quy mạng thập phương Phật,

Ngã kim phát hoằng nguyện:

Trì tụng Dược Sư Kinh,

Thượng báo Tứ trọng ân,

Hạ tế tam đồ khổ,

Nhược hữu kiến, văn giả,

Tất phát Bồ đề tâm,

Tận thử nhất báo thân,

Đồng sanh Cực Lạc quốc. (O)

Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần, O)

KHAI KINH KỆ

Vô thượng thậm thâm vi diệu pháp

Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ

Ngã kim kiến văn đắc thọ trì

Nguyện giải Như Lai chân thật nghĩa.

Nam mô Dược Sư Hội Thượng Phật Bồ Tát.

(3 lần, O)

DƯỢC SƯ

LƯU LY QUANG NHƯ LAI

BỔN NGUYỆN CÔNG ĐỨC

Ta nghe như vậy: Một thuở nọ, đức Bạt Già Phạm đi châu du giao hóa các nước, đến thành Quảng Nghiêm, ở nghỉ dưới cây Nhạc Âm, cùng với tám ngàn vị Đại Bí Sô, ba vạn sáu ngàn vị Đại Bồ Tát, các hàng Quốc Vương, Đại thần, Bà la môn, các hàng cư sĩ, thiên long bát bộ cùng nhưn, phi nhưn, cả thấy đại chúng nhiều vô lượng, đồng vây quanh Phật cung kính thỉnh Ngài thuyết pháp.

Lúc bấy giờ, ông Mạn Thù Thất Lợi pháp vương tử nhờ oai thần của Phật, từ chỗ ngồi đứng dậy, vén y để bày vai bên hữu và gối bên mặt quỳ

sát đất, khếp nép chấp tay hướng về phía Phật bạch rằng: “Bạch đức Thế Tôn cúi mong Ngài nói rõ những danh hiệu, những bổn nguyện rộng lớn cùng những công đức thù thắng của chư Phật để cho những người đang nghe pháp, nghiệp chướng tiêu trừ và để cho chúng hữu tình ở đời tượng pháp được nhiều lợi lạc về sau”.

Đức Thế Tôn khen ông Mạn Thù Thất Lợi đồng tử rằng: “Hay thay! Hay thay! Mạn Thù Thất Lợi! Người lấy lòng đại bi yêu cầu Ta nói những danh hiệu và bổn nguyện công đức của chư Phật là vì muốn cho chúng hữu tình khỏi bị nghiệp chướng ràng buộc, lợi ích an vui, trong đời tượng pháp về sau. Nay người nên lắng nghe và suy nghĩ kỹ, Ta sẽ vì người mà nói”.

Ông Mạn Thù Thất Lợi bạch rằng: “Dạ, mong Thế Tôn nói, chúng con xin nghe”.

Phật bảo ông Mạn Thù Thất Lợi: “Ở phương Đông, cách đây hơn mười căn đà sa cõi Phật có một thế giới tên là Tịnh Lưu Ly. Đức giáo chủ cõi ấy hiệu là Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, Minh hạnh Viên mãn, Thiện thế, Thế gian giải, Vô thượng sĩ, Điều ngự trượng phu, Thiên nhơn sư, Phật Bạc Già Phạm.

Này Mạn Thù Thất Lợi, đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, khi còn tu hạnh đạo Bồ Tát có phát mười hai nguyện lớn, khiến cho chúng hữu tình cầu chi được nấy.

Nguyện thứ nhất: Ta nguyện đời sau, khi chứng đặng đạo Chánh đẳng Chánh giác, thân ta có hào quang sáng suốt, rực rỡ, vô biên thế giới, khiến cho tất cả chúng hữu tình đều có đủ ba mươi hai tướng đại trượng phu, cùng tám chục món tùy hình trang nghiêm như thân của Ta vậy.

Nguyện thứ hai: Ta nguyện đời sau, khi đặng đạo Bồ đề, thân ta như ngọc lưu ly, trong ngoài sáng suốt, tinh sạch hoàn toàn, không có chút nhơ bợn, ánh quang minh chói lọi khắp nơi, công đức cao vòi vọi và an trú giữa tầng lưới dẹt bằng tia sáng, tỏ hơn vầng nguyệt. Chúng sanh trong cõi u minh đều nhờ ánh sáng ấy mà tâm trí được mở mang và tùy ý muốn đi đến chỗ nào để làm các sự nghiệp gì cũng đều được cả.

Nguyện thứ ba: Ta nguyện đời sau, khi đặng đạo Bồ đề, dùng trí huệ phương tiện vô lượng vô biên độ cho chúng hữu tình, khiến ai nấy đều có đủ vật dụng, chớ không cho ai phải chịu sự thiếu thốn.

Nguyện thứ tư: Ta nguyện đời sau, khi đặng đạo Bồ đề, nếu có chúng hữu tình tu theo tà đạo, thì ta khiến họ quay về an trú trong đạo Bồ đề, hoặc có những người tu hành theo hạnh Thịnh Văn, Độc Giác, thì ta cũng lấy phép Đại thừa, mà dạy bảo cho họ.

Nguyện thứ năm: Ta nguyện đời sau, khi đặng đạo Bồ đề, nếu có chúng hữu tình nhiều vô lượng, vô biên ở trong giáo pháp của ta mà tu hành

theo hạnh thanh tịnh thì ta khiến cho tất cả đều giữ được giới pháp hoàn toàn đầy đủ cả tam Tụ tịnh giới. Giả sử có người nào bị tội hủy phạm Giới pháp mà khi đã nghe được danh hiệu ta thì trở lại được thanh tịnh, khỏi sa vào đường ác.

Nguyện thứ sáu: Ta nguyện đời sau, khi chứng được đạo Bồ đề, nếu có chúng hữu tình nào thân hình hèn hạ, các căn, không đủ, xấu xa, khờ khạo, tai điếc, mắt đui, nói năng ngọng nghịu, tay chân tật nguyên, lát hủi, điên cuồng, chịu tất cả những bệnh khổ ấy mà khi đã nghe danh hiệu ta thì liền được thân hình đoan chánh tâm tánh khôn ngoan, các căn đầy đủ, không còn những bệnh khổ ấy nữa.

Nguyện thứ bảy: Ta nguyện đời sau, khi chứng được đạo Bồ đề, nếu có chúng hữu tình nào bị những chứng bệnh hiểm nghèo không ai cứu chữa, không ai để nương nhờ, không gặp thầy, không gặp thuốc, không bà con, không nhà cửa, chịu nhiều nỗi nghèo hèn khốn khổ, mà hễ nghe danh hiệu ta đã nghe lọt vào tai một lần thì tất cả bệnh hoạn khổ não đều tiêu trừ, thân tâm an lạc, gia quyến sum vầy, của cải sung túc, cho đến chứng được đạo quả Vô thượng Bồ đề.

Nguyện thứ tám: Ta nguyện đời sau, khi chứng được đạo Bồ đề, nếu có những phụ nữ nào bị trăm điều hèn hạ khổ sở của thân gái làm cho buồn rầu, bực tức, sanh tâm nhàm chán, muốn bỏ

thân ấy mà hễ nghe danh hiệu ta rồi thì tất cả đều được chuyển thân gái thành thân trai, có đủ hình tướng trượng phu, cho đến chứng được đạo quả Vô thượng Bồ đề.

Nguyện thứ chín: Ta nguyện đời sau, khi chứng được đạo Bồ đề, thì khiến cho những chúng hữu tình ra khỏi vòng lưới ma nghiệp, được giải thoát tất cả sự ràng buộc của ngoại đạo. Nếu có những kẻ sa vào rừng ác kiến, ta nhiếp dẫn họ trở về với chánh kiến và dần dần khiến họ tu tập theo các hạnh Bồ Tát đặng mau chứng đạo Chánh đẳng Bồ đề.

Nguyện thứ mười: Ta nguyện đời sau, khi chứng được đạo Bồ đề, thì khiến cho chúng hữu tình nào mà pháp luật nhà Vua gia tội phải bị xiềng xích, đánh đập, hoặc bị giam giữ trong chốn lao tù, hoặc bị chém giết, hoặc bị nhiều tai nạn nhục nhã, thân tâm chịu những nỗi khổ, buồn rầu, bức rức, hễ nghe đến danh hiệu ta thì nhờ sức oai thần phước đức của Ta đều được giải thoát tất cả những nỗi ưu khổ ấy.

Nguyện thứ mười một: Ta nguyện đời sau, khi chứng được đạo Bồ đề, thì khiến cho chúng hữu tình nào bị sự đói khát hoành hành, đến nỗi vì tìm miếng ăn phải tạo các nghiệp dữ, mà hễ nghe danh hiệu ta rồi chuyên niệm thọ trì thì trước hết ta dùng các món ăn uống ngon lạ ban bố cho thân họ được

no đủ và sau ta mới đem pháp vị nhiệm màu kiến lập cho họ cái cảnh giới an lạc hoàn toàn.

Nguyện thứ mười hai: Ta nguyện đời sau, khi chúng được đạo Bồ đề, thì khiến cho chúng hữu tình nào nghèo đến nỗi không có áo che thân bị muỗi mòng cắn đốt, nóng lạnh giải dầu, ngày đêm khổ bức, hãy nghe đến danh hiệu ta mà chuyên niệm thọ trì thì ta khiến cho được như ý muốn: nào các thứ y phục tốt đẹp, nào tất cả bảo vật trang nghiêm, nào tràng hoa, phấn sáp bát ngát mùi thơm và trống nhạc cùng những điệu ca múa, tùy tâm muốn thưởng thức món nào cũng được thỏa mãn cả.

Này Mạn Thù Thất Lợi, đó là mười hai lời nguyện nhiệm màu của đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác phát ra trong khi tu hạnh đạo Bồ Tát.

Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi, đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai kia khi còn tu hành đạo Bồ Tát phát những lời nguyện rộng lớn và những công đức trang nghiêm ở cõi Ngài, dầu ta nói mãi một kiếp hay hơn một kiếp cũng không thể nào hết được. Nhưng Ta có thể nói ngay rằng cõi Phật kia một bề thanh tịnh không có đàn bà, cũng không có đường dũ và cả đến tiếng khổ cũng không.

Ở cõi ấy đất toàn bằng chất lưu ly, đường đi có dây bằng vàng giăng làm ranh giới, còn thành quách cung điện, mái hiên cửa sổ cho đến các lớp lưới bao phủ cũng toàn bằng đồ thất bảo làm ra.

Thật chẳng khác gì những công đức trang nghiêm ở cõi Tây Phương Cực Lạc vậy.

Cõi Phật ấy có hai vị đại Bồ Tát là Nhật Quang Biến Chiếu và Nguyệt Quang Biến Chiếu, chính là hai bậc thượng thủ trong vô lượng, vô số Bồ Tát và lại là những bậc sắp bổ xứ làm Phật. Hai vị này đều giữ gìn kho báu chánh pháp của Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai.

Mạn Thù Thất Lợi, vì thế những kẻ thiện nam tín nữ nào có lòng tin vững chắc thì nên nguyện sanh về thế giới của Ngài.

Lúc ấy, đức Thế Tôn lại bảo ông Mạn Thù Thất Lợi đồng tử rằng: “Có những chúng sanh không biết điều lành dữ, cứ ôm lòng bòn xén tham lam, không biết bố thí mà cũng không biết quả báo của sự bố thí là gì, ngu si vô trí, thiếu hẳn đức tin, lại ham chứa chất của cải cho nhiều, đêm ngày bo bo gìn giữ, thấy ai đến xin, lòng đã không muốn, nhưng nếu cực chẳng đã phải đưa của ra thì đau đớn mền tiếc, dường như lóc thịt cho người vậy. Lại có vô lượng chúng hữu tình tham lẫn, chỉ lo tích trữ của cải cho nhiều mà tự mình không dám ăn tiêu, còn nói chi đến sự đem của ấy thí cho cha mẹ, vợ con, tôi tớ và những kẻ nghèo hèn đến xin. Những kẻ tham lẫn ấy, khi chết bị đọa vào đường ngạ quỷ hay bàng sanh. Mặc dầu ở trong ác thú, nhưng nhờ đời trước, sống trong cõi Nhơn gian đã từng nghe qua danh hiệu của đức Dược Sư Lưu Ly Quang

Như Lai mà nay lại còn nhớ niệm đến danh hiệu Ngài thì liền từ cõi ấy thác sanh trở lại làm người. Khi đã được làm người lại nhớ đến kiếp sống trong đường ngạ quỷ súc sanh, biết sợ sự đau khổ nên không ưa đắm dục lạc mà còn muốn tự mình làm việc bố thí, không tham tiếc món gì và lần lần có thể đem cả đầu, mắt, tay chân hay máu thịt của thân phần mình mà bố thí cho những kẻ đến xin cũng được, hưởng chi của cải là những vật thừa.

Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi, trong chúng hữu tình nếu có những người nào thọ các giới của Phật để tu học mà lại phá giới hoặc không có kẻ không phá giới mà lại phá phép tắc, hoặc có kẻ tuy chẳng phá giới và phép tắc mà lại hủy hoại chánh kiến, hoặc có kẻ tuy không hủy hoại chánh kiến mà lại bỏ sự đa văn nên không hiểu được nghĩa lý sâu xa trong kinh Phật nói, hoặc có kẻ tuy đa văn mà có thói tăng thượng mạn, do thói tăng thượng mạn ấy che lấp tâm tánh, cố chấp cho mình là phải, người khác là quấy, chê bai chánh pháp, kết đảng với ma. Những kẻ ngu si ấy tự mình đã làm theo tà kiến mà lại còn khiến cho vô số ức triệu chúng hữu tình cũng bị sa vào hố nguy hiểm. Những chúng hữu tình ấy bị trôi lăn trong các đường địa ngục, ngạ quỷ, bàng sanh không khi nào cùng. Nhưng nếu nghe được danh hiệu của đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai thì họ liền bỏ những hạnh dữ tu theo các pháp lành, khỏi bị đọa vào vòng ác thú nữa. Giả sử có người không thể bỏ những hạnh dữ và không tu

theo những pháp lành mà phải bị đọa vào trong ác thú thì cũng nhờ oai lực bốn nguyện của đức Dược Sư khiến cho họ, khi tạm nghe được danh hiệu Ngài, liền từ nơi ác thú mạng chung, trở sanh vào cõi người, được tinh tấn tu hành trong sự hiểu biết chơn chánh khéo điều hòa tâm ý, bỏ tục xuất gia thọ trì và tu học theo giáo pháp của Như Lai, đã không hủy phạm lại thêm chánh kiến đa văn, hiểu rõ nghĩa lý sâu xa, lìa được thói tăng thượng mạn, không chê bai chánh pháp, không bè bạn với ma, dần dần tu hành theo hạnh Bồ Tát chóng được viên mãn.

Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi, nếu chúng hữu tình có tánh tham lam tật đố, hay khen mình chê người thì sẽ bị đọa trong hai đường địa ngục: ngạ quỷ, súc sanh, phải chịu nhiều sự đau đớn khổ sở, trải qua không biết mấy nghìn năm mới hết. Khi đã mãn sự đau khổ kia, liền từ nơi đó mạng chung sanh lại cõi người phải làm thân trâu, ngựa, lừa, lạc đà, thường bị người hành hạ, đánh đập và bị đói khát dày vò, lại phải đi đường xa chở nặng, cực nhọc muôn phần; còn như may đặng làm thân người thì lại bị sanh vào hạng hạ tiện phải làm tôi tớ cho kẻ khác, mãi bị họ sai sử không khi nào được chút thông thả tự do. Nếu những nhơn, vật ấy, đời trước khi còn trong nhơn đạo đã từng nghe danh hiệu của đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai thì do cái nhơn lành ấy, ngày nay nhớ lại, chí tâm quy y Ngài, nhờ thần lực của Ngài gia bị mà thoát khỏi

mọi sự khổ não, các căn thông lợi, trí huệ sáng suốt lại thêm đa văn, hằng cầu thắng pháp, thường gặp bạn lành, đời đời dứt hẳn lưới ma, đập nát vỏ vô minh, tát cạn sông phiền não, mà được giải thoát khỏi nạn sanh, lão, bệnh, tử và những nỗi đau khổ lo buồn.

Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi, nếu chúng hữu tình có tánh ưa sự ngang trái chia lìa, tranh đấu, kiện cáo lẫn nhau, làm não loạn cho mình và người, đem thân, khẩu, ý tạo thêm mãi những ác nghiệp, xoay qua trở lại, thường làm những việc không nhiều ích để mưu hại lẫn nhau, hoặc cáo triệu những thần ở núi, rừng, cây, mã, để hại người, hoặc giết chúng sanh lấy huyết thịt cúng tế quỷ Dược xoa và quỷ La sát để cậy quỷ hại người, hoặc biên tên họ và làm hình tượng của người cừu oán rồi dùng phép chú thuật tà ác mà trừ ẻo cho chết, hoặc theo lối ếm đối và dùng những đồ độc, hoặc dùng chú pháp hại mạng người. Nếu chúng hữu tình bị những tai nạn ấy mà nghe danh hiệu của đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai thì các thứ tà ác kia không thể hại được. Tất cả những kẻ ác tâm kia đều trở lại khởi lòng từ làm việc lợi ích an vui cho kẻ khác, không còn ý tổn não vào tâm hiềm giận, hai bên hòa hảo với nhau. Và đối với vật thọ dụng của ai thì người ấy tự vui mừng biết đủ, không xâm lấn của nhau mà lại còn giúp đỡ lẫn nhau nữa.

Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi, nếu trong hàng tứ chúng: bí sô, bí sô ni, ô ba sách ca, ô ba tư ca, và những kẻ thiện nam, tín nữ đều có thọ trì tám phần trai giới, hoặc trong một năm, hoặc mỗi năm ba tháng, vưng giữ giới pháp, làm nơi y chỉ tu học rồi đem căn lành này nguyện sanh về chỗ Phật Vô Lượng Thọ ở thế giới Cực Lạc Tây Phương đặng nghe chánh pháp, nhưng nếu chưa quyết định, mà nghe được danh hiệu đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, thì khi mạng chung sẽ có tám vị Đại Bồ Tát như: Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Quán Thế Âm Bồ Tát, Đắc Đại Thế Chí Bồ Tát, Vô Tận Ý Bồ Tát, Bảo Đàn Hoa Bồ Tát, Dược Vương Bồ Tát, Dược Thượng Bồ Tát, Di Lạc Bồ Tát từ trên không trung đi đến đưa đường chỉ lối cho thì liền được vãng sanh trong những hoa báu đủ màu. Hoặc nếu có kẻ, hơn nguyện lực của đức Dược Sư mà được thác sanh lên cõi Trời và mặc dầu sanh lên cõi Trời nhưng nhờ cái căn lành sẵn có ấy chưa hết thì không còn sanh lại những đường ác nữa. Khi tuổi thọ ở cõi Trời đã mãn, sanh lại trong cõi người thì, hoặc làm đến bậc Luân vương, thống nhiếp cả bốn châu thiên hạ, oai đức tự tại, giáo hóa cho vô lượng trăm ngàn chúng hữu tình theo con đường thập thiện, hoặc sanh vào giòng Sát đế lợi, Bà la môn hay cư sĩ đại cô, của tiền dư dật, kho đụn tràn đầy, tướng mạo đoan trang, quyền thuộc sum vầy, lại được thông minh trí huệ, dũng mãnh oai hùng như người đại lực sĩ. Còn nếu có người phụ nữ nào nghe

đến danh hiệu của đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai mà hết lòng thọ trì danh hiệu ấy thì đời sau sẽ không làm thân gái nữa.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai kia khi đã chứng được đạo Bồ đề, do sức bốn nguyện mà Ngài quan sát biết chúng hữu tình gặp phải các thứ bệnh khổ như da vàng, gầy ốm, cảm nhiệt, thương hàn, hoặc trúng phải những thứ ếm đối, đồ độc, hoặc bị hoạn tử, hoặc bị chết non. Muốn những chứng bệnh đau khổ ấy được tiêu trừ và lòng mong cầu của chúng hữu tình được mãn nguyện, Ngài liền nhập định, kêu là định: “Diệt trừ tất cả khổ não chúng sanh”. Khi Ngài nhập định, từ trong nhục kế phóng ra luồng ánh sáng lớn, trong luồng ánh sáng ấy nói chú đại đà la ni:

Nam mô bát già phạt đế, bệ sát xã, lu lô tịch lưu ly, bác lạc bà, hát ra xà dả. Đát tha yết đa ra, a ra hắc đế. Tam miệu tam bột đà da, đát diệt tha. Án, bệ sát thệ, bệ sát thệ, bệ sát xã, tam một yết đế tóa ha.

Lúc ấy trong luồng ánh sáng diễn chú này rồi, cả đại địa rung động, phóng ra ánh đại quang minh làm cho tất cả chúng sanh dứt hết bệnh khổ, hưởng được an vui.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Nếu thấy những người nào đang mắc bệnh khổ thì phải tắm gội cho sạch sẽ và vì họ nhứt tâm tụng chú này 108 biến,

chú nguyện trong đồ ăn, trong thuốc uống hay trong nước không vi trùng mà cho họ uống thì những bệnh khổ ấy đều tiêu diệt.

Nếu có ai mong cầu việc gì mà chí tâm tụng niệm chú này thì đều được như ý muốn: đã không bệnh lại thêm sống lâu, sau khi mạng chung được sanh về thế giới Tịnh Lưu Ly, không còn thời chuyển, rồi dần dần tu chứng đến đạo quả Bồ đề.

Vậy nên, Mạn Thù Thất Lợi, nếu có những người nào hết lòng ân cần tôn trọng, cung kính cúng dường đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai thì phải thường trì tụng chú này đừng lãng quên.

Lại nữa, nếu có những kẻ tịnh tín nam nữ nào được nghe rồi tụng trì danh hiệu đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, Ứng chánh đẳng giác, mỗi sớm mai, súc miệng, đánh răng, tắm rửa sạch sẽ, xông lại thắp hương, rải dầu thơm, các món kỹ nhạc để cúng dường hình tượng, còn đối với kinh điển này thì tự mình hay dạy người khác chép ra, rồi giữ một lòng thọ trì và suy nghĩ nghĩa lý; đối với vị pháp sư giảng nói kinh pháp thì phải nên cúng dường tất cả những vật cần dùng đừng để thiếu thốn. Hễ hết lòng như vậy thì nhờ chư Phật hộ niệm được mãn nguyện mọi sự mong cầu cho đến chứng đạo quả bồ đề nữa.

Lúc bấy giờ, Mạn Thù Thất Lợi đồng tử bạch Phật rằng: “Bạch đức Thế Tôn, tôi thề qua thời kỳ tượng pháp sẽ dùng đủ chước phương tiện khiến

cho những thiện nam tín nữ có lòng tin trong sạch được nghe danh hiệu của đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, cả đến trong giấc ngủ tôi cũng dùng danh hiệu của đức Phật này, thức tỉnh nơi tai cho họ rõ biết.

Bạch đức Thế Tôn, nếu ai thọ trì đọc tụng kinh này, hoặc đem giảng nói, bày tỏ cho người khác, hoặc tự mình hay dạy người biên chép kinh này, hết lòng cung kính tôn trọng, dùng những bông thơm, dầu thơm, các thứ hương đốt, tràng hoa, anh lạc, phượng lọng cùng âm nhạc hát múa mà cúng dường hoặc dùng hàng ngũ sắc làm đầy đựng kinh này, rồi quét dọn một nơi sạch sẽ, thiết lập một cái tòa cao mà để lên, thì lúc ấy có bốn vị thiên vương quyền thuộc và cùng vô lượng trăm ngàn thiên chúng ở các cõi Trời khác đều đến đó mà cúng dường và thủ hộ.

Bạch đức Thế Tôn, nếu kinh này lưu hành đến chỗ nào có người thọ trì và nghe được danh hiệu của đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai thì nhờ công đức bốn nguyện của Ngài mà chỗ ấy không bị nạn hoạnh tử, cũng không bị những ác quỷ, ác thần đoạt lấy tinh khí, và dầu có bị đoạt lấy đi nữa, cũng được hườn lại, thân tâm yên ổn khỏe mạnh như thường”.

Phật bảo Mạn Thù Thất Lợi: Phải, phải, thiết đúng như lời người nói. Nay Mạn Thù Thất Lợi! Nếu có những người tịnh tín thiện nam, tín nữ nào

muốn cúng dường đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai thì trước phải tạo lập hình tượng Ngài, đem để trên tòa cao chung dọn sạch sẽ các thứ rời rã bông, đốt các thứ hương, dùng các thứ tràng phan trang nghiêm chỗ thờ ấy trong bảy ngày, bảy đêm, phải thọ tám phần trai giới, ăn đồ thanh trai, tắm gội và y phục chỉnh tề, giữ lòng thanh tịnh, không giận dữ, không sát hại. Đối với tất cả loài hữu tình phải khởi tâm bình đẳng, đủ cả tâm từ, bi, hỉ, xả làm cho họ được lợi ích an vui, đánh nhạc ca hát ngợi khen và do phía hữu đi nhiều quanh tượng Phật, lại phải nghĩ nhớ công đức bốn nguyện và đọc tụng kinh này, suy nghiệm nghĩa lý mà diễn nói khai thị cho người khác biết. Làm như vậy thì mong cầu việc chi cũng đều được toại ý, như cầu sống lâu, được sống lâu, cần giàu sang, được giàu sang, cầu quan vị, được quan vị, cầu sanh con trai con gái thì sanh được con trai, con gái.

Lại nếu có người nào trong giấc ngủ thấy những điềm chiêm bao dữ, còn khi thức thấy những ác tướng như chim đến đậu nơi vườn nhà, hoặc chỗ ở hiện ra trăm điều quái dị mà người ấy dùng những của báu cúng dường đức Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, thì những ác mộng, ác tướng và những điềm xấu ấy thấy đều ẩn hết, không còn phải lo sợ gì nữa.

Nếu gặp tai nạn nguy hiểm như nạn nước, lửa, gươm, đao, thuốc độc và các cầm thú dữ gây

sự sợ hãi như: voi, sư tử, cọp, sói, gấu, rắn độc, bò cạp, rít, sên, lằn muối, mà hết lòng nhớ niệm và cung kính cúng dường đức Phật Dược Sư thì được thoát khỏi những sự sợ hãi ấy; hoặc nếu bị nước khác xâm lăng, nhiễu hại, trộm cướp rối loạn mà nhớ niệm và cung kính đức Phật Dược Sư thì cũng được thoát khỏi những nạn ấy.

Lại nữa Mạn Thù Thất Lợi, nếu có thiện tín nữ nào từ khi phát tâm thọ giới cho đến ngày chết, không thờ những vị Trời nào, chỉ một lòng nương theo Phật, Pháp, Tăng, thọ trì giới cấm, hoặc 5 giới, 10 giới, Bồ Tát 10 giới trọng, 48 giới khinh, Tỳ kheo 250 giới, Tỳ kheo ni 348 giới. Nếu có ai hủy phạm những giới pháp đã thọ sợ đọa vào ác thú, hễ chuyên niệm và cung kính cúng dường đức Phật Dược Sư thì quyết định không thọ sanh trong ba đường ác. Lại nếu có người phụ nữ nào đương lúc sanh sản phải chịu cực khổ đau đớn mà xưng danh hiệu, lễ bái và hết lòng cung kính cúng dường đức Phật Dược Sư thì khỏi những sự đau khổ ấy mà sanh con ra cũng được vuông tròn, tướng mạo đoan trang, lợi căn thông minh, an ổn ít bệnh hoạn, ai thấy cũng vui mừng và không bị quỷ cướp đoạt tinh khí.

Lúc ấy đức Thích Ca cũng bảo ông A Nan rằng: “Theo như Ta đã xưng dương những công đức của Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai đó là công hạnh rất sâu xa của chư Phật, khó hiểu thấu

được, vậy người có tin chăng?”. Ông A Nan bạch Phật: “Bạch đức Thế Tôn, đối với kệ kinh của Như Lai nói không bao giờ con sanh tâm nghi hoặc. Tại sao? Vì những nghiệp thân, khẩu, ý của các đức Như Lai đều thanh tịnh. Bạch đức Thế Tôn, mặt trời mặt trăng có thể rơi xuống, núi Diệu cao có thể lay động, nhưng những lời nói của chư Phật nói ra không bao giờ sai được. Bạch đức Thế Tôn, nếu có những chúng sanh nào tin căn không đầy đủ, nghe nói đến những công hạnh sâu xa của chư Phật thì nghĩ rằng: “Làm sao chỉ niệm danh hiệu của một đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai mà được nhiều công đức thắng lợi ngàn ấy”, vì sự không tin đó, trở sanh lòng hủy báng nên họ phải mất nhiều điều lợi ích, mãi ở trong cảnh đêm dài tăm tối và lại còn bị đọa lạc trong các đường ác thú, lưu chuyển không cùng”.

Phật lại bảo ông A Nan: “Những chúng hữu tình ấy nếu nghe danh hiệu đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, chí tâm thọ trì, không sanh lòng nghi hoặc mà đọa vào ác thú thì thật vô lý vậy.

Này A Nan, đó là công hạnh rất sâu nhiệm của chư Phật, khó tin, khó hiểu mà nay người lãnh thọ được thì biết rằng đó là nhờ oai lực của Như Lai vậy.

Này A Nan, tất cả các hàng Thinh Văn, Độc Giác và các bậc Bồ Tát chưa lên đến bậc sơ địa đều không thể tin hiểu đúng như thật, chỉ trừ những

bậc “nhứt sanh sở hệ Bồ Tát” mới tin hiểu được mà thôi.

Này A Nan, thân người khó đặng, nhưng hết lòng tin kính tôn trọng ngôi Tam Bảo còn khó hơn, huống chi nghe được danh hiệu của đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai lại còn khó hơn nữa.

Này A Nan, đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai tu không biết bao nhiêu hạnh Bồ Tát, dùng không biết bao nhiêu phương tiện khéo léo, phát không biết bao nhiêu nguyện rộng lớn, nếu ta nói ra trong một kiếp hay hơn một kiếp thì kiếp số có thể mau hết, chớ những hạnh nguyện và những phương tiện khéo léo của đức Phật kia không khi nào nói cho hết được.

Lúc bấy giờ trong chúng hội có một vị đại Bồ Tát tên là Cứu thoát liền từ chỗ ngồi đứng dậy, vén y để bày vai bên hữu, gối bên mặt quì sát đất cúi mình chấp tay bạch Phật rằng: “Bạch Đại Đức Thế Tôn, đến thời kỳ tượng pháp có những chúng sanh bị nhiều hoạn nạn, khốn khổ, tật bệnh luôn luôn, thân hình gầy ốm, ăn uống không được, môi cổ khô rang, mắt thấy đen tối, tướng chết hiện ra, cha mẹ, bà con, bè bạn quen biết vây quanh khóc lóc. Thân người bệnh vẫn còn nằm đó mà đã thấy sứ giả đến dẫn thần thức đem lại trước mặt vua Diêm Ma pháp vương, rồi liền khi ấy vị thần Câu sanh đem sổ ghi tội phước của người đó dựng lên vua Diêm Ma.

Lúc ấy vua phán hỏi rồi kê tính những tội phước của người kia đã làm mà xử đoán. Nếu trong lúc đó, những bà con quen biết, vì người bệnh ấy, qui y với đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai và thỉnh chúng Tăng đọc tụng kinh này đốt đèn bảy tầng, treo thần phang tục mạng năm sắc thì hoặc liền trong lúc ấy, hoặc trải qua bảy ngày, hai mươi một ngày, ba mươi lăm ngày, bốn mươi chín ngày, thần thức người kia được trở lại như vừa tỉnh giấc chiêm bao, tự mình nhớ biết những nghiệp lành, nghiệp dữ và sự quả báo đã thọ. Bởi chính đã rõ thấy nghiệp báo như vậy, nên dầu có gặp phải những tai nạn nguy hiểm đến tánh mạng cũng không dám tạo những nghiệp ác nữa. Vậy nên những tịnh tín thiện nam tín nữ đều phải một lòng thọ trì danh hiệu và tùy sức mình cung kính cúng dường đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai”.

Lúc bấy giờ, ông A Nan hỏi Cứu Thoát Bồ Tát rằng: “Này thiện nam tử, nên cung kính cúng dường đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai như thế nào? Còn đèn và phang tục mạng phải làm cách sao”.

Cứu Thoát Bồ Tát nói: “Thưa Đại Đức, nếu có người bệnh nào, muốn khỏi bệnh khổ thì quyền thuộc họ phải thọ trì tám phần trai giới trong bảy ngày, bảy đêm tùy theo sức mình sắm sửa đồ ăn uống và các thứ cần dùng khác cúng dường chư Tăng ngày đêm sáu thời, lễ bái cúng dường đức

Được Sư Lưu Ly Quang Như Lai, đọc tụng kinh này bốn mươi chín biến và thấp bốn mươi chín ngọn đèn, lại tạo bảy hình tượng đức Dược Sư trước mỗi hình tượng để bảy ngọn đèn, mỗi ngọn lớn như bánh xe, đốt luôn trong bốn mươi chín ngày đêm đưng cho tắt. Còn cái thần phang thì làm bằng hàng ngũ sắc bề dài bốn mươi chín gang tay và phải phóng sanh bốn mươi chín thứ loài vật thì người bệnh ấy qua khỏi ách nạn, không còn bị hoạnh tử và bị các loài quỷ nhiễu hại.

Lại nữa, A Nan nếu trong giòng Sát đế lợi có những vị quốc vương đã làm lễ quán đảnh mà gặp lúc có nạn, nhân dân bị bệnh dịch, bị nước khác xâm lăng, bị nội loạn, hay bị nạn tinh tú biến ra nhiều điềm quái dị nạn nhứt thực, nguyệt thực, mưa gió trái mùa, hay bị nạn quá thời tiết không mưa, thì lúc ấy các vị quốc vương kia phải đem lòng từ bi thương xót tất cả chúng hữu tình, ân xá cho tội nhưn bị giam cầm, rồi y theo phép cúng dường đã nói trước mà cúng dường đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai thì do căn lành này và nhờ sức bổn nguyện của đức Dược Sư khiến trong nước liền được an ổn, mưa hòa gió thuận, lúa thóc được mùa, tất cả chúng hữu tình đều vui vẻ, không bệnh hoạn, không có thần Dược Xoa bạo ác, não hại lê dân. Tất cả ác tướng ấy đều ẩn mất và các vị quốc vương kia được sống lâu sức mạnh, không bệnh hoạn, mọi việc đều thêm lợi ích.

Này A Nan, nếu các hoàng hậu, hoàng phi, công chúa, thái tử, vương tử, đại thần phụ tướng, thể nữ trong cung, bá quan và thứ dân mà bị bệnh khổ cùng những ách nạn khác thì cũng nên tạo lập thần phang năm sắc, chong đèn sáng luôn, phóng sanh các loài vật, rải hoa đủ sắc, đốt các thứ danh hương để cúng dường đức Phật Dược Sư, sẽ được lành bệnh và thoát khỏi các tai nạn”.

Lúc ấy ông A Nan hỏi Cứu Thoát Bồ Tát rằng: “Thiện nam tử, tại sao cái mạng đã hết mà còn sống thêm được”. Cứu Thoát Bồ Tát nói: “Này Đại Đức, Đại Đức há không nghe Như Lai nói có chín thứ hoạn tử hay sao? Vậy nên ta khuyên người làm phang và đèn tục mạng, tu các phước đức và nhờ có tu các phước đức ấy nên suốt đời không bị khổ sở hoạn nạn”.

Ông A Nan hỏi: “Chín thứ hoạn tử là những thứ chi?”. Cứu Thoát Bồ Tát trả lời: “Một là nếu có chúng hữu tình nào bị bệnh tuy nhẹ, nhưng không thầy, không thuốc, không người săn sóc, hay giá có gặp thầy lại cho uống lầm thuốc, nên bệnh không đáng chết mà lại chết ngang. Lại đang lúc bệnh mà tin theo những thuyết họa phước vu vơ của bọn tà ma ngoại đạo, yêu nghiệt trong đời, sanh lòng rung sợ không còn tự chủ đối với sự chân chánh, đi bói khoa để tìm hỏi mỗi họa rồi giết hại loài vật để tấu với thần minh, vái van cùng vọng lượng để cầu xin ban phước, mong được sống lâu,

nhưng rốt cuộc không thể nào được. Bởi si mê làm lạc, tin theo tà kiến điên đảo nên bị hoạn tử, đọa vào địa ngục đời đời không ra khỏi. Hai là bị phép vua tru lục, ba là sa đảm sự chơi bời, săn bắn, đâm mê tửu sắc, buông lung vô độ, bị loài quỷ đoạt mất tinh khí, bốn là bị chết thiêu; năm là bị chết đả, sáu là bị các thú dữ ăn thịt; bảy là bị sa từ trên núi cao xuống; tám là bị dè chết vì thuốc độc, ếm đối, rửa nộ, trừ ẻo và bị quỷ tử thi làm hại; chín là bị đói khát khốn khổ mà chết.

Đó là chín thứ hoạn tử của Như Lai nói. Còn những thứ hoạn tử khác nhiều vô lượng không thể nói hết được.

Lại nữa, A Nan, vua Diêm Ma kia là chủ lãnh ghi chép sổ bộ, tên tuổi tội phước trong thế gian. Nếu có chúng hữu tình nào ăn ở bất hiếu, ngũ nghịch, hủy nhục ngôi Tam Bảo, phá hoại phép vua tôi, hủy phạm điều cấm giới thì vua Diêm Ma pháp vương tùy tội nặng nhẹ mà hành phạt. Vì thế ta khuyên chúng hữu tình nên thấp đèn làm phang, phóng sanh, tu phước khiến khỏi được các khổ ách, khỏi gặp những tai nạn.

Lúc bấy giờ, trong hàng Đại chúng có mười hai vị Dược Xoa đại tướng đều ngồi trong hội, như:

Cung Tì La đại tướng,

Phạt Chiết La đại tướng,

Mê Súy La đại tướng.

An Đề La đại tướng,
Át Nễ La đại tướng,
San Đề La đại tướng,
Nhơn Đạt La đại tướng,
Ba Di La đại tướng,
Ma Hồ La đại tướng,
Chơn Đạt La đại tướng,
Chiêu Đổ La đại tướng,
Tỳ Yết La đại tướng.

Mười hai vị đại tướng này mỗi vị đều có bảy ngàn Dược Xoa làm quyến thuộc đồng cất tiếng bạch Phật rằng: “Bạch đức Thế Tôn, hôm nay chúng tôi nhờ oai lực của Phật mà được nghe danh hiệu của đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, không còn tâm sợ sệt trong các đường ác thú nữa. Chúng tôi cùng nhau, đồng một lòng trọn đời qui y Phật, Pháp, Tăng, thề sẽ gánh vác cho chúng hữu tình, làm việc nghĩa lợi đưa đến sự nhiều ích an vui. Tùy nơi nào hoặc làng xóm, thành, nước, hoặc trong rừng cây vắng vẻ, nếu có kinh này lưu bố đến hay có người thọ trì danh hiệu đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai và cung kính cúng dường Ngài, thì chúng tôi cùng quyến thuộc đồng hộ vệ người ấy thoát khỏi tất cả ách nạn và khiến họ mong cầu việc chi cũng đều được thỏa mãn. Nếu có ai bệnh hoạn khổ ách, muốn cầu cho khỏi thì cũng nên đọc kinh

này và lấy chỉ ngũ sắc gút danh tự chúng tôi, khi đã được như lòng mong cầu thì mới mở gút ra”.

Lúc ấy đức Phật Thích Ca khen các vị Dược Xoa đại tướng rằng: “Hay thay! Hay thay! Đại Dược Xoa tướng, các người nghĩ muốn báo đáp ân đức của Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai nên mới phát nguyện làm những việc lợi ích an vui cho tất cả chúng hữu tình như vậy”.

Đồng thời, ông A Nan lại bạch Phật rằng: “Bạch đức Thế Tôn, pháp môn này gọi là tên gì? Và chúng tôi phải phụng trì bằng cách nào?”.

Phật bảo A Nan: “Pháp môn này gọi là Thuyết Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai bốn nguyện công đức, cũng gọi là thuyết Thập nhị thần tướng nhiều ích hữu tình kiết nguyện thân chú và cũng gọi là Bạt trừ nhứt thế nghiệp chướng. Cứ nên đúng như vậy mà thọ trì”.

Khi đức Bạt Già Phạm nói lời ấy rồi, các hàng Đại Bồ Tát, các Đại Thánh Văn, cùng quốc vương, Đại thần, Bà la môn, Cư sĩ, Thiên, Long, Dược Xoa, Kiền Tát Bà, A Tô Lạc, Yết Lộ Trà, Khẩn Nại Lạc, Mạc Hô Lạc Đà, người cùng các loài quỷ thần, tất cả đại chúng, đều hết sức vui mừng và đồng tin chịu vưng làm.

Nam Mô Dược Sư Hải Hội Phật Bồ Tát. (3 lần,
O)

DƯỢC SƯ QUÁN ĐÁNH CHƠN NGÔN:

Nam mô Bạt đà phạt đế, bệ sát xả, lu lô tịch lưu ly, bác lật bà, hát ra xà dĩa, đát tha yết đa da, a ra hắc đế. Tam miệu tam bột đa da, đát diệt tha. Án, bệ sát thệ, bệ sát thệ, bệ sát xã, tam một yết đế tóa ha. (3 lần, O)

Giải kiết, giải kiết, giải oan kiết,

Nghiệp chướng bao đời đều giải hết,

Rửa sạch lòng trần, phát tâm thành kính

Đối trước Phật đài cầu xin giải kiết.

Dược Sư Phật, Dược Sư Phật.

Tiêu tai diên thọ Dược sư Phật

Tùy tâm mãn nguyện Dược sư Phật. (3 lần, O)

BÀI TÁN DƯỢC XOA

Mười hai đại tướng Dược Xoa

**Giúp Phật tuyên dương, chỉ ngũ sắc gút tên
kia**

Tùy nguyện đều được viên thành.

**Oan nghiệp dứt sạch, phước thọ mãi khương
ninh.**

TÁN PHẬT

A Di Đà Phật thân kim sắc

Tướng hảo quang minh vô đẳng luân

Bạch hào uyển chuyển ngũ tu di

Hám mục trùng thanh tứ đại hải

Quang trung hóa Phật vô số ức

Hóa Bồ Tát chúng diệp vô biên

Tứ thập bát nguyện độ chúng sanh

Cửu phẩm hàm linh đấng bỉ ngạn. (O)

**Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại
Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (O)**

Nam mô A Di Đà Phật. (Niệm nhiều ít tùy ý)

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát. (3 lần, O)

Nam mô Đại Thế Chí Bồ Tát. (3 lần, O)

Nam mô Địa Tạng Vương Bồ Tát. (3 lần, O)

**Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát.
(3 lần, O)**

BÁT NHÃ TÂM KINH

Ma ha Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh.

**Quán Tự Tại Bồ Tát hành thâm Bát nhã Ba
la mật đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ
nhứt thiết khổ ách. Xá Lợi Tử, sắc bất dị không,**

không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ tướng hành thức diệt phục như thị.

Xá Lợi Tử, thị chư pháp không tướng, bất sanh bất diệt, bất cấu bất tịnh, bất tăng bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tướng, hành thức. Vô nhãn nhĩ tỷ thiệt thân ý, vô sắc, thanh hương vị xúc pháp, vô nhãn giới nãi chí vô ý thức giới. Vô vô minh, diệt vô vô minh tận, nãi chí vô lão tử, diệt vô lão tử tận. Vô khổ, tập, diệt, đạo. Vô trí diệt vô đắc, dĩ vô sở đắc cố. Bồ đề tát đỏa y Bát nhã Ba la mật đa cố, tâm vô quái ngại, vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết Bàn.

Tam thế chư Phật, y Bát nhã Ba la mật đa cố, đắc A nậu đa la Tam miệu tam bồ đề.

Cố tri Bát nhã Ba la mật đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chơn thiệt bất hư. Cố thuyết Bát nhã Ba la mật đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết đế yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha. (3 lần, O)

TIÊU TAI CÁT TƯỜNG THẦN CHÚ

Năng mô tam mãn đa, mẫu đà nẫm. Á bát ra đễ, hạ đa xá ta năng nẫm. Đát diệt tha. Án, kê kê, kê hế, kê hế, hồng hồng, nhập phạ ra, nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, đễ sắc

sá, để sắc sá, sắc trí rị, sắc trí rị, ta phần tra, ta phần tra, phiên để ca thất rị duệ, ta phạ ha. (3 lần, O)

NGUYỆN KIẾT TƯỜNG

- Nguyên trú kiết tường, dạ kiết tường

Trú dạ lục thời hằng kiết tường

Nhất thiết thời trung kiết tường giả

Nguyên chư Thượng Sư ai nhiếp thọ.

- Nguyên trú kiết tường, dạ kiết tường

Trú dạ lục thời hằng kiết tường

Nhất thiết thời trung kiết tường giả

Nguyên chư Tam Bảo ai nhiếp thọ.

- Nguyên trú kiết tường dạ kiết tường

Trú dạ lục thời hằng kiết tường

Nhất thiết thời trung kiết tường giả

Nguyên chư Hộ Pháp thường ủng hộ. (O)

Nam mô Tiêu Tai Giáng Kiết Tường Bồ Tát
ma ha tát. (3 lần, O)

HỒI HƯƠNG

Phúng kinh công đức, thù thắng hạnh

Vô biên thắng phước giai hồi hương,

Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh,

Tốc vãng vô lượng quang Phật sát.

Nguyện tiêu tam chướng trừ phiền não,
 Nguyện đặc trí huệ chơn minh liễu,
 Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ.
 Thế thế thường hành Bồ Tát đạo.
 Nguyện sanh Tây Phương, Tịnh Độ trung,
 Cứu phẩm Liên Hoa vi phụ mẫu,
 Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh,
 Bất thối Bồ Tát vi bạn lữ. (O)

TÁC BẠCH TUYÊN SỚ, PHỤC NGUYỆN

Huỳnh kim mãn nguyệt tướng, tam giới độc
 xung tôn, hàng phục nhứt thiết ma, chư thiên giai
 cung thủ. Thế Tôn đức tướng nan tận tán dương,
 kim hữu đệ tử... phụng Phật tu hương phúng kinh...
 kỳ an tập phước sự. Kim tác: căn cụ khai khởi sớ
 chương, cung bạch Phật tiền. Duy nguyện hảo
 tướng quang trung phủ thùy minh chứng. (Đọc sớ...)

Phổ nguyện: Ân sư huấn dục, Phụ mẫu sinh
 thành, Đàn na tín thí, tăng ích phước điền, pháp
 giới nhơn thiên, tình dữ vô tình, giai cộng thành
 Phật đạo.

Nam mô A Di Đà Phật. (O)

TAM QUY Y

**Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh,
thể giải đại đạo, phát vô thượng tâm. (O)**

**Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh,
thâm nhập Kinh tạng, trí tuệ như hải. (O)**

**Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh,
thống lý đại chúng, nhứt thiết vô ngại. (O)**

Nguyện dĩ thử công đức

Phổ cập ư nhứt thiết

Ngã đẳng dĩ chúng sanh

Giai cộng thành Phật đạo. (O)

KINH BÁT ĐẠI NHÂN GIÁC

(Dịch Phạn ra Hán: Ngài An Thế Cao.
Dịch Hán ra Việt: Thích Nhất Hạnh)

Phân âm Hán

Vi Phật đệ tử,
Thường ư trú dạ,
Chí tâm tụng niệm,
Bát Đại Nhân Giác.

- Đệ nhất giác ngộ:
Thế gian vô thường,
Quốc độ nguy thùy.
Tứ đại khô không,
Ngũ ấm vô ngã.
Sanh diệt biến dị,
Hư vọng vô chủ.
Tâm thị ác nguyên,
Hình vi tội tấu.
Như thị quán sát,
Tiệm ly sanh tử.

- Đệ nhị giác tri:
Đa dục vi khổ,
Sanh tử bì lao,
Tùng tham dục khởi,
Thiếu dục vô vi,
Thân tâm tự tại.

- Đệ tam giác tri:
Tâm vô yếm túc,

Phân nghĩa Việt

Là đệ tử Phật
Thường phải hết lòng
Ngày đêm tụng niệm
Bát Đại Nhân Giác.

- Một là giác ngộ
Thế gian vô thường
Đất nước mong manh
Tứ đại khổ không
Ngũ ấm vô ngã
Sanh diệt biến đổi
Hư vọng không chủ
Tâm là nguồn ác
Thân là rừng tội
Quán chiếu như thế
Dần lìa sanh tử.

- Hai là giác ngộ
Đa dục là khổ
Sanh tử nhọc nhằn
Đều do tham dục
Thiếu dục vô vi
Thân tâm tự tại.

- Ba là giác ngộ
Lòng dục không cùng

Duy đắc đa cầu,
Tăng trưởng tội ác.
Bồ Tát bất nhĩ,
Thường niệm tri túc,
An bản thủ đạo,
Duy tuệ thị nghiệp.

Tìm kiếm chẳng ngừng
Thêm lớn tội lỗi
Bồ Tát trái lại
Thường niệm tri túc
Sống nghèo hành đạo
Xem tuệ giác là
Sự nghiệp duy nhất.

- Đệ tứ giác tri:
Giải đãi trụ lạc,
Thường hành tinh tấn,
Phá phiền não ác,
Tội phục tứ ma,
Xuất ám giới ngục.

- Bốn là giác ngộ
Vì tính lười biếng
Nên bị đọa lạc
Phải tinh tiến tu
Phá giặc phiền não
Hàng phục tứ ma¹
Thoát ngục ám giới.

- Đệ ngũ giác ngộ:
Ngu si sanh tử.
Bồ Tát thường niệm,
Quảng học đa văn,
Tăng trưởng trí tuệ,
Thành tựu biện tài,
Giáo hóa nhất thiết,
Tất dĩ đại lạc.

- Năm là giác ngộ
Chỉ vì si mê
Nên có sinh tử
Bồ Tát thường nhớ
Học rộng nghe nhiều
Nuôi dưỡng trí tuệ
Thành tựu biện tài
Giáo hóa chúng sanh
Khiến cho mọi người
Được niềm vui lớn.

- Đệ lục giác tri:
Bần khổ đa oán,
Hoạn kết ác duyên,
Bồ Tát bố thí,
Đẳng niệm oán thân,

- Sáu là giác ngộ
Chỉ vì nghèo khổ
Mà nhiều oán hận
Tạo nhiều duyên ác
Bồ Tát bố thí

¹ Tứ ma: phiền não ma, ngũ âm ma, thiên ma và tử ma.

**Bất niệm cựu ác,
Bất tưởng ác nhân.**

**- Đệ thất giác ngộ:
Ngũ dục quá hoạn.
Tuy vi tục nhân,
Bất nhiễm thế lạc,
Thường niệm tam y,
Ngõa bát pháp khí,
Chí nguyện xuất gia,
Thủ đạo thanh bạch,
Phạm hạnh cao viễn,
Từ bi nhất thiết.**

**- Đệ bát giác tri:
Sanh tử xí nhiên.
Khổ não vô lượng,
Phát đại thừa tâm,
Phổ tế nhất thiết,
Nguyện đại chúng sanh,
Thọ vô lượng khổ,
Linh chư chúng sanh,
Tất cánh đại lạc.**

**- Như thử bát sự,
Nãi thị chư Phật,
Bồ Tát đại nhân,
Chi sở giác ngộ,**

**Không nệ oán thân
Xóa bỏ thù hận
Không ghét kẻ ác.**

**- Bấy là giác ngộ
Năm thứ dục lạc
Gây thành tội nạn
Người đã xuất gia
Tuy ở cõi tục
Không nhiễm thói đời
Pháp khí chỉ là
Ba y một bát
Chí nguyện xuất trần
Giữ đạo thanh bạch
Phạm hạnh cao vời
Đem lòng từ bi
Đối với muôn loài.**

**- Tám là giác ngộ
Ngọn lửa sinh tử
Đang cháy hừng hực
Thống khổ vô biên
Phát tâm đại thừa
Độ cho tất cả
Nguyện thay chúng sanh
Chịu vô lượng khổ
Khiến cho muôn loài
Hoàn toàn đạt tới
Niềm vui to lớn.**

**- Tám điều nói trên
Các bậc đại nhân
Phật và Bồ Tát
Đã giác ngộ được**

**Tinh tiến hành đạo,
 Từ bi tu tuệ,
 Thừa pháp thân thuyền,
 Chí Niết Bàn ngàn,
 Phục hoàn sanh tử,
 ĐỘ thoát chúng sanh.
 Dĩ tiền bát sự,
 Khai đạo nhất thiết,
 Linh chư chúng sanh,
 Giác sanh tử khổ,
 Xả ly ngũ dục,
 Tu tâm Thánh đạo.**

**- Nhược Phật đệ tử,
 Tụng thử bát sự,
 Ư niệm niệm trung,
 Diệt vô lượng tội,
 Tiến thú Bồ đề,
 Tốc đặng Chánh giác,
 Vĩnh đoạn sanh tử,
 Thường trụ khoái lạc.**

**Các Ngài tinh tấn
 Hành đạo theo đó
 Un đức từ bi
 Phát triển trí tuệ
 Cưỡi thuyền pháp thân
 Tới bến Niết Bàn.
 Sau khi trở về
 Trong cõi sinh tử
 Các vị sử dụng
 Tám điều nói trên
 Để mà khai đạo
 Cho chúng sinh thấy
 Cái khổ sinh tử
 Tâm li ngũ dục
 Vào con đường Thánh.**

**- Nếu đệ tử Phật
 Đọc tụng quán chiếu
 Tám điều nói trên
 Thì trong mỗi giây
 Diệt vô lượng tội
 Tiến về giác ngộ
 Mau thành Chánh giác.
 Vĩnh viễn xa lìa
 Cõi sinh tử khổ
 Và thường trú mãi
 Nơi cõi an lạc.**

CÁC NGÀY LỄ VÍA và ĐẠI LỄ CỦA CHÙA

(Các ngày này căn cứ theo âm lịch. Chùa sẽ thiết Lễ vào ngày chủ nhật gần nhất với ngày lịch âm)

THÁNG GIÊNG:

- Ngày 1 **Vía Đức Phật Di Lặc.
Đón mừng Xuân mới.**
- Ngày 6 **Vía Đức Nhiên Đăng Cổ Phật.
Pháp hội Dược Sư**
- Ngày 15 **Rằm Thượng Nguyên.**

THÁNG HAI:

- Ngày 8 **Vía Đức Phật Thích Ca xuất gia.**
- Ngày 15 **Vía Đức Phật Thích Ca nhập diệt**
- Ngày 19 **Vía Bồ Tát Quán Thế Âm dẫn sanh.
Pháp hội Đại Bi.**
- Ngày 21 **Vía Bồ Tát Phổ Hiền.**

THÁNG BA:

- Ngày 16 **Vía Bồ Tát Chuẩn Đề.
Pháp hội Lương Hoàng Sám.**

THÁNG TƯ:

- Ngày 4 **Vía Bồ Tát Văn Thù.**

- Ngày 15 Vía Đức Phật Thích Ca đản sanh.
An Cư Kiết Hạ

THÁNG SÁU:

- Ngày 19 Vía Bồ Tát Quán Thế Âm thành đạo.

THÁNG BẢY:

- Ngày 13 Vía Bồ Tát Đại Thế Chí.
- Ngày 15 Pháp hội Vu Lan Bồn - Lễ Tự Tứ
- Ngày 30 Vía Bồ Tát Địa Tạng.
Pháp hội Địa Tạng

THÁNG TÁM:

- Ngày 15 Giỗ HT Thích Chí Tín.

THÁNG CHÍN:

- Ngày 19 Vía Bồ Tát Quán Thế Âm.
- Ngày 30 Vía Phật Dược Sư

THÁNG MƯỜI:

- Ngày 10 Rằm Hạ Nguyên

THÁNG MƯỜI MỘT:

- Ngày 17 Vía Đức Phật A Di Đà.
Pháp hội Liên Trì

THÁNG MƯỜI HAI:

- Ngày 8 Vía Đức Phật Thích Ca thành đạo.

NHỮNG NGÀY TRAI

- **THẬP TRAI:**

Mỗi tháng mười ngày:

1, 8, 14, 15, 18, 23, 24, 28, 29, 30

(nếu tháng thiếu thì kể cả ngày 27)

- **LỤC TRAI:**

Mỗi tháng 6 ngày:

8, 14, 15, 23, 29, 30

- **TỨ TRAI:**

Mỗi tháng 4 ngày:

1, 14, 15, 30

- **NHỊ TRAI:**

Mỗi tháng 2 ngày:

1, 15

- **TAM NGOẠT TRAI:**

Một năm 3 tháng:

Tháng Giêng, Tháng Bảy, Tháng Mười



ISBN 978-1-716-28205-8

90000



9 781716 282058